

Phật lịch 2552 – Tây lịch: 2008 – Nông lịch: Mậu Tý



# Kỷ Yếu

## 20 năm

# KHOÁ TU HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU

(1989 - 2008)

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu  
Thực hiện



# Chùa Việt ở Âu Châu

## PHÁP

### Chùa Khánh Anh

14 Ave Henri Barbusse  
92220 Bagneux  
Tél : 01 46 55 84 44  
Fax : 01 47 35 59 08  
www.khanhanh@free.fr  
e-mail : khanhanh@free.fr

### Chùa Quan Âm

20 Rue des Frères Petit  
94500 Champigny Sur Marne  
Tél : 01 48 86 66 68

### Chùa Linh Sơn

9 Ave Jean Jaurès  
94340 Joinville Le Pont  
Tél : 01 48 83 75 47  
www.linhsonphapquoc.vnparis.net  
e-mail : banhoangphap@linhsonphapquoc.org

### Chùa Hoa Nghiêm

20 Rue Jean Jaurès Rousseau  
94290 Villeneuve Le Roi  
Tél : 01 45 97 17 03

### Chùa Phật Bảo

3 Rue Brocca  
91600 Savigny Sur Orge  
Tél : 01 69 44 18 82

### Chùa Kim Quang

75 Allee Circulaire  
93600 Aulnay sous Bois  
Tél : 01 48 69 01 24  
www.chuakimquang.com  
e-mail : kimquangu@hotmai.com

### Tịnh Xá Ngọc Điểm

6 Route de Noisiel  
77200 Torcy  
Tél : 01 60 05 29 78  
e-mail : txngocdiemfrance@free.fr

### Chùa Tịnh Tâm

2 Rue des Bois  
92310 Sèvres  
Tél : 01 45 07 10 97

### Chùa Kỳ Viên

52 Rue Pierre Sémar  
93150 Blanc Mesnil  
Tél : 01 48 65 57 68

### Chùa Thiện Minh

51 Rue Cuzieu  
69110 Ste Foy Les Lyon  
Tél : 04 78 59 71 47  
Mobil : 06 22 09 38 55  
e-mail : tanhthiet2002@yahoo.com

### Chùa Vạn Hạnh

3 Rue du Souvenir Francais  
44800 St Herblain  
Tél : 02 40 85 04 59  
www.chuavanhanh.free.fr  
www.vanhanh.fr  
e-mail : chuavanhanh@free.fr

### Chùa Pháp Hoa

3 Rue de la Pagode  
13015 Marseille  
Tél : 04 91 65 58 82

### Chùa Từ Quang

32 Ave du Dr. Ménard  
06000 Nice  
Tél : 04 93 81 48 57

### Phổ Đà Ni Tự

226 Ch St Antoine Joseph  
13015 Marseille  
Tél : 04 91 51 50 81

### Chùa Hồng Hiền

13 Rue Henri Giraud  
83600 Fréjus  
Tél : 04 94 53 25 29  
e-mail : pagode.honghien@yahoo.fr

### Chùa Pháp Vương

1 Allée de la Pagode  
03210 Noyant  
Tél : 04 70 47 29 37

### Chùa Phước Hải

63 Rue des Troenes  
31200 Toulouse  
Tél : 05 61 13 07 57

### Chùa Phật Quang

163B Route de Montelier  
26000 Valence  
Tél : 04 75 56 54 46

### Chùa Phổ Hiền

7 Rue de Guebwiller  
67100 Neuhof Strasbourg  
Tél : 03 88 84 58 31

### Chùa Liên Hoa

6 Rue CT. Marchand  
33140 Villenave d'Ormon  
Tél : 05 56 75 93 34

### Chùa Phước Bình

Lieu dit la Gardette RN 10  
33310 Lormont  
Tél : 05 56 06 66 55

### Tùng Lâm Linh Sơn

Hameau d. Bosnages Rancon  
87290 Chateauponsac  
Tél : 05 55 60 21 60

### Chùa Linh Sơn

65 Route de Tournefeuille  
31270 Cugnaux  
Tél : 05 61 92 78 08

### Chùa Linh Sơn

146 Rue de Belfort  
68200 Mulhouse  
Tél : 03 89 42 25 80

### Chùa Linh Sơn

295 Rue de Coraine  
34670 Baillargues  
Tél : 04 67 70 35 70

### Niệm Phật Đường Linh Sơn

1 Cour de Bailla  
51100 Reims  
Tél : 03 26 05 74 47

### Chùa Tịnh Độ Hoa Nghiêm

7 Route de Clémencière  
38000 Grenoble  
Tél : 04 76 46 56 15

### Chùa Từ Ân

294 Rue de Bajolet  
74800 St Pierre en Faucigny  
Tél : 04 50 97 52 96

### Chùa Hộ Quốc

113 Rue Daubenton  
59100 Roubaix  
Tél : 03 20 26 34 24  
www.pagodehoquoc.fr

### Chùa Nhân Vương

29-31 Rue Condorcet  
10000 Troyes  
Tél : 03 25 76 19 35

### Chùa Từ Dung

1 Route de Saint Julien  
54470 Charey  
Tél : 03 83 83 51 26

## HOÀ LAN

### Chùa Vạn Hạnh

Middenweg 65  
1394 AD-Nederhorstdenberg  
Tél : (02) 94 25 43 93  
Fax : (02) 94 25 53 93  
e-mail : thichminhgiac@yahoo.com

### N. P. Đ. Niệm Phật

Ketellaper 42  
1625 WE - Hoorn  
Tél : (02) 29 23 94 78

## BỈ

### Chùa Tuệ Giác

2 Rue de l'Espoir  
4030 Liège  
Tél : 43 61 04 20

### Chùa Linh Sơn

88 Rue de la Victoire  
1060 Bruxelles  
Tél : 25 38 59 07

### Chùa Hoa Nghiêm

157 Rue d'Anderlecht  
1000 Bruxelles  
Tél : 25 14 55 07

## NA UY

### Chùa Khuông Việt

Blystadvn 2  
2006 Lovenstad  
Tél : 06 797 3033  
Fax : 06 797 1905  
www.khuongviettu.com  
e-mail : khuongviet@khuongviettu.com

### Chùa Đôn Hậu

Sivet Thonstad 10 A  
7080 Heimdal  
Tél : 07 260 2119  
www.chuadonhau.com  
e-mail : chuadonhau@yahoo.com

### Chùa Pháp Vũ

Leirvikn 4.  
5179 Godvik  
Tél : 05 350 0878  
www.phapvu.com  
e-mail : phapvu@phapvu.com

### Tam Bảo Tự

Skreddervegen 9  
1537 Moss  
Tél : 06 926 9765-04 809 9267  
www.tambaotu.com  
e-mail : thichvientinh@tambaotu.com

### Chi Hội PGVN Hedmark

C/o Mr. Trịnh Đông  
Fagerlundvegen 16  
2380 Brumunddal  
Tél : 06 234 3219

### Chi Hội PGVN Bergen

C/o Mr. Nguyễn Văn Thung  
Olsvikskjenet 157  
5184 Olsvik  
Tél : 05 593 0439

### Chi Hội PGVN Kongsvinger

C/o Mr. Nguyễn Văn Đồng  
Ole Smedstadvn 26  
2211 Kongsvinger  
Tél : 06 281 6297

### Chi H. PGVN Kristiansand

C/o Mr. Võ Văn Điều  
Mollevannsvn 83  
4617 Kristiansand's  
Tél : 03 815 7423

### Chi Hội PGVN Tromdheim

C/o Mr. Nguyễn Văn Hải  
Ole Rynningsvn7.7224 Melhus  
Tél : 07 287 2879

### Chi H. PGVN Oslo - phụ cận

C/o Mr. Nguyễn Nam  
Granstangen 28 A 1051 Oslo  
Tél : 02 232 6034

### Chi H.PGVN tại Porsgrunn

C/o Mr. Nguyễn Hưng Yên  
Njalsvn 16. 3917 Porsgrunn  
Tél : 03 551 2601

### Chi Hội PGVN Stavanger

C/o Mr. Trần Văn Tiến  
Heidrunvn 9. 4028 Stavanger  
Tél : 05 154 1237

### Chi Hội PGVN Arendal

C/o Me. Lưu Kim Toàn  
Seljebakken 2. 4844 Arendal  
Tél : 03 702 8302

### Chi Hội PGVN tại Dramen

C/o Mr. Trần Hoa  
Kobbervikdalen 118  
3036 Drammen  
Tél : 03 280 1522

### Chi Hội PGVN Moss-Rygge

C/o Mr. Cao Hữu Luận  
Avangen Terrasse 404  
1536 Moss  
Tél : 06 927 7096

Phật lịch 2552 – Tây lịch: 2008 – Nông lịch: Mậu Tý



# 20 năm Khoá Tu Học Phật Pháp Âu Châu

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu  
*Thực hiện*



# M Ụ C L Ụ C

- 5** Hồi tưởng 20 năm KTHPPAC - *HT. Thích Minh Tâm*
- 10** Thơm Hương Đạo Mẫu - *HT. Thích Bảo Lạc*
- 18** Bài Thơ Dâng Người - *HT. Thích Kiến Tánh*
- 19** Những Khóa Tu Học PPAC - *TT. Thích Minh Giác*
- 22** Khóa Tu Học PPAC kỳ 1 - *Thiện Căn Phạm Hồng Sáu (Đức quốc)*
- 25** Tự truyện của một người mới tu học - *Trần Thị Nhật Hưng*
- 33** Giới thiệu vài nét về GHPGTNAC - *HT. Thích Như Điển*
- 37** Đại Học Oanh Vũ - *Trần Thị Nhật Hưng*
- 45** Khóa Tu Học PPAC kỳ 8 - *Phật Giáo Hòa Lan*
- 51** Những Khóa Tu Học PPAC - *Nhật Trọng*
- 57** Tương lai của Phật Giáo trên Internet - *Ven. Pannyavaro.*  
*ĐD. Nguyễn Tạng dịch*
- 68** Khóa Tu Học PPAC - *Dịch từ báo chí Na Uy*
- 69** Từ miền núi niềm tin đến Niết Bàn - *Hạnh Sa dịch*
- 71** Kỷ niệm 20 năm KTHPPAC - *TT. Thích Nguyên Siêu*
- 74** Na Uy có nhiều chuyện lạ - *Đức Hương Hồ Thanh*
- 81** 10 ngày tu học tại Pháp Quốc - *Hồng Châu (Ý Quốc)*
- 88** Khóa Tu Học PPAC được tổ chức tại Gutenberg - *Dịch báo chí Thụy Điển*
- 89** Khóa Tu Học PPAC kỳ 14 tại Anh Quốc - *Dịch báo chí tiếng Anh*
- 90** Diễn văn khai mạc KTHPPAC kỳ 15 Đan Mạch - *TT. Thích Giác Thanh*

- 92** Tu Học (Thơ) – *TT. Thích Giác Thanh*
- 93** Hoàng Truyền Chánh Pháp – *TT. Thích Trường Sanh*
- 96** Khóa Giáo Lý PPAC kỳ 15 – *Phật Giáo Đan Mạch*
- 99** Khóa Học PPAC kỳ 16 – *Thiện Nguyễn, Bảo Chí dịch*
- 101** Cuộc Hội Ngộ giữa hai nền văn hóa và tôn giáo Đông Tây –  
*Thiện Ngộ Trần Văn Huyền*
- 114** Thơ Hoài Niệm – *Nhật Trọng – Hạnh Tâm*
- 115** Khóa Tu Học PPAC kỳ 16 tại Ý – *Thiện Lâm Phạm Văn Mộc*
- 125** Một Bắc, một Nam, một hải đảo – *Thích Hạnh Thức*
- 135** Khi Thần Chết Gọi (thơ) – *Hoàng Quốc Hùng*
- 136** Khóa Tu Học PPAC kỳ 16 tại Ý Đại Lợi – *Thiện Căn  
Phạm Hồng Sáu*
- 143** Khóa Tu Học PPAC kỳ 17 có gì mới – *Thiện Tín PTĐ*
- 152** Khóa Tu Học PPAC kỳ 17 – *Thiện Xả Nguyễn Ngọc Luân*
- 157** Khóa Tu Học PPAC kỳ 17 – *Tiểu Quyên*
- 158** Cái khó bó cái khôn – *ĐĐ. Thích Hạnh Tấn*
- 162** Viết về KTHPPAC kỳ 18 – *Thiện Xả Nguyễn Ngọc Luân*
- 167** Con Đường Đạo – *Hồng Nhiên (Đức Quốc)*
- 174** Đời sống là những chủng tử lang thang – *ĐĐ. Thích Phổ Huân*
- 178** Chùa Khánh Anh – *Tiến Sĩ Lâm Như Tạng*
- 179** Tôi tham dự Khóa PPAC kỳ 19 – *Hoàng Thị Doãn*
- 184** Ban Thực hiện kỷ yếu





**SỰ HỌC KHÔNG LÀM CHO NGƯỜI TA GIẢI THOÁT ĐƯỢC, NHƯNG NẾU MUỐN MỞ Cánh CỬA GIẢI THOÁT KIA, KHÔNG THỂ THIẾU SỰ TU VÀ SỰ HỌC ĐƯỢC...**

# Hội đồng

# 20 năm



## Khoá Tu Học Phật Pháp Âu Châu

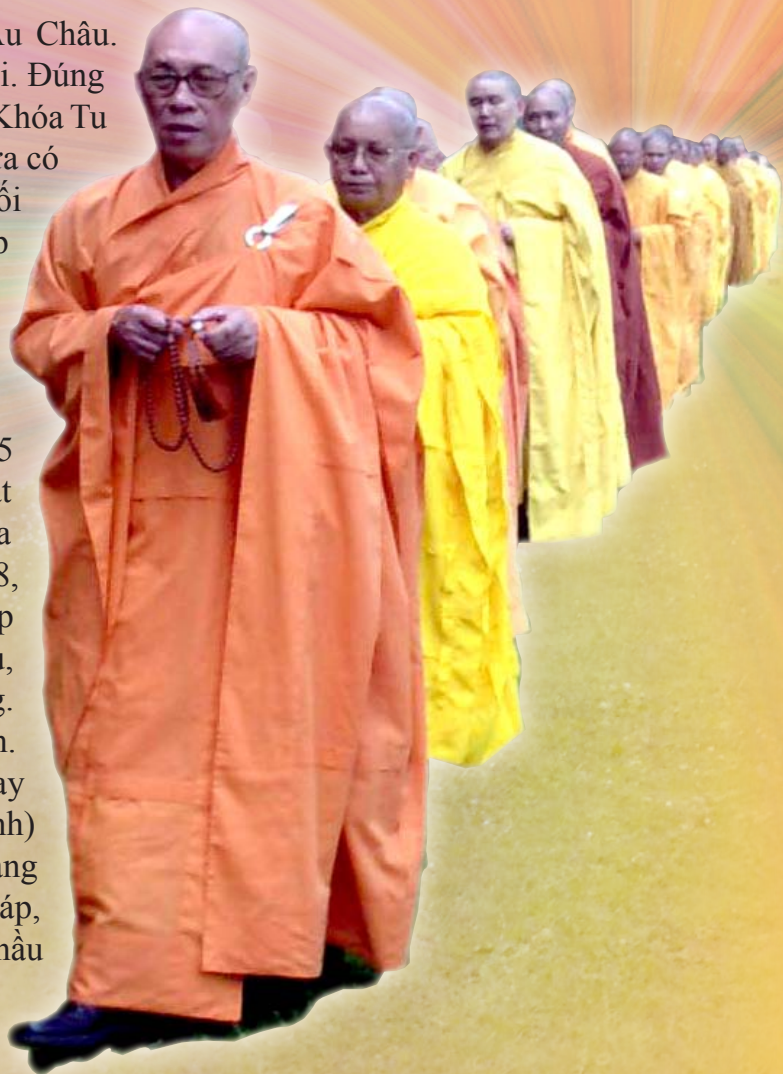
*HT. Thích Minh Tâm*

**20** năm Khóa học Phật Pháp Âu Châu. Thấm thoát mà đã 20 năm rồi. Đúng ra, với danh xưng đầy đủ là “Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu”, hàm ý vừa có “học” vừa có “tu”, chứ không phải “học” không. Nhưng với lối nói nhanh, gọi tắt thành ra “Khóa học Phật Pháp Âu Châu”. Bởi lẽ trong chương trình sinh hoạt 10 ngày mỗi kỳ có đầy đủ các thời khóa tụng niệm, sám hối, tọa thiền, kinh hành, niệm Phật... bên cạnh những giờ học hỏi giáo lý cấp 1, cấp 2...

Kỷ niệm 20 năm đã qua, mà đúng nữa là 25 năm. Vì sao? Vì trước đó đã có 5 Khóa rồi. Bắt đầu từ chùa Khánh Anh mùa hè 1984, tức Khóa Khánh Anh kỳ 1. Đến Khánh Anh Kỳ 5, 1988, vì chùa Khánh Anh (Bagneux - Pháp) chật hẹp không đủ chỗ cho sinh hoạt của một Khóa Tu, trong khi học viên tham dự mỗi năm một gia tăng. Lại còn một lý do khác cũng trở ngại không kém. Đó là vấn đề Visa vào nước Pháp. Từ trước đến nay (khoảng 1985) vấn đề Visa (chiếu khán nhập cảnh) vào Pháp không đặt ra đối với những người mang “thẻ tỵ nạn”. Bây giờ đòi hỏi, muốn vào nước Pháp, nếu còn mang “thẻ tỵ nạn” (mà bà con ta lúc đó hầu hết, đều còn mang thẻ tỵ nạn) phải xin Visa.

Do đó, quý Thầy phải nghĩ cách di chuyển “Khóa học” đến một xứ khác có điều kiện đi lại dễ dàng hơn. Nơi được tính tới gần nhất, đó là Thụy Sĩ.

Cho nên Khóa Tu học Phật pháp Khánh Anh Kỳ 5, được đưa về Thụy Sĩ vào năm 1988. Trong khóa này, chư Tăng Ni Việt Nam ở Âu Châu quy tụ lại khá đầy đủ và sau những ngày sinh hoạt tu học tại đây đã đồng ý đổi “Khóa” này thành “Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu” mỗi năm



tổ chức ở một nước. Bắt đầu năm tới 1989, tổ chức tại Hòa Lan tức là khóa thứ nhất.

Bởi vậy năm nay (2008) Kỷ niệm 20 năm Khóa Tu học Phật pháp Âu Châu cũng là nhớ lại luôn 25 Khóa, cho có trước có sau để thành 1/4 thế kỷ. Để có một cái nhìn tổng quát xuyên suốt 25 năm, chúng tôi xin mạn phép ghi lại sơ lược như sau:

\* Khóa Tu học Phật Pháp Khánh Anh Kỳ 1, tổ chức 1 tuần lễ từ 5/8 đến 12/8/1984, gồm 30 học viên (vừa chánh thức, vừa dự thính. Dự thính có thể tối về nhà).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Khánh Anh Kỳ 2, tổ chức 1 tuần lễ từ 25/8 đến 1/9/1985, gồm 35 học viên.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Khánh Anh Kỳ 3, kỳ này có thay đổi. Thay vì 1 tuần lễ, tăng lên 10 ngày, từ 1/8 đến 10/8/1986. Học viên gia tăng: có 48 học viên chánh thức ghi danh, ăn ở tại chỗ, không kể dự thính. Kỳ này có nhiều học viên nước ngoài đến tham dự.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Khánh Anh Kỳ 4, tổ chức 1/8 đến 10/8/1987, gồm 71 học viên. Kỳ này quá đông (so với ngôi chùa Khánh Anh nhỏ bé) có nhiều học viên nước ngoài, nhất là Na Uy.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Khánh Anh Kỳ 5, như trên đã nói, tổ chức tại Crézus (Thụy Sĩ) từ



9/7 đến 17/7/1988, gồm 95 học viên, đến từ nhiều nước ở Âu Châu. Khóa này có nhiều tăng ni Âu Châu tham dự (trong số này có chư vị mới đón từ “đảo” sang như Thượng Tọa Trí Minh, Đại Đức Quảng Hiền, Đại Đức Quảng Nhiên...).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 1, tổ chức tại De Glind (Hòa Lan) từ 14/7 đến 23/7/1989, gồm 100 học viên (20 tăng ni + 80 cư sĩ).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 2, tổ chức tại Berkof (Đức) từ 14/7 đến 24/7/1990, gồm khoảng 120 học viên.

\* Khóa Tu học Phật pháp Âu Châu Kỳ 3, tổ chức tại Aarhus (Đan Mạch) từ 13/7 đến 20/7/1991, gồm 150 học viên. Tăng khách đặc biệt của Khóa học: Thượng Tọa Tín Nghĩa (Mỹ), Thượng Tọa Quảng Ba (Úc), Đại Đức Viên Diệu (Canada).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 4, tổ chức tại Falli-Holli (Thụy Sĩ) từ 23/7 đến 2/8/1992, gồm 200 học viên. Trong Khóa học này có tổ chức liên trại Lộc Uyển A Dục cho Gia Đình Phật Tử, nên số học viên tăng lên.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 5, tổ chức tại Amiens (Pháp) từ 26/7 đến 4/8/1993. Gồm khoảng 300 học viên. Khóa này có nhiều học viên từ nước ngoài đến và Trại Họp Bạn của Gia Đình Phật Tử Âu Châu, nên số học viên tăng lên đáng kể.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 6, tổ chức tại Sint Truident (Bi) từ 23/7 đến 31/7/1994, gồm 250 học viên + 70 Đoàn sinh Gia Đình Phật Tử cắm lều. Tăng khách đặc biệt kỳ này có:



Thượng Tọa Như Huệ, Thượng Tọa Bảo Lạc (từ Úc), Thượng Tọa Nguyên An (từ Hoa Kỳ).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 7, tổ chức tại Horsyld (Đan Mạch) từ 22/7 đến 30/7/1995, gồm 301 học viên. Có học viên đến từ nơi xa: như Nga, Băng Đảo... Trong Khóa này có tổ chức Đại Hội Cư Sĩ.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 8, tổ chức tại Helvoirt (Hòa Lan) từ 20/7 đến 29/7/1996, gồm 444 học viên (đến từ 14 quốc gia) + Gia Đình Phật Tử. Tăng khách đặc biệt của Khóa học: Đại Đức Giác Đăng, Đại Đức Nhật Trí (từ Hoa Kỳ).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 9, tổ chức tại Pfaffenhofen (Đức) từ 31/7 đến 9/8/1997. Số học viên kỳ này được kể là vượt quá con số 500. Khách đặc biệt của Khóa học này: Thượng Tọa Bảo Lạc và Tiên Sĩ Lâm Như Tạng (từ Úc).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 10, tổ chức tại Glaubenberg (Thụy Sĩ) từ 23/7 đến 1/8/1998. Gồm 530 học viên. Trong Khóa này có lễ Kỷ niệm đánh dấu 10 năm Khóa học Phật pháp Âu Châu.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 11, tổ chức tại Oslo (Na Uy) từ 21/7 đến 30/7/1999, gồm 617 học viên (trong số này có 75 tăng ni). Sau Khóa này có lễ Khánh Thành chùa Khuông Việt - Oslo - Na Uy.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 12, tổ chức tại Amiens (Pháp) từ 24/7 đến 3/8/2000,



gồm 604 học viên (72 tăng ni + 532 cư sĩ). Tăng khách đặc biệt: Thượng Tọa Viên Lý và Thượng Tọa Nguyên Siêu (từ Mỹ).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 13, tổ chức tại Göteborg (Thụy Điển) từ 23/7 đến 2/8/2001, gồm 542 học viên (66 tăng ni + 476 cư sĩ). Tăng khách đặc biệt: Thượng Tọa Phước Nhơn (từ Úc).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 14, tổ chức tại Wymmodham (Anh quốc) từ 22/7 đến 31/7/2002, gồm 523 học viên (53 tăng ni + 460 cư sĩ). Tăng khách đặc biệt: Hòa Thượng Thắng Hoan, Thượng Tọa Nguyên Siêu, Thượng Tọa Giác Đăng (Hoa Kỳ). Trong Khóa này có tổ chức Đại Hội Khoáng Đại Kỳ 3 Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 15, tổ chức tại Aarhus (Đan Mạch) từ 18/7 đến 28/7/2003, gồm 629 học viên (đến từ 16 nước, có 76 tăng ni). Tăng khách đặc biệt: Hòa Thượng Thắng Hoan, Thượng Tọa Nguyên Siêu (Hoa Kỳ), Hòa Thượng Kiến Tánh.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 16, tổ chức tại Padova-Treviso (Ý) từ 4/8 đến 12/8/2004, gồm 831 học viên (98 tăng ni). Trong Khóa này, Tăng khách đặc biệt đến thăm và giảng dạy rất đông, Hòa Thượng Thắng Hoan (Hoa Kỳ), Hòa Thượng Bảo Lạc (Úc)...

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 17, tổ chức tại Amiens (Pháp) từ 21/7 đến 31/7/2005,



gồm 605 học viên (trong đó có 96 tăng ni). Trong Khóa này bắt đầu có tổ chức ngày Niệm Phật và sinh hoạt của tại gia Bồ Tát giới.

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 18, tổ chức tại Tostedt (Đức) từ 28/7 đến 4/8/2006, gồm 745 học viên (trong đó có 102 tăng ni). Trong Khóa học kỳ này có tổ chức Đại Hội Khoáng Đại Kỳ 4, nhiệm Kỳ 5 của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống

Nhứt Âu Châu. Khách Tăng trong khóa này có Hòa Thượng Bảo Lạc và Đại Đức Nguyên Tạng (Úc).

\* Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 19, tổ chức tại Lerum (Thụy Điển) từ 27/7 đến 3/8/2007, gồm 533 học viên (trong đó có 124 tăng ni). Sau Khóa học này là lễ Khánh thành chùa Phật Quang (Göteborg-Thụy Điển). Khách Tăng trong khóa này là Thượng Tọa Thích Quảng Ba (Úc).

Và năm nay Khóa Tu học Phật pháp Âu Châu Kỳ 20 tổ chức tại Amiens (Pháp) từ 25/7 đến 3/8/2008 chưa biết bao nhiêu học viên tham dự.

Tăng khách đặc biệt kỳ này dự định mời Thượng Tọa Nguyên Siêu (Hoa Kỳ), Thượng Tọa Thiện Quang (Canada).

Đó là lược qua lịch trình tổ chức 20 năm tu học Phật Pháp Âu Châu, kể luôn 5 Khóa đầu của chùa Khánh Anh, tính ra liên tục từ 1984 đến 2008.

Để hồi tưởng lại Phật sự 25 năm qua, chúng tôi cố gắng sưu tầm những hồ sơ cũ, những hình ảnh sinh hoạt còn lưu lại, những phim ảnh của một vài người còn giữ rải rác.... Nhưng chắc chắn không làm sao đầy đủ tất cả mọi phương diện.

Bởi vậy, nơi đây, xin kêu gọi chư vị nào (Chư Tôn đức cũng như bà con học viên năm xưa) còn có những tài liệu, những hình ảnh, những đoạn phim quý báu, cho xin một “phó bản” để làm tài liệu bổ túc cho tập Kỷ yếu đầy đủ sau này.

Phần chúng tôi, lần này, cố gắng sưu tầm một số hình ảnh sinh hoạt qua 20 Khóa (+ 5 khóa đầu) khoảng chừng 150 tấm ảnh tài liệu rồi phóng lớn để làm một cuộc triển lãm hình ảnh của 20 năm Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu.

Kính mời quý đạo hữu về dự Khóa học kỳ này cũng là có dịp dự lễ Kỷ niệm Đệ nhị thập chu niên Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu và tham quan phòng triển lãm hình ảnh để ôn lại những sinh hoạt của 20 năm về trước. Tưởng không gì xúc động cho bằng!

Nhìn lại những hình ảnh cũ, trước hết không làm sao quên được Chư Tôn Đức cũng như nhiều học viên quen thuộc hàng năm, hàng năm lo lắng cho Khóa học Âu Châu. Bây giờ không còn nữa. Quý vị đi đâu, ở đâu? Hay vẫn quanh quẩn đâu đây. Là chư thiên, là hộ pháp thiện thần, là tam châu cảm ứng hay Bồ Tát hóa thân để ủng hộ cho Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu này được tồn tại và

phát huy mãi mãi tiếp nối qua nhiều thế hệ.

Nhìn lại những hình ảnh cũ này, nhận ra một số học viên ngày xưa, bây giờ đã là những Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, xuất gia nối gót các bậc thầy đi trước, lần lần gánh vác công việc của các bậc trưởng thượng. Thật không còn hình ảnh nào đẹp



hơn và đáng mừng cho tương lai. Nhưng cũng có phần đáng lo cho ngôi nhà Phật Pháp Âu Châu nếu không có một hương tu học và hoằng pháp thích ứng.

Và cũng nhìn lại những hình ảnh cũ qua 20 Khóa Tu học Phật Pháp của Âu Châu, thấy hình ảnh sinh hoạt của Gia Đình Phật Tử Việt Nam hải ngoại, của một thế hệ trẻ đầy sức sống, vui tươi, năng động. Nhưng giờ đây, lần lần thay đổi, vì thiếu phương pháp thích ứng với xã hội đương thời. Lại còn gặp nhiều chướng duyên làm phân tán ra nhiều mảng. Thật là một điều đáng tiếc, một mất mát tài nguyên to lớn. Không biết bao nhiêu công đức xây dựng của lớp người đi trước? Giờ đây gần như buông tay, nếu không kịp thời tìm ra một phương pháp điều chỉnh cho thích ứng với đời sống hải ngoại.

Nhìn lại hình ảnh từ Khóa 1 đến Khóa 20, đều nhận ra nhiều biến đổi, đa dạng. Từ diễn giảng, lễ bái cho đến sinh hoạt thanh niên, họp bạn Gia Đình Phật Tử. Rồi hội nghị thường niên, Đại Hội Khoáng Đại. Và mới đây, thêm ngày Niệm Phật và sinh hoạt Bồ Tát giới, sinh hoạt lớp trẻ theo từng ngôn ngữ: Như lớp giảng tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Việt, tiếng Pháp... Nói chung luôn luôn biến đổi, đa dạng hóa... mà vẫn chưa theo kịp với hoàn cảnh hiện tại.

Bài này viết ra cho Kỷ yếu 20 năm Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu cũng như cho Bản tin Khánh Anh. Bởi vậy phạm vi rất hẹp, không thể đăng tải tất cả hình ảnh của 20 năm, mà chỉ lựa vài tấm tiêu biểu.

Mong Chư Tôn Đức và bà con Phật Tử xa gần thông cảm hoan hỉ cho. Nếu có thuận duyên, xin mời tất cả bà con học viên năm xưa “quay lại trường cũ” một chuyến qua Khóa tu học 20 này tại Pháp để có dịp thăm hỏi, hàn huyên, kể còn, người mất. Rồi nhìn lại bao nhiêu những hình ảnh cũ, khuyến tấn lớp trẻ đi sau, tiến lên tiếp nối. Thật không gì quý hóa cho bằng ☸



# Thiền Hương Đạo Mẫu

..... HT. Thích Bảo Lạc .....

Tâm con người thay đổi, cũng như khí hậu nóng lạnh bất thường giữa mùa hè trong mấy năm gần đây cũng là chuyện dễ hiểu đâu có gì ngạc nhiên cho lắm. Kể cả những chuyện liên quan đến cuộc sống chúng ta cũng chỉ là kết quả của một chuỗi nhân duyên chằng chịt trong quá khứ mà trực tiếp không ai khác hơn chính con người tạo nên làm cho bầu khí quyển (ozon) bị ô nhiễm. Khi phát hiện ra điều này, ta cũng đã nhận lãnh một số những hậu quả như về bệnh tật, môi trường, nguồn nước uống, rừng già, động đất, sóng thần và bao nhiêu thiên tai giáng xuống cho nhân loại. Cũng từ chỗ cái tâm phức tạp luôn thay đổi đó của chúng ta mà Phật giáo nhằm cải thiện con người bằng Phật pháp qua lời dạy đúng đắn của Đức Phật bậc đạo sư của cả trời người. Giáo Hội PGVNTN Âu Châu đi tiên phong trong việc hướng dẫn Phật pháp đi vào quần chúng, cho đến năm 2008 là khóa thứ hai mươi. Duy trì được tới đây là cả một sự cố gắng không ngừng vượt qua mọi chướng duyên thử thách. Bài viết này tôi muốn chia sẻ đôi điều suy nghĩ.





### **- Dưới hầm trú bom nguyên tử:**

Lần thứ 6 khóa học Phật pháp của Giáo Hội Âu Châu tổ chức tháng 7 năm 1993, nhưng đối với tôi là lần đầu tiên. Điểm không ngờ được là Ban Tổ chức đã cho chúng tôi trú dưới hầm trốn bom nguyên tử tại Lausanne của Thụy Sĩ. Đây là tàn dư chiến tranh thời đệ nhị thế chiến còn sót lại. Nơi đây cũng là kỷ niệm khó quên đối với người Việt tỵ nạn Cộng Sản. Vì hầu hết thế hệ 50, 60 chúng tôi ai mà chẳng ngán chiến tranh dai dẳng ở Việt Nam, như Pháp thuộc 1868-1945, đệ nhị thế chiến 1939-1945, Nhật thuộc 1945-1946; rồi Pháp trở lại Đông Dương 1947-1954 với trận xung đột cuối cùng là Điện Biên Phủ. Đất nước chia đôi thành 2 miền Nam Bắc bởi hiệp định Giơ Neo năm 1954 và làn sóng người Việt hơn 2 triệu người tỵ nạn cộng sản từ năm 1975... đi đến khắp các nước trên toàn thế giới.

Thế nhưng không biết do oan khiên nào, lần này chúng tôi (tôi cùng H.T Như Huệ) lại được ban Tổ chức cho ở dưới hầm nắp bom nguyên tử? Hỏi ra mới biết giá thuê tương đối rẻ, địa điểm đủ rộng cho nhiều người tạm trú qua một tuần. Ở đây ta có dịp chứng kiến một công trình kiên cố của tiền nhân đã dùng tuệ trí đối phó sanh tử, và đồng thời cũng cho ta học hỏi được sức đề kháng của con người hể “cùng tắc biến”, như kinh gọi là phương tiện thiện xảo. Được ở dưới hầm trú ẩn an toàn, phái đoàn và học viên ai nấy cũng cảm thấy vui, được dịp kể lại những câu chuyện cười ra nước mắt, trốn bom, chạy giặc, tránh mìn, thoát nạn hầm chông, lánh phi cơ oanh tạc v.v... trong thời chiến nơi quê hương yêu dấu ngày nào.

### **- Diễn hành qua khu phố...**

Năm 1999 đại lễ khánh thành chùa Khuông Việt tại thành phố Oslo – Na Uy, và đồng thời trong tháng 7 năm này Giáo Hội cũng tổ chức khóa học Phật pháp lần thứ 12 tại đây. Nhưng không phải tại chùa mà tổ chức tại hội trường mới có đủ phương tiện. Quả là một công hai việc, kể cũng tiện lợi thôi.

Điều nhắc lại ở đây là cuộc diễn hành qua khu phố tới bên cảng do đoàn quân áo lam thực hiện không phải để phản đối ai, cũng chẳng phải biểu dương lực lượng chi mà hơn 300 hay gần 400 người này do Ban Tổ chức lễ khánh thành chùa Khuông Việt dẫn lên tàu ra biển trong lễ vớt vong đưa về chùa dự lễ chôn táng của ngày hôm sau. Đây cũng là một hiện tượng lạ đối với người dân bản xứ. Bao nhiêu cặp mắt trở nhìn, bao nhiêu ống kính máy chụp hình theo sát đoàn người cho tới khi mọi người lên tàu ra khơi họ mới chịu rời chỗ, lui bước. Khóa học kỳ 12 này, dường như độ 400 người tham dự. Với con số này, đối với Ban Tổ chức hay ngay cả GH cũng đã là một sự

thành công tốt đẹp rồi. Sau này, những khóa học tiếp theo lên tới con số 600 hay 700 người là do kết hợp giữa học viên khóa học với đoàn sinh Gia Đình Phật Tử. Ít người dự lại mong cho có số người đông, bây giờ đông người lại đâm ra lo lắng nhiều mặt. Tại sao lại có sự mâu thuẫn như thế? Một lý do dễ hiểu là trường sở nơi đây không đủ dung chứa số người đông lên đến con số như vậy. Nói cách khác hơn, người ta không thiết bị các phương tiện đủ cho số người như mình muốn. Theo tiêu chuẩn ở đây, ta không thể nhồi nhét đại sao cũng được theo câu nói: “khéo ăn thì no, khéo co thì ấm” được. Có nhiều điểm chúng ta thua xa người bản xứ về các mặt: vệ sinh, sức khỏe, đồ thiết bị v.v... do sử dụng quá tải. Bởi người mình ưa lý tưởng mà không chịu nhìn vào thực tế, nên mới vỡ lẽ ra câu: “Bồ Tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả” là trong trường hợp này. Phải nhìn nhận, khóa học lần này khá thành công là được nhiều người tham dự, cộng thêm khí hậu xứ núi của Na Uy mùa hè cũng dễ chịu không đến đâu; thêm nữa, Ban Tổ chức hết lòng lo tới nơi tới chốn từ miếng ăn, giấc ngủ đến việc đưa đón, du ngoạn... nên học viên ai cũng thấy phấn khởi trong lòng, như đang trên đà đi tới vậy.

### - Hướng về thành phố Venise (Venizia)

Sáng sớm ngày 3 tháng 8 năm 2004, chúng tôi (tôi và thầy Như Định) lấy tàu lửa liên quốc về thủ đô Rome của Ý. Tàu chạy độ 12 tiếng mới đến La Mã từ Wien - thủ đô Áo quốc, chúng tôi ở lại khách sạn qua đêm. Sáng ngày 4 tháng 8 lấy xe bus đi thăm Vatican. Từ thành phố Rome đi Vatican xe chạy chừng nửa tiếng, cách xa độ mười cây số, nhưng vì phố xá đông đúc, xe chạy chậm. Tới nơi chúng tôi xuống xe, lội bộ trong cổ thành xem xét chỗ này chỗ nọ tinh tường. Ở đây với lối kiến trúc thật là tinh vi, độc đáo. Quảng trường rộng, vòm cao thật là hùng vĩ, tài ba của những kiến trúc sư xưa rất là tuyệt vời. Không một cây cột choán lối, nhưng vẫn đủ sức chống đỡ và chắc chắn mới là điểm nổi bật hơn cả. Vừa đi dạo vừa quan sát độ 2 tiếng đồng hồ, chúng tôi ra trạm xe bus đón xe trở lại Rome và buổi chiều lấy tàu lửa trở về Venise, nơi Giáo Hội tổ chức khóa học Phật pháp kỳ thứ mười sáu.

Địa điểm tổ chức khóa tu học là học viện Philippine đồ sộ tọa lạc dọc theo thung lũng Sudtiro, rộng vài chục hecta. Có những tòa nhà cao, phân ra nhiều phòng riêng biệt, đầy đủ tiện nghi như



khách sạn 3 sao, cho gần cả hàng ngàn người sử dụng. Chung quanh có những hàng cây cao rợp bóng mát chạy dọc theo các con đường có lát đá nâu trông thật sạch sẽ, mỹ thuật. Lại có sân chơi bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, quần vợt, hồ bơi v.v... Có công viên đẹp, ghế đá đặt dưới những tàng cây bóng mát cho khách ngồi nghỉ chân. Đây thuộc thành phố Pademo tỉnh Treviso gần thành phố nổi cổ kính Venizia nổi tiếng trên thế giới, thơ mộng và rộng gấp 3, 4 lần phố cổ Hội An của miền trung Việt Nam. Địa điểm nằm giữa biên giới Áo - Ý thuộc miền nam Italy.

Đây là khóa học có số lượng học viên đông nhất từ trước đến nay, cũng như địa điểm thật nên thơ như còn lưu lại nhiều kỷ niệm nơi tâm thức của mọi học viên khóa tu học Phật pháp kỳ 16 vừa qua.

#### - Trở lại xứ Đức

Như tôi nhớ không lầm, khóa học kỳ 14 tổ chức tại miền Nam nước Đức 2001 và lần thứ 18 khóa



học được tổ chức cũng trở lại Đức năm 2004 vùng Tostedt gần Hamburg, một bên cảng với nhiều tàu bè lui tới tấp nập. Khóa học được tổ chức cách Hamburg độ chừng 1 giờ lái xe. Nơi đây là một trường kỹ thuật của chính phủ khá rộng như một khu làng dân cư sinh sống. Do tài ngoại giao khéo léo của Đạo hữu Hoàng, Ban tổ chức khỏi phải trả tiền thuê địa điểm tổ chức. Đây nói sơ về cảnh trí cũng như vài khía cạnh khác của khóa học qua cái nhìn khách quan: cảnh ở đây không thơ mộng mấy, các dãy nhà lại ở rải rác khá xa, cách nhau cả cây số hay hơn nữa. Mỗi lần học viên muốn di chuyển từ chỗ ở qua lớp học, từ lớp học tới phòng trai đường mất ít nhất là 15 phút; lại phải đi bợ ra ngoài lộ công cộng, mặc dù ít xe cộ, cũng là điều bất tiện đối với những vị lớn tuổi, chân yếu. Vì là trường kỹ thuật, nên có khu vực đóng tàu, đủ đồ nghề và thợ thầy đang thực tập. Đây lại là điểm thích thú cho những ai tò mò muốn biết công việc đóng tàu ra sao. Phòng ăn cũng tạm được, nhưng chỗ ngủ như thiếu phương tiện tối thiểu - giường nệm. Riêng một số quý thầy phải ở cách xa ba bốn cây số, mỗi lần đi sang lớp học hay phòng ăn phải

mất 5 phút lái xe. Cách tổ chức này cũng có hơi lạ, không giống như những lần trước. Học viên mỗi người nhận một túi vật dụng như chén bát, đĩa muỗng, ca uống nước, và phần ai nấy rửa mỗi khi dùng bữa xong. Việc này có phần bất tiện là người mang túi gây ra tiếng kêu loạt soạt, vì đồ nhựa nên cũng khó giữ gìn cho yên được. Đây cũng là một lần kinh nghiệm, và sau đó các khóa như không thể áp dụng trở lại. Tuy lần này được cái ưu điểm như đã nói là khỏi phải trả tiền thuê mướn địa điểm. Lại có tới ba hay bốn chùa trong GH có nhu cầu xây cất và cũng muốn GH tiếp sức một tay như chùa Thiện Minh (Lyon), chùa Khánh Anh (Paris), chùa Hội bên Finland, chùa Bảo Quang (Hamburg). Dịp này như GH có chia xẻ đến mỗi nơi một ít.

Sau hơn 30 năm đặt nền móng, có thể nói GH Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu đã xây dựng được một số cơ sở như chùa Viên Giác tại Hannover - Đức Quốc, chùa Thiện Minh tại Lyon - Pháp Quốc, chùa Khánh Anh tại Paris, chùa Khuông Việt tại Oslo - Na Uy, chùa Phật Quang tại Goteborg - Thụy Điển, chùa Trúc Lâm tại Malmo - Thụy Điển, chùa Linh Thứu tại



Berlin - Đức Quốc, chùa Bảo Quang tại Hamburg - Đức Quốc, chùa Quảng Hương tại Arhus - Đan Mạch. GH đã hướng dẫn hàng ngàn Phật tử tu học có căn bản giáo lý Phật Đà, trong số có cả hàng chục Phật tử tín tâm xuất gia tu học. Nay sau gần 20 năm được đào luyện tại môi trường hải ngoại, một số những Tăng Ni này đã ra làm đạo, phục vụ Tam Bảo như những Đại Đức: Thích Hạnh Tấn - trụ trì chùa Viên Giác, Thích Hạnh Nguyên, sáng lập các trung tâm tu học tại Bồ Đề Đạo Tràng Ấn Độ, Cự Lạc cảnh giới tự tại Chiang Mai - Thái Lan, Thích Viên Duy trụ trì chùa Pháp Vũ tại Godvik - Na Uy, Thích Viên Giác (Phi Long) trụ trì chùa Đôn Hậu tại Heimdal - Na Uy, Thích Quảng Đạo trụ trì chùa Khánh Anh - Paris, Thích Tịnh Phước trụ trì chùa Phật Quang tại Goteborg... cùng với số chư Tăng Ni được đào tạo tại Việt Nam và các nước khác như Nhật Bản, Ấn Độ, Trung Quốc đang hành đạo tại đây, là một sự đóng góp tích cực của Giáo Hội cho công cuộc giải trừ pháp nạn và tự do tôn giáo tại Việt Nam. Có thể nói được rằng, uy tín và ảnh hưởng của GH đối với chính quyền và người dân bản xứ đã có được một vị thế khá thuận lợi về mặt nhân tâm và đạo pháp.



Với đà tiến triển này hy vọng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu mạnh dạn đi thêm bước nữa, là mở một trung tâm đào tạo nhân sự hay nói khác hơn là một học viện huấn luyện nhân tài cho tương lai của Phật giáo về lâu về dài.

**- Một sự thách thức lớn...**

Ba tháng cuối năm 2007 nhiều biến chuyển lớn dồn dập đến với Giáo Hội qua các Giáo Chỉ số 9 của Ngài Huyền Quang, thông bạch hướng dẫn thi hành Giáo Chỉ của H.T Quảng Độ, cũng như Giáo Chỉ số 10 của Viện Tăng Thống làm nội bộ của GH Âu Châu nói riêng và các GH tại Hoa Kỳ, Úc Châu và Canada lâm vào một sự chao đảo thử thách lớn cho tới nay vẫn còn chưa khắc phục ổn định. Thế nhưng lập trường và đường hướng của GH này trước sau vẫn như một là một lòng trung kiên với Giáo Hội dân lập tức Giáo Hội truyền thống do Đức Tăng Thống Thích Huyền Quang và Hòa Thượng Viện Trưởng Thích Quảng Độ lãnh đạo. Cho dù trong thời gian qua có những bài viết đưa lên mạng internet toàn cầu nêu đích danh vị lãnh đạo cao nhất của GH Âu Châu để chỉ trích mà chư tôn đức của GH vẫn giữ được sự im lặng đáng quý đáng phục. Đầu tháng 11 năm 2007, chúng tôi gặp Hòa Thượng chủ tịch GH Âu Châu tại Cửa Hoa Sơn – Trung Quốc trong thời gian ngắn ngủi. Tôi có đề cập tới công việc của GH và hỏi Hòa Thượng nghĩ thế nào và cách giải quyết ra sao?

Hòa Thượng Minh Tâm cười và đáp:

- Đây là việc trọng đại có tầm vóc sâu rộng lâu dài, không thể một sớm một chiều giải quyết được. Việc đâu còn có đó, và đường hướng mình trước giờ vẫn cứ theo đuổi. Tương cũng cần nói thêm chư tăng của GH hiện nay có 4 thành phần: 1) Du học trước năm 75, 2) tỵ nạn cộng sản sau năm 1975, 3) đi theo diện thân nhân bảo lãnh, 4) du học tăng từ năm 2000 đến nay.

1) Du học trước năm 75: Thành phần này không nhiều nhưng hiệu năng làm việc của những vị ra nước ngoài trước này phải nói rất hiệu quả. Hầu hết quý vị học tăng du học thời Việt Nam Cộng Hòa nay đều ở lại nước sở tại hay di dân qua nước khác. Quý vị rất năng động trong việc làm Phật sự và cũng thành công trong việc tạo lập cơ sở vật chất, để có nơi qui tụ quần chúng Phật tử về chùa tu học. Nhờ đó nhen nhúm được niềm tin Tam Bảo của tín đồ trong buổi đầu phiêu bạt tỵ nạn nơi xứ lạ quê người. Yếu tố nền tảng này phải nói là hơi táo bạo và như không tưởng,





bởi lẽ nó cần đòi hỏi sự hy sinh trong kham nhẫn và cũng nhìn xa hơn về lâu sau này. Tại sao lập cơ sở (chùa viện) là táo bạo và không tương?

Như chúng ta ai cũng biết, lập cơ sở tôn giáo ở các nước tự do không phải dễ dàng về mặt pháp lý, kỹ thuật, kiến trúc, đồ án, kỹ sư. Đó là chưa kể các hệ thống như điện, nước, đường thoát nước (cống rãnh), nhà cầu, khí đốt (gas), nhà trù... nhiều thứ lắm. Thế nhưng vấn đề pháp lý vẫn không khó bằng tài chánh. Hầu hết quý thầy đều chỉ hai bàn tay trắng, thế nhưng vẫn can đảm đứng ra hô hào xây chùa và vay nợ! Việc làm quá phức tạp và vất vả, nếu không nói là không tương nữa mà chỉ có mấy “ông thầy tu gan cùng mình” mới dám liều như thế. Nhờ kiên nhẫn đạt đến thành công trong Phật sự và do vậy các vị khác mượn đà theo đuổi tâm nguyện của mình, cũng tạo tự, tô tượng, đúc chuông...

Điều đáng nói hơn cả là quý thầy lớp trước có chủ trương rõ ràng và dứt khoát đứng về phía nào rồi. Tới nay sau 33 năm một số thầy du học chưa ai một lần về lại xứ sở. Việc này sao ta không thử đặt nghi vấn: tại sao? Trả lời thông suốt câu hỏi này, ta cũng thấy rõ được lập trường và tâm tư của quý vị lãnh đạo tinh thần của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại hải ngoại.

2) Ty nạn cộng sản sau năm 1975: Đa số quý thầy lớp sau đi theo diện ty nạn. Số Tăng Ni đi theo diện ty nạn lại có cái khó riêng của từng vị. Có người đã ở trại ty nạn 5 năm, 10 năm, 12 năm. Khi được các nước cho đi định cư, thật quả là một sự ngỡ ngàng và xa lạ, nhất là về phong tục, tập quán, ngôn ngữ, đạo giáo đối với Tăng Ni lớn tuổi hay nhỏ tuổi. Họ phải làm lại từ đầu, nghĩa là cấp sách đến trường đi học Anh văn, để còn hội nhập vào môi trường của xã hội mới. Sau một thời gian 5,7 năm quý Tăng Ni này dần dần đi vào nền nếp sinh hoạt, và ngày nay tất cả quý thầy cô đi theo diện ty nạn đều đã thích nghi với cuộc sống mới.

3) Theo diện thân nhân bảo lãnh: Tăng ni theo diện bảo lãnh, một số đã tu từ Việt Nam, một số ra nước ngoài mới thể phát xuất gia. Thành phần này không nhiều nên không đáng kể.



4) Du học tăng thập niên 90 hay 2000: Giáo Hội Âu Châu như ít thấy thành phần tăng ni diện du học thập niên 90 hay 2000 đang hành hoạt. Có một số du học tăng từ Ấn Độ, Đài Loan, Trung Quốc sang du lịch thời gian rồi trở về nước; hầu hết không ai đặt địa bàn hoạt động tại đây.

Như thế đa số vị tôn đức tăng được giáo dưỡng bởi các bậc thầy tổ từ GHPGVNTN vẫn một lòng sống chết với Giáo Hội truyền thống không thể nào khác được.

Việc của “Giáo Hội còn nhiều việc đáng bàn và nhiều điều đáng quan tâm, nhưng vì ở đây không phải chỗ để trình bày quan điểm. Do vậy tôi chỉ nêu lên những gì có liên quan tới khóa học Phật Pháp qua kinh nghiệm sống, hơn là lý thuyết, như để chia sẻ với quý học viên và chư Tăng Ni của Giáo Hội. Mong rằng, con đường còn dài, công cuộc phục hoạt Giáo Hội (quốc nội) cần đòi hỏi nơi chúng ta nhiều hy sinh đóng góp hơn nữa.

Chư Tôn Đức Tăng Ni cũng như quý vị cư sĩ trí thức Phật tử hãy sẵn sàng dẫn thân hy sinh để bảo tồn chánh pháp cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất được phục hoạt trong danh dự theo đúng hiến pháp và luật lệ qui định tự do đúng nghĩa, dưới sự lãnh đạo kiên cường của đại lão Hòa Thượng Huyền Quang – Tăng Thống Giáo Hội, Đại lão Hòa Thượng Quảng Độ - Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, Hòa Thượng Thiện Hạnh, cùng chư tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa thuộc Hội Đồng lưỡng viện Tăng Thống và Viện Hóa Đạo quốc nội. Cầu nguyện cho khóa học Phật pháp kỳ thứ 20 được nhiều khởi sắc hơn, học viên tham dự đông hơn, và yếu tố ngoại duyên cũng thuận tiện hơn, để giúp Giáo Hội vượt qua cơn shock nhứt thời, rồi ngày mai bầu trời trở lại quang huy rực rỡ.

**Sa môn Thích Bảo Lạc (Úc Châu)**

Viết tại tu viện Đa Bảo ngày 21 tháng 1 năm 2008.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Báo Viên Giác các số 103, 105, 110
- Bản tin Khánh Anh những năm 1993, 1998, 2003, 2004.
- Việt Nam Sử Lược của Trần Trọng Kim
- Pháp Bảo các số 69, 70, 71 tại Sydney.
- Lịch tử vi Khánh Anh năm 2008.

# Bài Thơ Dâng Người

Thích Kiên Tánh

Kính tặng Hoà Thượng Thích Minh Tâm

Rất ít người làm nên lịch sử  
Rất ít cuộc đời được viết thành thơ  
Trong số ấy, với tôi, người là một  
Việt gian nan, người xây dựng cơ đồ

Trời Paris có xanh màu hy vọng?  
Thuở dầm chân cuối chặng cuộc đang bình  
Nước sông Sein chắc có gì là lạ  
Hoa Anh Đào, người bỏ lại sau lưng.

Rồi thấp thoáng thân gầy, mảnh áo bạc  
Khắp đó đây, người gieo hạt ươm mầm  
Tuyết có lạnh, vẫn không sờn chí cả  
Lên vọng về, quê mẹ vẫn xa xăm.

Đôi vai nặng nghĩa sông Hằng, sông Cửu  
Vòng tay người ôm trọn dáng non sông  
Trang sử Việt đượm màu trang sử Phật  
Chuyện ngàn xưa giờ kết ánh cầu vồng

Chung tiếng hát, người gọi chim về Tổ  
Kể nhau nghe câu chuyện Đạo đong đầy  
Xây cõi Tịnh người gọi hồn dân tộc  
Tinh quê hương người sáng giữa trời Tây

Dòng thời gian vẫn còn trôi, trôi mãi  
Hai mươi năm cũng chỉ một chặng đường  
Khi từ đại không theo thời gian nữa  
Chiếc thuyền nan ai lái vượt trùng dương?

# NHỮNG KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP TẠI ÂU CHÂU

..... Thích Minh Giác

**H**ội Phật Giáo Việt Nam tại Hoà Lan được thành lập từ năm 1984. Đây là một Hội Đoàn Tôn Giáo có tư cách pháp lý đối với chánh quyền Hoà Lan, có tư cách pháp nhân để tự trị, do các Tăng sĩ và Cư sĩ Phật Giáo gốc người Việt Nam cư trú tại Hoà Lan thiết lập. Hội sinh hoạt với mục đích hoằng dương Chánh Pháp. Hội tạo cơ hội thuận tiện cho mọi thành viên bên nhau Tu Học giáo lý Phật Đà, xây dựng tình đoàn kết, tương thân tương ái, để cùng nhau duy trì và phát triển nền Văn Hóa Dân Tộc, nhứt là lứa tuổi Thanh Thiếu Nhi, cho thích hợp với đà tiến hoá, dân chủ hoá của toàn cầu.

Với lý tưởng trên, Hội thống thuộc Giáo Hội Việt Nam Thống Nhất Tọa Thích Minh Tâm, Khánh Anh (Pháp quốc) mười năm trước. Giáo chưa mang tên Châu Âu tể đã tổ chức hằng năm Tu Học (đến kỳ thứ 5) lộc trên khắp địa bàn đến ngày 27.12.1990 phẩm mới xét thấy cần chánh ngôn thuận, nhứt cơ cấu nên đã chánh



đã tự đặt mình Phật Giáo do Thượng viện chủ chùa tổ chức từ Hội này dù nhưng thực những Khóa và những lễ Châu Âu. Mãi chư tôn giáo phải có danh là pháp lý của thức xin thành

Lập Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, tại Kongsvinger (Na Uy). Hội Phật Giáo Việt Nam Hoà Lan là thành viên, tùy tiện tham gia hoặc yểm trợ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu trong khả năng về mọi Phật sự mang tính phát huy Phật Pháp hoặc mang lại lợi ích quần sanh. Cũng vì thế mà Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hoà Lan, với số Hội viên rất khiêm nhường, nhưng đã cố gắng đóng góp tham gia nhiều cuộc tranh đấu đòi Tự Do, Dân Chủ cho quê hương Việt Nam. Về phương diện tổ chức Tu Học, ngoài những hoạt động riêng của Hội theo chương trình cố định hằng tuần, hằng tháng như sinh hoạt của Nhóm Thiên, Thọ Bát Quan Trai Giới, Sinh Hoạt của Gia Đình Phật Tử ... còn có những buổi thuyết Pháp, tế lễ quan hôn tang tế cho Phật Tử và đồng hương, duy trì thuần phong mỹ tục, những ngày Khánh Tiết quan trọng như Cầu An Đầu Năm, Phật Đản, Vu Lan ...nhưng sự hợp tác quan trọng nhất với Giáo Hội Phật

Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu là tổ chức Khoá Tu Học Phật Pháp cho mọi Phật Tử trong toàn Châu, vào mỗi dịp Mùa Hè đến, sau mùa An Cư Kiết Hạ của Chư Tăng Ni, qua lễ Tự Tứ.

Đây được xem là truyền thống của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu từ ngày hình thành đến nay, không năm nào không tổ chức Tu Học trong vòng mười ngày cho đồng hương Phật Tử. Đặc biệt địa điểm tổ chức luân lưu, từ quốc gia này sang quốc độ khác, nên sắc thái sinh hoạt luôn canh tân và số Phật Tử tham dự mỗi năm càng gia tăng. Việc quốc gia đứng tổ chức cũng áp dụng trong tinh thần Tự Nguyện, Tùy Duyên không bắt buộc, luân lưu tùy theo quốc gia nào tổ chức được.

### **KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU LẦN THỨ I NĂM 1989.** *(Trung tâm sinh hoạt De Glind – Hòa-Lan)*



Mùa hè năm 1989 Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan ghi tên xin đứng ra Tổ Chức Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu đầu tiên (Khóa I). Như vậy 5 khóa Tu Học từ 5 năm về trước trong các quốc gia Âu Châu đều được xem là do Chùa Khánh Anh tổ chức.

Khóa I được kéo dài 10 ngày, từ ngày 14 đến 23.07.1989 tại Trung Tâm Sinh Hoạt De Glind ở một thị xã nhỏ, nằm trong vùng thôn dã, cảnh trí khá thanh tịnh, lại có tiện nghi tương đối đầy đủ theo lý niệm “tri túc” sẵn có của người con Phật.

Tham dự khoá Tu Học lần này, phía giảng sư và lãnh đạo tinh thần gồm có:

- **Thượng Tọa Thích Minh Tâm**, đến từ Pháp quốc
- **Thượng Tọa Thích Như Điển**, đến từ Đức quốc
- **Thượng Tọa Thích Tánh Thiệt**, đến từ Pháp quốc
- **Đại Đức Thích Thiện Huệ**, đến từ Pháp quốc
- **Đại Đức Thích Nhất Chân**, đến từ Pháp quốc
- **Đại Đức Thích Trí Minh**, đến từ Na Uy
- **Đại Đức Thích Quảng Hiền**, đến từ Thụy Sĩ
- **Đại Đức Thích Quảng Nhiên**, đến từ Thụy Điển
- **Đại Đức Thích Minh Thông**, đến từ Gia Nã Đại
- **Đại Đức Thích Minh Giác**, Hội Trưởng Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan

Về phía cư sĩ ghi danh tham dự Tu Học được chia thành 3 nhóm, nương theo trình độ am hiểu về Phật Pháp và sự lựa chọn của học viên:

- **Cấp I:** gồm 50 học viên, học về giáo lý căn bản



- Cấp II: gồm 31 học viên, tham khảo về Kinh Di Giáo
- Lớp dành cho những vị tân Xuất gia, gồm 12 học viên

Nếu kể cả số ghi danh dự thỉnh, vì hoàn cảnh không thể hiện diện thường xuyên suốt khóa học, toàn Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu I gồm trên dưới 100 vị.

Chương trình Tu Học gồm có phần lý thuyết, giảng giải nghĩa lý uyên thâm của kinh điển để ứng dụng vào cuộc sống thường nhật của người cư sĩ hoặc Tăng sĩ. Phần ứng dụng thực hành,

trong suốt Khóa Tu, học viên sống như thời gian Tu Bát Quan Trai Giới: Sáng, trưa, chiều, tối đều có chương trình tu tập khít khao, đại khái: sáng sớm lễ Phật, tụng Kinh Thủ Lăng Nghiêm, dùng điểm tâm (tiểu thực), Học giáo lý, Thọ Trai, theo nghi thức Quả Đường, Kinh hành. Chiều học tiếp giáo lý, sau bữa cơm chiều, mỗi tối đều có khóa công phu Tịnh Độ. Ngoài ra mọi học viên đều sống theo tinh thần Lục Hòa nên tùy khả năng và sức khỏe tham gia vào các Ban Nghi lễ, Trai soạn, Hành đường, Vệ Sinh... để

góp phần gìn giữ thanh tịnh, sạch sẽ cho Đạo Tràng.



Ngoài những tiết mục chính trong chương trình Tu Học, khóa Tu còn có phần giải trí như Văn Nghệ Lửa Trại trong đêm kết khóa 22.07.89 và chuyến du ngoạn thắng cảnh Madurodam ở Rotterdam; xem bờ biển thơ mộng của Den Haag dập dìu nam thanh nữ tú rảo bước tìm cảnh thanh lương trong đời sống hối hả của thủ đô chánh trị Den Haag và cảnh phồn hoa náo nhiệt của thành phố thương mại Amsterdam ngày 23.07.89.

Đến nay tính lại đã gần 19 năm rồi, những ấn tích thân thương ấy có thể bị thời gian xóa đi phần nào trong tâm khảm chúng ta, nên chúng tôi cho in lại vài tấm hình tiêu biểu vài cảnh trí thời bấy giờ để cùng nhớ lại và thương thức ☸

## Vạn Hạnh



**H**àng năm cứ vào mùa hè, khi mặt trời tỏa nắng ấm ban mai rọi khắp mọi nơi là Âu Châu đã đi qua mùa đông tuyết lạnh, nhường chỗ cho sinh vật

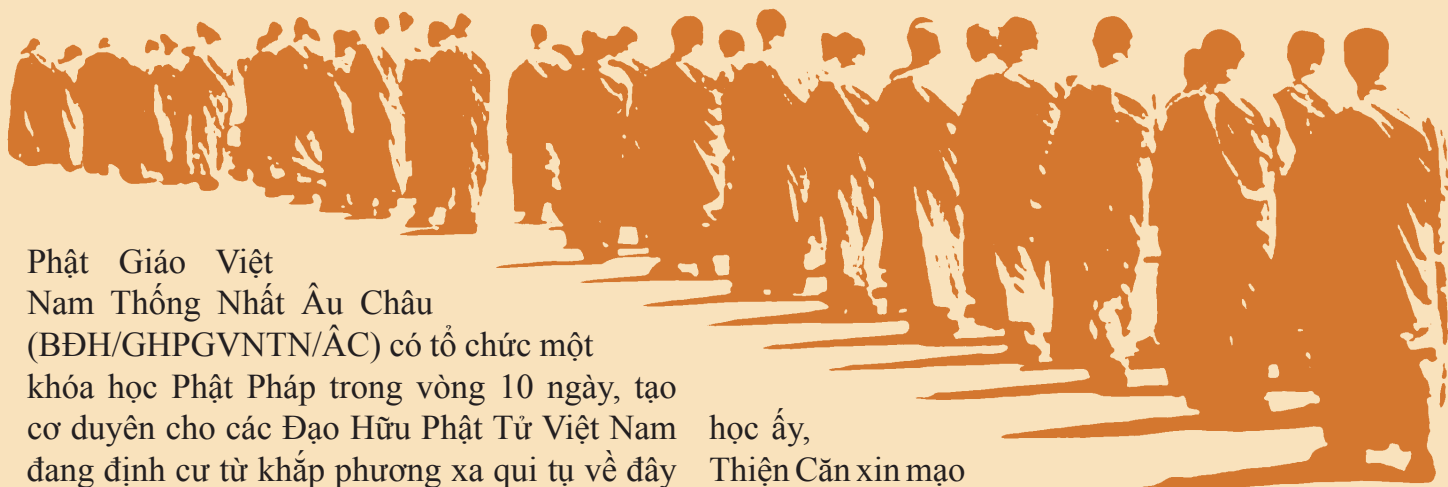
và cây cảnh đâm chồi, nảy lộc xanh tươi bừng lên sức sống mới. Ban Điều Hành Giáo Hội

# KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU KỲ I

đời có chồng, có vợ, có con v.v... Và cũng có vị hôn phách được Đức A-Di-Đà đem theo về chôn Ngai đang trụ xứ, còn thân xác để lại thuận theo tứ đại nằm nơi quạnh quẽ, điu hiu, chôn

xa quê, đất lạ...

Lưu luyện cho buổi ban đầu tổ chức khóa



Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu (BDH/GHPGVNTN/ÂC) có tổ chức một khóa học Phật Pháp trong vòng 10 ngày, tạo cơ duyên cho các Đạo Hữu Phật Tử Việt Nam đang định cư từ khắp phương xa qui tụ về đây nương náu dưới bóng Phật đài, chung vui, gặp gỡ và cùng nhau học hỏi, tấn tu trên con đường đạo nghiệp.

BDH/GHPGVNTN/ÂC cũng đã phân chia cho mỗi quốc gia có Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (CBPGVNTN) luân phiên và tùy duyên có được để tìm địa điểm tổ chức với sự yểm trợ một phần nhân lực và tài lực của BDH Giáo Hội Âu Châu, nhờ vậy nên mỗi năm quý Đạo Hữu Phật Tử ghi danh tham dự sẽ có dịp đi đến nước này hoặc nước nọ để tu học, đồng thời là cơ hội cho mình biết được con người và cảnh vật nước sở tại đó.

Thời gian 20 năm tức có 20 kỳ tu học Phật Pháp, tính ra cũng không lâu, bởi nó như nước chảy qua cầu, mới đó đã thoáng qua, nhưng những nghiệt ngã ở cõi Ta Bà cũng theo đó mà thay đổi cho cả không gian, cảnh vật và con người.

Có vị mới ngày nào tóc hầy còn xanh thì nay đầu đã bạc, các em Oanh Vũ tí hơn ngày đó quay quần nhảy múa, ca hát ví von, thì nay đã trở thành Thiếu niên, Thiếu nữ hoặc theo đường

học ấy, Thiện Căn xin mạo muội tường trình lại khóa học Phật Pháp đầu tiên Thiện Căn và Thiện Tọa (Hồng Nhiên) đã có nhân duyên tham dự, đóng góp vào cho 'Kỷ yếu', 20 kỳ Tu học Phật Pháp Âu Châu. Và cũng chân thành xin quý chư Tăng, Ni cùng quý vị Học viên cho phép được giữ nguyên phẩm trật và chức vụ của quý vị lúc bấy giờ. Chân thành đa tạ! ...

Khóa Giáo lý Phật pháp Âu Châu kỳ I được tổ chức tại De Glind (Hòa Lan) từ ngày 14 đến 23.07.1989 dưới sự Chủ trì, hướng dẫn và giảng huấn của Thượng Tọa Thích Minh Tâm Trưởng Ban Điều Hành (Paris-Pháp), Thượng Tọa Thích Tánh Thiệt (Lyon-Pháp), Thượng Tọa Thích Như Điền (Tây Đức), Đại Đức Thích Trí Minh (Na-Uy), Đại Đức Thích Minh Thông (Canada), Đại Đức Thích Minh Giác (Hòa Lan), Đại Đức Thích Nhất Chơn (Pháp), Đại Đức Thích Thiện Huệ (Pháp), Đại Đức Thích Quảng Hiền (Thụy Sĩ), Đại Đức Thích Quảng Nhiên (Thụy Điển).

Dự trừ cho khóa tu học 80 Học viên cộng





với Học chúng xuất gia 20 người là đủ. Nhưng con số đến tham dự đã quá số dự định.

Quý Thầy và học viên được tạm trú trong một ngôi nhà rất lớn (Vormingscentrum de Glind) 3 tầng lầu, có sân cỏ, vườn cây, hồ nước và một giảng đường rộng rãi làm nơi thiết trí Phật đài để lễ Phật hằng ngày. Học viên được phân chia nơi ngủ, nghỉ theo từng phái Nam, Nữ riêng biệt và cứ 3 học viên một phòng, giường có nệm, drap dành riêng cho từng người.

Ban Tổ Chức (BTC) Đại Đức Thích Minh Giác (Hòa Lan) làm Trưởng Ban, Đạo Hữu Tâm Ngọc Lê Giao làm Phó Trưởng Ban cùng một số đạo hữu khác giúp đỡ về kỹ thuật, trai phạn, trật tự, vệ sinh v.v... rất chu đáo.

Học viên được chia ra làm 3 khóa (1,2,3) tùy theo trình độ hiểu biết về Phật pháp. Riêng khóa 3 dành cho Tăng, Ni sinh nghĩa là để cho quý Chú và quý Cô mới xuất gia theo học.

Ngày 21.07.1989 từ 20.00 giờ đến 22.00 giờ, học viên khóa sinh phải trải qua một cuộc thi sát hạch về những bài và những kiến thức tiếp thu được để được trúng cách nhận chứng chỉ.

Ban Tổ Chức cũng nhân cơ hội này, có đông đủ quý Thầy và học viên từ các nước trong Âu Châu về đây, tổ chức luôn thể Đại lễ Vu Lan cho đồng bào và Phật Tử ở Hòa Lan đến tham dự vào ngày 22.07.1989 và sau Đại lễ ấy có buổi họp của quý Thầy cùng với Ban Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam Ty Nạn tại Âu Châu (BHT/GĐPTVNTN/ÂC).

Buổi họp bắt đầu vào hồi 08.30 giờ, dưới sự chứng minh của quý vị Thượng Tọa và Đại Đức thuộc BDH cùng Ban giảng huấn của khóa Phật Pháp Âu Châu kỳ I.

Đại diện BHT/GĐPTVNTN tại Âu Châu gồm có: Pháp, Bỉ, Thụy Sĩ, Na Uy, Hòa Lan và Tây Đức.

Phản Huynh Trưởng GĐPTVNTN tại Tây Đức được sự chỉ định của Thượng Tọa Thích Như Điền, Thầy cố vấn Giáo hạnh và Ban Huynh Trưởng Trung Ương GĐPTVNTN Tây Đức (BHT/TU/GĐPTVNTN/TĐ) đề cử HT.

Nhật Định Nguyễn Kim Sơn và HT. Thiện Căn Phạm Hồng Sáu đại diện cho GĐPTVNTN/TĐ đến tham dự.

Qua phần mở đầu cho buổi họp của quý Thầy, lần lượt các đại diện BHT của các quốc gia tường trình về những sinh hoạt GĐPT nơi mình đang ở. HT. Thiện Căn thay mặt BHT/TU trình bày tổng kết chương trình hoạt động của BHT/TU/GĐPTVNTN/TĐ đã thực hiện được, cũng như những sinh hoạt của các GĐPTVNTN tại Tây Đức trong hiện tại, đồng thời nêu lên những phương án dự định cho những sinh hoạt vào tương lai.

Buổi họp đã đem đến kết quả thống nhất:

1.- GĐPTVNTN vẫn giữ nề nếp cũ, nhưng sinh hoạt phải uyển chuyển tùy theo tình hình địa phương và trực thuộc theo hệ thống của Giáo Hội.

2.- Thành lập Ban Huynh Trưởng (BHT) cho từng quốc gia và đặt văn phòng liên lạc.

3.- Nội qui và tài liệu hướng dẫn tu học cho GĐPT phải được soạn thảo, phổ biến theo một đường hướng thống nhất.

4.- Dự trù một cuộc họp chung vào khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ II (1990) tại Bá Linh (Berlin) Đức quốc để bàn thảo và đúc kết một số điểm chung.

10 giờ 30 bế mạc phiên họp để chuẩn bị cùng tất cả Học viên khóa học vào chánh điện tham dự Đại lễ Vu Lan.

Đại lễ Vu Lan được cử hành long trọng và trang nghiêm tại giảng đường của khóa học, số

Đạo Hữu và đồng bào Phật Tử tại Hòa Lan đến tham dự rất đông. Sau phần nghi lễ và tụng kinh Vu Lan, dâng sớ cầu siêu cho thân nhân quá vãng là lễ bông hồng cài áo, và cũng nhân Đại lễ này một số đồng bào con Việt Nam cư ngụ tại Hòa Lan phát nguyện quy y Tam Bảo, nhiều nhất là giới trẻ.

Thượng Tọa Thích Như Điển thuyết pháp về ý nghĩa ngày Vu Lan, sau đó quý Thầy trong Ban giảng huấn tuyên bố điểm thi, đồng thời phát chứng chỉ cho các Học viên đã thụ huấn và lễ bế mạc khóa học.

Sự chi tiêu trong 10 ngày cho việc tổ chức khóa học rất tốn kém, nhưng ngoài số tịnh tài đóng góp của phía Học viên và sự yểm trợ của đồng bào Phật Tử tại Hòa Lan, đặc biệt trong tình tương thân, tâm đạo của cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Hòa Lan đã phát tâm tài trợ 8.000 Gulden (tiền Hòa Lan) để cùng phụ gánh những thiếu hụt cho Ban Tổ Chức. Thật đáng mừng và tán thán công đức có ý nghĩa ấy.

Tối hôm đó một số quý Thầy, quý Chú cũng như Học viên chưa bận việc phải về sớm và số còn ở lại này, sáng hôm sau (23.07.1989) cùng lên 2 chiếc xe buýt do BTC mượn chở đi tham quan thắng cảnh nước Hòa Lan cho đến chiều trở về chỗ cũ, rồi từ đó từng phái đoàn chia tay nhau trở về trụ xứ của mình. Khóa học đến đây hoàn mãn.

Cũng nhân dịp trong khóa Giáo lý này, quý Thầy đã ngồi lại với nhau bàn thảo một số công việc Phật sự tại Âu châu trong năm tới (1990), về tu học, hoằng pháp, xã hội v.v... Quý Thầy đã quyết định sang năm Khóa Giáo lý Phật pháp Âu Châu kỳ II sẽ được tổ chức tại Tây Bá Linh - Đức Quốc, thay vì có 3 cấp như hiện nay, sang năm sẽ mở thành 4 cấp. Cấp 1 cho các Học viên mới, cấp 2 cho chuyên khoa, cấp 3 cho các Huynh Trưởng GDPT và các Ban Chấp Hành thuộc các Hội Phật Giáo và cấp 4 cho giới Tăng sĩ, đồng thời sẽ cố gắng ra một Tập San nghiên cứu về văn hóa Phật Giáo cho cả vùng Âu Châu.

Nam mô Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni-Phật

*Thiện Căn Phạm Hồng Sáu (Tây Đức)*



# Từ truyện

## của một người mới tu học



.....*Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ)*

**B**ị xông một lần trong khóa tu học kỳ 6 tại Bỉ, vì chọn ngày hè trật đường rầy (hãng tôi làm việc phải chọn hè từ đầu tháng 2); năm sau, tôi quyết tâm canh ngày giờ cho đúng để tham dự cho bằng được khóa tu học kỳ 7 tại Đan Mạch, do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu tổ chức.

Vì là lần đầu tiên, tôi lọng cọng bờ ngỡ rất nhiều từ việc tàu xe cho đến việc tu học; nhất lại sau khóa học một tuần, tôi còn tiếp tục đi Na Uy thăm bà con sau hơn 20 năm xa cách. Nhưng rồi cuối cùng việc đâu cũng vào đấy. Đúng 20.7 tôi khăn gói lên đường.

Ngôi trường tu học tọa lạc giữa cánh đồng vàng tại một miền quê hẻo lánh của thành phố Horsens Đan Mạch. Trong khung cảnh thiên nhiên, yên tĩnh, xa lánh mọi cám dỗ của phố phường thật là môi trường thích hợp

để cho ta tịnh tâm tu học.

Tôi đến nơi vào xế trưa thứ sáu của một ngày nắng đẹp, rục rờ, sau hơn 18 tiếng xe lửa khởi hành từ St. Gallen, Thụy Sĩ. Đến nơi, người chưa mấy đông, trên dưới khoảng 50 người đa số là Phật tử tại địa phương đến để sửa soạn phòng ốc. Chưa quen ai, tôi có hơi bờ ngỡ lạc lõng lúc ban đầu; đứng xó rợ, đi ra đi vô, tôi cảm thấy tôi vô cùng thừa thãi; muốn làm một việc gì đó, muốn tiếp tay giúp ban tổ chức nhưng chả ai “thuê”. Thế là, tôi buồn tôi đi lang thang. Loanh quanh một vùng trong sân trường. Khuôn viên khá rộng. Phòng ốc tuy nhiều nhưng rải rác đó đây. Ở cuối sân trường, một bãi cỏ xanh dành cho Gia Đình Phật Tử cắm lều. Chiều đến, người người lũ lượt tụ về. Càng lúc càng nhiều hơn. Chả mấy chốc số người tham dự đã lên tới gần 300.

Sau khi nhận





phòng, đóng tiền lệ phí, văn phòng trao cho tôi một phiếu ghi danh. Cũng như những thủ tục nhập học thông thường phải điền tên, tuổi, ngày tháng năm sinh, địa chỉ v.v... có mục chọn cấp học làm cho tôi khựng lại. Có hai cấp: cấp một và cấp hai. Cấp một, lẽ đương nhiên thuộc võ lòng A, B, C... rồi. Tôi đoán mò, cấp này chạy không khỏi tiêu sử Đức Phật Thích Ca, Tam Qui, Ngũ Giới... những điều sơ đẳng mà hồi 8 tuổi khi gia nhập Oanh Vũ Gia Đình Phật Tử lúc còn ở Việt Nam tôi đã học qua và bây giờ thỉnh thoảng đến chùa, tôi vẫn nghe quý Thầy nhắc đến. Học lại những điều đã biết, không gì chán bằng! Nhưng nếu chọn cấp 2 cao quá không hiểu gì cả, ngồi ngáp ruồi, bơi lồm bồm thì cũng chẳng thích thú chi. Cuối cùng, chả lẽ cứ mãi là gạch nối nằm giữa hai cấp. Thôi thì, một liều ba bảy cũng liều, tôi quyết định ngồi lớp hai, học không nổi thì tuột xuống lớp một. Đi xuống vẫn dễ hơn đi lên mà. Hơn nữa, tu học là tu cho mình chứ chả cho ai, nên quý Thầy cũng không khó dễ, hạch sách, khảo sát khả năng gì.

Chương trình học mỗi ngày ba buổi. Mỗi buổi hai tiếng: Sáng, trưa, tối. Tụng kinh hay giờ ăn cũng thế.

Giờ học đầu tiên, đề tài “Cur Sĩ Phật Giáo Việt Nam Trước Thế Kỷ 21” do Thầy Quảng Ba từ Úc sang phụ trách. Đề tài có tính cách xã hội, thực tế, sống động nên vô cùng... dễ hiểu.

Giờ kế tiếp của Thầy Nhất Chân. Thầy dạy một cuốn kinh có tính cách chuyên môn, tựa đề: “Kinh Bất Tăng, Bất Giảm”. Buổi đầu tiên Thầy cũng chỉ tâm tình, vui nhộn rồi cũng nói sơ qua về môn học. Tiếp đến nữa là giờ của Thầy Quảng Bình rồi đến Thầy Trí Minh... Nhìn chung chung, quý Thầy cũng chỉ giảng về

chuyện đạo liên quan với đời sống, xã hội bên ngoài. Có gì khó đâu? Dễ... ợt hà! Nhưng, (chữ “nhưng” thật là quái ác) nhưng nếu chỉ nói “dễ” thôi, thì giáo lý của Đức Phật còn gì cao siêu thâm thúy để ta tìm tòi học hỏi nữa?!

Những buổi học đầu, tôi lằng lằng thích thú như kẻ lội nước gần bờ, nhìn đáy cạn qua dòng nước trong mát mà khoan khoái bơi dần ra khơi. Thừa thắng xông lên, tôi ngồi luôn lớp hai, không nghĩ tuột xuống lớp một nữa.

Người đời vẫn bảo: “Bề học mênh mông”. Triết lý của Đức Phật vốn sẵn thâm sâu nên cũng mênh mông. Càng bơi ra xa, tôi mới thấy đáy sâu thăm thẳm, đen ngòm. Khi giật mình hiểu ra vấn đề, muốn quay trở lại thì sức đã tàn, hơi đã kiệt, tôi cứ bơi lồm bồm ngoài khơi trước khi chìm dần trong đáy nước.

Những buổi học kế tiếp, ngoài các giờ phụ giảng (dạy ít buổi hơn) của Thầy Như Điển, Thầy Minh Tâm, Thầy Trí Minh v.v... không vấn đề gì; còn hầu hết là giờ của Thầy Quảng Ba và của Thầy Nhất Chân. Như vừa nói ở trên, Thầy Nhất Chân giảng dạy một cuốn kinh. Những danh từ chuyên môn như: “Bất Khả Tư Nghi”, “Như Lai Tạng Bồn Tế Tương Ứng Thể”, “Giới Cẩm Thủ Kiến”, “Kiến Thủ Kiến”, “Diệt Kiến”, “Thân Kiến, Biên Kiến, Nhất Thiết Kiến”, “Chánh Kiến, Tà Kiến”; ... Ô la... la... toàn Kiến! Cả một tổ kiến (!) mới nghe qua tôi đã thấy chóng mặt! Càng đào sâu vào, tâm thần tôi - một tâm thần vốn dĩ ngày ngật vì thiếu ngủ - như lơ lửng lạc vào sương mù. Ngồi trong lớp học, thỉnh thoảng tôi cứ gật lia, nhưng tôi vẫn cố giương mắt, nghênh tai cố gắng nghe để thu thập được chút nào hay chút ấy, đôi khi tôi muốn tụt xuống cấp một, nhưng nghĩ sao tôi



lại thôi. Tuy vậy, cái không khí được ngồi trong lớp học, tìm lại khung cảnh ngày xưa thuở còn cắp sách đến trường giành ghế, giành chỗ tôi thấy vô cùng vui nhộn. Tôi có tật thích ngồi bàn đầu và đầu bàn (dù học dốt), trong tình trạng này có khác nào “lạy ông con núp chỗ này” để cho Thầy thấy rõ mình đang ngủ gật. Thật ra giành chỗ, tôi cũng có lý do. Mắt tôi cận thị nặng, nếu không ngồi bàn trên, làm sao nhìn bảng để hiểu bài. Cái cảnh “xí chỗ” làm cho tôi buồn cười. Không chỉ có mình tôi mà những người xung quanh: các cụ ông, cụ bà, các cô, các cậu, cứ đến gần giờ học là ai nấy, kẻ máng áo xí phần, người đặt tập trên bàn làm dấu. Tôi bỗng thấy tâm hồn mọi người trẻ thơ, trẻ như cỡ 15, 16 tuổi! Mà ngủ gật, tôi cam đoan cũng không chỉ mình tôi. Thỉnh thoảng tôi đưa mắt lăm lét nhìn người đối diện, tôi cũng thấy mắt họ lừ đừ rồi bất ngờ gật một cái. Tôi cười thầm trong bụng. Và chính quý Thầy lâu lâu vẫn hỏi cả lớp: “Chắc tối hôm qua bà con ít ngủ?”. Hẳn là vậy rồi. Ngủ sao được trong trạng thái lâng lâng, rộn ràng của không khí quây quần chăm mấy khi có cơ hội gặp gỡ tâm tình với người đồng hương?! Đó là tôi chưa kể thời gian thiếu ngủ vì thức khuya dậy sớm (học giáo lý đến 11 giờ tối, 6 giờ sáng phải có mặt tại Chánh điện tụng kinh).

Tuy nhiên, có một điều đáng khích lệ ở đây là tinh thần ai nấy rất chịu “tu”, chịu ghép mình vào khuôn khổ của tổ chức. Nếu không vậy, giành chỗ học để làm gì? và buổi học, giờ tụng kinh nào cũng đông nghẹt, đúng giờ và trật tự. Riêng tôi, tôi không bỏ sót giờ học nào, cố tham dự hầu hết các mục sinh hoạt của khóa tu học, kể cả sinh hoạt thanh niên với anh em Gia Đình Phật Tử.

Ở cái tuổi “già chưa tới, trẻ không còn”, già nhất trong giới trẻ, trẻ nhất trong giới già, tôi là cái gạch nối giữa hai giới. Thêm vào đó với bản chất “bà cụ non”, cụ cũng được mà non cũng xong, nên tập vào phía nào tôi không bị bơ vơ lạc lõng. Bỏ giờ nghỉ trưa, mặc dù buồn ngủ, thiếu ngủ trầm trọng (lỗi này tự mình còn than nỗi gì), tôi ra tham dự “trò chơi” với các anh em Gia Đình Phật Tử.

Trên sân cỏ rộng mượt mà núp dưới một tàng cây lớn, được bao bọc xung quanh bởi



những chiếc lều đầy màu sắc: xanh, đỏ, tím, vàng..., những tiếng cười, tiếng hát, tiếng reo hò của hơn một trăm mái đầu đủ mọi lứa tuổi đến từ nhiều quốc gia: Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Na Uy, Hòa Lan, Đan Mạch v.v... vang vọng một vùng. Lâu lâu lẫn trong tiếng gió hiu hiu, tiếng riu rít của đàn chim bay lượn đùa giỡn trên cành cây, tiếng réo gọi nhiều lần có vẻ “năn nỉ” của chiếc loa phóng thanh: “Ban nhà bếp thông báo, ban nhà bếp thông báo, xin mời anh em Gia Đình Phật Tử, ngay bây giờ, ngay bây giờ trở về phòng ăn để ăn chè - Ở cuối câu còn thông theo lời “hăm dọa”; kéo hết!”, làm ai nấy cười xòa. Anh Lộc, người hướng dẫn trò chơi, cười nói: “Lực lượng anh em mình hùng hậu, mình không lên thì chè chỉ còn nước ê! Đừng sợ!”.

Nhưng sinh hoạt sôi nổi, rộn ràng nhất vẫn là mục chuẩn bị thi đua văn nghệ cho chương trình văn nghệ tối thứ năm, cuối khóa. Từng đội trở về bàn bạc. Tôi được ghép vào đội “Chánh Tư Duy”, một trong tám đội của “Bát Chánh Đạo”, mỗi đội khoảng 13, 14 người. Ngồi quây quần bên nhau trên sân cỏ mượt, cùng nhau chia sẻ nỗi lo lắng của nhau, tình thân con người như xích lại. Đây là cơ hội gần gũi để thắt chặt, quen và biết rõ nhau hơn. Trong đội, tôi “già” nhất, thêm lời “quảng cáo” của Trần Bảo Ninh ở Thụy Sĩ tôi là “cây văn nghệ xanh lè” nên các em hướng mắt về phía tôi, trông đợi. Cũng may, trước lúc đi, tôi mang theo một băng nhạc vũ, dự định sang Na Uy sẽ giúp các con, cháu của Tiên, người bà con của tôi, đang làm Chi Hội Trưởng Hội Phật Giáo tại Stavanger, khi cần. Bài vũ còn mới toanh, tôi cũng vừa tập xong cho thiếu nhi tại Thụy Sĩ nhân dịp Tết

Trung Thu. Nay có cơ hội sử dụng thật vô cùng thuận lợi. Chỉ ngắt bài múa cần 8 cô, mà đội tôi chỉ có 3 gái. Tôi mang nỗi thắc mắc, bày tỏ cùng các em:

- Ta có thể “mượn” thêm 5 cô của đội khác được không?

Nhiên, đội trưởng của đội, lắc đầu:

- “Mượn đồ” thì được, chứ “mượn người” thì không. Với lại như thế đâu còn danh nghĩa của “Chánh Tư Duy” nữa.

Chợt một ý nghĩ lóe lên, tôi chưa kịp nói ra, Thịnh - một đoàn sinh - cất tiếng:

- Hay để tụi em giả gái múa chung với 3 cô.

Thật là “hai tư tưởng lớn” gặp nhau. Tôi biểu đồng tình, còn giải thích thêm:

- Đúng vậy. Sẵn không có quần áo vũ để tô chuốt hình thức bên ngoài cho đẹp, cho hay, ta múa giễu để chọc cười thiên hạ vậy.

Còn kịch, theo tôi, vốn dĩ thường phản ánh đời sống xã hội, nên tôi đưa ý kiến với các em dựng lên những tiểu tiết sinh hoạt của những ngày tu học. Vấn đề là phải biết chọn những tiểu tiết nào nói kết lại sao cho mạch lạc tựa như những viên ngọc khéo khâu để trở thành đồ trang sức. Rồi tôi gợi ý các em nên làm như vậy... như vậy... như vậy...

Thảo luận xong đâu vào đấy, cũng như các đội khác, đội tôi tìm phòng tập dượt.

Ngày trình diễn, mặc dù kết quả của đội Chánh Tư Duy rất thành công theo ý muốn: Tạo được những tràng cười trào lộng, cười bò lăn, nghiêng ngửa, cười đến độ át cả tiếng nhạc rập rình sống động vui tươi của bản nhạc các em đang múa, vậy mà... Buổi hôm sau, tình cờ đang trò chuyện với anh Lộc, xướng ngôn viên chương trình, một bà cụ xà lại phía chúng tôi, khều nhẹ vai anh Lộc, nói:

- Nì, ai là người chịu trách nhiệm sắp chương trình văn nghệ tối qua vậy? Sao không kiểm soát trước khi trình diễn để cấm cản những màn vũ “nham nhở” giả gái rúa?

Thôi rồi, đừng phải “bà già trầu” thứ thiệt! Một bà cụ chính gốc “con nai vàng”! Một bà cụ tận cùng số của phái đẹp lão! Cụ không hề biết “vũ sư”, người gây “phiền não” một trong “sáu căn” của cụ đang hiện diện trước mặt, cụ thần nhiên, tiếp:

- Có quý Thầy đang ngồi đó, múa chi mà “khiêu gọi” rúa!

Tôi suýt phì cười. Những bắp chân cuộn cuộn thô kệch đầy lông lá của những cậu con trai, hở hang qua những chiếc váy đầm cũn cỡn mà... khiêu gọi được quý Thầy sao?! Rồi bằng cái nhìn “Phật tính”, tôi nghĩ: “Pháp thân tu hành đạt tới Bồ Tát hay Như Lai Tạng thì tâm sẽ tĩnh lặng không còn phiền não”. Lời của Thầy Nhất Chân, nhắm mắt ngủ gật, tai tôi vẫn còn nghe rõ. Hé mắt ra, nhìn lên bảng, một đồ thị đã được thiết lập; Những làn sóng hung hãn trôi nổi bênh bồng; Sóng thần biểu hiện “Như Lai tại triền” tức chúng sinh còn “vô minh”. Những làn sóng lăn tăn, nhấp nhô, nhẹ nhàng là hình ảnh biểu tượng Bồ Tát. Một đường thẳng phẳng lặng an bình, tâm Phật xuất hiện... Quý Thầy chưa là Bồ Tát hay Như Lai Tạng, nhưng ít ra quý Thầy đang là những bậc tu hành đâu chấp nhất những trẻ ham vui; nhất lại buổi văn nghệ có tính cách sinh hoạt giải trí, không nặng phần trình diễn?! Tuy nhiên trước lời phàn nàn của bà cụ, lòng tôi cũng thấy nhột. Tôi xét lại màn vũ tối qua. Kể ra cũng... “nham nhở” thật! Vì dụng tâm muốn chọc cười thiên hạ, các em quá đà, thay vì giả gái chỉ độn ngực lớn bằng hai trái quít hay hai trái cam, các em độn to bằng hai trái bưởi! (loại bưởi của Âu Châu). Lúc Thịnh và Tâm chống tay xuống đá phóng mình lộn ngược, những chiếc váy tốc lên, hai “trái bưởi” chực lăn ra ngoài; tiện đà, Tâm đưa hai tay ra đỡ. Đã vậy, thấy khán giả cười ào ào, thừa thắng xông lên, các em “hăng tiết vịt”, sẵn nhạc man-bô, các em càng uốn éo nhiều thêm nữa.

Anh Lộc cũng không hề biết “thủ phạm” đầu não tội “thọt lét thiên hạ” chính là tôi đây; nên vô tình, như một luật sư không công, anh biện hộ:

- Thưa bác, đây là sinh hoạt thi đua để các em phát huy sáng kiến, khả năng nên không thể kiểm soát trước được. Chúng ta chỉ có thể phê phán lên án sau lúc trình diễn mà thôi. Với lại đời sống ở hải ngoại buồn tẻ, vô vị, khó kiếm được những nụ cười thoải mái; bọn trẻ giờ ham vui như vậy, nếu chúng ta gò bó, không “hoàng thuận chúng sinh”, chúng mau chán, ra xì-ke ma-túy còn tai hại hơn.

Nghe giải thích như vậy, bà cụ xuôi tay gật gù nhưng xem ra lòng vẫn còn ám ức:

- Nếu như rứa, cho diễn chót đừng để quý Thầy coi!

Anh Lộc cười, tôi cũng cười. Biết bà cụ khó tính vì chưa rõ gút mắc bên trong của vấn đề nhưng tôi không giải thích gì hơn. Muôn thuở sở thích và quan niệm của người già và giới trẻ khó có một điểm chung; nhất là giới trẻ ở hải ngoại hiện nay đang chịu ảnh hưởng và hấp thụ cách suy nghĩ của xã hội Tây phương, một sự sai biệt quá chênh lệch của hai nền văn minh Âu, Á. Tuy nhiên, để “hoằng thuận chúng sinh” hài lòng giới trẻ, vui vẻ kẻ già, những người - tự nhận đang là gạch nối của hai giới - tôi phải tự biết có trách nhiệm làm thế nào để hài hòa từ hai phía. Bấy giờ, tôi mới nhận ra: “tu”, tu nhập thế rõ là rất khó. Rồi từ lý thuyết đến thực hành - áp dụng vào đời sống mới thiết thực - là vấn đề càng khó hơn!

Cuối khóa, để trắc nghiệm khả năng tu tập của Phật tử, ban tổ chức mở một cuộc thi. Riêng tôi, từ lúc đầu nhập học, tôi ghi danh dự thính, nhưng rồi cuối cùng tôi cũng xin phép được thi.

Từ sáng sớm, sau khi điểm tâm xong, “vỗ bụng xem ra chẳng chữ nào”, tôi cũng lần trong đám người lũ lượt kéo về phòng thi. “Người thi thi ta cũng thi, cũng lều cũng chõng cũng đi thi”...! Tôi bỗng khựng lại, lằng lằng, hồi hộp khi chân đặt tới cửa.

- Vào đi, đậu hết cả rồi. Bằng đã sắp sẵn tới hôm qua! Tiếng của anh Thanh từ trong lớp vọng ra.

Anh Thanh là người cùng ban hành đường (bồi bàn) với tôi. Những lúc “sech via” chạy qua chạy lại đụng độ nhau mà quen biết nhau. Đến chỗ tu học, tất cả mọi người đều phải chọn một trong ba ban: hành đường, vệ sinh, trai soạn để làm việc, không chừa một ai. Về sau, tôi hơi tiếc không nhập ban trai soạn để học lóm tài nấu ăn của quý bà, quý cô trong ban này. Nấu chay cho hơn 300 người ăn, quý bà trở tài (nấu rất ngon) một bữa ba bốn món, không bữa nào trùng bữa nào từ cà-ri, bún riêu, bún bì, hủ tiếu, “bò kho”, mắm chay v.v... làm cho ban hành đường của tôi có hôm, gặp ngày trực, rửa chén

mệt nghỉ!

- Đầu tiên tổ chức tại chùa Khánh An (Paris) chỉ 21 người. Năm ngoái lên 250, năm nay đã 300. Không biết trong tương lai tăng tới 1.000, giải quyết làm sao đây? Nhìn chồng chén đĩa cao ngất ngưỡng, có người lo lắng.

- Đứng đó mà “nói” thì không giải quyết được gì. Cứ bắt tay vào “làm” thì mọi sự đầu vào đây.

Những sinh hoạt tập thể tại đây nói chung, ngoài lý thuyết cho ta nhiều cơ hội thực hành vào đời sống. Cái hay là bài học cho ta, điều dở cũng là điều ta cần ghi nhớ. Ra khỏi đây ta có cảm tưởng như một sinh viên tốt nghiệp... “đại học tổng hợp”. Nơi đây hội tụ đủ mọi thành phần, mọi lứa tuổi trong xã hội: già trẻ lớn bé, công nhân thợ thuyền, nha sĩ, bác sĩ, kỹ sư, tiến sĩ, giáo sư đại học v.v... đủ cả. Và ở đây, người ta cũng dễ dàng tha thứ, thông cảm để xích lại gần nhau qua tình đồng đạo. Một cái dầm chân lên nhau, một nụ cười mỉm khi ngồi đối diện trong bàn ăn... cũng có thể trở thành đôi bạn.

- Thôi, vào đi chứ! Anh Thanh lại thúc.

Không chần chừ, tôi mạnh dạn bước vào. Tôi chọn một ghế trống ở dãy cuối lớp để tránh cặp mắt... giám thị của Thầy Quảng Ba. Bên cạnh tôi là chị Thanh Trà. Nhờ “làm quen” cùng sự “quảng cáo” của anh Thanh ngồi phía trước, tôi được biết chị đến từ Canada và từng theo giáo sư đại học “đại học tổng hợp” (đại học này chính gốc con nai vàng) ở Sài Gòn trước đây.

Chị Trà có nét mặt thật tươi, cởi mở, vui vẻ dễ gây cảm tình, bắt chuyện với người đối diện - không phải tôi “thấy sang bắt quàng làm họ” đâu nhé - Cũng như tôi, chị tham dự khóa học lần đầu. Ngồi bên chị, tôi vững tâm (dù gì chị cũng là giáo sư mà! Có bí bài, tôi có người





trông cậy). Tôi bắt chuyện cùng chị:

- Từ Canada xa xôi mà chị lặn lội đến đây. Chị có tâm đạo ghê nhỉ.

- Ở Canada nghe tiếng chùa Viên Giác lâu rồi, cũng tò mò muốn thăm một lần cho biết, sẵn gặp khóa tu học đến tham dự luôn; Ngưng một lát, chị tiếp:

- Không ngờ dưới trướng của Thầy Như Điển quá nhiều nhân tài. Chủ trách chùa Viên Giác phát triển.

Tôi ghé tai chị, nói nhỏ:

- “Hiền sĩ” hay tìm “minh chúa”, “chim khôn lựa cành mà đậu”, đó là lẽ thường tình thôi. Cứ gieo “nhân lành” ắt gặt “quả tốt”.

- Xin giữ trật tự và im lặng! Tiếng của Thầy Quảng Ba cất lên sau tiếng leng keng phát ra từ một chiếc chuông nhỏ. Tôi nhìn lên bảng:

- Trật tự, im lặng.
- Không được hỏi bài nhau.
- Không xem tài liệu.

Và sau đó, tôi nhận bài thi. Từ lúc này trở đi, tôi không trò chuyện cùng chị Thanh Trà nữa.

Tôi lướt qua các câu hỏi của quý Thầy. Có tất cả 15 câu của ba Thầy: Như Điển, Nhất Chân

và Quảng Ba. Dù tâm tôi thật tĩnh và trí óc vận dụng tối đa, tôi vẫn chới với trước những câu hỏi “hóc búa” của Thầy Quảng Ba. “Thấy dzậy mà không phải dzậy!”. Học dễ mà thi khó!

- Một đại kiếp có bao nhiêu năm? 672,000,000 năm? 1,343,840,000 năm? 336,000,000 năm? Tất cả đều sai, con số đúng là... (không biết!) - Tôi ghi trong bài như vậy -

- Duyên giác thừa hay Bích Chi Phật chỉ cho những ai? Các bậc A La Hán đại đệ tử của Đức Phật, như Xá Lợi Phất v.v... Quán Thế Âm, Văn Thù, Phổ Hiền. Các giáo chủ ngoại đạo. Những vị thánh nhân tự tại sinh tử nhờ thông suốt lý nhân duyên sinh của vũ trụ. Cả bốn câu trên đều sai, Duyên giác là chỉ cho... (Hết biết!).

Lúc giảng dạy, tôi đâu nghe Thầy nói về điều này. Chóng mặt, tôi định “kiện tới” “ba tòa quan lớn”, nhưng nghĩ lại, dù gì tôi cũng là Phật tử... thứ thiệt (!) phải ăn hiền ở lành, tu nhân tích đức, nên lại thôi.

Tôi đọc đi đọc lại câu hỏi nhiều lần nữa. Vẫn mù tịt. Mặt tôi nóng bừng. Dù biết rằng thi chơi, có đậu lãnh bằng, cầm cái bằng đi xin việc... rửa chén cho chùa Khánh Anh, Thầy





Minh Tâm vẫn không nhận, nhưng mồ hôi tôi cũng toát ra. Tôi đưa tay vào túi áo, cầu cứu từ “phép lạ” của ba hạt gạo đã chú niệm do Đức Đạt Lai Lạt Ma tặng Phật tử nhân Ngài ghé thăm chùa Viên Giác. Những hạt gạo được gieo xuống để

hướng dẫn tôi treo ở câu thích hợp. Nhưng tôi kịp nghĩ lại, dù gì tôi cũng là Phật tử... thứ thiệt (!) nên kịp né tránh hành động thi gian, học lận đó.

Cuối cùng, không lẽ chịu nhận những... quả trúng lộn (dù đang ăn chay) thì thật quê xê, tôi “bí chú” ở cuối bài thi như lời “trần tình” cái lý do vì sao - còn vì sao nữa, vì tội trèo cao, không lượng sức mình đèo bồng học lớp lớn - để quý Thầy... thông cảm!

“Bạch quý Thầy,

Con đến đây lần đầu tiên như người lạc vào vườn trầm. Con đang ngây ngất trước hương thơm ngào ngạt của trầm, mãi mê thưởng thức kiểu “cỡi ngựa ngắm hoa” nên con chưa ngất được cành trầm nào cả. Tuy nhiên con hy vọng, lúc con trở ra, trên người con cũng phảng phất được ít nhiều hương thơm của nó. Nam Mô A Di Đà Phật”.

Viết xong rồi tôi ký tên, nộp bài.

Ngày nhận lại bài, tôi vô cùng sửng sốt: 51 điểm/75. Như vậy là không “bù”, có điểm là có ăn! Nhưng tôi chả... hãnh diện một chút nào. Dem phân tích thật kỹ bài làm của tôi, trong 51 điểm đó, phân nửa do “đoán mò mà mò trúng”, còn phân nửa mới chính thật “phảng phất được ít nhiều hương thơm của nó”.

Nhắc lại chị Thanh Trà, sự nhận xét của tôi về chị quả không sai. Tuy ở tuổi “già chưa tới, trẻ không còn” chị vẫn rất vui vẻ, hồn nhiên.

Trưa thứ sáu, giữa lúc tôi lẫn trong những Phật tử khác quây quần ở phòng ăn, tò mò xem Thầy Như Điển chấm thi. “Bài tôi ra để thế này mà ai lãnh hết zéro vậy cả?”, Thầy nói và đưa mắt nhìn lên đầu bài, than “Trời, ông này là giáo sư đại học!”. Tôi cười thầm, nghĩ: “Bạch Thầy, ông ta là giáo sư đại học ở trường đời”, nhưng trong “trường đạo” thì cũng mới vỡ lòng

như con thoi ạ”, thì chị Thanh Trà đến khèo vai tôi:

- Ê bò, tôi mai mình muốn hát một bài “đăng ký” ở đâu, bò?

Tôi quay lại:

- Em không biết nữa, nhưng dường như ở góc bàn đằng kia, mấy cô cậu đang hí hoáy viết đó.

Văn nghệ tối thứ bảy là chương trình “đột xuất” thể theo sự yêu cầu của những người yêu văn nghệ, đồng thời là chương trình giải quyết tiếp những màn ứ đọng của tối thứ năm. Tinh thần mọi người rất hăng say. Thời gian dài 3 tiếng, không giải lao, cho mỗi tối mà vẫn chưa dứt điểm các tiết mục. Từ các cụ già tình nguyện ngâm thơ đến Tăng Ni, giới “sồn sồn”, thanh thiếu niên cho tới các em bé đoàn Oanh Vũ ai nấy đều trở hết tài năng tuy “cây nhà lá vườn” nhưng nhiều màn vô cùng đặc sắc. Đặc biệt nhất là các màn kịch, trong đó nổi bật màn, do sự phối hợp của ban hành đường và trai soạn - không phải màn của tôi đâu - từ kịch bản đến diễn viên, tôi không thể tưởng tượng được, tập dượt trong thời gian rất ngắn mà đã thể hiện một cách tài tình như những nhà chuyên nghiệp. Vở hài kịch vừa tạo được nhiều trận cười ý nhị, thoải mái vừa chuyên chở cả những ý tưởng cao đẹp từ giáo lý Đức Phật để truyền đạt đến khán giả.

Chị Thanh Trà gặp tôi, tấm tắc khen mãi (nguyên văn lời chị):

- Không ngờ Âu Châu quá nhiều nhân tài. Kỳ này về Canada, tôi phải “quảng cáo” mới được cho bà con bên đó bớt tính... ngao mạn đi.

Lời khen, tôi không rõ xuất phát từ đáy lòng hay xã giao của chị. Tuy nhiên, cho dù thế nào, tôi cũng thừa cùng quý vị “nhân tài” Âu Châu, khi đọc tới đoạn này, đừng vội... nở mũi như trái cà chua, hách xì xằng võ ngực xưng tên ta đây là “đỉnh cao trí tuệ”, là “vĩ đại”, là... là rồi cứ ngược mặt lên cao coi trời bằng cái vung, mà hãy nên nhớ rằng người xưa còn có câu: “Cao nhân tất hữu cao nhân trị”, hoặc “Núi cao còn có núi cao hơn” để rồi tu tâm dưỡng tánh học hỏi nhiều thêm



nữ; trước, không phụ “lời khen” của khách phương xa (chị Thanh Trà) và biết đâu những khóa tu học tới, “nhân tài” Canada, sau khi đọc bài này chẳng... nóng mặt bay qua độ sức thì các “đỉnh cao trí tuệ” Âu Châu bị què xệ đó.

Chương trình kết thúc vẫn đúng 23 giờ theo qui định. Đêm cuối, một lần nữa, ban trai soạn đã rất dễ thương thay vào “chung rượu quan hà” bằng những chén chè thung nóng hồi để bà con tiễn biệt. Vẫn trong căn phòng ấm cúng, mọi người vui vẻ trò chuyện nhưng trong giây phút này “gặp nhau đây rồi chia tay đường trường sông núi ngày mai ta sum vầy”; biết vậy, mà lòng ai nấy vẫn bịn rịn quyến luyến không nguôi...

Thôi, chào nhé những khuôn mặt thân thương, chào nhé những tiếng cười, chào nhé những hàng cây và chào luôn những con “mác” nhỏ li ti dễ ghét, lớn chỉ bằng đầu mũi kim thường bám đầy trên tóc, tai, mặt, mũi, quần áo mà vì sợ phạm sát sanh trong lúc tu học, tôi không nỡ giết. Tôi xin chào, chào tất cả. Hẹn gặp lại trong những khóa tu học sau.

Một cuộc du ngoạn tham quan thắng cảnh địa phương, chùa chiền vẫn là tiết mục thường có trong cuối chương trình của các khóa tu học.

Từ sáng sớm ngày chủ nhật, chiếc xe Bus đã chầu chực sẵn. Mọi người tay xách nách mang, xiêm y thay đổi trở lại cuộc sống bình thường sau một tuần ghép mình vào khuôn khổ. Lần trong nhóm người rộn ràng chờ đợi, tôi hân hoan bước lên xe chuẩn bị đón nhận không khí mới, khung cảnh mới...

Đúng 8 giờ chiếc xe rục rịch chuyển bánh nối đuôi theo một đoàn xe con bon bon nhắm thành phố Arhus trực chỉ.

Ngồi trên xe ngắm cảnh, cũng cái kiểu “cỡi ngựa ngắm hoa”, tôi chỉ ghi nhận loáng thoáng hình ảnh bên ngoài: Những cánh đồng lúa mạch, sông, núi, nhà cửa hai bên đường: một vài tòa lâu đài trắng toát cổ kính nằm khuất sau một công viên, chên vênh trên một ngọn đồi nhìn ra biển, nhà nghỉ mát của vua chúa xứ Đan Mạch. Ai nhìn cũng tấm tắc khen xinh đẹp, thơ mộng, nhưng đối với tôi, tôi cho đó là một nhà tù trường giả được sơn son thếp vàng. Người sống trong đó không khác như những con chim bị nhốt trong lồng son. Đã chắc gì đêm đêm ăn ngon ngủ kỹ, nếu không sợ “ma sống” lên vào ăn trộm, ám sát thì cũng khó ngủ yên vì những “ma chết” chập chờn. Đồi địa vị, cho tôi lâu đài đó chắc chắn tôi sẽ không nhận?! Cứ thử xem! Hà...!

Đến trưa, xe dừng tại Niệm Phật Đường Chi Hội Phật Giáo Hjorring dùng cơm sau khi ghé thăm nhanh ngôi chùa Quảng Hương ở Arhus. Nhìn chung các ngôi chùa ở Âu Châu, đa số biến từ một ngôi nhà riêng sửa lại (trừ chùa Viên Giác) nên cho dù trang hoàng sửa đổi thế nào vẫn thiếu nét linh thiêng trang trọng như những ngôi chùa ở Việt Nam. Nhưng vì hoàn cảnh bó buộc, thôi thì, có vẫn hơn không.

Sau cơm trưa, tôi ở lại Hjorring đợi 7 giờ tối xuống tàu “vượt biển” (đi phà) qua Na Uy theo chương trình riêng của tôi. Chiếc xe lại tiếp tục cuộc hành trình dọc bờ biển đưa mọi người về thủ đô Kobenhavn thăm chùa Liễu Quán bỏ lại tôi đứng tiếc ngẩn ngơ với một chút man mác trước lẽ vô thường hợp rồi tan, tan rồi hợp của cuộc sống ❀





# Giới thiệu vài nét sơ lược

*Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật*  
*Kính bạch chư Tôn Đức*  
*Kính thưa quý Đạo Hữu, quý Phật Tử*

*về*

**Dẫn  
nhập**

**GIÁO HỘI** là một Đoàn Thể gồm Tăng Tín Đồ, Nam Nữ Phật Tử thực hành giáo lý từ bi giải thoát mà Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã sáng lập ra cách đây 2551 năm về trước. Khi Đức Phật còn tại thế Ngài không thành lập Giáo Hội mà thành lập Giáo Đoàn. Giáo Đoàn của Ngài gồm 7 chúng. Đó là Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Thức Xoa Ma Na, Sa Di, Sa Di Ni, Ưu Bà Tắc và Ưu Bà Di. Nói tóm lại thì Giáo Đoàn của Ngài có 2 chúng. Đó là chúng xuất gia và chúng tại gia. Đến năm 1964 khi GHPGVNTN chính thức được ra đời, tại Việt Nam thì danh xưng Giáo Hội mới được sử dụng. Còn trước đó dùng danh xưng Tổng Hội hoặc nhiều danh xưng khác nhau tùy theo từng thời gian, từng giai đoạn của Phật Giáo và của lịch sử nước nhà.

**GIÁO HỘI  
PHẬT GIÁO  
VIỆT NAM  
THỐNG NHẤT  
ÂU CHÂU**

*Thích Như Điển*

GHPGVNTN Âu Châu được chính thức thành lập ngày 27 tháng 12 năm 1990 tại Na Uy và đã ban hành Bảng Hiến Chương của Giáo Hội cũng như bảng Nội Quy để các Chùa, các Hội, các Chi Hội, các Gia Đình Phật Tử dựa theo đó mà sinh hoạt, nhằm củng cố niềm tin và hướng dẫn chư Tăng, Ni cũng như nam nữ Phật Tử hiện đang sống tại xứ người.

**Nguyên  
nhân  
xa**

Chùa Khánh Anh là một trong những ngôi chùa đầu tiên được thành lập trên đất Pháp từ năm 1974; cho đến hôm nay (2008) đã tròn 35 năm. Vị trụ trì của chùa này là Hoà Thượng Thích Minh Tâm. Đầu tiên Hoà Thượng có tổ chức những khoá tu học Phật pháp cho Phật tử tại gia tại chùa Khánh Anh từ năm 1983 và kéo dài được 5 khoá như vậy cho đến 1988 thì một số chư Tăng Ni và Phật Tử đề nghị nên chuyển đổi khoá tu học ấy thành khoá tu học Phật Pháp Âu Châu. Do vậy mà năm 1989 là năm tổ chức khoá tu học Phật Pháp Âu Châu đầu tiên tại Hòa Lan (từ 14 tháng 07 đến 23 tháng 07 năm 1989) và từ ấy đến nay các khoá khác đã lần lượt được tổ chức như sau:

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ II từ ngày 14 tháng 07 năm 1990 đến ngày 24 tháng 07 năm 1990 tại Berkof Đức.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ III từ ngày 13 tháng 07 năm 1991 đến ngày 20 tháng 07 năm 1991 tại Aarhus – Đan Mạch.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ IV từ ngày 23 tháng 07 năm 1992 đến ngày 02 tháng 08 năm 1992 tại Falli-Holli Thụy Sĩ.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ V từ ngày 26 tháng 07 năm 1993 đến ngày 04 tháng 08 năm 1993 tại Amiens Pháp.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ VI từ ngày 23 tháng 07 năm 1994 đến ngày 31 tháng 07 năm 1994 tại Sint-Truiden Bỉ.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ VII từ ngày 22 tháng 07 năm 1995 đến ngày 30 tháng 07 năm 1995 tại Hornsyld Đan Mạch.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ VIII từ ngày 20 tháng 07 năm 1996 đến ngày 29 tháng 07 năm 1996 tại Helvoirt Hòa Lan.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ IX từ ngày 31 tháng 07 năm 1997 đến ngày 09 tháng 08 năm 1997 tại Pfaffenhofen Đức Quốc.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ X từ ngày 23 tháng 07 năm 1998 đến ngày 01 tháng 08 năm 1998 tại Glaubenberg Thụy Sĩ.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XI từ ngày 21 tháng 07 năm 1999 đến ngày 30 tháng 07 năm 1999 tại Oslo Na Uy.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XII từ ngày 24 tháng 07 năm 2000 đến ngày 03 tháng 08 năm 2000 tại Amiens Pháp.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XIII từ ngày 23 tháng 07 năm 2001 đến ngày 02 tháng 08 năm 2001 tại Gottenburg Thụy Điển.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XIV từ ngày 22 tháng 07 năm 2002 đến ngày 31 tháng 07 năm 2002 tại Wynmondham Anh Quốc.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XV từ ngày 18 tháng 07 năm 2003 đến ngày 28 tháng 07 năm 2003 tại Aarhus Đan Mạch.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XVI từ ngày 04 tháng 08 năm 2004 đến ngày 12 tháng 08 năm 2004 tại Padova Ý Đại Lợi.

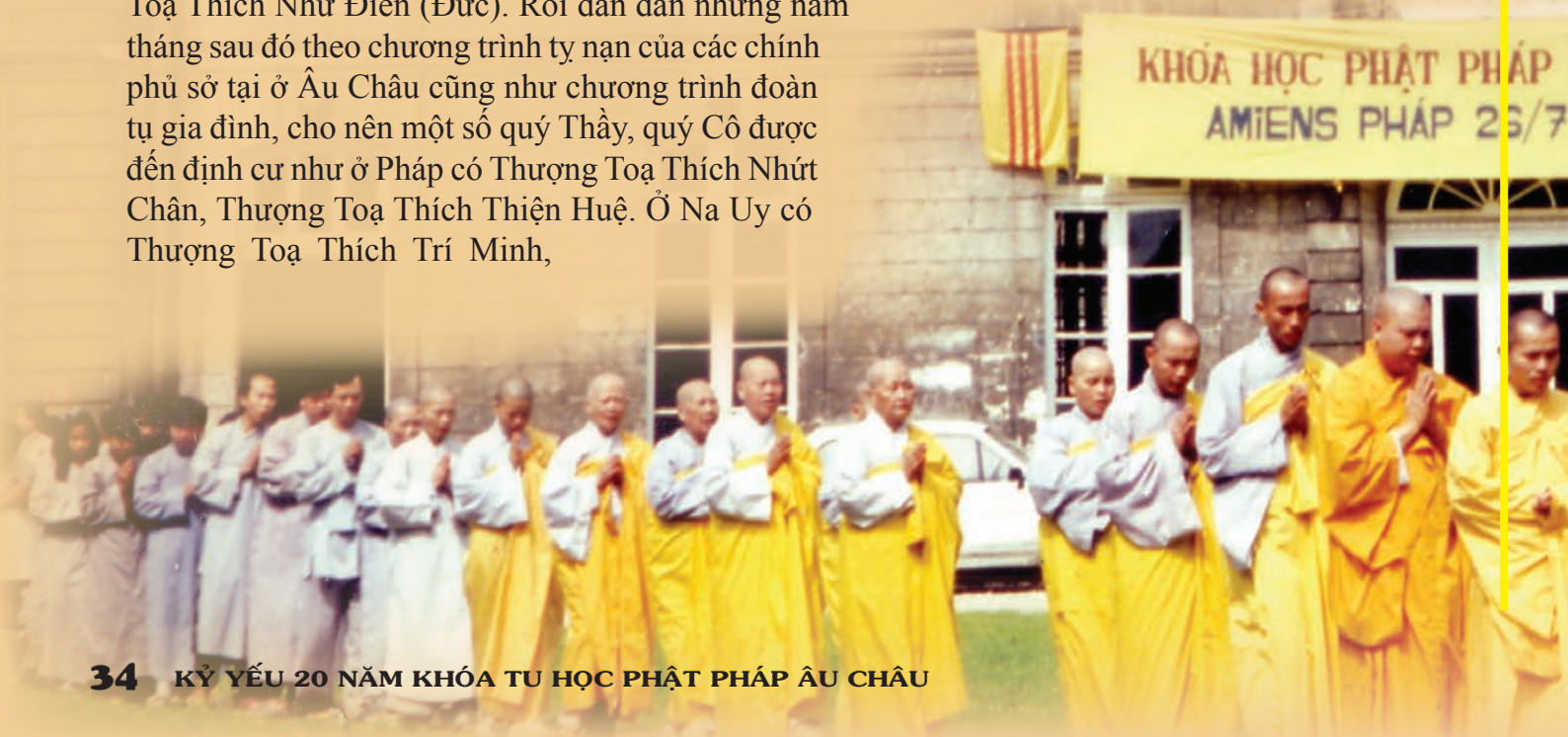
Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XVII tại Amiens Pháp quốc từ ngày 21 tháng 07 năm 2005 đến ngày 31 tháng 07 năm 2005 tại trường La Providence, Amiens Pháp quốc.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XVIII tại Schulzentrum Totstedt Đức quốc từ ngày 27 tháng 07 năm 2006 đến ngày 05 tháng 08 năm 2006.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XIX tại Lerum Gymnasium Görteborg Thụy Điển từ ngày 27 tháng 07 năm 2007 đến ngày 04 tháng 08 năm 2007.

Khoá tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ XX tại Amiens Pháp quốc từ ngày 25 tháng 07 đến ngày tháng 08 năm 2008.

Trong những năm tháng đầu tiên trên xứ người những nơi nào chưa có chùa và chưa có Thầy thì Hoà Thượng Thích Minh Tâm đã đích thân đến đó để hướng dẫn quý Phật Tử ngay từ lúc ban đầu như tại các nước: Hoà Lan, Na Uy, Đan Mạch, Thụy Sĩ v.v... Những vị Tăng cộng tác đặc lực với Hoà Thượng Thích Minh Tâm lúc bấy giờ là Thượng Toạ Thích Tánh Thiệt (Pháp) và Thượng Toạ Thích Như Điển (Đức). Rồi dần dần những năm tháng sau đó theo chương trình tự nạn của các chính phủ sở tại ở Âu Châu cũng như chương trình đoàn tụ gia đình, cho nên một số quý Thầy, quý Cô được đến định cư như ở Pháp có Thượng Toạ Thích Như Chân, Thượng Toạ Thích Thiện Huệ. Ở Na Uy có Thượng Toạ Thích Trí Minh,



Cổ Thượng Toạ Thích Quán Không, ở Đan Mạch có Thượng Toạ Thích Quảng Bình, ở Thụy Điển có Thượng Toạ Thích Tâm Huệ. Ở Đức có Thượng Toạ Thích Minh Phú, Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Ni Sư Thích Nữ Diệu Ân, Ni Sư Thích Nữ Diệu Hạnh. Ở Thụy Sĩ có Thượng Toạ Thích Quảng Hiền, Sư Bà Thích Nữ Như Tuấn...

Nhu cầu Phật sự càng ngày càng lớn mạnh và sự sinh hoạt càng ngày càng phát triển; cho nên chư Tăng Ni các nước đã quyết định ngồi lại với nhau để thành lập GH-PGVNTN Âu Châu.

Khởi đi từ những công tác Phật sự cụ thể như thế, cho nên tất cả chư Tăng Ni đều muốn có cái gì đó phải đoàn ngũ hoá lại. Có như thế tổ chức mới được vững mạnh nên ngày 27 tháng 12 năm 1990 phiên họp đầu tiên của Giáo Hội được tổ chức tại Kongsvinger Na Uy để sau đó tiến hành thành lập GHPGVNTN Âu Châu.

Mỗi quốc gia tại Âu Châu đều có luật pháp riêng; nên những tổ chức Phật Giáo tại đó phải được sự công nhận của chính quyền. Do vậy cơ cấu tổ chức của GHPGVNTN tại Âu Châu nó chỉ có tính cách tinh thần. Còn các địa phương thì mỗi nơi đều có quyền tự trị riêng biệt. Về hành chánh thì theo hệ thống dọc chịu trách nhiệm từ địa phương đến trung ương; nhưng về tài chánh thì nước nào, Hội nào, chùa nào tự trị riêng nơi ấy.

GHPGVNTN Âu Châu gồm có 2 cơ quan. Đó là Hội Đồng Giáo Phẩm Trung Ương và Hội Đồng Điều Hành. Hội Đồng Giáo Phẩm Trung Ương là những vị Tăng Ni có từ 30 tuổi hạ trở lên (sau khi thọ Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni) đều được cung thỉnh vào Hội Đồng này. Còn Hội Đồng Điều Hành gồm có:

1 vị chủ tịch Hội Đồng Điều Hành

1 vị phó chủ tịch

1 vị Tổng Thư Ký

và dưới đó là các Tổng Vụ như:

Tổng Vụ Tăng Sự

Tổng Vụ Thanh Niên Gia Đình Phật Tử

Tổng Vụ Hoằng Pháp

Tổng Vụ Văn Hoá Giáo Dục

Tổng Vụ Cư Sĩ

Tổng Vụ Xã Hội

Tổng Vụ Nghi Lễ

Mỗi Tổng Vụ như thế đều có một hay nhiều vị phụ tá hoặc tu sĩ hoặc cư sĩ.

Nếu kể về đơn vị quốc gia thì có những nước sau đây có chân trong GH-PGVNTN Âu Châu:

ÂU CHÂU KỶ Y  
- 4/8/1993



1. Na Uy
2. Thụy Điển
3. Phần Lan
4. Đan Mạch
5. Nga
6. Anh
7. Ái Nhĩ Lan
8. Đức
9. Tiệp Khắc
10. Bỉ
11. Hoà Lan
12. Pháp
13. Thụy Sĩ
14. Áo
15. Ý



Về phương diện Hội Đoàn và Chùa Viện thì có khoảng 50 đến 60 đơn vị. Mỗi đơn vị như thế đều có Gia Đình Phật Tử đi kèm.

Tại Âu Châu mỗi nước hình thành tổ chức của mình khác nhau. Do vậy khó có một mô hình tiêu biểu để đưa ra nơi đây. Vì ở Pháp lấy đơn vị Chùa làm chuẩn. Trong khi đó tại Đức và Na Uy lấy đơn vị quốc gia. Đứng đầu là Chi Bộ rồi Hội Phật Tử, dưới đó là các Chi Hội và dưới Chi Hội là Gia Đình Phật Tử. Nếu đơn vị Chùa nào không có Chi Hội thì Chùa đó thuộc Chi Bộ, như trường hợp của nước Đức. Dưới đây là sơ đồ tổng quát của GHPGVNTN Âu Châu:

## Kết luận

“Đông tay vỗ nên kêu” là câu tục ngữ từ ngàn xưa của Việt Nam chúng ta đã có và GHPGVNTN Âu Châu ứng dụng cách xử thế, cách truyền bá giáo pháp Phật Đà cũng trên tinh thần “chị ngã em nâng”; nên dẫu có khó khăn hay thuận duyên, dẫu nghịch cảnh hay phát triển tất cả nhứt nhứt mọi việc đều có sự chia xẻ cũng như đóng góp của từng đơn vị của Giáo Hội trong mỗi nước. Nhờ thế mà 20 khoá tu học Phật Pháp Âu Châu là kế thừa của 5 khoá đã được tổ chức tại Chùa Khánh Anh thì đến nay (2008) Giáo Hội đã tổ chức tất cả được 25 lần như thế. Mỗi lần ít nhất là 200 người và số đông nhất là 1.000 người tu học trong 10 ngày và mỗi năm mỗi nước phát tâm đứng ra đảm nhận tổ chức.

Nếu không chung vai góp sức, chia xẻ cũng như cảm thông thì những ngôi Chùa tại Âu Châu và những khoá tu học như thế đã không thành hình và từ đây về sau sẽ còn những sinh hoạt liên tục như thế nữa để kế thừa mạng mạch truyền thừa của Phật Giáo tại Âu Châu. Tuy Âu Châu không phải là đơn vị điển hình như Úc Châu, Hoa Kỳ, hay Canada; nhưng Âu Châu rất hài hoà để tạo dựng nên được một mái nhà chung, sự sinh hoạt Phật sự tuy không sôi động mấy; nhưng đã sưởi ấm được lòng người lúc sống xa quê hương và hơi ấm ấy vẫn còn liên tục tồn tại mãi nơi mỗi cá thể trong Phật Tử chúng ta, Tăng cũng như tục.

Sau đây kính mời chư vị Tôn Túc và quý vị xong vào từng trang nhà của mỗi nước, mỗi Chùa, mỗi Hội Đoàn, mỗi Gia Đình Phật Tử để tìm hiểu, trao đổi với nhau qua mạng thông tin này thật là cần thiết và hữu ích cũng như tiện lợi.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.

**Tổng Thư Ký GHPGVNTN Âu Châu kính giới thiệu**  
**TT. Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác**

# Đại học Oanh Vũ



## Tường thuật khóa tu học kỳ 8 tại Hòa Lan

\* Trần Thị Nhật Hưng

**K**hi xe chúng tôi đến nơi, đồng hồ chỉ đúng 12 giờ khuya. Phòng ốc dành cho 300 giường đã không còn chỗ trống. Ban Tổ Chức dành trung dụng phòng họp, phòng học – một cho phái nữ, một cho phái nam - với các tấm nệm lót dưới đất cho chúng tôi ngủ tạm. Giải quyết một lúc cho phái đoàn Thụy Sĩ 30 người - chưa kể các nước khác - đâu phải dễ. Và lại đi chùa thì phải chấp nhận “ăn chay nằm đất”. Nằm “đất” còn phải chịu, lựa là nằm “nệm”, nên chúng tôi vui vẻ nhận lời, không than van gì cả. Mà than van nổi gì được khi đã hiểu giáo lý (dù chút chút) của đạo Phật. Mọi sự phải do “duyên” mà có. Và “duyên” này khởi từ “nhân” chiều nay.

Thật sự xe chúng tôi đến Hòa Lan lúc 6 giờ chiều. Thay vì queo vào hội trường gần thành phố Hortegenbosch nơi khóa tu học, chúng tôi chạy thẳng viếng hải cảng của thành phố Rotterdam. Hải cảng không có gì đáng kể. Nơi nào cũng sông, nước, tàu, bè, đất, đá, gió, mây v.v..., nhưng con đường tiến vào hải cảng mới là điều đáng ghi nhớ. Xe chậm chậm lăn bánh trên bờ đê. Bờ đê rất đẹp, chỉ vừa đủ cho hai xe ngược chiều lách nhẹ và rất cẩn thận đi qua. Không cần cảnh sát dựng bảng cảnh cáo: Chỉ

được phép chạy tối đa 60 cây số giờ, chả ai dám chạy nhanh nếu còn yêu đời muốn sống. Bờ đê không có rào chắn, chỉ một chút bất cẩn, lách tay lái, xe có thể lao xuống hai con lạch dọc hai bên đường. Và đi trên con đê này, du khách không thể chạy nhanh bởi không nỡ thờ ơ trước vẻ đẹp xinh xắn, thơ mộng và vô cùng quyến rũ của cảnh sắc và nhất là những căn nhà nằm bên kia hai bờ lạch. Nhà chi trật thôi. Lối kiến trúc như trăm ngàn những căn nhà đủ hình dạng kiểu villa cũng có và nhà thường cũng có, nhưng đặc biệt ở đây tất cả đều nhỏ. Có căn nhỏ đến độ diện tích chỉ chùng cho một chiếc xe hơi nhưng chắc chắn không phải ga-ra (garage) vì cửa sổ có rèm, cửa vào nhà chỉ vừa đủ một người đi qua. Tôi cứ thắc mắc mãi nhà như thế cho ai ở và ở như thế nào? Không lẽ đây là thế giới của Bạch Tuyết và Bảy chú Lùn? Tuy vậy, nếu tôi mơ ước, tôi sẽ mơ ước một trong những căn nhà nhỏ ở đây - nhưng không phải cái ga-ra vừa kể đâu nhé - với khóm hoa nho nhỏ, một vài cây ăn trái nho nhỏ tọa lạc trên một khoảnh sân cỏ kang trang cũng nho nhỏ - chỉ nhỏ thôi để đỡ quét dọn - dành thì giờ đó chiều chiều ra bờ lạch trước nhà dựa gốc





cây vừa câu cá vừa đọc sách, hít thở không khí trong lành, thường thức nếp sống êm đềm nửa quê, nửa tỉnh có phải thú vị không? Tuyệt! ... Trời, đi chùa mà đầu óc tôi đầy sát khí. Không! Ôi, vô cùng tội lỗi, tội lỗi!

Bây giờ thì tôi nằm đây, trên tấm nệm đặt dưới đất với đầy tiếng ồn của người cùng phòng: Tiếng người lớn nói chuyện và tiếng con nít khóc. Chẳng có con cá nào, cũng chẳng nhà nhỏ nào. Hậu quả của việc đi tới trễ. Rõ là “nhân nào quả nấy”. Nếu không, giờ này tôi đã thung dung trên chiếc giường nệm êm ái trong một căn phòng kang trang vừa ấm cúng vừa tiện nghi như người đến trước. Nhưng mà, thôi thì, mình đi chùa tu học chứ có phải đi nghỉ mát đâu mà so bì hơn thiệt. Tôi tự an ủi tôi như thế. Rồi tôi thăng, ngày khò... khò...

Sáng hôm sau Ban Tổ Chức sắp xếp lại cho chúng tôi căn phòng tập thể ở lầu hai khá rộng, kang trang hơn. An vị xong đâu vào đó tôi lững thững xuống phòng ăn dùng sáng. Trời! Người ở đâu mà quá đông, không còn một ghế trống! Các anh em Gia Đình Phật Tử dành nhường chỗ cho các học viên (đa số lớn tuổi) và các em nhỏ Oanh Vũ của GDPT. Năm nay số người tham dự tăng vọt. Ban Tổ Chức không ngờ trước sự tăng quá “đột xuất” này. Năm ngoái mới 300, nay con số đã lên tới 450.



Biết làm sao đây? Không sao. Thầy Minh Tâm đã giải quyết một cách mau lẹ: anh em GDPT phải đi chỗ khác chơi! Không, xin lỗi, từ nay ra ngoài sân cỏ... xoi! Thế là, vô tình chung, chúng tôi có những cuộc Picnic thú vị dưới nắng đẹp với những tàng cây êm ả. Những ngày mưa anh em lũ lượt kéo vào nhà, đứng dọc hành lang của ba tầng lầu, Đội nào theo Đội nấy dùng bữa trong tôn ti trật tự. Các em Oanh Vũ đặc biệt có phòng riêng tránh những hôm trời, gió, lạnh...

Trở lại chỗ điểm tâm đầu tiên, tôi đang đứng xó rờ tìm một chỗ đứng thích hợp, gặp anh Lộc, người tôi quen trong khóa tu học trước. Thấy tôi, anh tươi cười:

- Chào chị, chị khỏe không?

- Gặp nhau đây tất nhiên phải khỏe rồi. Cám ơn anh.

- Năm nay anh em có giờ phát thanh cho Tiếng nói Gia Đình Phật Tử mời chị tham gia nhé.

Tôi hỏi:

- Làm gì trong... đài hờ anh?

- Chị sẵn tin, viết bài rồi đọc.

- Sẵn tin... ีวิต

được không anh?

Anh cười:

- Chùa đâu có vịt! Mình ăn chay mà!

Tôi cũng cười:





- Anh đã nói, tôi không từ chối. Nhưng tôi còn phải xem, có hợp khả năng không.

Vừa lúc đó anh Mai đi trời tới. Anh Mai là “xếp” của GDPT. Gặp xếp, ai nấy nghiêm chỉnh chào:

- Chào anh Mai. Anh khỏe chứ ạ?

- Cám ơn, cũng thường. Anh em cũng vậy chứ? Rồi anh nhìn sang tôi:

- Mời chị vào Ban Báo Chí viết cho bài phóng sự về sinh hoạt của anh em GDPT nhé.

Tôi chưa kịp trả lời, có tiếng cất lên từ sau lưng, giọng nói quen thuộc của anh Hồng, người đồng quê ở Việt Nam và đồng nước tại Thụy Sĩ với tôi:

- Chị Tân thì phải lo cho Oanh Vũ thôi, để chị tập múa, hát cho các em.

Tôi quay lại nhìn anh Hồng:

- Tô nhau làm chi... dzậy hở bà con?!

Ra bộ làm reo vậy, cuối cùng tôi chọn Oanh Vũ là nơi tôi sinh hoạt, không hẳn vì múa hát. Văn nghệ theo tôi, chỉ là phương tiện hoặc như bông hoa tô điểm vào đời sống. Chính phương cách hướng dẫn như thế nào để thu hút và khiến các em chịu ghép mình vào khuôn khổ, vào kỷ luật mới là điều tôi cần học hỏi. Phát thanh, trước mắt chưa có... vệt để sẵn. Báo chí chưa có tin để viết. Con tầm cần ăn dâu mới nhà tơ được chứ. Chỉ tiếc là, qua sinh hoạt bên GDPT tôi bị mất



ba buổi giáo lý dành cho học viên (GDPT chỉ học giáo lý một buổi trong ngày). Đứng trước sự lựa chọn, tôi lại đắn đo suy nghĩ rồi tự an ủi chính mình: Học lý thuyết cũng tốt nhưng nếu tôi không đem ra áp dụng ít nhất mang lợi ích

cho mình chưa nói đến cho người thì có khác nào sắm bình hoa thật đẹp, thật nhiều đem về nhà chung trong hòm tối! Nghĩ vậy, tôi không tiếc nuối nên vui vẻ học “thực hành” với Oanh Vũ.

Ngày tôi trình diện các em, bài học “thực hành” đầu tiên thật vô cùng đích đáng. Mặc dù tôi cố nói, cười, các

em vẫn ngơ ngác nhìn tôi như nhìn bà mẹ... ghê! Khi tôi kể chuyện, chúng ưỡ oải ngáp dài. Tôi “hát”, chúng lí nhí... “đọc” theo. Nghĩ có nản không chứ? Nhưng rồi cuối cùng, chuyện đâu cũng vào đấy. Chỉ ngày hôm sau, các em đã thân thiện như anh em một nhà.

Nhân đây, tôi cũng xin giới thiệu sơ lược về... “Đại Học Oanh Vũ”, danh xưng ngộ nghĩnh do Thầy Minh Tâm, người sáng lập đặt ra. Trường có 7 “Giáo sư”, trong đó có tôi (oi chưa?!) và 32 “sinh viên” tuổi từ 5 đến 14. Trường thành lập từ năm ngoái nhưng chính thức “treo bảng hiệu” và có cơ cấu tổ chức rõ ràng, bề thế kể từ khóa học lần này, tức kỳ 8 tại Hòa Lan. Số sinh viên chia ra làm 4 Đoàn: Đoàn Sen Nâu, Vàng, Xanh và Trắng với các tiếng



reo của từng Đàn: vui, tươi, tiền và khỏe. Ngoài Giám đốc: anh Thuận; Viện trưởng: anh Con - “Con” là tên cuối cùng được lựa chọn sau các tên Michel Jackson, Ông Nội, Thăng Cu v.v... do các em đặt cho anh Thành để tránh sự trùng hợp với Thành giáo sư - còn có sự trợ lực tích cực từ vật chất lẫn tinh thần: Thứ nhất Giáo Hội qua quý Thầy đến các anh chị Huỳnh Trường thuộc Ban Hướng Dẫn GDPT Trung Ương Âu Châu và đặc biệt nữa quý Cô, Bác học viên phụ huynh các em.

Người đời vẫn nói “Thờ Phật trong chùa được ăn oản”: Qua đó, trông các em, chúng tôi - “giáo sư” - cũng được “kê” phần. Cái gì các em cũng được ưu tiên: Quà cáp, ăn uống, du ngoạn v.v... Có dư luận cho rằng khóa tu học kỳ 8 đông người quá, Ban Trai Soạn không dự liệu được phần ăn nên bụng ai nấy lụng lụng. Vậy mà Oanh Vũ có hay biết gì đâu. Ăn uống phứa phứa đến căng bụng luôn. Tội nghiệp anh Con quý trọng của ngọc thực không nỡ phí phạm, anh thanh toán tất cả phần dư thừa nguội lạnh từ đĩa các em. Tôi nhìn anh ăn thâm tâm vô cùng cảm kích. Nếu anh không có tâm Bồ Tát, chan chứa tình thương khó mà nuốt được phần thức ăn vừa nguội lạnh đó. Các bà mẹ đã từng ăn lại phần cơm thừa của con mình, “ngon” thế nào, hẳn quý vị biết rõ nhất.

Chương trình học, ngoài các buổi điểm tâm, cơm trưa và tối - Ăn tập thể do chính các “giáo sư” chăm sóc hướng dẫn trong kỷ luật, trong “chánh niệm”: Trước và sau khi ăn các em phải niệm kinh, 5 phút yên lặng để tưởng nhớ công ơn khó nhọc của người nông dân làm ra gạo, cùng kẻ nấu, người bung v.v... - Buổi



sáng các em học giáo lý do quý Thầy đảm trách. Sau đó là giờ sinh hoạt thanh niên: Trò chơi, du ngoạn, thủ công, vẽ, văn nghệ, đồ vui để học:

Em đi chùa có mục đích gì?

- Để cầu Phật xin mọc răng dài ra. Ô em sáu tuổi, sún răng trả lời .

Hãy tả một vài vị Phật mà em biết?

- Ông Phật mập, bụng bự, hay cười.

Có râu dài không?

- Có!

Ăn chay nấu với thịt gì?

- Thịt bò

Ni Cô một năm đi uốn tóc mấy lần?

- Hai lần!

v.v. . . .

Những câu trả lời ngây ngô khiến chúng tôi muốn bò lẩn.

Nhưng tiết mục sôi nổi nhất chính là mục thi đua đá banh giữa tuần, thứ tư: Oanh Vũ đấu với hai đội thanh và thiếu nữ. Với số lượng Oanh Vũ đông đảo, chúng tôi chia làm hai nhóm: Từ 6 đến 9 tuổi đấu với mấy chị Thanh trên 18 tuổi (biết chắc là thua, nhưng cũng không sao). Bù lại, quân thiện chiến (Oanh Vũ cò: 10 đến 14 tuổi - Có vài em trai khỏe như voi) chắc chắn sẽ thắng mấy chị ngành Thiếu từ 14 tuổi trở lên. Nhưng mà, Oanh Vũ tính vẫn không bằng mấy chị tính: “Thua thì quê, mà thắng chả lấy gì hãnh diện” nên mấy chị chẳng nhận lời. Hay thực sự mấy chị “ngán” Oanh Vũ?!

Cuối cùng, Oanh Vũ quay về với Oanh Vũ.

Chúng tôi phải lại chia nhóm. “Thần lẩn, các kè” 6, 7 tuổi tay yếu chân mềm dòn hết vào đi “giáo sư”. Phần còn lại giao cho các em định đoạt. Cuộc đấu bóng đá bắt đầu.

Tôi xưa nay không thích thể thao, càng không ưa bóng đá. Có mỗi trái banh xúm nhau giành giựt chi cho mệt, đôi khi còn “sứt cẳng gãy gọng” nữa. Thích banh, đến tôi, tôi phát mỗi người một trái rồi vui vẻ ra về, có khỏe hơn không?!

Tôi không hiểu luật chơi banh, nên tôi xin được thủ... thủ thành hay thủ kho gì mà đứng trước cửa lưới đó - Tôi chỉ hiểu lò mờ một cách đơn giản: chặn banh không cho vào lưới, tức là thắng. Tôi cũng nghe phong thanh, có chàng chặn banh trúng ngực bể tim mà chết. Điều này

đôi với tôi không sao. Tim tôi đã chai cứng từ lâu rồi. Một trái banh nhằm nhò gì làm... nát tim tôi được?! Nhưng rồi nhiệm vụ tôi muốn chọn đã bị một tiểu thơ 6 tuổi giành mất. “Chị Tân, em muốn đứng đây giữ banh”. Thế là tôi phải nhường. Bất đắc dĩ tôi trở thành cầu thủ chạy, đá lăng xăng tấn công vào phe địch tới tấp. Trái banh lăn tới, chạy lui. Tôi đuổi theo muốn đứt hơi vậy mà cuối cùng banh lọt vào lưới tôi hai quả. Tôi nhìn lại đằng sau giựt mình vỡ lẽ. Hỡi ôi, tiểu thơ giữ thành của tôi đang đứng dựa cột ngắm trời! Mắt nàng đang bắt đầu nhòe nhoẹt, miệng méu máo: “Nãy giờ em không được đá gì cả!” Lời nói của nàng như một mệnh lệnh. Cuộc đấu tạm ngưng để anh Con đích thân ôm trái banh đặt dưới chân nàng mời nàng hát một cái. Trời! nụ cười của nàng nở ra rạng rỡ, tôi hình dung giống hết nụ cười Bao Tử thời U Vương!

Khi biết được lý do bị thua, tôi âm thầm rút về thế thủ, chặn banh trước khi banh vào lưới - (Tôi đã đỡ nhiều trái banh tấn công ác liệt à nha!) - Nhờ vậy, sau vài hiệp, hai phe huề nhau.

Để kết thúc cuộc bóng đá, hai bên bắt đầu vô “Bê-nan-ti”, mọi người đề nghị mỗi bên chọn 5 đối thủ tương đương: Hề công tử thủ thành thì tiểu thơ đá và ngược lại. Còn kỳ phùng địch thủ, thiếu niên thiện chiến thì đấu với tướng... già! “Lão tướng” anh Con nhà ta coi vậy cũng hùng dũng nhanh nhẹn lắm. “Lão” như con cạp dữ lăm le đón con mồi. Chỉ một cái lách mình, lão đưa... bàn tọa ra đỡ, trái banh đã văng thật xa. Phe ta hứng chí cười và vỗ tay đôm đốp. Cuộc đấu lại huề nhau. Tôi đề nghị với Minh (đồng nghiệp):

- Minh ra đỡ banh đi, đấu với tiểu thơ Ngọc Anh (6 tuổi). Nhớ giả thua cho cô nàng thích chí.

Minh cười biểu đồng tình, rồi anh hăm hờ đón banh. Trái banh vừa tới chân, anh lăn đùng như... ngất xỉu.

- Giả đồ! Cô bé nguýt dài, lẳng lặng bỏ đi. Ban giáo sư chúng tôi đưa mắt nhìn theo tùm tùm cười ý nhị.

Cuộc đấu kết thúc với tỷ số 8/7.

Cuộc vui nào rồi cũng tàn. Buổi họp mặt nào rồi cũng đến hồi chấm dứt. Đêm cuối cùng trước khi chia tay khó ai ngủ ngay được. Tôi cũng vậy. Giấc ngủ khó đến. Nằm trăn trở, tôi nghĩ nhiều về những ngày qua, ngày nay. Tất cả rồi sẽ đi vào kỷ niệm. Những kỷ niệm vụn vặt, tản mác dù chỉ xuất phát từ một cử chỉ, một ánh mắt, một nụ cười cũng làm tôi khó quên, đôi khi còn theo suốt cuộc đời. Bây giờ tôi nằm đây, tôi nhớ rõ mồn một nét mặt phụng phịu vùng vằng của một em Oanh Vũ không chịu theo chị về thu dọn hành lý. “Lúc đi năn nỉ muốn chết. Sao bây giờ không chịu về?!” Đó là lời người chị tâm sự cùng chúng tôi. Tại sao vậy? Phải chăng đã có một tình cảm thân thương gắn bó, nhen nhúm nảy nở ở lòng em khiến em quyến luyến không rời?!

Rồi nụ cười hóm hỉnh của Minh - cô bạn tôi quen từ khóa trước - nhìn tôi khi thấy tôi bước vào phòng thi (cuối khóa thường có cuộc thi trắc nghiệm giáo lý dành cho học viên).

- Không học mà thi thế mới tài! Minh nói với tôi như châm biếm.

Tôi cười:

- Tài... thầy bói!

Thật ra tôi vào thi, mục đích nhận được bài. Đọc những câu hỏi may ra mình cũng có khái niệm chút chút về giáo lý của Đức Phật rồi thử trắc nghiệm khả năng... thầy bói của tôi giỏi cỡ nào. Nếu “đoán mò mà mò trúng” trên 2/3 câu hỏi của bài thi, nhất định khóa tu học tới tôi sẽ lập bàn coi chỉ tay và tướng số. Tiếc rằng Trời đã phụ lòng (gian dối) của tôi, bài thi của tôi chỉ được nửa số điểm.

Có tiếng cục cựa trở mình của cô bạn nệm





bên cạnh. Chắc cô cũng không ngủ được. Cô nghĩ gì, tôi không rõ. Còn tôi, hình ảnh Rồng Bay trong đêm lửa trại mới đây lại lờn vờn trong trí.

Rồng gợi cho tôi nhớ đến nhân vật Cao Biền, một danh tướng Trung Hoa, nhà chính trị lão luyện kiêm địa chất lừng danh. Ông chuyên xách gươm yểm long mạch để ém chí quật cường của nhân dân nơi đó. Ông đã thất bại nặng nề trước con rồng tinh khôn nước Việt ẩn mình né tránh tại Vịnh Hạ Long (một thắng cảnh nổi tiếng của nước ta) để đợi một ngày thuận lợi, đẹp trời, rồng tung bay về thành Đại La, nơi vua Lý Thái Tổ từ Hoa Lư dời đến. Từ đó thành Đại La được đổi tên thành Thăng Long tức Hà Nội ngày nay.

Theo đà Nam tiến, rồng theo chân dân tộc Việt bay về phương Nam, ghé Hàm Rồng ở Thanh Hóa, ghé Long Đầu Hí Thủy tại Quảng Ngãi rồi tiến về đồng bằng bát ngát tại sông Cửu Long.

Ngày hôm nay, rồng Việt Nam lại có cơ hội “xuất ngoại” bay đến trời Âu qua đại vũ khúc “Thiên Tình Sử Con Rồng Cháu Tiên” do anh em GDPT Berlin đảm trách như nhắc nhở chúng ta hun đúc tinh thần bất khuất của giống Tiên Rồng: Rồng thể hiện sự hùng tráng của đấng mày râu và Tiên biểu tượng nét dịu dàng tha thướt trong trắng của phụ nữ Việt.

Vũ khúc thật công phu. Chưa biểu diễn, mới nghe qua lời giới thiệu bằng giọng Bắc trầm ấm, lúc êm ái nhẹ nhàng, lúc hùng hồn đánh thép của bác Gia trưởng GDPT, lòng tôi đã rộn lên như có tiếng réo gọi thiết tha của hồn thiêng sông núi nửa nhấn nhủ, nửa thúc giục con dân Việt dù ở bất cứ nơi nào trên xứ

người, đừng bao giờ quên quê hương, quên nòi giống mà hãy tự hào mình là giống Rồng Tiên.

Màn vũ bắt đầu, đưa mọi người về thời đại xa xưa, nơi tổ tiên cha ông đã có công dựng và giữ nước.

Chỉ với sáu đài sen gắn trên đầu gậy, một cách tài tình rất nghệ thuật, sáu vũ viên trong y trang “quân sĩ” cô truyền, nối kết lại thành một con rồng thật lớn. Rồng uốn mình theo tiếng nhạc trầm lắng khoan thai với cả tiếng róc rách của nước chảy cho ta cảm tưởng rồng đang lướt trên biển Đông. Rồi bất ngờ tung mình phun lửa bay lên trời xanh. Bên cạnh đó, sáu nàng Tiên xinh đẹp, dịu dàng, thật lộng lẫy cùng y trang cổ truyền (tứ thân) uyển chuyển lượn lờ với những cánh quạt, những giải lụa thướt tha. Giữa không gian, Rồng quyện vào Tiên, Tiên nép bóng Rồng thật quả là “anh hùng tri ngộ thuyền quyên”.

Màn vũ kết thúc với đồ hình cong chữ S, hình dạng bản đồ Việt Nam, tôi ngẩn ngơ luyến tiếc. Màn vũ dứt rồi, tôi như còn thoảng nghe âm thanh tuyệt vời của từng khúc nhạc công phu chọn lọc ghép thành những tiết điệu trầm bổng. Màu sắc trong màn vũ vàng ánh, đen, hồng, đỏ, xanh... của y trang rồng, quạt, lụa tuy tương phản nhưng nhìn một cách tổng quát lại rất hài hòa thành một bức tranh rực rỡ.

Một điều làm tôi hết sức ngạc nhiên, “vũ sư” của “Thiên Tình Sử Con Rồng Cháu Tiên” chỉ là một thanh niên 24, 25 tuổi cùng em gái khoảng 22 với sự trợ giúp đặc lực của anh em GDPT.

Chương trình văn nghệ đêm lửa trại, bên cạnh nhiều tiết mục hát, kịch, đa số là vũ nói lên



được tinh thần hăng say sôi sảng của mọi người, còn có một màn rất dễ thương của những con chim non Oanh Vũ, chân chưa cứng, cánh chưa mềm thậm chí mắt vẫn còn chưa mở vậy mà cũng cố ngo nguậy cất tiếng líu lo đóng góp với đời qua vũ khúc “Tiếng Hát Mừng Luông”. Các em thật xinh xắn trong những bộ xà-rong, dáng vẻ của những cô sơn nữ tí hon ngây ngô, hồn nhiên vừa múa vừa... gãi thoải mái! Ôi, dễ thương vô cùng. Hình ảnh đó, giờ đây, theo tôi vào giấc ngủ. Có lẽ cũng khuya lắm rồi. Để chừng đã 1 giờ đêm. Tôi không rõ. Tôi khép mắt lại cố ru hồn vào những giấc mộng lành. Bỗng nhiên phòng bên cạnh, tôi chợt nghe có tiếng lạo xạo, rồi giọng nói quen thuộc của một người. Giọng anh Đồng! (anh Đồng tôi quen từ 2 khóa Lộc Uyển tổ chức tại Thụy Sĩ và Bỉ trước 2 khóa tu học):

- Đêm nay trước khi chia tay, anh chị muốn có một buổi họp mặt cuối cùng để các em có thể thổ lộ tâm tình về những suy nghĩ, nhận xét của các em trong khóa tu học này.

Lời nói động tính hiếu kỳ. Cho dù tôi không muốn nghe, những âm thanh bên kia phòng vẫn “xâm phạm” tai tôi dễ dàng qua tấm vách ván với nhiều khe hở. Một cuộc thảo luận. Hấp dẫn ấy chứ. Tôi tỉnh ngủ, lắng tai nghe tiếp:

- Thưa anh, theo nhận xét của em, khóa tu học đem lại cho em nhiều niềm vui, bổ ích. Tuy nhiên, có một vấn đề kỷ luật em cảm thấy có hơi khắt khe. Ở thời đại văn minh ngày nay đâu còn cảnh “nam nữ thọ thọ bất thân” vậy mà trong sinh hoạt còn phân biệt nam nữ phải sinh hoạt riêng, thậm chí nói chuyện với nhau khuya một chút cũng bị cấm.

Một vài tiếng cười lẻ tẻ sau câu nói của cô gái. Tôi ngạc nhiên. Không sinh hoạt bên ngành Thanh, tôi không ngờ các anh “khó” với các em dữ vậy sao?! “Kiện” là phải rồi!

- Các em nên hiểu, đây là khóa tu học. Đã gọi “tu” ít nhiều phải có sự gò bó, kỷ luật. Hơn nữa nơi đây còn rất nhiều quý cô, bác tham dự. Họ nhìn vào sẽ đánh giá đứng đắn về tổ chức của chúng ta. Giọng anh Lộc giải thích. Sau đó, tôi nghe giọng của một thanh nam:

- Thưa anh, theo em, không hẳn cứ tách nam nữ rời ra mới gọi là đứng đắn. Người ta có thể sinh hoạt chung mà vẫn đứng đắn như

thường.

- Em nói có lý. Nhưng cũng có nhiều trường hợp đáng tiếc xảy ra. Vì vậy các anh cần e dè, cẩn trọng.

- Anh nghĩ, chuyện đáng tiếc nào ngoài vấn đề trai gái quen nhau rồi yêu nhau. Một thanh nam Phật Tử yêu một thanh nữ Phật Tử rồi lấy nhau là điều đáng mừng, đáng khuyến khích còn hơn để lấy người khác đại rồi họ bắt mình theo đạo của họ và bỏ đạo của mình đi.

Câu nói khiến tôi giật mình. À thì ra, các chuyện dựa vào hôn nhân rồi “bắt” người theo đạo này bỏ đạo nọ ai cũng biết mà nạn nhân thường về phía Phật Giáo. Bấy lâu, có cơ hội đi nhiều nơi: Bỉ, Hoa Kỳ, Đan Mạch, Na Uy v.v... tôi chứng kiến rất nhiều những chuyện đáng tiếc gia đình xào xáo, cha mẹ muốn từ con, cháu phải rời xa cô chú, anh em hiềm hè nhau và thậm chí đôi trẻ yêu nhau tha thiết đành ngậm ngùi chia tay vì bất đồng tôn giáo, vì không chấp nhận sự vô lý, sự ép buộc mà tôn giáo áp đặt trên bản thân, trên gia đình họ. “Phải theo đạo của tôi thì tôi mới gả con gái” hoặc “Em theo đạo của anh rồi mới làm lễ cưới, vì đó là luật”. Nếu tôn giáo nào cũng đưa ra luật như vậy, thử hỏi nhân loại sẽ sống trong hòa bình không?! Những điều vô lý như thế hoàn toàn đi trái tinh thần tôn giáo. Vì mục đích của tôn giáo đúng ra là nên ở vai trò hướng dẫn tinh thần, phục vụ con người mưu cầu hạnh phúc cho nhân loại hơn là bằng cách này cách khác thậm chí có những trường hợp đã dùng đến cả bạo lực để bành trướng làm mọi người trở thành tín đồ của tôn giáo mình. Kinh nghiệm đau thương trong lịch sử về những cuộc thánh chiến chưa đủ cho chúng ta tỉnh ngộ hay sao?! Đã đến lúc sự dị biệt tôn giáo cần có sự tương kính lẫn nhau, phát huy những điểm tương đồng và tôn trọng những điều khác biệt hơn là lấn lướt nhau vì điều đó sẽ đưa đến sự tị hiềm, đổ kỵ, chia rẽ trong khi dân tộc ta đang cần sự đoàn kết để đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam và điều đó hoàn toàn không phù hợp với tinh thần dân chủ của thời đại văn minh ngày nay và những điều vô lý bất công đó trước sau trên thực tế không tránh khỏi luật nhân quả.

Còn những trường hợp có khả năng



hướng dẫn được người chưa có niềm tin hoặc mất niềm tin chấp nhận một tôn giáo một lý tưởng để tự họ tìm cách cải thiện bản thân là điều đáng khích lệ. Tuy nhiên, chưa hẳn kẻ vô thần sống vô tư hồn nhiên không hiểu gì về tôn giáo hoặc ngay cả những người cho tôn giáo là một điều sai lầm, lánh xa tôn giáo chưa chắc là họ không tìm thấy hạnh phúc, an lạc từ quan điểm của riêng họ.

Nếu bảo rằng hôn nhân đồng giáo tốt hơn thì tại sao không đạo này mà cứ phải đạo nọ?! Thôi thì, để tránh những điều đáng tiếc kể trên tốt nhất trai gái yêu nhau nên tìm hiểu, kết hôn người cùng đạo. Còn nếu trường hợp đôi trẻ lỡ “sa” vào hôn nhân dị giáo sao không tìm cách sống hài hòa trong tinh thần tôn giáo, tôn trọng niềm tin của nhau. Vợ chồng đạo ai nấy giữ. Con cái sinh ra theo đạo của người cha, rồi khi đợi đứa trẻ trưởng thành, 18 tuổi, tự do lựa chọn niềm tin cho chính mình. Như thế không phù hợp với tinh thần dân chủ của thời đại văn minh này nay sao???

- Thừa anh chị, riêng em, cứ tạo điều kiện để Phật Tử kết hôn với Phật Tử, như vậy mình có thêm Oanh Vũ.

Câu nói đùa của anh bạn nào đó phồng bên cạnh lại vang lên nghe thật chí lý. Vâng, đúng rồi. Oanh Vũ ở đâu ra nếu không nhờ anh chị Phật Tử “sản xuất”? Đại Học Oanh Vũ đã khai trương. Nhóm “giáo sư” chúng tôi sẵn sàng đón sinh viên mới. Tôi muốn vỗ tay hoan nghênh ý kiến anh bạn, nhưng nghĩ khuya rồi lại sợ phiền các bạn bên cạnh. Tôi chỉ mỉm cười rồi lắng tai nghe tiếp.

Cuộc thảo luận vẫn tiếp tục bàn cãi càng lúc càng sôi nổi. Nhưng tựu trung không ngoài mục đích các em thanh nam, thanh nữ “đấu tranh” cho được... sinh hoạt chung. Nghĩ cho cùng, các anh chị Huỳnh Trường Trung Ương sao cũng khó quá. Thôi thì, qua bài này, người viết xin yêu cầu các anh chị hãy thông cảm tuổi trẻ, xét lại cho các em nhờ. Hoan hô anh chị!!!

Một cuộc du ngoạn bằng thuyền thật thú vị dọc dòng sông Amstel quanh thủ đô Amsterdam, Hòa Lan, do Ban Tổ Chức đài thọ sau cuối mỗi khóa học để lại trong tôi nhiều ấn tượng, trong đó nổi bật nhất căn nhà bè ngang một mét một (1m1), chiều sâu hơn 10 mét (do người hướng dẫn cho biết). Hòa Lan có những căn nhà ngồ ngộ. Không nhỏ tí teo để dành cho búp-bê như tôi đã tả trước đó, thì cũng “bất bình thường” 1m1 chắc cho người “mát, mát” ở. Vị Kiến trúc sư này khi sáng tạo căn nhà đó nếu không bị vợ vừa “la” thì chắc cũng đang cơn “nóng lạnh” vì lý do nào đó. Tôi rất muốn tò mò bước vào trong nhà quan sát nhưng mà phải đợi... kiếp sau tôi làm thám tử đã, tôi mới có quyền đó.

Và bên cạnh những chiếc tàu cũ từ thời đệ nhất thế chiến dọc mé sông làm nhà cho thuê, sừng sững một Building của hãng xăng Shell mặt tiền đúc bằng vàng lấp lánh phản chiếu xuống mặt sông thành một khối kim loại khổng lồ.

Sau Amsterdam, trước khi thật sự chia tay, đoàn du ngoạn ghé thăm cảng Volendam, chùa Hòa Lan rồi ai nấy ra về.

Trời chiều dần, những đoàn xe rẽ đi tứ phía. Tôi không còn bịn rịn như hồi năm rồi. Thời gian vẫn trôi, trái đất vẫn quay. Muốn gặp lại, chỉ một năm sau, chúng ta lại có cơ hội tương phùng.

**Trần Thị Nhật Hưng** (Thụy Sĩ).



# KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU KỲ 8 NĂM 1996

Mỗi năm một khoá Tu Học được tổ chức tại một quốc gia thuộc Âu Châu. Khóa 8 này, Hòa Lan lại đủ duyên được chư tôn đức trong Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội chiếu cố đến.

Sau nhiều cố gắng tìm địa điểm thích ứng, đây là một vấn đề khá nhiều khê, vì số học viên mỗi năm mỗi gia tăng nhiều, đến lúc bấy giờ phải dự trù địa điểm có thể chứa cho 500 người.

Hòa Lan là nước nhỏ, ít có cơ sở nào có thể dung chứa số người khá đông như thế mà có đủ tiện nghi cho việc ăn ngủ, vệ sinh, phòng ốc sinh hoạt, nhà bếp rộng rãi. Và theo dự kiến năm này lồng trong Khoá Tu Học, Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Âu Châu cũng xin được tổ chức Đại Hội toàn Châu để bầu lại Ban Hướng Dẫn cho nhiệm kỳ mới, cùng mở trại Hạp Bạ cho cả ba ngành Thanh, Thiếu và Oanh Vũ. Như vậy địa điểm Khoá Tu Học còn đòi hỏi phải có bãi đất Cắm Trại, Dụng Lều, có địa thế cạnh rừng hoặc nơi hẻo lánh thích hợp cho Trò Chơi Lớn và Lửa Trại...

Sau thời gian tìm kiếm khá phức tạp, cuối cùng chọn được tại thị trấn nhỏ Helvoirt, có một cơ sở tôn giáo Bạ đang để trống, gồm toà nhà lớn với nhiều cơ sở phụ, có những hàng cây cổ thụ chung quanh che mát, có sân cỏ phía trước và bên hông, phía sau lại có một khu đất trống có thể dùng cho khu cắm lều và đá banh, tranh các giải thể thao.

Điều kiện hội đủ, Chư Tôn Đức Giáo Phẩm sau khi thị sát đã hoan hỷ chấp thuận.

## (Thị xã Herlvoirt – Hoà Lan)

*• Thích Minh Giác*



**K**hóa 8 khai giảng ngày 20.07.1996 và bế giảng ngày 29.07.1996 với số học viên Cư Sĩ chánh thức 169 đến từ các quốc gia thuộc Châu Âu, Mỹ Châu, Canada, Úc châu. Riêng tính số Lam viên Gia Đình Phật Tử, từ Huynh Trưởng đến đoàn sinh thuộc các ngành Thanh, Thiếu và Oanh Vũ có 275. Cộng chung có 444. Một con số rất dễ nhớ. Nếu nhìn theo nhân quan Pháp số, số 4 có nhiều nghĩa thâm thúy. Về số 96 của năm tổ chức, vòng tròn hai số 9 và 6 được Ban Quản Trại lồng bánh xe Pháp Luân (Pháp Hiệu của GHPGVNTN) vào số 9 và Hoa Sen trắng (Huy Hiệu của GDPTVN) nằm trong vòng tròn số 6, cạnh dưới sát bên, tiêu biểu sự khắng khít bất khả phân của hai tổ chức Giáo Hội và GDPT. Phù hiệu này được in vào những chiếc áo thun, phát hành trong Trại, chắc đến nay nhiều Đạo Hữu và anh chị em còn lưu giữ để kỷ niệm.

Về Chương Trình sinh hoạt của khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu 8 vẫn theo Thời Khóa tổng quát như đã hoạch định từ những Khóa của các năm trước Tuy nhiên có những canh tân để thích ứng với tình hình mới như chia thêm lớp, mời thêm Giảng Sư, nâng cao trình độ, giảng giải thêm những bộ Kinh mới, cải tiến phương pháp giảng giải ... làm thế nào cho học viên được nhiều lợi lạc, hữu ích thiết thực trong những ngày Tu Học và còn có thể ứng dụng khi trở về nhà. Sau lễ Khai Giảng, qua giờ Khai thị, phân lớp theo trình độ, Học và Tu áp dụng theo chương trình nghiêm túc Sáng, Trưa, Chiều và Tối. Sáng: thức chúng, lễ Phật, điếm tâm, vệ sinh, học; trưa: quả đường, kinh hành, nghỉ trưa; chiều: học, cơm chiều, tự do; tối: học hoặc công phu Tịnh Độ; 23 giờ chỉ tịnh. Qua những ngày học, có ngày ôn tập, chuyên Tu, có kỳ thi mãn khóa, có Chứng Chỉ, có tham dự Văn Nghệ, có du ngoạn danh lam thắng cảnh địa phương, rồi chia tay trong tâm tình bịn rịn, luyến tiếc. Những lời chia tay thân tình: hẹn làm lành, nghĩ lành, gieo duyên lành, để đủ duyên lành tái ngộ trong Pháp Hội năm tới tại một quốc độ an lạc khác.

Trong Khóa Tu Học kỳ 8 này, chư Tôn Đức lãnh đạo GHPGVNTN Âu Châu cho phép BHD GDPT Âu Châu dùng trọn mỗi chiều và tối trong sinh hoạt riêng của Tổ Chức GDPT như: Đại hội, Lễ Tưởng Niệm cố Hòa Thượng Thích Thiện Minh, Ngày Truyền Thống mỗi Ngành, Trò Chơi Lớn, Văn Nghệ, Lửa Trại. Vì đây là những nét sinh hoạt đặc thù của Tổ Chức bên cạnh khoá Tu Học, nên chúng con / tôi kính xin chư tôn đức, quý độc giả hoan hỷ cho phép chúng tôi được sử dụng khuôn khổ hạn hẹp dành cho bài tường thuật Khóa Tu Học Kỳ 8, được đề cập hơi nhiều về những sinh hoạt của tổ chức Gia Đình Áo Lam này.





Lễ tưởng niệm Hoà Thượng Thích Thiện Minh, cố Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên, Người mà Ban Quản Trại cứu mang công ơn nên đã mượn uy danh Ngài đặt tên cho Trại Họp Bạn này. Đúng 20 giờ đêm 21.07.1996, toàn thể Ban Quản Trại và trại sinh mặc lễ phục tập họp tại chánh điện. Dưới bàn thờ Phật có tôn trí di ảnh cố Hòa Thượng Thích Thiện Minh được rọi lớn, nét mặt Ngài hiền từ nhưng đầy vẻ uy nghi, đôi mắt như đăm chiêu nhìn đàn con viễn xứ thương yêu đang đứng chấp tay trang nghiêm hướng cả tâm tư vào Ngài. Tiếng khánh nhịp đều và rõ dần, Ban Thỉnh Sư bước vào chánh điện, ánh nến chập chờn, khói trầm nhẹ tỏa. Thượng Tọa Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành, nhị vị Thượng Tọa Tổng Thư Ký, Tổng Vụ Trưởng Thanh Niên cùng chư Tăng thuộc GHPGVNTN Âu Châu gần mười vị, tiến vào Đạo Tràng giữa tiếng đồng ca của Lam viên bài “Mừng Thầy Đền”. Sau phần Niệm Danh Hiệu Phật, quý Thầy an tọa, xướng ngôn viên với giọng truyền cảm:

... “Hơn nửa thế kỷ trước, một vài đóa sen mọc trong chùa Từ Đàm cố đô Huế, những đóa sen đó đã được chăm sóc bởi chư tôn giáo phẩm, trong đó có Hòa Thượng Thích Thiện Minh, được gìn giữ của các bậc đàn Anh, đàn Chị.... Để rồi Sen ra đến Bắc, Sen tỏa vào Nam, Sen lên Cao Nguyên, Sen theo Duyên Hải... Trong 20 năm gần đây, Sen đã lan tràn khắp 5 châu 4 biển. Chúng tôi kính mời quý Huynh trưởng cao cấp thỉnh những cánh Sen tượng trưng đến cộng đồng Áo Lam”.

Tám cánh Sen Trắng to lớn được tám Trưởng cung kính nâng sắp trên bàn có trải nắp màu xanh lá mạ, viên dung trong một vòng tròn vô ngại: Huy Hiệu GDPT Việt Nam. Kế tiếp tám Trưởng tiếp nhận ánh sáng Trí Tuệ do chư tôn đức rước từ bàn Phật trao truyền và chuyển đến các Đội, Chúng Trưởng để mỗi đến từng ngọn nến trên tay Đội sinh. Đèn Chánh Điện được tắt, từng em trang nghiêm trong trật tự mang ngọn nến của chính mình đặt trên 8 cánh sen, tỏa ánh sáng huy hoàng. Đèn Chánh điện được mở sáng, vách đối diện chánh điện đã được thượng lên, lúc đèn tắt, một Huy Hiệu Hoa Sen to lớn, đường bán kính cả thước: công trình của Đức quốc, GD Chánh Niệm (?).

Tiếp theo là bài tưởng niệm công hạnh của Hòa Thượng Thích Thiện Minh và đạo từ của Thượng Tọa Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành. Trong đạo từ Thượng Tọa đã giảng nhiều về công hạnh của Hoà Thượng Thích Thiện Minh, cũng cho biết xuất xứ và nhân duyên có bức ảnh của Ngài để hôm nay anh chị em chúng ta tưởng niệm.



**N**gày Truyền Thống. Sinh hoạt của GDPT có những ngày lễ đặc biệt dành cho mỗi Ngành: Ngành Nam có ngày Dũng vào lễ Xuất Gia (mùng 8 tháng 2 âm lịch); Nữ có ngày Hạnh, chọn một trong những ngày vía Quán Thế Âm Bồ Tát (ngày 16 tháng 2, 16 tháng 6 hay 16 tháng 9); Oanh Vũ có ngày Hiếu (Vu lan, rằm tháng 7). Nhân Trại Hạp Bạ, BQT muốn mỗi ngành đều tổ chức Ngày Truyền Thống tại Đất Trại để khảo sát khả năng sáng tạo.

Sau đây là vài trích đoạn bút ký, xin được sao lục lại:

\* Thanh nữ và Thiếu nữ đồng tổ chức chung Ngày Hạnh, có sự quang lâm của Thầy Trí Minh (Tổng Vụ trưởng) và anh Đổng (đại diện BQT). Buổi lễ đang diễn tiến tốt đẹp thì có tiếng trên loa phóng thanh: “Thầy Trí Minh ơi, bây giờ Thầy ở đâu? Thầy cho chúng con biết. Thầy làm ơn về phòng họp BQT, nơi đó chúng con đang đợi Thầy...” Thì ra “các anh” đang kiếm Thầy, các anh có ngờ đâu Ngành Nữ đã “nhanh tay” thỉnh Thầy trước. Chúng tôi tổ chức sớm hơn Thanh Nam nửa tiếng, bên đó chờ thêm chút xíu nữa không được sao? Huống chi bên đó còn có anh Cả, anh Hai tham dự...

• Trong giây phút thân tình, Thầy Trí Minh có kể ở VN, đã nhiều lần Thầy được mời dự ngày truyền thống, mỗi lần như vậy Thầy đều “bị” ăn uống no nê, sao ngày Hạnh ở đây chỉ thấy mỗi một ly nước lạnh! Vì Thầy phải sang “chủ tọa” cho Thanh Nam khai mạc Ngày Dũng nên đến tối Thầy mới có thời Pháp về ý nghĩa Ngày Hạnh cho ngành nữ.

Ngành Nam tổ chức ngày Dũng rất “xôm tụ” thảo luận sôi nổi cái Dũng của người Phật tử. Trong đạo từ, Thầy Trí Minh cho biết, vừa rồi chúng tôi được bên ngành Nữ mời dự lễ Ngày Hạnh. Bên đó tổ chức đơn sơ hơn, bên này có bàn thờ, tượng tượng niệm cổ Hoà Thượng Thích Thiện Minh được trưng bày thật trịnh trọng...

Về ý nghĩa Ngày Dũng, Thầy nhắc: “...Đức Thích Ca Mâu Ni đã dám dứt khoát cho một vấn đề khi Ngài cắt đứt sợi dây mà đời người ta thường nói: Một sợi tóc mỹ nhân có thể giữ chân người anh hùng mang chí lớn. Chính các văn quan võ tướng đã hiến kế này cho Vua Tịnh Phạn là nên lấy sợi tóc này để cột chân Thái Tử. Nhưng cuối cùng, Thái Tử cũng dứt khoát cắt đứt trong đêm mùng 8 tháng 2”.

\* Thanh Nam đã thể hiện tinh thần Dũng cao độ “chuyện khó có Thanh Niên”, các anh đã tình nguyện nhận công việc nặng nhọc nhứt của Trại, là phân phát cơm và dọn dẹp. Có những buổi các Đoàn “quên” cử người xuống bếp rửa chén, các anh cũng bao thầu, không một lời than vãn!

• Ngành Thiếu sinh hoạt rất quy mô, kỷ luật. Ngày nào cũng làm việc đến 11 giờ đêm. Tình cờ tôi gặp các em đang công tác vệ sinh, trong nhóm có em là đoàn sinh của chúng tôi, em đến bên tôi với nét mặt khổ sở: “Chị ơi, em không muốn làm Đội Trưởng nữa, khó quá”. Lòng tôi đau nhói, tôi thấy thương em vô vàn. Bây giờ em đã biết điều khiến là khó, có vậy em mới thông cảm cho các anh chị! Nhưng em đừng lo, bên các em lúc nào cũng có các anh chị sẵn sàng nâng đỡ mỗi khi em vấp ngã.

Có những buổi làm báo, thấy các em ngành Thiếu Nữ mang tờ báo tường và vật dụng làm báo vào phòng chúng tôi nhờ chị Trưởng hướng dẫn. Phòng vừa chật, vừa hẹp, kê được 3 cái giường cho 3 người, 3 người còn lại phải nằm trên sàn, còn chỗ đâu cho các em làm báo nữa! Nhưng tình cảnh hiện tại, chúng tôi cũng phải mở rộng lòng thương, để các em bày dụng cụ la liệt lên giường, ở ngoài nhìn vào có cảm tưởng như bãi chiến trường!



## Trò chơi lớn.

**Cốt chuyện:** Đất Trại là Saigon nơi khởi hành của GDPT để về Huế nhận chỉ thị của Hoà Thượng Thích Thiện Minh về cuộc tranh đấu đòi bình đẳng tôn giáo, đặc biệt yểm trợ đại lễ Phật Đản vào năm 1963. Cuộc hành trình phải qua Thủ Đức, Phan Thiết, Nha Trang rồi mới đến Huế. Chánh quyền biết nên đã có những “nút chặn” trên lộ trình. Đoàn phải vận dụng mọi cách để hoàn thành nhiệm vụ...

**Thành sự tại thiên:** Tất cả trại sinh (trừ Oanh Vũ) đều hăm hở tham dự. Rời đất Saigon chưa được bao xa, thì bị chặn xét ở Thủ Đức. Đang loay quay thì trời MƯA ! Mưa không như thác đổ nhưng đủ cho các anh chị em cảm đoàn lo lắng. Tôi đang ở trạm Phan Thiết chờ “giàn chào” những người con Phật thì được lệnh phải cho các em quay về, vì sợ các em bệnh. Tôi phải bôn ba từ Phan Thiết vô Thủ Đức. Dọc đường gặp các em, tôi nói cách nào các em cũng không nghe. Tôi phải cho người về xin lệnh của anh Trại Trưởng. Lệnh được viết trên giấy có đóng dấu hãn hòi, nhưng vì tánh chất của Trò Chơi (đề phòng bị đánh lừa) nên các em trong lúc này chẳng tin ai khác, nghĩ là lệnh giả, cố gắng đến Nha Trang, cũng nuôi hy vọng trời nắng ráo sẽ đi tiếp. Chúng tôi ướt vì mưa, rồi khô nhờ nắng ... Cứ như thế hai lần ...Sau cùng đành phải chia nhau chạy theo hai ngã: ngã về đất trại lấy thức ăn trưa, ngã đi Nha Trang giữ các em lại...

Tại Trạm Thủ Đức, được biết có 3 xe đã được gọi tới trước. Đã chạy vào rừng dưới cơn mưa bằng con đường “lối đi của ngựa” để đón đoàn “Phật tử”. Đã 30 phút rồi không thấy trở ra! Im lặng hoàn toàn. Mọi người đều sốt ruột chờ đợi. Trời tạm ngưng mưa.

Ôi kìa, một chiếc xe trắng chạy ra, 3 cô ngồi trên đó. Phải phản ứng nhanh trước khi đợt mưa khác đổ xuống. Anh chị chia nhau, một chạy về lấy thức ăn đến trạm Nha Trang, vì đó là trạm kế phải đến theo lộ trình. Nửa giờ sau, đoàn 1, 2 xuất hiện, rồi 3, 4 cũng đến nơi. Tiếng hát vang lừng, dấu vết ướt át còn hiện rõ trên mái tóc và quần áo của anh chị em. Mây đen kéo tới, đen kịt cả góc trời. Một chiếc xe khác chở đầy người đến: anh Cả, anh Hai, anh ...cùng đến một lượt. Các anh đi ủy lạo thăm hỏi với tất cả chân tình, bác Năm cũng đến. Mưa to trút xuống xối xả, đúng vào lúc đó 2 đoàn cuối xuất hiện.

Phải 3 chuyến xe mới chở hết đoàn người “ướt át” về trại. Trong đó 1 chiếc Minibus của chùa Viên Giác bị cọ trầy vì đường trơn trượt. Trại bị bẻ gãy vì lý do Thời Tiết.

Một kỷ niệm và cũng là kinh nghiệm sinh hoạt!!!

Văn Nghệ Lửa Trại và Bé Mạc. Vì tiết mục Văn nghệ quá dồi dào nên BQT đã cho trình diễn trước vào đêm thứ sáu một số tiết mục. Số còn lại được trình diễn đêm lửa Trại.

Mở đầu TT Minh Tâm mời lửa, toàn trại đồng ca Hồn Lửa Thiêng. Tiếp theo là lời tri ân của BQT gửi đến Giáo Hội Âu Châu và Hội Phật Giáo Hoà Lan, chư Tôn Đức và tường trình kết quả của 7 ngày sinh hoạt của Đại hội Huynh Trưởng Âu Châu, cảm ơn quý bác trong Ban Trai Soạn. Lồng vào các màn văn nghệ là phần phát quà cho các đơn vị trúng giải. Thật ra Văn nghệ Lửa Trại màn nào cũng hay, cũng đẹp, nhưng khởi sắc và lạ là Múa Rồng và các em Oanh Vũ múa Thượng đã làm quý Thầy Cô cười hỷ xả.

Đêm lửa trại cũng như khoá Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 8 tại Hòa Lan được chánh thức kết thúc lúc gần nửa đêm 27.07.1996. Qua những màn văn nghệ đạo vị vui cười thoải mái. Rồi ánh lửa tàn dần, anh quản trò thay mặt Ban Quản Trại, cảm tạ sự quang lâm của chư tôn giáo phẩm GHPGVNTN, quý Thầy và Đạo Hữu thuộc Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan, đặc biệt quý Bác trong Ban Trai Soạn. Tất cả đoàn viên GDPT, phụ huynh, quan khách hiện diện, tay trong tay, KẾT DÂY THÂN ÁI. Tiếng hát vang rền trong thâu đêm: ... “Dây thân ái lan rộng muôn nhà. Tay sắp xa nhưng tim không xa ... Gắng bước theo hương thơm nhà lưu truyền. Dù cách xa ngàn dặm, nhưng gần. Gang thép ta chia tay đừng buồn!”

Vâng, chia tay đừng buồn, nhưng phải gắng bước theo hương thơm lưu truyền, Hội Phật Giáo Việt Nam Hòa Lan tin tưởng bà con tham dự khoá Tu Học này được xem như khởi điểm để còn tiếp tục con đường giải thoát ấy, còn được nhiều thuận duyên khác để được đón tiếp chư tôn đức, bà con Phật tử tại những Đạo Tràng thanh tịnh khác đến khi nào hạnh nguyện Bồ Tát Đạo được viên thành ❀



# NHỮNG KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU,

*Ân tĩnh,  
Thành quả...*

• **Nhật Trọng**

**T**hời tiết ngày nay trên thế giới biến chuyển thật bất thường. Mới thượng tuần tháng hai Dương lịch mà những tia nắng ấm đã chói chan trên hàng cây, ngọn cỏ ! Mannheim, miền Trung Nam nước Đức, không còn những ngày Đông lạnh giá và như đã vào Xuân.

“Dĩ vãng đã qua, tương lai thì chưa đến chỉ có hiện tại mới là thời gian đáng trân quý!”. Phật Tử chúng con luôn ghi nhớ những lời giảng dạy của quý Chư Tôn Đức! - Nhưng ở đây, xin hồi tưởng một chút kỷ niệm, sống trong hiện tại và chuẩn bị cho việc tu tập, cho Phật Sự sắp đến; đó là tâm tư mà con muốn dùng làm cảm hứng mở đầu bài viết này:

Là một Phật Tử tại Đức quốc, con vừa có nhân duyên cùng với trên 250 Đạo Hữu tham dự khóa Huân Tu Tịnh Độ từ ngày 22 đến 31.12.2007 tại chùa Viên Giác, Hannover do ĐĐ Thích Hạnh Tấn kiến lập Đạo Tràng, cùng quý Chư Tôn Đức hướng dẫn, để hành trì Pháp Môn Niệm Phật, để thúc liễm thân tâm và bước vào năm mới 2008 với rất nhiều Lễ Hội và Phật Sự: Trước mắt, Tết Nguyên Đán Mậu Tý đang đến bên thềm; Rồi đến tháng 5 với Đại lễ Phật Đản PL 2552; Tháng 6 với Đại Giới Đàn Pháp Chuyên, sẽ tổ chức tại chùa Viên Giác, Hannover từ ngày 26 đến 28.06.2008. Theo chương trình, trong dịp này sẽ có lễ truyền Giới Sa Di, Sa Di Ni, Thức Xoa Ma Ni ; Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni ; Lễ Tấn Phong một số Đại Đức lên phẩm vị Thượng Tọa và một số Thượng Tọa lên



**Khóa Huân Tu Tịnh Độ cuối năm 2007 tại chùa Viên Giác**

ngôi vị Hòa Thượng; Đặc biệt, còn có lễ mừng 50 năm xuất gia hành Đạo của HT Thích Bảo Lạc, Phương Trượng chùa Pháp Bảo, Sydney, Úc Đại Lợi và lễ Lục Tuần Đại Khánh của TT Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác; Tháng 7 với khóa Tu Âu Châu kỳ thứ 20, năm nay được tổ chức tại Pháp Quốc v.v...

Hưởng ứng Thông Báo của TT Thích Như Điển, Tổng Thư Ký GHPGVNTN Âu Châu, đăng trên Báo Viên Giác số 161-162 và trên Bản Tin Khánh Anh tháng 01-2008, con xin chân thành đóng góp vào Tập Kỷ Yếu này vài cảm nghĩ về những khóa tu học Phật pháp Âu Châu. Với lòng ưu ái, quan tâm, Giáo Hội PGVNTN Âu Châu đã thường xuyên tổ chức vào khoảng thời gian từ cuối tháng 7 đến đầu tháng 8 Dương lịch hàng năm một khóa tu 10 ngày để Phật Tử khắp nơi qui tụ về đây tu học, hành trì Giáo lý Phật Đà.

Theo nguyên tắc, khóa tu được Giáo Hội (Chi Bộ) tại các nước ở Âu Châu luân phiên đảm trách việc tổ chức và địa điểm cũng trên địa phương này. Viết đến đây, con thiển nghĩ không thể quên tán thán công đức của các đơn vị đã đứng ra nhận lãnh trọng trách tổ chức, điều hành khóa tu; từ công việc rất khó khăn hiện nay là tìm thuê phòng ốc đến việc trang trí, ẩm thực, hành chánh v.v... Thật đa đoan không sao tả hết! Vậy mà, đã 20 mùa Hè đi qua, chưa năm nào Phật sự này bị gián đoạn và khóa tu nào cũng thành công tốt đẹp.

Về việc giảng huấn, chúng con nhận thấy Giáo Hội đã cung thỉnh cho bằng được, quý Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, những Vị Giảng Sư, Pháp Sư nhiều Đạo hạnh từ Mỹ, Úc, Á, Âu cũng như từ quê hương Việt Nam.

Với tấm lòng từ bi rộng mở, với mục đích hoằng dương Chánh Pháp, quý Thầy đã không nề hà tuổi cao sức yếu, không quản ngại đường xa vạn dặm đã quang lâm đến Đạo tràng và mỗi năm, với một đề tài vô cùng quý báu, quý Thầy đã hết lòng diu dắt, giảng dạy cho Học Viên.

Đặc biệt, Phật Tử chúng con thành tâm cảm niệm công đức của Hòa Thượng (HT) Thích Minh Tâm, Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu, Vị lãnh đạo tinh thần, đã dày công xây dựng, bảo trì, hưng long ngôi nhà Phật pháp tại đây và đã 20 mùa Hè, 20 khóa Tu học Phật pháp Âu Châu, hầu như không có năm nào thiếu vắng sự hiện diện của Ngài; HT luôn có mặt để làm cột trụ cho Đạo tràng, để diu dắt cho Phật Tử thương yêu của mình. “Vô Minh”... và mỗi bài “Khai Thị” đầu khóa tu của HT, bao giờ cũng là những khuôn vàng, thước ngọc đối với những Phật Tử lắng nghe Pháp và tư duy! Chúng con được biết, có năm HT đang bị bệnh, sức khỏe yếu kém, nhưng Thầy cũng quyết tâm đến với Khóa tu, đồng cam, cộng khổ cùng với mọi người con của Phật!

Khẩu giáo và thân giáo của hàng trăm Chư Tôn Đức Tăng Ni hiện diện trong Đạo Tràng, trong những lúc đi kinh hành, thật trang nghiêm, thanh tịnh, như là hình bóng Tăng đoàn ngày Từ Phụ Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật còn



*Một lớp học Giáo lý trong khóa tu Âu Châu kỳ 9 tại München*  
tại thế, là niềm tin và điểm tựa tâm linh cho hàng Chư Sĩ Phật Tử chúng con.

### **“Đất lành chim đậu!”**

Như những cánh chim mệt mỏi trong vùng Sa Mạc hoang vu tìm về một ốc đảo; những đứa con của Phật đã về đây, nương tựa vào công đức tu trì, vào từ bi lực của Hòa Thượng Đoàn đầu và của quý Chư Tôn Túc! Mỗi năm, hàng ngàn Phật Tử khắp nơi, không riêng tại Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Na Uy, Thụy Điển, Vương Quốc Bỉ, Ý Đại Lợi hay Hòa Lan... mà còn có nhiều Đạo Hữu đến từ Hoa Kỳ, Canada, Liên Xô, Anh Quốc, Việt Nam... đã dùng trọn vẹn những ngày nghỉ Hè của mình và dành dụm, chắt chiu để có phương tiện về với khóa tu học Phật pháp Âu Châu! Nếu quý Chư Tôn Đức Tăng Ni có hoài bảo “Hoằng Pháp Lợi Sanh” thì người Chư Sĩ Phật Tử qui tụ về đây để cần cầu, tu học Giáo lý của Như Lai, chí tâm “Hộ trì Tam Bảo”!

Trong 10 ngày tu học, dù với điều kiện phòng ốc không được đầy đủ tiện nghi, ăn chay đạm bạc, lại phải chấp hành Nội Qui, tuân thủ những thời khóa tu và học, giờ giấc thật khít khao: Về tu thì sáng sớm Lăng Nghiêm, chiều, tối trì tụng Di Đà, Sám Hối; Về học thì mỗi ngày có đến 3 thời nghe thuyết giảng... Nhưng hầu như mọi người đều hân hoan, vui vẻ vì ngoài việc được nâng cao kiến thức về Giáo lý, Phật pháp, tăng trưởng niềm tin, kiên cố Bồ Đề Tâm, tu tập Bồ Tát hạnh, Phật Tử chúng con còn có được những người bạn Đạo thân thương, cùng “Bồ Tát là bạn lữ.” (Kệ khen tặng Giới Pháp trong Kinh

Phạm Võng).

Viết đến đây, con sức nhớ về Khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 9 được tổ chức tại München từ ngày 31.07 đến ngày 09.08.1997; Là một trong những Đạo tràng tu học mà chúng con còn ghi nhớ mãi với thật nhiều hình ảnh, kỷ niệm cũng như những Phật sự thù thắng, khó quên.

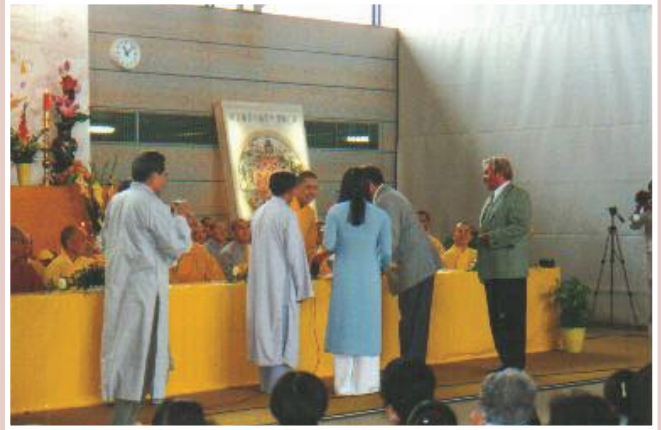
Đây là lần thứ 2, Đức Quốc nhận lãnh việc tổ chức và Chi Hội PTVNTN München đảm trách về kỹ thuật. Địa điểm là một ngôi trường học thật khang trang tại Pfaffenhofen, có những khoản sân, những bãi đậu xe rộng rãi. Bên cạnh còn có sân tập thể dục, thể thao. Từ xa, chúng con đã thấy trên 3 cột cờ rất cao, 3 Đại Kỳ Phật Giáo, Việt Nam và Đức quốc tung bay trong gió. Thầy trò, bạn hữu vui mừng trao nhau những lời chào tái ngộ! Rồi ghi danh, sắp xếp nơi ăn chốn ở và mỗi người góp sức cùng với Ban Tổ chức để hoàn tất các công việc, các Phật sự.

Buổi lễ Khai mạc, mở đầu với nghi thức thỉnh Sư thật trang nghiêm, thanh tịnh. Ban Tổ chức đã cung kính giới thiệu: TT. Thích Minh Tâm, TT. Thích Trí Minh, TT. Thích Tánh Thiệt (3 Vị đã lên ngôi Hòa Thượng); quý TT. Thích Như Điển, Thích Quảng Bình, Thích Nhất Chân, Thích Thiện Huệ cùng quý Chư Tôn Đức Tăng Ni hiện diện khoảng 50 Vị. Ngoài những Pháp Sư, Giảng Sư, trong Ban Giảng Huấn khóa tu năm này còn có GS Tiến Sĩ Lâm Như Tạng, đến từ Australia

Về phía Quan khách, có sự hiện diện của Ông Thị Trưởng Pfaffenhofen và 2 người Đức; những Vị đã hết lòng hỗ trợ cho khóa tu từ phương tiện, phòng ốc đến tinh thần. .

Về Phật Tử, Ban Tổ Chức đã giới thiệu ĐH Thiện An Nguyễn Kim Định, Trưởng Ban Kỹ thuật, ĐH Thị Tâm Ngô Văn Phát, Hội Trưởng Hội Phật Tử và các Chi Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức; Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử; cùng với trên 300 Học viên (300 vào lúc khai giảng; suốt khóa, tổng số trên 400) đến từ Pháp, Bỉ, Hòa Lan, Thụy Sĩ, Thụy Điển, Liên Xô, Hoa Kỳ...

Con còn nhớ mãi những Đạo Tử hết sức hoan hỷ thân thương của HT Chứng minh, của



*Trao quà lưu niệm đến Ông Thị trưởng Pfaffenhofen và quý Quan Khách người Đức*



*Triển lãm hình ảnh kỷ niệm Đệ Thập Chu Niên thành lập GDPT*

quý Chư Tôn Đức. Ngoài mục đích chánh là tạo nhân duyên cho Phật Tử có được một thời gian 10 ngày chung sống “Lục Hòa” trong một Đạo tràng, trong tình Bạn Lữ, cùng nhau tu tập Giáo Pháp của Như Lai; Nhân các Đạo tràng này còn có những buổi họp quan trọng của Giáo Hội PGVNTN Âu Châu, những lễ kỷ niệm, cụ thể như Mừng Đệ Thập Chu Niên Thành Lập Gia Đình Phật Tử, được tổ chức trong khóa Âu Châu kỳ 9 tại München.

Truyền, thọ Bồ Tát Giới tại gia cũng là một điểm son, một thành quả tốt đẹp của khóa tu Âu Châu hàng năm. Điển hình như tại Khóa 9 München đã có trên 100 Giới Tử phát tâm cần cầu Giới Pháp. Cho đến nay, đã có hàng ngàn Phật Tử thọ Bồ Tát Giới. Riêng Chi Bộ Phật Giáo và Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức, đã thành lập từ năm 1999, một “Chúng Bồ Tát.” Hàng năm đều có tổ chức một khóa tu học 2 ngày; Thời gian gần đây thường do TT Thích

Thiện Huệ hoặc TT Thích Nhất Chân chủ trì, hướng dẫn. Những khóa tu, phần lớn được tổ chức tại Karlsruhe, đôi khi về München, về Mannheim. Năm nào, số Học viên tham dự cũng trên dưới 100 người. Những đề tài như: “Tu học và Tư Duy”, “Kinh Viên Giác”, “Kinh Kim Cang”, “Tín Tâm Minh”, “Tư Duy Tịnh Độ”... là những hành trang vô cùng quý báu cho hàng Phật Tử chúng con trên bước đường tu học, tâm nguyện được thoát ly sanh tử, luân hồi!

Tập Kỷ Yếu lưu niệm khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 20 đang nằm trên tay quý Cô Bác, quý Đạo Hữu; ghi dấu Đệ Nhị Thập Chu Niên ngày vào đời của một Phật sự vô cùng lợi lạc cho Thất Chúng của Từ Phụ Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật nói chung, chúng con xin thành tâm nêu lên một số điểm mà quý Chư Tôn Đức hằng chỉ dạy để chúng ta cùng nhau quán chiếu, tư duy:

1. Là Phật Tử, chúng ta phải cố gắng làm sao thể hiện xứng đáng, mình là con của Phật

2. Thọ Bồ Tát Giới, chúng ta nên thường xuyên tự hỏi, mình đã hành trì Bồ Tát Hạnh như thế nào? - Những việc cụ thể đã làm; Những phát nguyện sẽ làm, cũng như những việc đã không thành tựu được!

3. Cần phải thu xếp để tụng và thính Bồ Tát Giới mỗi tháng 2 lần; Vì như Kinh Phạm Võng có dạy: “Nếu người thọ Giới Bồ Tát mà không tụng Giới này, như Chư Phật quá Khứ, hiện tại và vị lai đều tụng như vậy, thì người đó không phải là Bồ Tát, (thậm chí) không phải là Phật Tử!”

4. Nên nhớ và gắng công hành trì “Lục Độ Ba La Mật”: Bồ thí, Trì Giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiên Định và Trí Tuệ - ghi trên Giới Điệp Thọ Bồ Tát Giới mà chúng ta đã nhận lãnh.

5. Nên ăn chay trường hoặc cố gắng giữ gìn thập trai, như quý Chư Tôn Đức-GHPGVNTN Âu Châu đã “phương tiện” cho Phật Tử Cư Sĩ Bồ Tát Giới từ khóa tu kỳ 9 ở München.

6. Phật Tử chúng ta đã phát tâm thọ Giới, cần phải tha thiết hành trì, không xao lãng, cố vượt qua những khó khăn, chướng ngại trong cuộc sống, trên bước đường tu học, trước mắt còn lắm chông gai!

7. Đặc biệt hơn, với những Đạo hữu chưa

thọ Giới Bồ Tát, xin đừng vì những ý trên đây mà chùn bước, mà e ngại; Vì dù thế nào, chúng ta cũng là những người con của Phật, nhứt định phải đi trên con đường giác ngộ giải thoát, mà Bồ Tát Hạnh, không thể thiếu trong suốt quá trình tu tập của chúng ta!

8. Trong mỗi khóa “Tu Gieo Duyên” (Trước đây có tên là khóa tu “Gieo Duyên Bồ Tát Giới Tại Gia”), Khóa tu “Chúng Bồ Tát” cũng như khóa tu Âu Châu; nên dành nhiều thì giờ hơn nữa để nhắc về các Giới hạnh Bồ Tát Giới, kiểm điểm những việc đã làm được, những việc còn khiếm khuyết, đưa ra phương hướng cũng như sách tấn việc tu hành, góp ý, hỗ trợ nhau.

Cái Y Bồ Tát Giới của Phật Tử Âu Châu, chúng con thấy là rất đẹp và có nhiều ý nghĩa! Nhưng theo thiên ý của con, chỉ được đáp Y trong khóa tu Gieo Duyên và khóa Âu Châu thì chưa đủ, vì:

- Một năm, chỉ sử dụng 2 lần, không quen, nên rất vụng về, lợm thuộm.

- Nếu Giáo Hội có thể nghiên cứu và cho Phật Tử Bồ Tát Giới được (phải) sử dụng rộng hơn, chính là biểu hiện sự gần gũi, quan tâm, sách tấn những Phật Tử thuần thành này, để họ tha thiết tu trì. Ví dụ như tại các Đại lễ tại chùa hoặc những khi đi hộ niệm cùng với quý Chư Tôn Đức. Hình ảnh những chiếc Y màu nâu lam tăng thêm sự trang nghiêm, cũng nói lên nền nếp, quy củ, thành quả tu tập của Phật Tử Âu Châu.

“Cái áo không làm nên Thầy tu”; Nhưng một Thầy tu cũng không thể thiếu cái Y, cái áo!

- Dĩ nhiên là cần phải có những qui định, những giới luật và cần sự diu dặt, chỉ dạy sâu sát của Giáo Hội, qua quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni.

- Có những Đạo Hữu Phật Tử nói cho vui: Người xuất gia tu học được lên “lon” (phẩm vị) theo thời gian; còn Cư Sĩ thì suốt đời vẫn như vậy! Thật ra, cũng có nhiều vị rất sợ đáp Y! – Chúng con thiên nghĩ, tất cả đều do cái Tâm! – Sợ đáp Y cũng như sợ thọ Bồ Tát Giới! Vấn đề là ở chỗ: - Tại sao phải đáp Y? – Vì chúng ta cần nương vào phương tiện, vào y báo để tiến tu! Còn tại sao sợ đáp Y? – Chúng ta nên tự hỏi, mình có tha thiết với thành quả tu tập





**Phật Tu Âu Châu và Y Bồ Tát Giới tại gia**

của chính mình không? Và một đường hướng, một chủ trương đúng đắn, có hiệu năng do Giáo Hội đề ra, con nghĩ là Phật Tử sẽ nghiêm chỉnh chấp hành; cứu cánh vẫn là, gặt hái được những thành quả trên đường tu học!

Con xin mạo muội trình bày, vì đây không phải là suy nghĩ của riêng con, mà còn là ý kiến của một số Thầy, Cô và Đạo Hữu mà con có dịp tiếp xúc.

Nhìn lại thời gian 20 năm qua, xem lại những hình ảnh của các khóa tu, con rất suy tư:

- Vì nhận biết rõ ràng hơn về cái lý vô thường như lời Phật dạy; Mới ngày nào chúng ta còn trẻ trung, mạnh khỏe mà giờ đây đã già yếu nhiều rồi, chưa kể, mỗi người đều mang một chứng bệnh trong xác thân tứ đại này, có khi vướng mắc cả trong tâm!

- Cũng có nhiều bạn bè, Đạo Hữu của chúng ta đã vĩnh viễn ra đi! - Được vãng sanh về cõi Tây Phương Tịnh Độ của Từ Phụ A Di Đà hay còn lưu lạc nơi đâu trong sáu nẻo luân hồi!

Tuy nhiên, bên cạnh vài suy tư vẫn có những thành quả đáng mừng; vì sống trong một xã hội đầy đủ tiện nghi như ở Âu Châu này, vậy mà từ trong những sinh hoạt Phật pháp, từ những khóa tu, với thời gian, đã có rất nhiều Phật Tử phát tâm xuất gia, cụ thể như quý Cô Hạnh Bình, Hạnh Thông, Tịnh Quy, Tịnh Thủy... ; quý Thầy Hạnh Tuệ, quý Chú Hạnh Tâm, Hạnh Nhẫn... là những Học viên trong khóa tu Âu Châu kỳ 9, giờ đây đã là những Tăng, Ni.

“Biết” là cái chìa khóa vàng mà Sư Ông Chơn Điền đã ưu ái trao cho Phật Tử Đức Quốc trong khóa tu học Phật pháp Đức Quốc kỳ 7 do Hội

PTVNTN tổ chức tại Mahlstetten từ ngày 09 đến 12.05.02:

- Nếu chúng ta biết rằng mình đang tham, sân, si, thì chắc chắn không dám tham lam, sân hận và ra khỏi si mê.

- Nếu biết rằng, khi mình gây nhân nào, thì sẽ nhận quả đó, thì chúng ta sẽ dừng lại! Sư Ông đã nêu lên một ví dụ cụ thể như trường hợp chúng ta định bắn một kẻ thù (Tình địch chẳng hạn), nhưng nếu chúng ta kịp biết rằng, giết người sẽ nhận án tử hình, thì chúng ta sẽ không dám làm!

*“Thà uống nước đồng sôi, nguyện không phạm giới.”*

Lời giáo huấn tha thiết của TT Thích Phước Nhơn tại khóa tu Âu Châu kỳ thứ 13 ở Thụy Điển cho chúng ta thấy “Giới luật là mạng mạch của Phật pháp” và nhắc nhở chúng ta, thà uống nước đồng sôi để chết một lần mà đạt được cái “Tri”, cái “Dũng” của người con Phật, còn hơn là phạm giới, phải đọa trong 3 ác đạo: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, muôn kiếp khó vượt ra!

Con muốn nêu lên những điểm đáng vui mừng, những điều cần suy gẫm như trên để cùng tư duy! Tuy nhiên, hướng về một khía cạnh lạc quan hơn, chúng ta có quyền hoan hỷ, tự hào với những thành quả qua các khóa tu Âu Châu. Nhớ lại lời phát biểu thật dí dỏm và chan chứa Đạo tình của ĐH Thiện An Nguyễn Kim Định trong buổi lễ Bế Giảng khóa tu kỳ 9: “Khi đi thì nhẹ tâm nặng túi; Khi về thì nhẹ túi nặng tâm!” Người Phật Tử đến với Đạo tràng, phát



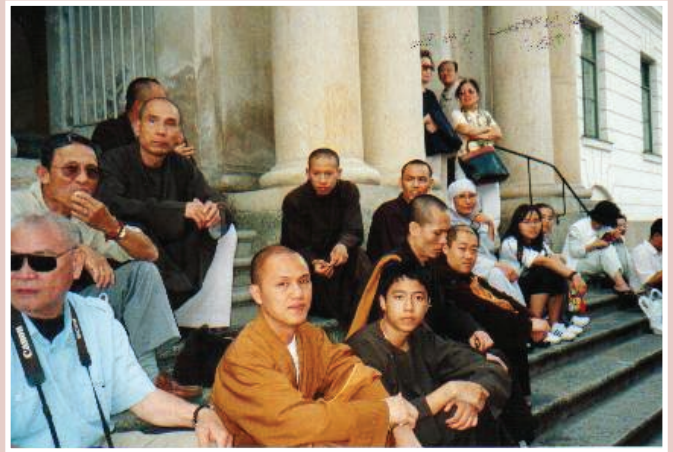
**Đạo tràng khóa Tu Âu Châu kỳ 9 tại München**

tâm tu học và góp phần công đức, khả năng đề khi trở về gia đình, mang theo một viên ngọc Ma Ni chiếu sáng cho tâm thức, soi rọi cho con đường tu tập của mình; Đó là nguyện ước, là niềm an lạc vô biên!

Trong mỗi khóa tu học Phật pháp Âu Châu còn là dịp để Cộng Đồng Phật Tử Việt Nam gần gũi với chánh quyền sở tại, giới thiệu với các giới chức địa phương về Đạo Phật, về nền nếp tu học, sinh hoạt của chúng ta, tạo sự cảm thông với người bản xứ.

Sau mỗi khóa tu, Phật Tử Học viên còn được tham quan các thắng cảnh hoặc di tích văn hóa, lịch sử tại Quốc Gia đó: Paris, Kinh Đô ánh sáng của Pháp quốc; München, Thủ phủ nổi tiếng tại miền cực Nam nước Đức, hay Hòa Lan, Vương Quốc Bỉ, Na Uy, Thụy Điển, Italia v.v... có gì lạ không Anh? -Những câu trả lời thực tế qua mỗi chuyến tham quan đã nâng cao kiến thức, tạo niềm an lạc cho những người con của Phật. Bên Thầy, bên Bạn, những kỷ niệm càng trân quý nhiều hơn!

Chúng con xin thành tâm kính mừng Sinh Nhật thứ 20 khóa tu học Phật pháp Âu Châu. Ngưỡng nguyện hồng ân Chư Phật, Chư Bồ Tát thường gia hộ cho HT Đoàn đầu, cho tất cả quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni Pháp thể Khang an, tuệ đăng thường chiếu; mãi mãi là bóng cây che mát cho Phật Tử chúng con, là con thuyền thanh lương, đưa chúng con đến bờ Giác ngộ Giải thoát. Chúng con cũng xin cung kính chào mừng quý Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa Đại Đức, Tăng, Ni vừa lên phẩm vị trong Đại Giới Đàn Pháp Chuyên từ ngày 26 - 28.06.2008, tại chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.

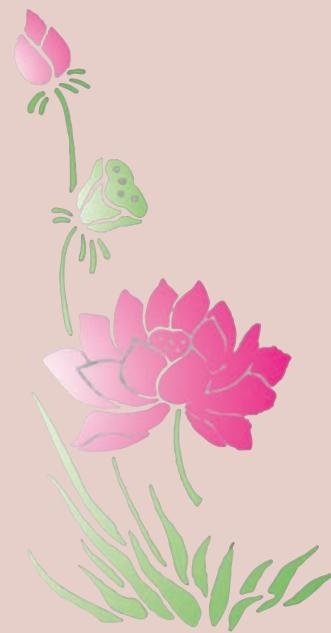


*Thầy trò nghỉ chân trong ngày tham quan thắng cảnh, sau khi bế mạc khóa tu Âu Châu kỳ thứ 13 tại Thụy Điển*

Xin chân thành kính chúc quý Cô Bác, quý Đạo hữu thân thương có được một khóa tu Vô Lượng An Lạc, một mùa Hè thật nhiều kỷ niệm và chan chứa Đạo tình.

Mong rằng, hàng năm, Giáo Hội PGVNTN Âu Châu đều hội đủ thắng duyên để tổ chức một khóa tu như vậy, con số thứ tự 21, 22, 23, 24... v.v... sẽ mãi mãi tăng lên và càng ngày khóa tu càng lợi lạc nhiều hơn ☸

NAM MÔ CÔNG ĐỨC LÂM BỒ TÁT  
Mạnh Xuân Mậu Tý-2008

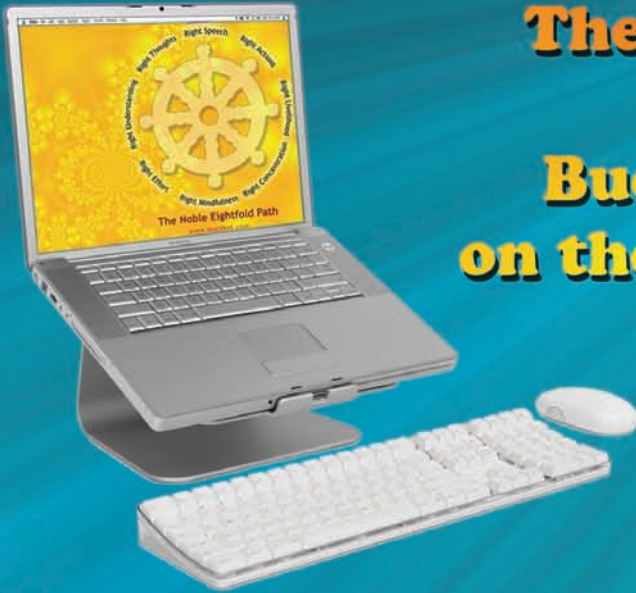


*Khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 13 tại Thụy Điển*

# TƯƠNG LAI CỦA PHẬT GIÁO TRÊN INTERNET



## The Future of Buddhism on the Internet

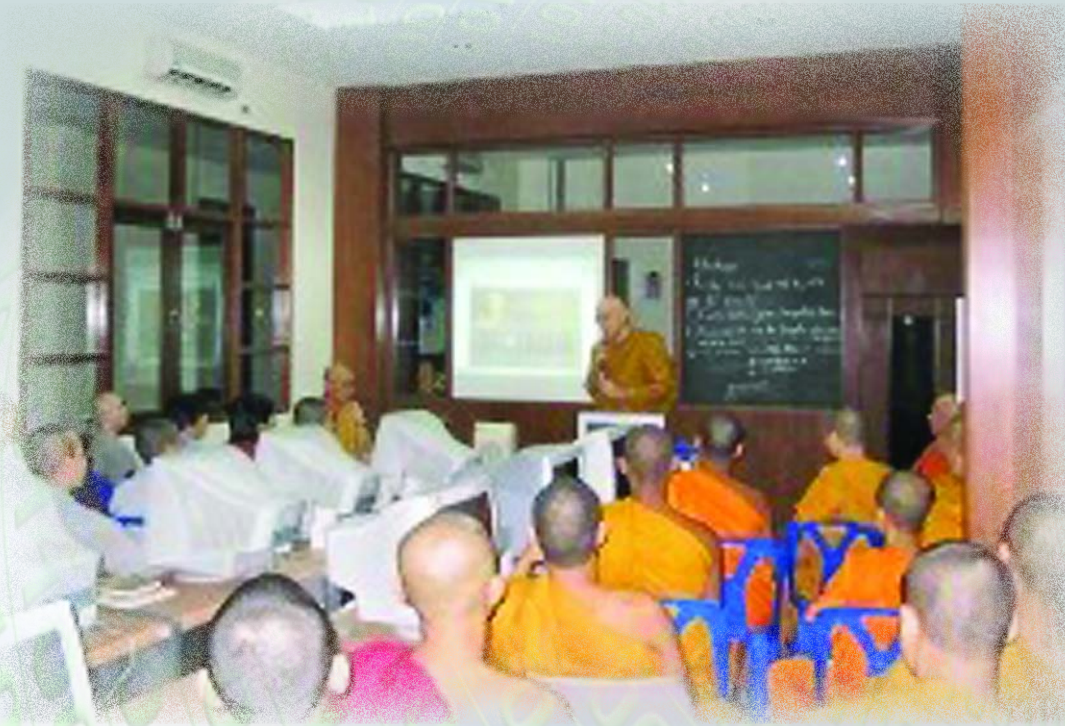


By Venerable Pannyavaro  
Thích Nguyên Tạng dịch

**M**ột kỷ nguyên mới canh tân kỹ thuật đang lan tràn khắp thế giới và đang tiến đến trưởng thành, đó là mạng lưới thông tin toàn cầu internet, một hệ thống truyền thông và môi trường học có sức mạnh. Không nên xem Internet chỉ là một phương tiện mới để truyền bá Giáo Pháp với một hình thức mới, mà Internet còn có tiềm năng là một căn cứ cho một cộng đồng Phật Giáo trên mạng công hiến những giá trị xã hội và tâm linh cho mọi người.

Internet cung cấp cho Tăng Đoàn một nguồn lực mới lạ để giảng dạy và truyền thông giáo pháp. Người nghiên cứu có thể tiếp cận thông tin, giáo lý, kinh điển, nguồn giáo dục và các vị thầy cùng các tăng ni trên mạng, có thể có trong tương lai từ khắp nơi trên thế giới (qua việc tiếp cận một máy computer được nối mạng) bất cứ lúc nào trong hai mươi bốn giờ, miễn phí, với nội dung được đích thân người sử dụng chọn lựa và được chuyển giao ngay tức khắc. Đây là một nguồn tiềm năng vô song cho các tổ chức in ấn, xuất bản kinh sách Phật giáo và những chương trình giáo dục tương đối rẻ, hoặc có thể sử dụng miễn phí. Internet phù hợp với truyền thống Phật giáo “ehi passiko” tức là lời mời hãy đến, và tự mình nếm thử.

**T**here is a new era of technological innovation sweeping the world, which is now coming of age the Internet's World Wide Web, a powerful communications system and learning environment. The use of the Internet should not be seen as just a new way to disseminate or repackage the Buddha's teachings but potentially as a base for an innovative online Dharma Community that offers alternative social and spiritual values. The World Wide Web provides the Sangha with a unique resource with which to teach and communicate the Dharma. A student can access information, teachings, Suttas, educational resources, and potentially online teachers and monks, from anywhere in the world (with access to a device connected to the internet), anytime of day or night, free of charge, with content personally selected and instantly delivered. This ability for Buddhist organisations to publish information and educational programs relatively cheaply, and then make it available to the end user free of charge, is in line with the Buddhist Dharma tradition of ‘ehi passiko’, that is, an invitation to come and try it out for yourself.



### **Canh Tân Kỹ Thuật**

Kỹ thuật sẽ tiếp tục phát triển ở mức độ nhanh với Internet phối hợp với những thiết bị và máy móc hiện đại, tạo ra những phương thức mới trong việc truyền thông, và điều khiển những dụng cụ ở xung quanh chúng ta. Sự việc này có nhiều ý nghĩa cho những hệ thống giáo dục và thông tin Phật giáo. Trong công cuộc truyền bá giáo pháp của Đức Phật, Internet là một phương tiện phổ biến giáo lý của Đức Phật phù hợp với tính năng động của cộng đồng Phật giáo. Internet cung cấp một diễn đàn tương đối miễn phí cho cộng đồng Phật giáo, có thể tiếp cận qua nhiều mạng lưới điện tử khác nhau bao gồm những trang nhà của các trung tâm truyền thông và các tu viện, với những bài giảng được ghi âm của các pháp sư nổi tiếng thuộc những tông phái khác nhau, cũng như nhiều kinh sách của các vị ấy. Tất cả đều có thể có được bằng cách tải xuống miễn phí. Những nguồn lợi khác có thể thấy được là những sách hướng dẫn trên mạng, chẳng hạn như văn bản dữ kiện; cảm nang Phật giáo thế giới của Buddhaneet với những chi tiết liên lạc của tu viện và trung tâm Phật giáo ở nhiều quốc gia trên khắp thế giới, cũng như các khóa học thiền quán trên mạng. v.v...

### **Một thế giới toàn cầu hóa**

Sự kiện người dân trên thế giới liên kết với

### **Technological Innovation**

Technology will continue to develop at a rapid rate with the Internet combining with modern appliances and machinery to allow new ways to communicate with, and control, the tools around us. The implications for Buddhist education and information technology systems are immense. With the spreading of the Dharma being a key directive of the Buddha, the Internet as a framework for the dissemination the Buddha's teaching fits well with Buddhist community dynamics. It provides a relatively 'toll free' platform for the community to access a great variety of Buddhist websites including traditional centres and monastery homepages, audio talks from the various traditions popular teachers, as well as many of their publications – all available as free downloads. Other resources available include, online directories, such as BuddhaNet's World Buddhist Directory database with contact details for monasteries and centres covering many different countries world wide, as well as online meditation courses, etc.

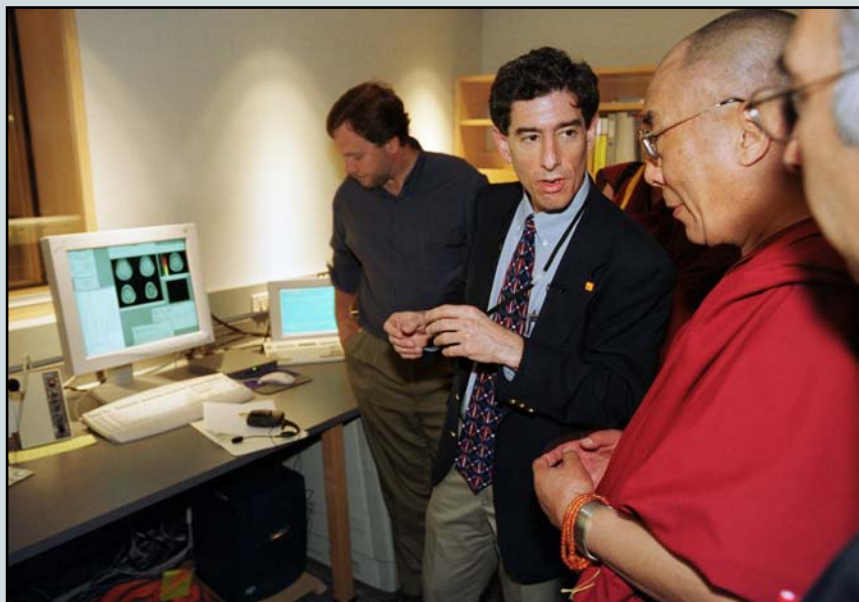
### **A Globalised World**

The linking together of the world's

nhau trong nền kinh tế toàn cầu hóa đang phá hoại khả năng hoạt động của cá nhân như một thành viên có tinh thần cộng tác và trách nhiệm trong xã hội của mình. Điều này xảy ra vì hệ quả tối hậu của nền văn hóa mua bán, đã làm cho con người chỉ còn biết tiêu thụ, với quan niệm sai lầm cho rằng hạnh phúc chỉ có thể đạt được ngang qua sự thủ đắc của cải vật chất và hưởng thụ các sản phẩm.

Trong phương diện xã hội của mình vốn có thể xét đến những vấn đề toàn cầu, Phật giáo có một “phương cách để chữa bệnh các loại vết thương của thế gian”. Phương thuốc đó là Bát Chánh Đạo, Đức Phật từng giảng lần đầu tiên tại Vườn Nai sau khi Phật thành Đạo. Việc thực hành Bát Chánh Đạo tuy có tính cách riêng lẻ nhưng đòi hỏi người thực hành phải đạt được những kết quả có tính chất xã hội sâu xa. Vì vậy trong hiện tại phải có sự phối hợp giữa phương diện tham dự xã hội của Phật giáo, với sự tu tập riêng tư và đạo giải thoát để biến thành lời giải cho những vấn nạn từ sự xa lánh xã hội của cá nhân.

Việc này đòi hỏi những sự thay đổi mạnh mẽ trước khi chúng ta thấy được những gì mới hơn những giá trị và lối sống hiện hành. Nhưng Internet có thể mang lại một cuộc cách mạng xã hội về những giá trị như vậy, trong khi thế giới cộng đồng dù hết sức cố gắng vẫn chưa đạt được thành tựu trong việc chế ngự xã hội. Nếu được dùng một cách sáng tạo, Internet có thể đáp ứng phương diện tôn giáo hay tâm linh của con người và là phương tiện mang lại sự quan tâm và lòng từ bi trong thế giới kỹ thuật số này. Phật giáo với giáo lý lâu đời cùng những nền văn hóa của mình phải nắm lấy cơ hội này và tự thích ứng để có thể đóng góp một cách có ý nghĩa cho những nhu cầu xã hội và tâm linh của những cư dân trên hành tinh này.



population in the globalised economy is undermining the individual's ability to function as a cooperative, responsible member of their society. This happens because the ultimate effect of corporate culture is to reduce the person to a mere consumer, on the assumption that happiness can be achieved through acquisitiveness and the enjoyment of goods. Buddhism has within it a social dimension that can address global problems, a way to 'heal the wounds of the world'. This way is the Buddha's Noble Eightfold Path, the practice of which while personal, requiring individual effort has consequences that are deeply social. So there is a need now for the socially engaged side of Buddhism to be combined with personal growth and the path of liberation as the answer to the individual's alienation. It will require radical changes before we can see any alternative to current values and attitudes. Yet the Internet could bring about such a social revolution in values, as the corporate world, try as it might has not yet succeeded in dominating it. If we creatively use the technology, the Net can cater for the religious or spiritual side of human nature and the means of offering care and compassion in this digital world. Buddhism with its ancient teaching and cultures must seize the opportunity and adapt itself so that it can make a meaningful contribution to the social and spiritual needs of the inhabitants of this planet. For the traditionalists hankering for the past there can be no going back, as it would be foolish to think that one can create some sort of "virtual temple" based on ritual and ceremony on the Net; or that the particular cultural customs of Buddhism, which much of the Buddha's teachings have become so embedded in are relevant in the new medium of the Internet.

Đôi với những người thủ cựu thì không thể có chuyện thay đổi lại từ đầu. Thật là kỳ cục khi nghĩ rằng có thể tạo ra một thứ ‘chùa ảo’ trên Internet dựa theo lễ nghi Phật giáo, hoặc nghĩ rằng những tập quán văn hóa đặc thù của Phật giáo mà trong đó nhiều giáo lý của Đức Phật đã ăn sâu là thích hợp với phương tiện truyền thông mới, Internet.



While Buddhism is not a religion that proselytes, that is, seeking to win over or convert, it certainly has a sense of its own mission in spreading its message.

Phật giáo không phải là một tôn giáo tuyên truyền để chiêu mộ những tín đồ mới, nhưng Phật giáo có nhiệm vụ truyền bá thông điệp của mình. Trong quá khứ, giáo lý của Đức Phật đã lan truyền một cách chậm chạp, không những do việc truyền thông ngày xưa giới hạn mà vì Phật giáo khi đến một địa phương mới nào cần phải làm cho mình thích ứng với văn hóa của địa phương đó. Ví dụ, Phật giáo phải mất năm trăm năm để đi từ Ấn Độ đến Trung Hoa. Đây không chỉ là nhân tố thời gian mà còn là sự cần thiết chuyển hóa thành “Phật giáo Trung Hoa”. Ở đây muốn nói, Phật giáo đã phải tự làm cho mình thích hợp với tôn giáo và triết lý bản địa, với Lão Giáo và Khổng Giáo, trước khi được người dân Trung Hoa tiếp nhận. Nhưng trong tiến trình tự thích ứng này, giáo lý Phật giáo đã biến đổi và có thể rất khác với giáo lý nguyên thủy.

Điều khác biệt trong thế giới toàn cầu hóa ngày nay là việc chấp nhận Phật Pháp không tùy thuộc vào việc Phật giáo có tự thích ứng với một văn hóa hay tôn giáo nào đó hay không, mà tùy thuộc vào tính chất hấp dẫn của triết thuyết Phật giáo, tức là ý nghĩa cốt tủy của Đạo Phật. Sự thật là cần phải có sự phân biệt những điểm biến đổi về văn hóa với ý nghĩa cốt tủy trước khi Phật Pháp được nhận thấy là phù hợp với chân lý phổ quát. Vậy trong một thế giới toàn cầu hóa có tính chất thế tục mỗi lúc mỗi nhiều hơn và là nơi hầu hết mọi người xem trọng kỹ thuật thì Giáo Pháp hay Chân Lý phải đứng một cách đơn độc.

Điều thách thức ngày nay là tăng đoàn, tức các cộng đồng tăng ni, có thể sử dụng những thiết bị và có đạt những kỹ năng của thời đại kỹ thuật số này hay không? Thêm nữa, chúng ta có thể tìm thấy những cách thức và những phương tiện mới để trình bày giáo lý của Đức Phật một cách

In the past the Buddha’s Teachings spread slowly, not only due to the limitations of ancient communications, but because it needed to make a local adaptation to each new culture it encountered. As an example, it took the Buddha’s Dharma about 500 years to go from India to China. It is not only the time factor, but also the need to transform itself into “Chinese Buddhism”. That is, it had to accommodate itself to the indigenous religions and philosophies, Taoism and Confucianism, before it was acceptable locally. But in the process of accommodating itself to the local culture the Teaching is transformed and can be very different from the original. The difference in a Globalised World is that the acceptance of the Buddha’s teachings does not depend on whether it can accommodate itself to a particular culture or religion but the appeal of its core insights. In fact the cultural accretion has to be differentiated from the core understandings before it can be seen to resonate with universal truths. So, in an increasingly secular and Globalised World where technology and scientific appraisal is all pervasive, the Dharma or Truth itself stands alone. The challenge now is can the Sangha, that is, committed communities of Buddhists, use the tools and acquire the skills of the Digital Age? And further, can we find new ways and means of presenting the Buddha’s teachings that are relevant to the digital world rather than the traditional methods of sermons and ritual that has little or no appeal to the technocratic generation. It’s not just technical skills that are needed but the motivation of selfless service and compassion core values of the Buddha Dharma as expressed in the ancient Bodhisattva ideal. It is becoming increasingly selfevident that we have to move from the limitation of individual and national

thích hợp với thế giới kỹ thuật số hơn là lối thuyết giảng và nghi thức truyền thống, không có nhiều sức hấp dẫn đối với thế hệ ham mê khoa học kỹ thuật.

Người ta không chỉ cần có tài năng kỹ thuật mà còn cần có động lực phụng sự một cách vô ngã vị tha với lòng từ bi, là những giá trị cốt lõi trong Phật Pháp mà lý tưởng Bồ Tát đã biểu lộ từ ngàn xưa. Một điều mà mỗi lúc mỗi thấy rõ hơn là chúng ta phải vượt qua sự giới hạn của những ranh giới cá nhân và quốc gia, để đi tới một thế giới quan xem trái đất là quê hương chung của tất cả loài người.

Nếu ý tưởng một cộng đồng Phật giáo trên mạng phải trở thành hiện thực, và có lẽ phải trải qua một sự thay đổi trong một thế hệ, thì điều này sẽ xảy ra khi các thế hệ tăng ni trẻ thuộc truyền thống tu học ở các quốc gia Phật giáo lên mạng, hoặc khả dĩ hơn, như sự việc đang diễn ra trong hiện tại, khi thế hệ mới các Phật tử Tây Phương, không tùy thuộc vào bất cứ một truyền thống văn hóa Phật giáo riêng biệt nào, nên nội dung “Giáo lý điện tử” hấp dẫn hơn cho chính họ.

### **Trí tuệ Phật Giáo & Internet**

Trong thế giới kỹ thuật thay đổi nhanh và có nhiều người bị căng thẳng, chúng ta phải chấp nhận hiệu ứng của những loại hình căng thẳng này và áp lực đó đè nặng lên tâm trí của con người. Ở đây không muốn nói rằng chúng ta hãy tạo ra một “xứ không tưởng ảo”, vì giáo lý đã dạy rằng không có cái gì trường tồn mãi mãi, mọi sự mọi vật đều có bản chất phù du và không thật có. Trí tuệ chứng nghiệm này giúp chúng ta buông bỏ và vượt khỏi sự ràng buộc vào sự vật, và giúp chúng ta đi xuôi dòng với cuộc đời một cách nhẹ nhàng, an lạc. Sự chấp nhận tính biến dịch và khả năng hợp tác với nó là ý tưởng được hàm chứa trong lời giảng của cô Đạo hữu Alan Watts (1915-1973) “trí tuệ của sự vô thường”.

Internet công hiến cho chúng ta nhiều cơ hội tuyên xưng những giá trị, tri thức và trí tuệ Phật giáo ở mức toàn cầu. Phật giáo đã tồn tại về mặt vật chất cho đến ngày nay là vì pháp thực hành công hạnh bố thí vốn là nền văn hóa chia sẻ và phục vụ người khác, ngược lại với nền văn hóa tham dục dựa trên giá trị của tiền bạc. Sự tham dục này đưa đến việc lạm dụng kỹ thuật điện toán,

boundaries to a worldview of a shared planet. If such a notion as an Online Dharma community is to come into being and realistically it will probably take a generational change it will either come about when young monks in the scholarly tradition in Buddhist countries go online or more likely, as is happening now, the new generation of Western Buddhists, who are not on the whole conditioned by a particular Buddhist culture, produce more appealing Dharma content for its own.



### **Buddhist Insights and the Internet**

In a rapidly changing technological world, where many are stretched and stressed, we need to come to terms with the effects of such stress and pressure on the human psyche. I'm not suggesting that we create some 'virtual utopia' as the Dharma tells us that there is no certainty and that things are inherently unstable and insecure. The experiential knowing of this Insight allows us to let go and be free of clinging to the known, to go with the flow. This acceptance of change and the ability to work with it is in the words of Alan Watts the “Wisdom of Insecurity”. The Internet gives us many opportunities to promote Buddhist values, understandings and Insights on a global scale. Buddhism has survived materially until now because of the practice of ‘Dana’, which is a culture of sharing and service, as opposed to the greed culture based on monetary values. This leads to misuse of the technology, as the motivation is merely to make a dollar, as we have seen in the collapse of the ‘Dotcoms’, which views the Internet as a market place to exploit. In contrast to this we have the example to the

và động lực ấy chỉ là làm ra tiền, như chúng ta đã thấy trong vụ sụp đổ của tập đoàn Dotcoms, vì họ xem Internet là một thị trường để khai thác trục lợi. Ngược lại, chúng ta có tấm gương sáng của BBS đã xuất hiện trước và đã có chính sách hào phóng dựa trên một cộng đồng thực tâm chia sẻ và nghiên cứu, cung cấp một dịch vụ phần lớn miễn phí và được một nhóm người tình nguyện điều hành. Đây là một đường lối mà cộng đồng Phật giáo trên mạng sẽ hoạt động một cách lý tưởng, như một tiêu điểm, một trung tâm qua việc chia sẻ và hỗ trợ của cộng đồng.

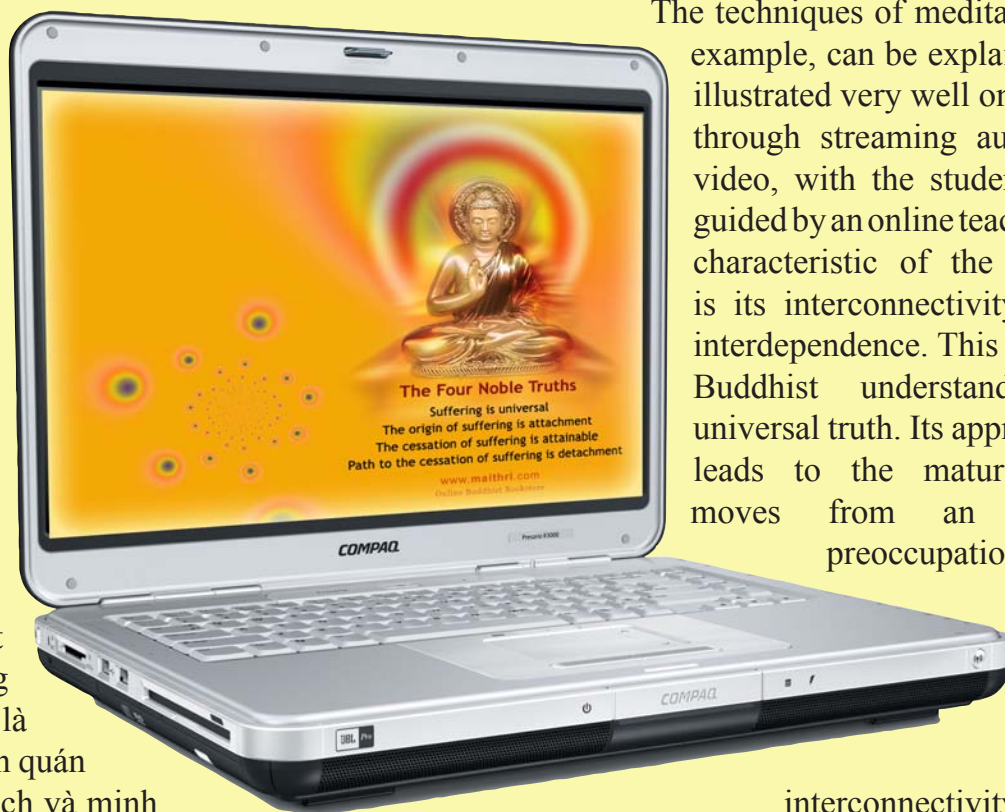
Trong sự trống rỗng về mặt tâm linh đang chiếm ưu thế trong thế giới đương đại, vốn chỉ nghĩ đến việc chiếm hữu tất cả, người ta cần phải được biết về những gì mà văn hóa tâm linh Phật giáo có thể công hiến. Một thí dụ là những kỹ thuật thiền quán có thể được giải thích và minh họa trên mạng qua phương diện nghe và nhìn, với người học được hướng dẫn qua một vị thầy trên mạng. Đặc điểm của Internet là sự tương liên, tương thuộc toàn cầu. Đây chính là lý nhân duyên, một tri kiến cốt tủy, một chân lý phổ quát trong Đạo Phật. Khi hiểu rõ chân lý này người ta sẽ tỉnh ngộ, thoát khỏi tính ngã chấp và nối kết với nhau, biết cảm thông với những đau khổ của nhau.

Sẽ có sự chú trọng mới về việc học suốt đời, về tu tập, về sự phát triển và canh tân. Thời đại biến đổi bao quát này cần phải được đi kèm bằng khả năng đối phó với những áp lực, do những kỹ thuật mới gây ra mà người sử dụng không trở nên quá căng thẳng. Vậy chúng ta cần phải có kỹ năng bảo vệ sức khỏe tâm trí của mình qua những phương pháp trị liệu và trí tuệ mà Giáo Pháp có thể ban tặng cho chúng ta.

Chúng ta thấy rằng phương diện tâm lý

earlier BBS (Bulletin Board System), which had a culture based on a genuine sharing and learning community offering a largely free service operated by volunteers. This is the way an online Dharma Community will ideally operate as a focal point, a hub for community sharing and support. In the spiritual vacuum that predominates in the contemporary world with its preoccupation with having it all, there is a need to make known the contribution that Buddhist mental culture can offer.

The techniques of meditation, for example, can be explained and illustrated very well on the Net through streaming audio and video, with the student being guided by an online teacher. The characteristic of the Internet is its interconnectivity global interdependence. This is a core Buddhist understanding, a universal truth. Its appreciation leads to the maturity that moves from an egoself preoccupation to an



interconnectivity that empathises with all suffering life. There will be a new emphasis on lifelong learning, on training and retraining, of development and innovation. This era of all-encompassing change will need to be accompanied by an ability to cope with the pressures caused by the new technologies, without becoming overextended and stressed. So we will need to have the skills to manage our own mental health through the healing practices and Insights that the Dharma can give us. We are seeing that the psychological and healing side of Buddhism is being utilized by modern Psychotherapy, that there has been a shift from what were predominantly the ritual needs of lay people, to a search for help and support in an increasingly alienated world. So counseling services in the form of interactive multimedia via the net is the way of the future, as is demonstrated by the popular “chat culture” on the Net.



học và trị liệu của Phật giáo đang được ngành Tâm Lý Trị Liệu hiện đại ứng dụng, và đã có sự di chuyển từ chỗ chính yếu là nhu cầu về lễ nghi, hình thức của các tín đồ tới chỗ tìm sự giúp đỡ và hỗ trợ trong một thế giới mỗi lúc mỗi xa lạ hơn. Vậy đường lối tương lai sẽ là những dịch vụ tư vấn trong hình thức tương tác qua Internet như “văn hóa chat” đang phổ thông trên mạng đã cho thấy.

Hy vọng rằng tăng đoàn trên mạng sẽ được hỗ trợ hay sẽ là một thành phần của những cơ sở Phật giáo ở địa phương, khi tăng đoàn đã thành một mạng lưới lớn những người có cùng chí hướng, gồm cả Phật tử tại gia và giới xuất gia, đến với nhau như một cộng đồng trên mạng, những đệ tử của Đức Phật, lấy trí tuệ để sống và làm sự nghiệp cũng như truyền bá thông điệp của Đức Phật, giúp cho nhân sinh đạt được trí tuệ và từ bi trong thế giới kỹ thuật số mới mẻ này.

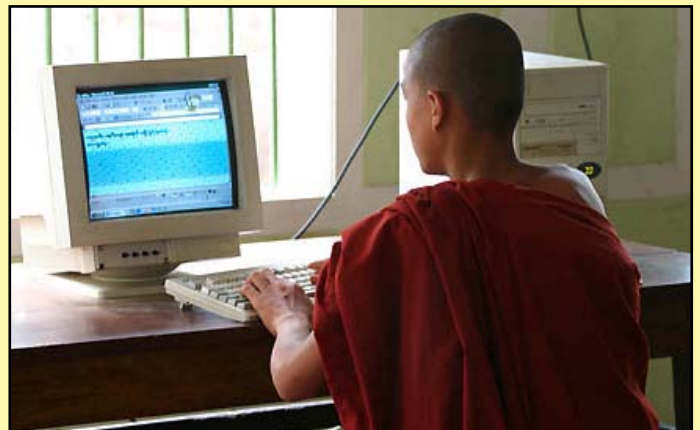
Học Phật điện tử, có thể trở thành một công cụ cho việc phát triển tâm linh cũng như phát triển xã hội, khi việc tiếp cận được dễ dàng hơn và kỹ thuật học tập được cải tiến. Sự thật là phương pháp này không bao giờ có thể thay thế hoàn toàn việc hướng dẫn mặt đối mặt giữa thầy và trò, nhưng Internet cung cấp thêm vào đó một phương tiện chuyển giao mới làm cho việc tu tập được tốt hơn và dễ tiếp cận hơn. Cộng đồng Phật giáo toàn thế giới sẽ cần phải phát triển nội dung học Phật điện tử của mình, với các tông phái đến với nhau, góp chung tri thức và kỹ năng của họ, và nghiên cứu những cách thức mới trình bày giáo lý của Đức Phật, do có lòng từ bi đối với thế gian đau khổ này.

### **Thông tin hay tri kiến?**

Người ta đã không bao giờ nghĩ rằng giáo lý của Đức Phật chỉ có ở trong kinh sách. Sự thật là trong quá khứ Giáo Pháp cũng đã được truyền trao qua lời dạy khẩu truyền. Người ta có khuynh hướng chỉ đưa dữ kiện lên mạng chứ không khai thác những phương tiện mới mà công nghệ Internet cung cấp để trình bày thông tin.

Lối dạy giáo lý ở các tu viện là qua những bài thuyết pháp không bị ai đặt câu hỏi thắc mắc. Lối học giáo lý mới là một nhóm học viên cùng thảo luận với nhau. Học giáo lý trên Internet là qua các nhóm “chat” với một vị thầy hay một

It is to be hoped that the online Sangha would be supported by, or be an extension of the locally based Buddhist establishments, as it evolves into a network of likeminded people lay and ordained who come together as an online community followers of the Buddha living out the Insight of the Dharma and communicating the Buddha’s message of intelligence and compassion in this new Digital World. ELearning or Electronic Buddhist learning can become a tool for spiritual as well as social development, when access is improved and learning techniques are refined. The reality is that it can never altogether replace (return) face to face teachings but has added a new delivery medium that allows for skillenhancement and easy accessible training. The worldwide Buddhist community will need to develop its own ELearning content with the traditions coming together and pooling their knowledge and skills and researching new ways of presenting the Buddha’s Teachings out of compassion for this suffering world.



### **Information or Knowledge?**

It has never been considered that the Buddha’s teachings are to be found only in the text, actually in the past the Dharma was transmitted as much through oral teachings. There is a temptation to merely dump data (facts) online rather than exploit the new ways of presenting information that the technology provides. Data and information do not necessarily translate into knowledge. The temple approach in teaching the Dharma is through sermons with the teacher and the content being unchallenged. The new way is through group learning via discussion. On the

điều hợp viên của diễn đàn giữ công việc làm cho cuộc thảo luận được thuận lợi.

Lợi điểm của việc học Phật trên mạng là người học được tiếp cận thông tin và cũng được tiếp cận những người khác, các học viên hay chuyên viên. Sự phối hợp của cả hai điều này làm cho việc học trên Internet có lợi thế nhiều hơn những lối học khác. Thật vậy, điều đang diễn ra trong hiện tại là các học viên đang tìm nguồn thông tin cho mình và rồi tương tác với chúng.

Phương thức học với những nhân vật hoạt họa được tăng cường bằng kỹ thuật số đóng vai trò các vị thầy ảo có thể là hình ảnh tương lai của việc học trên mạng.

Các chuyên viên tiên đoán rằng những chương trình học qua điện toán thành công sẽ trở nên nhạy cảm hơn với những sắc thái và động lực của con người, là phần mềm kích thích sự tương tác của con người.



Net its through chat groups where the teacher or moderator acts as a facilitator for an ongoing debate or discussion. The benefit of Internet learning is that you have access to information, and you also have access to other people, students or experts. It's the combination of the two that provides an extra dimension than most other technologies. In fact what is happening now is that students are looking for resources themselves and then interacting with them. Learning from digitally enhanced animated

characters that act as virtual teachers, could be the future of online learning. Experts predict that successful electronic learning computer programs will become more sensitive to human nuances and motivation software that initiates human interaction

## Sự cách biệt trong thế giới kỹ thuật số

Cho đến hồi gần đây việc quảng cáo có tính chất xuyên tạc, thái quá hay thổi phồng trong các phương tiện thông tin là chuyện thông thường, nhưng với sự sụp đổ của Dotcoms, chúng ta phải có cái nhìn tỉnh táo hơn về sự việc. Thực trạng đã và đang là sự cách biệt về mặt kỹ thuật số nhiều hơn. Sự cách biệt kỹ thuật số là từ ngữ nói về những khó khăn là một số thành phần trong xã hội phải đối diện cả trong việc tiếp cận máy tính và Internet. Điều này đặc biệt chính xác đối với những quốc gia Phật giáo Nguyên Thủy không có lợi thế về kinh tế như Campuchia, Miến Điện, Lào, Tích Lan. Công nghệ thông tin toàn cầu này không được phân phối đồng đều vì việc tiếp cận, dùng máy tính và Internet phản chiếu sự phân cách về xã hội, kinh tế giữa người giàu và người nghèo, và giữa các quốc gia. Một nhân tố khác

## The Digital Divide

Until recently, exaggerated publicity or hype in the news media about the Internet was common, but with the collapse of the 'Dotcoms' we can take a more sober view of the situation. The reality was and is more of a digital divide, which is a term for the difficulties some groups in society face in even getting access to computers and the Internet. This especially applies to the economically disadvantaged Buddhist countries in the Theravada tradition, Cambodia, Myanmar and Sri Lanka. Online technology is unequally distributed because access to and use of computers and the Internet mirror the socioeconomic divide between rich and poor individuals and nations. Another factor is that the English language dominates cyberspace so students and others with little or no understanding of English are

là tiếng Anh thông trị không gian của Internet, vì vậy người học và những người khác biết ít hay không biết tiếng Anh thường không thể tiếp cận việc học trên mạng, dù vậy, sự việc đang thay đổi vì Internet đang trở nên đa ngôn ngữ hơn.

### **Có thực sự là giáo lý của Đạo Phật không?**

Một vấn đề khác mà chúng ta sẽ phải xét đến là làm sao để biết những gì được đưa lên Internet là giáo lý đích thực của Phật Giáo? Để xét điều này là so sánh những gì ở trên mạng với giáo lý cốt lõi Tứ Diệu Đế mà tất cả các tông phái Phật giáo đều chấp nhận là cái khung cho những pháp tu tập của mình. Nhưng cũng đã có những cá nhân phô trương một cách quái đản là mình có một thứ tri kiến đặc biệt nào đó hay đã đạt được giác ngộ. Trong Phật giáo việc truyền trao tri thức phải nên dựa chính yếu trên dòng truyền thừa. Vị Thầy hay vị trưởng tông môn phái đó chứng nhận trình độ tu tiến của các đệ tử. Ngoài những giáo lý trong kinh sách mà các học viên hay đệ tử có thể nghiên cứu, pháp môn tu tập được dựa trên lối học chứng nghiệm mà một vị giữ dòng truyền thừa có thể kiểm soát được. Vậy những thông tin trên mạng được gọi là Phật Pháp có phải là giáo lý đích thực của Phật giáo hay không, hay chỉ là sự bịa đặt của một tín ngưỡng nào đó, điều này có thể được kiểm tra qua tông phái của chúng hoặc chúng không thuộc dòng phái nào cả.

### **Tương lai của Phật giáo trên Internet?**

Đối với một số người điều này có vẻ quá xa vời, nhưng với sự phát triển của internet và kỹ thuật tương tác truyền thông giữa những sản phẩm cao và thấp, đã hứa hẹn một sự bành trướng lớn về tiềm năng của mạng lưới thông tin toàn cầu, tạo ra một cộng đồng trên mạng thực sự và tăng cường việc học trên mạng. Trong lúc này chúng ta phải làm việc với những giới hạn hiện tại cho đến khi kỹ thuật tương tác hoàn hảo hơn. Và đặc biệt là chúng ta sẽ phải chấp nhận thực tại ở những quốc gia Phật giáo đang bị bỏ lại phía sau trong cuộc cách mạng thông tin này.

Những ngôi chùa truyền thống và những trung tâm bằng gạch ngói và xi măng sẽ tiếp tục phụng sự cho nhu cầu tu học của mọi người, nhưng việc này có thể được mở rộng và tăng cường, và

often denied access to online learning, although this is changing as the Net is becoming more multilingual.

### **The True Buddhist Teaching or Not?**

Another matter that we will have to face is how can we know that what is posted on the Internet is an authentic Buddhist Teaching or not? The way to judge this is to match what is posted with the Four Noble Truths as all Buddhist traditions accept the Four Noble Truths as the structure for their practice in one form or another. There have been examples of individuals who make extravagant, even bizarre claims to some special knowledge or Enlightenment. I can suggest at least one way to judge this. The transmission of knowledge in Buddhism is essentially based on lineage, which is the verification of the students understanding by a lineage teacher or master. While there is a purely text based teachings, the scholarly tradition, the practice of mental culture is based on experiential learning which can be checked by a lineage holder. So whether the postings on the Internet claiming to be the Buddha's Dharma are authentic Buddhist Teachings or not, or whether it is just the concoction of a cult could be checked through its lineage, or lack of it.

### **What of the Future?**

While for some it may seem rather futuristic, broadband and interactive technology and communication between high-tech and traditionally, low tech products, promises an enormous expansion of the potential of the World Wide Web to create a true online community and enhance online learning and the way it is delivered. On the other hand, we have to work with the current limitations until the interactive technology matures. And especially, we will have to come to terms with the realities in developing Buddhist countries that are being left behind in the information revolution. The traditional temples and bricks and mortar centres will continue to service people needs for the Dharma, yet this can be expanded and enhanced, and may I say made

có thể nói rằng được làm cho thích hợp hơn với giới trẻ nếu tăng đoàn trên mạng đang thành hình và đang cần nguồn lực trong giai đoạn phát triển này của Phật giáo trên Internet, được hỗ trợ trong việc thực hiện ý nguyện của họ phát triển giáo pháp kỹ thuật số phong phú, dùng kỹ thuật số mới nhất có thể được để phổ biến giáo lý.

Những vấn đề và những thách thức chính yếu về kỹ thuật số thông tin và truyền thông mà Phật giáo phải đối diện trên Internet là phát triển những khóa học cao cấp qua phương tiện điện tử với nội dung có phẩm chất cao, và thiết lập những trung tâm huấn luyện các tầng ni trẻ, cả hai điều này về mặt chuyên môn kỹ thuật, huấn luyện và tài trợ; việc này sẽ đòi hỏi sự hợp tác và sự chia sẻ nguồn lực của các tổ chức Phật giáo.

Trang nhà Buddhnet đang đi theo chiều hướng đó với sáng kiến dàn xếp một sự hợp tác với Đại Học Phật giáo Thái Lan Mahachulalongkorn và Trường Phật Học Quốc Tế bằng việc xây dựng một Thư Viện Phật Học Điện Tử Thế Giới mà khi phát triển sẽ là một thư viện nguồn Phật giáo kỹ thuật số cho tất cả các tông phái Phật giáo với nhiều ngôn ngữ khác nhau, có thể được tải xuống miễn phí từ Internet. Việc huấn luyện tăng đoàn về kỹ năng kỹ thuật thông tin và truyền thông này là một việc cần làm và rất quan trọng. Vì vậy chúng tôi cũng nhắm đến thiết lập một Trung Tâm Huấn Luyện Đa Phương Tiện tại Tu viện Bồ Đề của chúng tôi, gần Lismore, thuộc miền Bắc tiểu bang New South Wales, Úc Đại Lợi.

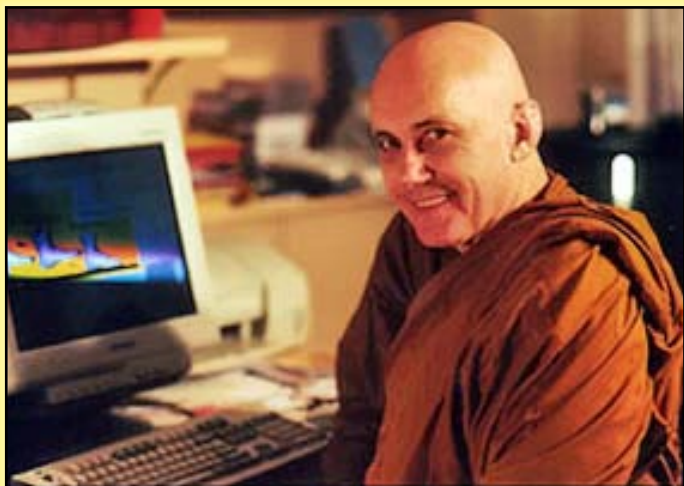
Một giáo lý cổ truyền không có nghĩa là giáo lý đó không thể cùng ngồi chung một cách thoải mái với kỹ thuật mới. Nếu Đức Phật còn sống ở thế gian ngày nay, chắc chắn ngài sẽ cảm thấy dễ chịu trong thế giới kỹ thuật số. Có một thế hệ mới đang lớn lên với những kỹ thuật của Internet và xem Internet là nơi tự nhiên để tìm thông tin, để học trên mạng, và cả cho việc hỗ trợ về tâm linh cũng như tình cảm. Chúng ta có thể hy vọng rằng Internet cũng sẽ là nơi người ta đến để có được chứng nghiệm đầy ý nghĩa về Phật Pháp, đó là tương lai của Phật giáo trên mạng lưới thông tin toàn cầu ❀

more relevant to the young, if the evolving online Sangha, who need resources in this developmental stage of Buddhism on the Internet, are supported in their aspiration to develop sophisticated digital Dharma, using the latest technology that is available. The key Information and Communications Technology (ICT) issues and challenges faced by Buddhism on the Internet are to develop highend courses in ELearning, quality multimedia content and establish training centres for young monks and nuns. This will require the cooperation and sharing of resources by Buddhist organisations, both in terms of technical expertise, training and funding. At BuddhaNet we are moving in that direction in as much as we have

initiated a partnership arrangement with Mahachulalongkorn Buddhist University and the International Buddhist College (IBC) by setting up a World Buddhist ELibrary Database, which as it develops, will be a Digital Resource Buddhist Library for all traditions in various languages that can be freely downloaded from the Net. The training of theSanghainformation and communications technology skills is of

vital importance. So it is also our aim to establish a Multimedia Training Centre at the new home of BuddhaNet at Bodhi Tree Forest Monastery, near Lismore, Northern New South Wales, and Australia. Simply because a teaching is ancient, that doesn't mean it cannot sit comfortably with the new technology. If the Buddha were alive today, he would surely be at ease in the digital world. There is a new generation growing up with the Internet's technologies, who regard it as the natural place to find information, for online learning and even for spiritual and emotional support. Can we hope that it will be a place that one goes to have a meaningful experience of the Buddha's Dharma as well it's the future! ❀





**Tác giả: Venerable Pannyavaro**  
Chủ biên trang nhà: [buddhanet.net](http://buddhanet.net)

*Thượng Tọa Pannyavaro là người sáng lập trang nhà [www.buddhanet.net](http://www.buddhanet.net) và cũng là người khai sáng và làm chủ tịch Hội Giáo Dục Phật Pháp, vào năm 1992. TT Pannyavaro thọ Cụ Túc Giới vào năm 1985 theo truyền thống Phật giáo Nguyên Thủy tại Tu Viện Bovornivet với Vua Sãi Thái Lan là Somdet Phra Nyanasamvara. Năm 2005, TT Pannyavaro thành lập Tu Viện Bồ Đề và Trung Tâm Tĩnh Cư Bồ Đề gần Lismore, thuộc miền Bắc tiểu bang New South Wales, Úc Đại Lợi, mà hiện nay là quê hương của [Buddhanet](http://Buddhanet.net).*

*Xin liên lạc với TT Pannyavaro để ủng hộ công trình xây dựng Tu Viện Bồ Đề: Tel: +612 6628 2426; Mobile: 0448 641 210; Email: [pannyavaro@buddhanet.net](mailto:pannyavaro@buddhanet.net).*



*Venerable Pannyavaro is the founder and Webmaster of [Buddhanet.net](http://Buddhanet.net) and the founder and President of the Buddha Dharma Education Association, which was incorporated in 1992. Ven. Pannyavaro ordained as a Theravadin monk in 1985 at Wat Bovornivet under the Sangha Raja of Thailand, Somdet Phra Nyanasamvara. In 2005, he established the Bodhi Tree Forest Monastery and Retreat Centre near Lismore, Northern NSW, which is now the home of [BuddhaNet.net](http://BuddhaNet.net).*

*Contact information: Ven. Pannyavaro (Maha Thera), Buddha Dharma Education Association Inc, 78 Bentley Road, Tullera, NSW, Australia. Tel: +612 6628 2426; Mobile: 0448 641 210. Websites: [www.buddhanet.net](http://www.buddhanet.net), [www.buddhistlibrary.org](http://www.buddhistlibrary.org); Emails: [webmaster@buddhanet.net](mailto:webmaster@buddhanet.net); [pannyavaro@buddhanet.net](mailto:pannyavaro@buddhanet.net).*



**Dịch giả: ĐĐ. Nguyên Tạng**  
Chủ biên trang nhà: [quangduc.com](http://quangduc.com)

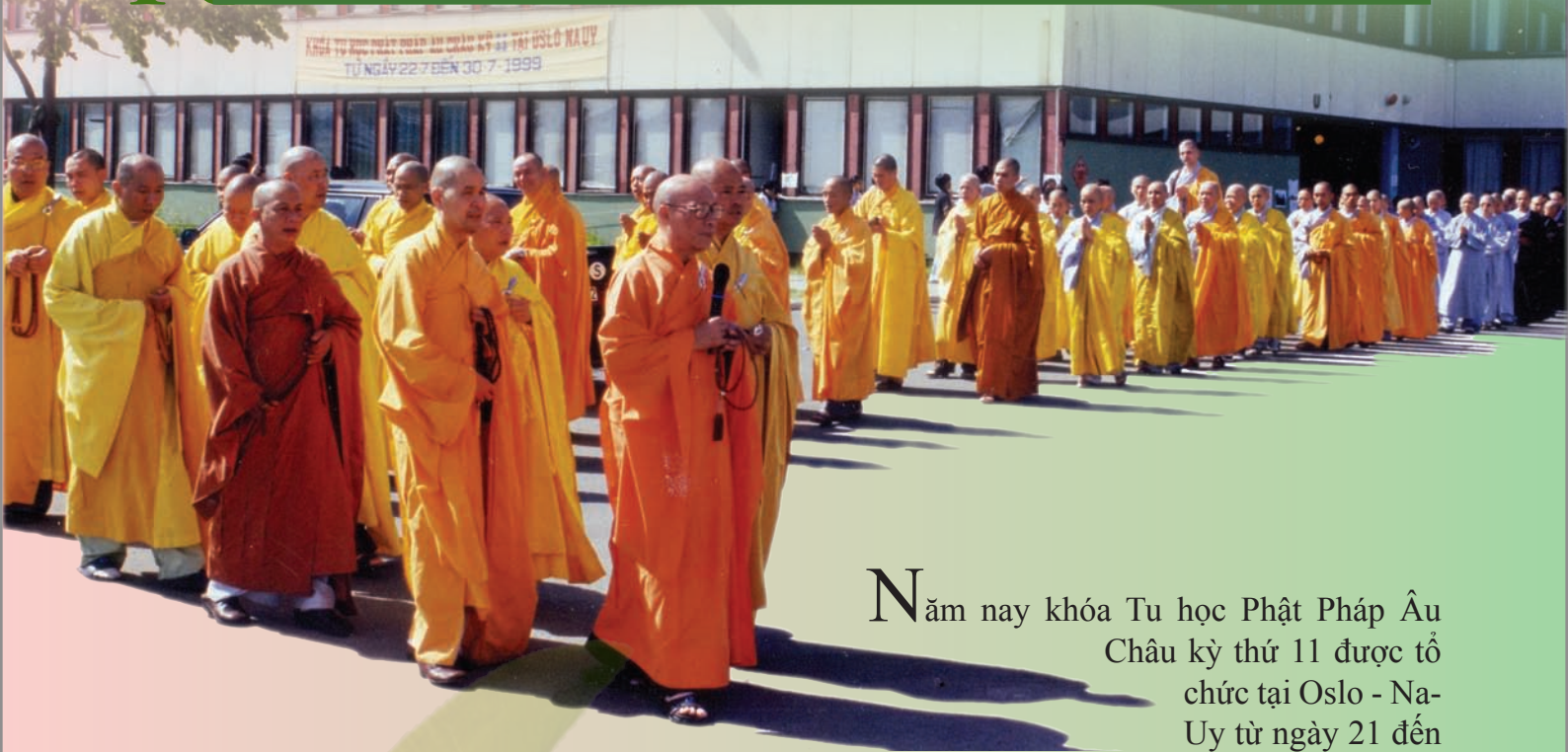
*Đại Đức Thích Nguyên Tạng, sinh 1967 tại Nha Trang, xuất gia năm 1980, thọ Sa Di năm 1985, thọ Cụ Túc Giới năm 1988, tốt nghiệp Cử Nhân Phật Học năm 1997 và đến định cư và là Phó Trụ Trì Tu Viện Quảng Đức năm 1998. Đại Đức là người sáng lập và chủ biên trang nhà [www.quangduc.com](http://www.quangduc.com) từ mùa Phật Đản năm 1999 sau một năm đặt chân đến Úc Đại Lợi. Đại Đức từng tham dự và thuyết giảng tại Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 18 tổ chức tại Tostedt, Đức Quốc từ 28-7 đến 5-8-2006.*



*Venerable Thich Nguyen Tang was born in 1967 in Nha Trang City, Vietnam. Leaving home to become a Novice Monk in 1980, he received his Samanera Ordination in 1985 and Bhikkhu Ordination in 1988. In 1997 he graduated as Bachelor of Buddhism, before he came to live in Australia in 1998. He is currently the Deputy-Abbot of the Quang Duc Buddhist Monastery. He is also the webmaster of the Quang Duc Website ([www.quangduc.com](http://www.quangduc.com)) since its creation in May 1999. He attended and presented the Dharma talks at the 18th Vietnamese European Buddhist Retreat in Germany in 2006.*



# Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 11



Năm nay khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 11 được tổ chức tại Oslo - Na Uy từ ngày 21 đến 30 tháng 7 năm 1999.

Có gần 600 Phật Tử khắp 11 nước tại Âu Châu và 8 Phật Tử từ Hoa Kỳ qua tham dự. Đồng thời gần 100 Chư Tôn Đức Tăng Ni đã tham gia trong khóa học cũng như chứng minh, tham dự lễ khánh thành Chùa Khuông Việt vào ngày 31.7.1999 vừa qua.

Đặc biệt trong khóa tu học năm nay có các buổi họp của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu và của Tổng Vụ Cư Sĩ cũng như của Tổng Vụ Thanh Niên Gia Đình Phật Tử.

Thượng Tọa Thích Trí Minh, Viện Chủ Chùa Khuông-Việt, đã tổ chức thật chu đáo và thành công viên mãn cả khóa học và Đại Lễ Khánh Thành. Phần lễ khánh thành có lễ Vớt Vong trên biển, lễ Chấn Tế Cô Hồn và lễ cắt băng khánh thành. Đại Diện cho Văn Phòng II Viện Hóa Đạo từ Hoa Kỳ sang có Thượng Tọa Thích Viên Lý và quý Thượng Tọa từ Úc Châu cũng đã sang tham dự. Hầu hết Chư Tôn Đức Tăng Ni trong Giáo Hội PGVNTN Âu Châu đều có mặt.

Năm nay ngoài lễ quy y Tam Bảo của 30 giới tử trong khóa học, còn có 100 giới tử thọ Bồ Tát giới tại gia. Năm nay quý vị đã thọ Bồ Tát giới tại gia được đắp y màu nâu và cũng đã có nhiều vị xuống tóc. Đây là bước tiến vào nội tâm khá phong phú của các cư sĩ thuần thành tại Âu Châu.

Quý Phật Tử tại Đức tham dự khóa tu học này là 160 người và 20 Tăng Ni. Ngoài việc đóng góp lệ phí âm thực, các Phật Tử còn cúng dường số tịnh tài 20.000 Kr cho khóa học và 15.000 Kr cho lễ khánh thành, tương đương với 8.000 Đức Mã.

Sang năm khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 12 sẽ được tổ chức tại Pháp. Hy vọng rằng sang năm số Phật Tử tham gia nhiều hơn năm này ❀

*(Dịch từ báo Na Uy)*

## Khóa tu học Phật Pháp của Phật Tử Việt Nam đến khắp nơi từ Âu Châu

### Từ miền “núi niềm tin” đến Niết Bàn



Thay vì những bộ quần phục đầm ướt và giày dép quần nhân đầy bùn, thì trên ngọn “núi niềm tin” (Glaubenberg) trong trại nghĩa vụ quân sự hiện nay đầy đầy mùi khói hương phảng phất, thay vì là những món ăn mặn như thịt bò hộp hay là phó-mát thịt của quân nhân là những món ăn như cơm trắng và rau cải đang nấu trong nồi. Và thay vì là nơi của những quân nhân được khuyến khích học những kiến thức căn bản thì hiện được đổi thành làm một bàn thờ đầy trang nghiêm với nhiều bông hoa quả cúng dường chư Phật. “Trước khi bước chân vào Chánh Điện chúng ta nên để giày dép bên ngoài để biểu lộ lòng thành kính đối với Đức Phật” theo lời cô Trịnh Thị Nhựt, khi hướng dẫn các quan khách, được mời đi xem các khu vực phòng ốc nói như thế. Thay vì những quần lính treo trên bảng, trên tường nay được đổi bằng những thông báo tin tức, chương trình học bằng tiếng Việt, và những người tham dự khóa học đang ở ngoài sân cũng như ở trong nhà nói chuyện với nhau bằng tiếng ngoại quốc.

500 người Phật Tử Việt Nam toàn Âu Châu vân tập về Glaubenberg để tham gia khóa giáo lý hàng năm. Mỗi năm được tổ chức ở mỗi nước khác nhau trên toàn Âu Châu. Các chư Tăng, Ni, Gia Đình Phật Tử và các thanh thiếu niên đều đến tham gia vào khóa học này. “Những vị tu sĩ đều là những người không có tóc”, theo lời giải thích của cô Trịnh Thị Nhựt, người đã sống từ 10 năm qua tại nước Thụy Sĩ này. Cô ta trả lời câu hỏi chúng tôi rằng: “Tại núi này chúng tôi tìm thấy sự thanh tịnh”, cũng vì lý do đó mà những người Việt tha hương, những người Phật Tử Đại Thừa Việt Nam chọn nơi núi Glaubenberg này làm nơi tổ chức cho Khóa Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 10 này vậy. Theo lời của cô Trịnh Thị Nhựt như sau: “Chúng tôi ở đây được lo lắng rất là chu đáo và cách tổ chức rất là tốt đẹp”.

Như lời Thượng Tọa Thích Như Điển giải thích thì những sự sinh hoạt chính trong ngày như là tọa thiền, học giáo lý, tụng kinh cầu nguyện cho thế giới hòa bình, chúng sinh an lạc cũng như cầu siêu cho các hương linh quá vãng. Vị tu sĩ này mặc áo cà-sa đến từ Đức Quốc chào mừng các quan khách không phải bằng cách bắt tay, mà qua sự cung kính chấp tay chào đón. “5g30 là giờ thức chúng, sau giờ học buổi tối tức 22g30 là giờ chi tịnh”.

Ngoài ra còn có buổi ăn trưa, tức là ăn quá đường theo nghi lễ truyền thống Phật Giáo. Trên bàn ăn có những bát cơm trắng, mỗi người mỗi chén. Kế bên là những đĩa rau cải với chao tương. Trong buổi ăn được một vị cao Tăng làm chủ tọa ngồi đầu bàn hướng dẫn. Ăn chỉ được phép bằng



muỗng, còn đũa để dùng gấp rau cải chằm nước tương và bỏ vào bát cơm. Trước khi ăn cơm phải đo sức lượng của mình ăn bao nhiêu và một phần cơm trắng sẽ sót ra đĩa không được ăn lại. Sau đó các người hành đường dọn phần cơm này đi. Trong khi ăn không được phép nói chuyện. Ăn xong rồi sẽ rót trà vào chén. Nếu tất cả dùng xong rồi thì vị chủ tọa đầu bàn sẽ ra một dĩa

hiệu bằng tiếng chuông để uống trà.

Theo cô Trịnh Thị Nhựt giải thích thì “Phật giáo không phải là một tín giáo dị đoan mù mờ, mà là một triết học”. Qua lời trình bày của Thượng Tọa Thích Như Điền thì “sự giải thoát của khổ sinh



từ luân hồi là điểm chính trong Phật giáo”. Người Phật Tử tin vào sự luân hồi, sự giác ngộ và Niết Bàn. Phật giáo đã xuất phát từ nơi một vị Thái Tử Cồ-Đàm (Gautama) tại miền Bắc Ấn-Độ. Ngài sống từ năm 560 đến 480 trước Chúa giáng sinh. Với 35 tuổi Ngài đã đạt được giác ngộ nơi ngôi chánh đẳng chánh giác. Đặc điểm của người Phật Tử là sự dung hòa đối với các tôn giáo khác. Sự truyền giáo đối với người Phật Tử Đại Thừa sống tại Âu

Châu không thành vấn đề.

Theo cô Trịnh Thị Nhựt trình bày như sau: “Mục đích của người Phật Tử chúng tôi là tìm lại sự an lạc và thanh tịnh nơi nội tâm”. Và đúng như vậy, người ta có thể cảm nhận sự an tĩnh đó nơi những người này ở trên vùng núi nọ, thay vì là chỗ mà thường lệ đầy dẫy tiếng hô của quân đi và nơi mà quân nhân tập ra chiến trường vậy.

**Daniel Albert**

(Hạnh Sa dịch từ tiếng Đức sang tiếng Việt, từ báo OBWALDEN, Thụy Sĩ, tháng 7 năm 1998)





# Kỷ Niệm 20 năm Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu

*Thích Nguyên Siêu (Hoa Kỳ)*

Được quý Thầy cho biết, kỳ tu học Phật pháp Âu Châu lần thứ 20 này, cũng là khóa tu học Kỷ niệm 20 năm, Chư Tăng Ni cùng quý Phật Tử đã liên tục tổ chức một cách tinh cần không gián đoạn. Có thể nói thời gian 20 năm không có giá trị gì đối với dòng thời gian vô cùng tận, nhưng đối với lẽ sống của con người và sức lực làm việc thì 20 năm là một chuỗi thời gian dài và mang nhiều ý nghĩa trong kiếp nhân sinh, mà nhất là tinh thần tu học Phật pháp thì lại càng có giá trị nhiều hơn nữa. Giá trị ở đây là giá trị của sự thọ trì Phật pháp, thực hành Phật pháp, và tu chứng Phật pháp, một giá trị như thật, đó là:

*Phật pháp tại thế gian  
Bất ly thế gian giác  
Ly thế mịch bồ đề  
Cáp như cầu thố giác*

Dịch:

*Phật pháp ở trong thế gian này  
Chẳng thể lìa thế gian mà giác ngộ  
Nếu lìa thế gian để tìm giác ngộ  
Giống như tìm lông rùa sừng thỏ*

Chư Tôn Đức Tăng Ni và Cộng Đồng Phật tử Âu Châu đã thể hiện tinh thần tu học suốt 20 năm qua như lời Phật dạy:

*Vui thay Phật ra đời  
Vui thay Pháp được giảng  
Vui thay Tăng hòa hợp  
Hòa hợp tu vui thay*

Sự sinh hoạt của Cộng Đồng Tăng Già và chư vị Thiện nam Tín nữ Phật Tử Âu Châu được kết thành một khối mà trên có các bậc Tôn Túc lãnh đạo và dưới có chư huynh đệ pháp lữ vâng hành. Do vậy, mọi công tác Phật sự hầu như được hanh thông thuận lợi, trong tinh thần tương kính tương thuận.

Tinh thần đoàn kết hòa hiệp đã thể hiện một cách rõ nét qua các khóa tu Phật pháp nơi đây, một đạo tràng tu học cho hai giới xuất gia và tại gia, cả 1000 người, ấy vậy mà chương trình tu học, thảo luận, tụng kinh lễ sám đầu đó nghiêm túc. Ai có tham dự mười ngày tu học này mới thấy đâu là kỷ cương và đâu là tinh thần tự giác. Những khóa tu học này hầu hết đều có thể hệ trẻ tham dự rất đông, và tinh thần tu học rất cao. Những người Phật Tử trẻ này đã đến từ các quốc gia Đan Mạch, Na Uy, Thụy Điển, Hòa Lan, Đức Quốc... Các em đến đạo tràng tu học rất tự nhiên, thanh thản, xem sự sinh hoạt tụng kinh lễ Phật như công việc nhà của chính mình. Các em thật sự đã đóng góp bằng tấm lòng nhiệt thành của người Phật Tử trẻ cho công trình xây dựng ngôi nhà Phật Giáo hải ngoại này.

Mười ngày tu học Phật pháp, được chia ra nhiều lớp. Lớp của chư Tăng Ni học Kinh Luật. Lớp của quý Phật Tử lớn tuổi. Lớp của quý Phật Tử nhỏ tuổi... với nét mặt tươi vui hăm hở đến lớp để nghe giảng pháp. Qua những hình ảnh và sinh hoạt của khóa tu, chúng ta chiêm nghiệm lời Phật dạy nơi đây giáo pháp được giảng dạy, chư Tăng sống trong tinh thần hòa hợp và tứ chúng cùng tu tập với nhau.

Chư Tôn Đức Tăng Ni và chư vị Thiện nam Tín nữ Phật Tử vân tập về một đạo tràng tu học cả ngàn người như vậy đã nói lên tinh thần tự lợi, lợi tha. Tự độ độ tha mà công cuộc hoằng pháp lợi sanh nơi đây đã thành cụ thể.

Tinh thần giáo hóa trong một hội chúng đông đảo, có nhiều bậc tôn túc, Thiện hữu tri thức của nhiều quốc gia trên thế giới hợp lại, mà nhớ hình ảnh người hóa độ:

*Nhất bát thiên gia phạn  
 Cô thân vạn lý du  
 Kỳ vị sanh tử sự  
 Giáo hóa độ xuân thu.*

Dịch:

*Một bát cơm ngàn nhà  
 Thân đi muôn dặm xa  
 Chỉ vì việc sinh tử  
 Giáo hóa tự lợi tha*

Một hình ảnh thanh cao thoát tục, đã vì sự nghiệp hóa độ mà đi bằng đôi chân trần, đầu không đội nón, tay ôm bình bát mà dấn thân vào cuộc sinh tồn, hưng vong, sinh tử. Hình ảnh đó đã trải dài từ khi Đức Thế Tôn thành đạo dưới cội bồ đề và suốt 49 năm vân du hóa độ. Hình ảnh đẹp ! Hình ảnh cao quý ! Hình ảnh thoát trần ! Không hệ lụy





giữa chốn trần gian nhiều phong ba bão tố này.

Cho đến hôm nay, Phật Giáo Việt Nam đã có mặt khắp nơi trên thế giới, nơi nào có Chư Tôn Đức Tăng Ni, có quần chúng Phật Tử thì nơi đó ngôi Tam Bảo được xây dựng. Đạo tràng tu học được tổ chức.

Dù nhỏ hay lớn, dù ít hay nhiều, đạo tràng Phật pháp vẫn dung chứa, hàm tàng ý nghĩa và giá trị giống nhau. Một người cô thân chích ảnh, độc hành trên con đường giáo hóa, hay một hội chúng Chư Tôn Đức Tăng Ni, tất cả đều mang trên vai một gia tài phụng sự. Đồng áp ủ trong lòng của người hy hiến, lợi nhuận quần sanh, mà hôm nay, 20 năm tu học, các khóa Phật pháp Âu Châu, giờ những người Phật Tử thấy mình đã trưởng thành trong mái ấm gia đình của giác ngộ. Hương vị giáo pháp giải thoát, quý Phật Tử được thâm nhuần, vì 20 năm qua quý Phật Tử đã tắm gội trong hương vị giải thoát ấy. Phải nói rằng cộng đồng Phật Tử Âu Châu được nhiều phước duyên to lớn trong cuộc đời này.

Tôi cũng có được nhân duyên cộng hưởng qua các khóa tu học tại Anh, Pháp, Đức Quốc, Đan Mạch... tiếp nhận được nhiều kinh nghiệm từ Chư Tôn Đức Tăng Ni. Học hỏi được tinh thần hài hòa tương kính. Đây là bài học sống mà chẳng qua sách vở trường lớp nào cả. Và đây cũng chính là sức mạnh của Tăng già. Nơi nào chúng Tăng sống trong tinh thần hòa hiệp, tứ chúng vui vẻ tiến tu thì nơi đó Phật pháp được hưng thịnh.

Giá trị hình tượng 20 năm chỉ là dáng dấp, hình hài, mà thực chất của 20 năm qua là giá trị tu học và thể hiện. Cộng Đồng Phật Tử Âu Châu đã lớn mạnh theo năm tháng qua lời giảng pháp của quý Chư Tăng, qua sự lễ sám hành trì niệm Phật, qua công hạnh hộ pháp, lợi đạo ích đời. Vì đạo Phật là đạo như thật. Đạo của trí tuệ và từ bi. Đạo của sự ban vui cứu khổ. Đạo giác ngộ, giải thoát cho nên người Phật Tử học Phật, tu Phật và ngộ Phật, ý chỉ là chỗ đó.

Thành tâm đóng góp đôi lời, nhân ngày Kỷ Niệm lần thứ 20 khóa tu học Phật pháp Âu Châu. Nguyện cầu Phật pháp được cửu trụ, tinh thần tu học thượng cầu hạ hóa được đơm nhuần khắp muôn nơi.

Cali, ngày 12 tháng 3 năm 2008

*Thích Nguyên Siêu*



# NAUY

*có nhiều chuyện lạ*

..... Đức Hương Hồ Thanh (Đức quốc)



**M**ỗi năm đến hè, Phật Tử Đức Quốc lại có dịp gần gũi với Chư Tôn Đức khắp thế giới về An Cư Kiết

Hạ tại Chùa Viên Giác hoặc các khóa tu học Phật Pháp do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu tổ chức.

Mùa An Cư năm nay được Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Đức Quốc tổ chức tại Chùa Viên Giác từ Rằm tháng Tư cho đến Rằm tháng Bảy. Đặc biệt trong mùa An Cư này, Thượng Tọa Viên Giác cho Tu Gieo Duyên từ ngày 01 đến 14 tháng 7, mục đích để cho Phật Tử, Cư Sĩ tại gia tu huân tập, học theo hạnh của người xuất gia. Phật Tử nào xuống tóc thì tùy duyên của mình, không bắt buộc. Tuy nhiên Phật Tử đã thọ Bồ Tát Giới phải đáp

Y. Theo như lời chỉ giáo của Chư Tôn Đức trong Giáo Hội Âu Châu năm vừa qua là Bồ Tát Giới tại gia được đáp Y trong mùa An Cư Kiết Hạ của Chư Tăng Ni, nhưng chỉ tại Chùa mà thôi và tại các khóa tu học Âu Châu, ngoài ra không được đáp Y khi làm lễ tại các địa phương để tránh một số Phật

Tử lợi dụng chiếc Y để làm những điều không tốt có hại uy tín cho Giáo Hội. Chư Tôn Đức trách nhiệm cho Cư Sĩ thọ Bồ Tát Giới tại gia đáp Y được đem Y về nhà để thờ. Do đó năm nay đã có nhiều Phật Tử về Chùa Tu Gieo Duyên và xuống tóc cũng như đáp Y. Tôi không được duyên lành về Chùa kỳ này để tu học. Tuy vậy tôi vẫn được tham dự khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 11 tại Oslo, thủ đô Na-

Uy, từ ngày 22.7 đến 01.8.99 vừa qua.

Sau khi Tăng Sĩ và Phật Tử tham dự khóa Tu Gieo Duyên hai tuần tại Chùa Viên Giác xong thì có khoảng 200 người chúng tôi tiếp tục lên xe bus, xe hơi trực chỉ về Na-Uy tu học tiếp dưới sự dìu dắt của Thượng Tọa Viên Giác khi đi cũng như khi về, quý Thầy và quý Chú lo từng chi tiết, riêng Thầy Viên Giác coi về

tổng quát, mặc dầu công việc Phật sự đa đoan, nhưng Thầy cũng không bỏ lỡ một cơ hội hay

một khoảng trống nào để giúp đỡ và lo cho

Phật Tử Đức Quốc tu học, không những vậy Thầy còn quan tâm đến các Phật Tử nước khác khi Chư Tôn Đức các nước nhờ đến Thầy. Sau 14, 15 năm tu học, sống gần Chư Tôn Đức, Phật Tử Âu Châu đều xác nhận Thượng Tọa Thích Như Điền là một vị Thầy uy nghiêm và khó nhất. Khó mọi điều, mọi thứ, mọi phương diện, nhưng đa số Phật Tử Đức Quốc đã hiểu và biết cái khó đó rồi.

Trở về xứ Na-Uy, một nước nằm tận cùng biển Bắc Âu không khác gì nước Việt Nam, thân hình ốm yếu, bề ngang thì hẹp, bề dài thì dài tha thướt chạy dài từ Đông sang Tây nhìn toàn núi đồi, ghềnh đá lởm chởm, đất đai thì chẳng bao nhiêu cho nên không có cây công nghiệp, không có tài nguyên nhiều. Trái lại thiên nhiên lại ưu đãi cho xứ Na-Uy có mỏ dầu hỏa và nghề làm cá hộp, đây là trọng điểm kinh tế chính của xứ họ; ngoài ra một nguồn nước





như vậy mà chẳng sao cả. Anh ta còn nói nước này còn tốt hơn nước suối Vĩnh Hảo Việt Nam.

### **Chuyện đi tắm**

Khóa sinh chúng tôi sau giờ học và giờ tụng kinh thì được đi tắm rửa, làm vệ sinh cá nhân tự do, nhưng mỗi lần đi tắm nam hoặc nữ cũng phải từ 5 đến 10 người tập trung đi tắm một lần để có nước nóng. Vì vòi

nước được mở tập thể, mỗi lần mở vòi là nước khắp các phòng tắm đều chảy một lượt, cho nên nếu tốp trước được tắm nước nóng rồi thì tốp sau phải chờ vài tiếng đồng hồ sau đó mới có nước nóng trở lại để tắm. Nhưng ở đây quý vị cũng đã biết rồi, chúng tôi đâu có thì giờ để chờ đợi. Thôi thì may tốp nào thì tốp ấy nhờ, rủi tốp nào thì tốp ấy chịu. Thế cứ tốp sau vào thì phải chịu tắm nước lạnh, cho nên có chuyện tốp trước tắm xong thì cười vui vẻ, tốp sau tắm xong trở ra mặt mày tái mét không dám cười là vậy.

### **Chuyện tu học**

Gần 200 khóa sinh người Việt tại Na-Uy ghi danh tham dự khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 11 này. Đa số 90% là thuộc giới trẻ, từ 18 đến 25 tuổi. Tôi hỏi nhiều em Phật Tử ngồi học chung cùng bàn qua những Pháp Môn Tịnh Độ, các em trả lời rất thông suốt, có lẽ còn thuộc bài vở hơn cả chúng tôi nữa. Mấy bác Đạo Hữu già xung quanh ngồi nghe các em nói Pháp mà đờ người ra. Tôi không ngờ xứ Na-Uy giới Phật Tử trẻ Việt Nam lại có tâm đạo và tâm học Phật như thế. Đa số biết nghe và vâng lời Thầy trụ trì Khuông Việt dạy dỗ. Đặc biệt có một số em biết tụng, biết tán không thua gì các Tu sĩ mới xuất gia, vì ở đây quý Thầy cho Cư sĩ tự do học

suối thiên nhiên vô tiền khoáng hậu cả nước xài không bao giờ cạn và có thể nói đứng đầu thế giới về môi sinh. Vật giá ở đây mọi thứ đều đắt đỏ, rau quả trái cây rất hiếm vì không có nhiều đất đai để trồng trọt, lại đi nhập cảng các nước láng giềng xung quanh.

Trên 600 khóa sinh chúng tôi mới chân ướt, chân ráo ngày đầu tiên làm thủ tục nhập học, được Đại Đức Thích An Chí trong Ban Tổ Chức và là thành viên trong Giáo Hội Na-Uy cho biết: “Quý Đạo Hữu qua đây tu học Phật Pháp 10 ngày, từ từ sẽ thấy nhiều chuyện lạ của xứ Na-Uy”.

Chúng tôi cứ ngỡ Thầy nói đùa cho vui nhưng thực tế là vậy, sau khi qua 10 ngày lời Thầy nói là có thật xảy ra đúng 100%. Xin quý Đạo Hữu đọc từng mục dưới đây:

### **Chuyện uống nước**

Tôi đến thăm một người thân đã 20 năm xa cách, anh ta mời tôi ăn bánh ngọt, sau đó anh ta lấy ly với tay qua bồn nước rửa mặt vắn robiné rót đầy hai ly nước và mời tôi uống. Tôi hỏi anh ta có nước trà hay nước suối không, thì anh ta trả lời một cách tự nhiên rằng từ lúc qua tỵ nạn đến nay gia đình anh chỉ toàn xài nước vòi, không đun sôi. Tôi qua xứ lạ quê người sợ uống theo kiểu này thì thân thể bất an, nhưng trong 10 ngày tôi nghe lời anh ta cứ uống nước vòi

vì đã nói tu học thì cái gì cũng học để khỏi bỡ ngỡ khi ra xã hội không có Tu sĩ, Cư sĩ cũng có thể đảm nhận giúp đỡ cho những công việc Phật sự cần thiết. Ở đây có nhiều em không có cha mẹ khuyến khích học Phật, mà tự đi đến Chùa tu học. Phần nhiều con cái chuyển



hóa cho cha mẹ, con cái tu học trước rồi kéo theo cha mẹ đến Chùa sau. Có những em ở xa cách Chùa 600 đến 700 cây số như ở tỉnh Forus, Laksevag hay Olsvik, Stavanger tự rủ nhau vài ba nhóm trẻ để về Chùa tham dự khóa tu học mùa đông hay Giáo Lý Âu Châu kỳ này. Thật là câu tục ngữ của ông bà mình nói không sai: “Con hơn cha là nhà có phúc” là vậy.

### ***Chùa Khuông Việt và các Chi Hội tại Na-Uy***

Chúng ta cũng nên biết sơ qua Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Na-Uy. Năm 1979 đồng bào vượt biển được chính phủ nhận nhân đạo hay được tàu hàng Na-Uy vớt qua định cư khắp xứ Na-Uy. Những năm tháng này đồng bào Phật Tử được Thượng Tọa Thích Nhất Chơn từ Pháp qua an ủi tinh thần, nhờ qua các Cư sĩ có nhiệt tâm với đạo như các ĐH Quảng Khai Trần Hoa, Quảng Thiện Khuru Văn Nhi, Quảng Tấn Đỗ Đạt Thành, Quảng Thọ Quách Hữu Phước v.v... Năm 1984 Hòa Thượng Thích Minh Tâm qua tham dự và chứng minh Đại Lễ Vu Lan và nhân cơ hội đó thành lập Ban Điều Hành Hội Phật Tử đầu tiên tại Oslo do những Cư sĩ nói trên và vài ĐH cố vấn, từ đó Hội hoạt động rất mạnh mẽ đối nội cũng như đối ngoại đều thành công.

Tuy nhiên phải nói quá cực khổ mới có được

ngôi Chùa Khuông Việt ngày nay. Cả Thầy, cả trò ngày đêm không ngớt đổ mồ hôi, nước mắt, thậm chí Thượng Tọa Quán Không đã tịch sớm vì lẽ mang chứng bệnh nan y và cũng có thể lo nghĩ quá mà bị bệnh. Cho nên buổi lễ Khánh Thành sáng hôm thứ bảy 31.07.1999 quý bác, quý anh chị nhắc và ôn lại dĩ vãng đều rung rung nước mắt. Bác Quảng Thiện gặp chúng tôi ở đâu thì chảy nước mắt đó. Năm 1984 Ban Chấp Hành bảo lãnh Thượng Tọa Thích Quán Không từ trại tỵ nạn Phi Luật Tân qua. Năm 1985 chính phủ Na-Uy nhận lãnh Thượng Tọa Thích Trí Minh từ trại tỵ nạn Hồng Kông qua theo diện nhân đạo. Kể từ đó Na-Uy có Niệm Phật Đường và đến năm 1989 quý Thầy và Ban Điều Hành của Hội mới mua đất, nhà để làm Chùa. Thượng Tọa Thích Quán Không được bầu làm Trưởng Ban Kiến Thiết. Trước đó Thầy cũng như vài Đạo Hữu nòng cốt đi từng nhà, từng nơi xin từng viên gạch, mái ngói, ăn ngủ trong Container (thùng sắt đựng vật liệu) rất là khổ cực, mùa đông xứ Na-Uy có khi trừ 30 đến 40 độ thể mà Thầy trò vẫn chịu đựng, miễn sao Pháp Phật được truyền bá khắp nơi. Quý Thầy và quý Phật Tử trung kiên trong những lần ngồi lại tu học hoặc hội họp thường an ủi lẫn nhau: “Cá nhân mỗi người chúng ta vẫn chưa khổ bằng mấy ngàn đồng bào Phật Tử tỵ nạn của mình bỏ nhà, bỏ nước qua đây không

biết ai để nương tựa tinh thần. Do đó Phật Tử chúng ta tìm mọi cách để có Thầy, có Chùa cho đồng bào.” Thượng Tọa Thích Quán Không là người vẽ ra ngôi Chùa có mái chùa giống như các chùa miền Trung Việt Nam và sau đó Kiến trúc sư người Na-Uy coi đó mà xây dựng.

### **Mái Chùa che chở hồn dân tộc Nếp sống muôn đời của Tổ Tiên**

Thật vậy, đồng bào Phật Tử khắp năm châu hôm nay tham dự Đại Lễ Khánh Thành Chùa Khuông Việt mới thấy cảnh Chùa có thật trong tâm khảm của mỗi người Phật Tử khi bỏ nước ra đi. Văn hóa Phật Giáo Việt Nam là đây. Ôi, quá diễm phúc. Ôi, Tổ Quốc ơi! Văn hóa ngàn đời dân Việt vẫn không quên.

Có được ngôi Chùa này chúng ta vẫn không quên quý Chư Tôn Đức và đồng bào Phật Tử Na-Uy. Chúng tôi được biết những Cư sĩ mà tôi đã đề cập trên, đến nay vẫn còn hăng say phục vụ cho Đạo Pháp, thật là công đức vô lượng, các ĐH Quảng Khai, Quảng Tấn, Quảng Thiện, Quảng Thọ v.v... phục vụ hơn 18 năm rồi, các ĐH khác cũng không kém phần quan trọng như Minh Phổ Đỗ Trọng Hiền, Quảng Phát Chế Quang Tấn, Chế Quang Kiện, Phạm Văn Khương, Minh Chung Nguyễn Văn Thủy, Phạm Văn Búp, Tâm Đoan Nguyễn Văn Cư, Huỳnh Văn Thân, cô Diệu Phước và hai con là ĐH Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Văn Đồng. Đặc biệt anh chị Minh Chánh Nguyễn Văn Nam tự đóng một máy làm tàu hủ để phục vụ cho Chùa và khóa sinh tu học có tàu hủ tươi ăn hằng ngày. Đạo Hữu

còn tự đóng hai tủ thờ ở trong Chùa. Mười bốn năm làm Phật sự chẳng hề kêu ca và mất lòng ai. Bác Quảng Thiện là người lớn tuổi nhất trong khuôn hội, luôn luôn thương con cháu, khi nào anh em ĐH có chuyện xích mích hoặc giận hờn nhau thì đã có Bác đứng ra khuyên giải, cho nên Giáo Hội Na-Uy có Cư sĩ phục vụ và làm Phật sự lâu năm là nhờ có ý thức trách nhiệm chung và hiểu Đạo nhiều.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Na-Uy có hệ thống tổ chức về Cư sĩ không giống như hệ thống tổ chức tại CHLB Đức. Ở đây gồm có 9 Chi Hội, 1 Ban Đại Diện và 7 Gia Đình Phật Tử nhưng không nằm theo hệ thống hàng dọc mà là nằm theo hệ thống hàng ngang, có nghĩa là các Chi Hội trực tiếp điều khiển bởi Thượng Tọa Thích Trí Minh, họ không nằm dưới sự chỉ đạo của Ban Chấp Hành tại Trung Ương. Trái lại bên Đức 15 Chi Hội và 8 Gia Đình Phật Tử phải nằm dưới sự chỉ đạo của Ban Chấp Hành Hội Phật Tử do ĐH Thị Tâm Ngô Văn Phát là Hội Trưởng. Phân đông các Chi Hội tại Na-Uy nằm rải rác và bao quanh thủ đô Oslo như các Chi Hội Drawmen, Moss, Arendal, Porsgrunn, Stavanger lên đến Bergen và lên nữa Trondheim qua Kristiansand, Kongsvinger, xa hơn nữa là khu Forus - Laksevag. Có lẽ vì thiếu nhân sự cho nên Giáo Hội Na-Uy chưa có người về hoằng pháp tại những vùng xa hoặc ở





Trai Soạn nói sao cho hết. So với các nước bạn, xứ Na-Uy thua thiệt đủ mọi thứ; trái lại về vấn đề học hỏi và tâm đạo người Phật Tử Việt Nam ở đây đáng làm gương cho Phật Tử các nơi học hỏi kinh nghiệm để tu học.

Ban Trai

đó Phật Tử quá ít. Từ ngày bước chân đến Na-Uy, Thượng Tọa Thích Trí Minh và quý Thầy trong Giáo Hội đã tổ chức được 13 khóa học mùa đông, chưa kể trước đó Thượng Tọa Thích Nhất Chơn đã mở vài khóa rồi. Những khóa tu học mùa đông, mỗi lần tổ chức khoảng trên 200 người về tham dự, đa số là giới trẻ. Kết quả sơ khởi, từ khi có duyên lành được Chư Tôn Đức đến Na-Uy từ năm 1979 đến nay đã có gần 10 vị xuất gia và trên 300 Phật Tử thọ Bồ Tát tại gia và có gần một ngàn Phật Tử quy y Tam Bảo trên tổng số 4000 hay 5000 người Việt Nam tỵ nạn tại Na-Uy, quả là xứ Na-Uy người Việt Nam có duyên lành với Phật Pháp, bởi thế chúng ta nói không ngoa, Phật thị hiện ra tại xứ Na-Uy nhiều lần là do ở đó có nhiều Phật Tử thể hiện được chân tâm và Phật tánh của mình.

### **Ban Trai Soạn**

Ban Trai Soạn lo cho các khóa tu học mùa đông, nay cũng được chuyển đổi qua lo cho hơn 600 khóa sinh tu học khóa Giáo Lý Âu Châu và hơn 70 vị Chư Tôn Đức trong và ngoài Giáo Hội Âu Châu. Ban Trai Soạn gồm có 15 ĐH chịu trách nhiệm, chia làm 3 toán lo cho khóa sinh tu học ăn uống trong 10 ngày và còn phải lo cho hàng ngàn người ăn trong hai ngày Đại Lễ Khánh Thành, do đó công đức của các ĐH trong Ban

Soạn chia làm 3 nhóm: Nhóm I do ĐH Hồ Thị Lựu làm Trưởng Nhóm; Nhóm II do ĐH Lê Thị Thủy (Thủy lớn) làm Trưởng Nhóm; Nhóm III do ĐH Phạm Thị Hồng Thủy làm Trưởng Nhóm. Cả ba Nhóm chịu trách nhiệm từ đầu khóa học cho đến chấm dứt lễ Khánh Thành Chùa. Tôi phải lấy làm phục với số lượng đông như thế nhưng không hề xảy ra chuyện gì hết. Phật Tử Đức Quốc chúng tôi đến chào chia tay ra về, ai ai cũng đều vui vẻ đưa tiễn mặc dầu công việc quý bác, quý anh chị rất bận rộn để lo cho các phái đoàn khác. Ban Trai Soạn đã chuẩn bị lo nhiều thức ăn cho phái đoàn 2 xe Bus và mấy em nhỏ của Đức Quốc thật là chu đáo. Chúng tôi cảm ơn quý vị trong Ban Trai Soạn và nhất là Thượng Tọa Thích Trí Minh, Đại Đức Thích An Chí, Đại Đức Thích Giác Thanh và các Cô Chú trong Chùa. Riêng nhóm nấu cơm cũng không kém phần quan trọng. Nhóm này do anh Huỳnh Văn Thân điều hành cùng với anh là anh Phạm Văn Khương, người thanh niên trẻ nhưng có nhiệt tâm với Đạo đã từng ở bên cạnh Thầy Thích Quán Không để lo và chăm sóc cho đến lúc Thầy nhắm mắt. Xin cảm ơn anh đã tặng cho Pháp Nạn một cuốn băng Video nói về thân thể và sự nghiệp của Thầy Thích Quán Không. Ngoài ra còn có các anh Phạm Văn Búp, Nguyễn Văn Hiếu, Hoàng



Tướng. Đặc biệt anh Hoàng Tướng là người bên Thiên Chúa giáo, anh đã hết lòng giúp đỡ cho ban nấu cơm từ đầu đến cuối khóa học. Anh tâm sự: “Em ở Huế có bà con với bác Liên Thành, Chỉ huy trưởng Cảnh Sát ở Huế trước 1975. Em vượt biên qua Hồng Kông và ở tù lâu năm tại đó, sau nhờ chính phủ Na-Uy nhận nhân đạo vì có lý lịch tốt. Em qua ở tại Na-Uy thuộc vùng chớ ăn đá, gà ăn muối; rất ít người Việt. Nhưng một số người Việt ở đây không hiểu nổi, họ sống theo chiều gió, cho nên em phải tìm về thủ đô bằng mọi giá để gần các Hội Đoàn hơn. Vì em qua đây không phải vì kinh tế, mà em qua đây để tỵ nạn chính trị, ba em đã nằm xuống vì cộng sản, không lẽ nào em tiếp sức cho chế độ cộng sản độc tài để phản lại Tổ quốc và đồng bào”. Tôi nghe anh nói vậy, chỉ có cách là khuyên anh tiếp tục sống và vưon lên với mọi người, hãy đến các tổ chức người Việt tại thủ đô để tìm nguồn an ủi và cần nhất là Tôn Giáo của mình để nương tựa tinh thần ngõ hầu phụng sự cho Đời, cho Đạo có hiệu quả hơn. Chùa Khuông Việt cũng có một ĐH trẻ chuyên môn lo ánh sáng và hệ thống điện trong Chùa và các hội trường tu học, đó là anh Minh Trường Trần Thọ, anh tỏ ra tháo vát và luôn tận tâm với công việc. Nhìn Phật Tử có tâm đạo thì biết ngay vị Thầy của họ có tài, có đức đến ngần nào. Thượng Tọa Thích Trí Minh coi về tổng quát. Đại Đức Thích Giác Thanh, Trưởng Ban Trai Soạn; Đại Đức Thích An Chí, Trưởng Ban Đời Sống và có quý Thầy, quý Cô, Chú khác phụ tá. Được biết sau khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 11 và Đại Lễ Khánh Thành Chùa Khuông Việt xong thì Đại Đức Thích Giác Thanh sẽ về trụ xứ tại Đan Mạch để hoằng pháp lợi sanh ở tại đó, do Giáo Hội Âu Châu bổ nhiệm. Đây là tin mừng cho đồng bào Phật Tử tại Đan Mạch, từ đây không còn cô đơn nữa, hy vọng Giáo Hội Đan Mạch sẽ tiến nhanh, tiến mạnh bằng Giáo Hội các nước bạn khi có Thầy về trụ xứ.

### ***Phật Quán Thế Âm thị hiện tại xứ Na-Uy***

Vào dịp hè 20.7.98 Chư Tôn Đức Chùa Khuông Việt đi công tác Phật sự tại các nước, ở Chùa chỉ còn lại vài Cô. Chú và vài ĐH đến làm công quả. Khoảng 2 giờ chiều hôm đó bầu



trời thủ đô Oslo quang đăng, ĐH Quảng Thọ Quách Hữu Phước và các Cô đang làm công tác Phật sự ngoài trời bỗng nhiên phát hiện trên bầu trời ngay trên Chùa Khuông Việt một đám mây, sừng sững không di động, có hình hoàn toàn giống Phật Bà Quán Thế Âm, có ánh hào quang trên đầu thật rực rỡ. Các Cô Chú và các ĐH liền cùng nhau đi kinh hành xung quanh Chùa và niệm danh hiệu Phật Quán Thế Âm. Thời gian Phật Quán Thế Âm thị hiện khoảng chừng 3 phút, sau đó rồi tan dần. Cũng vào khoảng trung tuần tháng 6.1999 vào lúc 11 giờ trưa, Phật Bà Quán Thế Âm cũng thị hiện trên cổng Tam Quan của Chùa Khuông Việt. Ánh hào quang của mặt trời tỏa xuống trên đỉnh đầu Ngài, làm nổi bật lên những đám mây có màu sắc rực rỡ giống như những con rồng bao quanh Ngài Quán Thế Âm đứng trên cổng Tam Quan.

Hiện tượng này kéo dài đến 2 giờ 50 phút chiều mới chấm dứt.

### **Phật Quán Thế Âm thị hiện nhân khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 11 năm 1999 tại Na-Uy**

Ngày thứ sáu 30.7.99, sau khi làm lễ mãn khóa Giáo Hội Âu Châu cho tất cả khóa sinh tham dự Lễ Vớt Vong và tham quan thành phố Oslo. Mười chiếc xe Bus lớn và các xe nhỏ đã chở chúng tôi đến thành phố cảng Oslo để lên 3 chiếc thuyền lớn mà Giáo Hội Na-Uy đã thuê sẵn. Mỗi thuyền có thể chứa trên 200 người. Đúng 3 giờ chiều tất cả 3 thuyền đều nhổ neo. Thuyền chở quý Chư Tôn Đức và một số Phật Tử đi đầu. Vì thuyền này có thiết lập bàn thờ cúng vong, do Thượng Tọa Thích Tánh Thiệt đắp y áo và đội mũ Tỳ Lư làm chủ tế để vớt vong. Thuyền thứ nhì đa số là Phật Tử Đức Quốc và có một số ít Phật Tử Hòa Lan, Đan Mạch, Thụy Sĩ, Na-Uy. Tôi và quý ĐH thuộc các Chi Hội Hannover, Berlin, Karlsruhe, Freiburg, Mannheim, Nürnberg và Frankfurt được duyên lành đi theo thuyền thứ hai. Thuyền thứ ba chạy sau thuyền chúng tôi chở đa số Phật Tử Pháp Quốc và Na-Uy. Thuyền quý Chư Tôn Đức thì tụng kinh Cầu Siêu giải oan cho các vong hồn, người chết trên biển. Thuyền chúng tôi, các ĐH cười nói vui vẻ, người nhìn Đông, kẻ nhìn Tây, tứ bề cảnh đẹp hiện lên một màu xanh thật đẹp mắt. Mùa hè cho nên cây cỏ hoa lá đều tốt tươi. Thêm vào đó bầu trời trong xanh không một làn mây. Bỗng nhiên trên bầu trời xanh ngất ấy trước mặt 3 chiếc thuyền chở chúng tôi đang chạy hiện lên Phật Bà Quán Thế Âm, mặt nghiêng về phía bên phải hướng của những con thuyền đang chạy. Ngài thị hiện thân hình bằng một đám mây trắng ngần rất rõ ràng, từng nét một. Từ đầu đến chân, từ ánh hào quang trên đỉnh đầu cho đến chân đế bằng hoa mây. Đặc biệt Ngài đứng yên một chỗ. Ai đã nhìn được tượng Phật Quán Thế Âm ở Chùa Viên Giác ở Đức hay Chùa Thiện Minh ở Lyon - Pháp, hoặc Chùa Diệu Quang Sacramento ở Mỹ thì ở đây hoàn toàn giống như vậy. Đa số 90% Đạo Hữu trên tàu chúng tôi không ai bảo ai, mắt cứ ngược lên nhìn Ngài, miệng niệm Phật thật to:

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát và Nam Mô A Di Đà Phật. Cứ thế mà niệm Phật cho đến khi Ngài cho đám mây tan dần. Đa số Phật Tử đã chảy nước mắt vì quá cảm động được thấy Ngài bằng mắt trần.

Chúng tôi nhìn vào đồng hồ đúng vào lúc Ngài thị hiện là 3 giờ 45 phút và chấm dứt vào lúc 3 giờ 48 phút. Có nghĩa là Ngài Quán Thế Âm đã đứng yên cho Đạo Hữu, Phật Tử thấy rõ ràng là 3 phút. Tôi là người Phật Tử phải nói là ít khi mê tín dị đoan nhưng lần đầu tiên trong đời tôi, nay tôi mới biết Phật Pháp cao siêu rất nhiệm mầu, khó nghĩ bàn là đây.

Trưa hôm đó Chư Tôn Đức và Phật Tử nhất tâm, cần cầu tinh tấn đến Chư Phật, để cầu siêu cho các vong hồn uổng tử chết oan, chết ức trên biển cả đang còn vất vưởng đâu đây chóng siêu thoát. Cho nên sự Cầu Siêu đã cảm ứng đến Chư Phật mười phương và Phật Quán Thế Âm đã thị hiện để chứng thực lòng của người con Phật ở trần gian. Do đó người Phật Tử chúng ta phải có niềm tin vững mạnh, để cố làm lành, lánh dữ, cố gắng tu học Phật để mong giải thoát ngay tại đời này hay kiếp sau, vì Phật đã dạy:

**“Ta là Phật đã thành  
Các người là Phật sẽ thành”**

**“Mọi vật ở đời không có gì quý giá  
Thân thể rồi sẽ tan rã, chỉ có Đạo là quý  
Chỉ có chân lý của Đạo ta là bất di bất dịch”**

### **Phân phụ**

Sau khi Chư Tôn Đức vớt vong ngoài biển đem về Chùa Khuông Việt để làm Lễ Chẩn Tế Cô Hồn, đúng 3 giờ 50 phút chiều thứ bảy ngày 31.7.99 do Thượng Tọa Thích Quảng Ba làm chủ lễ. Trước đó trời rất quang đãng, nắng gay gắt không có gió và mây, nhưng trong thời gian làm lễ, gió và bụi ở đâu thổi mạnh đến làm rung rinh cả mấy cái lều ở trong sân chùa và làm tắt hết cả đèn và nhang trên bàn thờ.

Sau khi chấm dứt lễ thì trời quang đãng trở lại. Thật là chuyện lạ khó giải thích nổi ☸

**Đức Hương HỒ THANH**



# 10 ngày học đạo tại Pháp Quốc



## \* Hồng Châu

Chúng tôi mang danh là Phật Tử, nhưng chưa hiểu đạo và ít có dịp được nghe Phật Pháp. Từ giữa năm 1999 nhờ Thầy Viện chủ chùa Viên Giác qua giảng pháp và thành lập được Niệm Phật Đường.

Từ đó đến nay Thầy qua hoằng dương Chánh Pháp được 3 lần, Thầy còn ủy thác cho Thầy Từ Trí qua làm lễ An vị Phật, Thầy Hạnh Tấn làm chủ lễ năm mới Canh Thìn. Niệm Phật Đường Viên-Ý sinh sau đẻ muộn nên được quý Thầy thương, chiếu cố giúp đỡ tận tình. Nghe lời Phật đã từng nói: “Không hiểu ta mà lạy ta thì cũng như hủy báng ta vậy”. Nên 3 anh em chúng tôi quyết định dự khóa học Giáo Lý Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 12 tại Amiens, Pháp Quốc.

Vì là lần đầu tiên, chúng tôi không khỏi bối ngỡ, lẩn lo lảng trong việc tìm địa điểm tập hợp tại chùa Khánh Anh. Sau khi đánh lễ Sư Ông, Hòa Thượng Thích Minh Tâm, chúng tôi cùng toàn thể học viên được quý Sư Cô cho dùng cơm tối.

Sáng 24.7 sau thời kinh công phu khuya chúng tôi dùng điểm tâm, ăn trưa tại chùa Khánh Anh và đến 14g30 tất cả học viên được xe Bus đưa về Amiens, tại trường La Providence để lập thủ tục ghi danh, chọn cấp học Phật Pháp: Cấp 1, cấp 2 cho các học viên Cư sĩ, cấp 3 dành cho Tăng sĩ và cấp đặc biệt “Đại học Oanh-Vũ” dành cho con em của các học viên. Chúng tôi chọn cấp 1, vì nghĩ cần học bước đầu căn bản. Trong khi chờ đợi nhận phòng, gặp lại được 3 người bạn trong chuyến Hành Hương Trung Quốc năm rồi và kết bạn với vài Đạo Hữu ở Thụy Sĩ và Đức Quốc.

Ngày 25.7.2000, lúc 10 giờ, khai giảng khóa học. Biết nói làm sao cho hết những cảm xúc dạt dào khi được nhìn ngắm quang cảnh trang nghiêm hài hòa nơi Chánh điện rộng lớn. Đúng là một Đạo Tràng thanh tịnh rất đẹp với hình các Đức Phật thật oai nghiêm và cách trang trí thật là công phu mỹ thuật. Chương trình gồm có:

- Cung nghinh chư Tôn Đức
- Niệm Phật - Giới thiệu thành phần tham dự (chư Tăng, Ni và Quan khách)
- Diễn văn khai mạc của Thượng Tọa Trưởng Ban Tổ Chức.
- Huấn từ của Hòa Thượng Trưởng Ban Điều Hành khóa tu học.



- Lời Huấn thị của các Thượng Tọa giảng sư và Thượng Tọa Giám Luật.
- Lời phát biểu của quý Quan khách.

Cảm động nhất là lời phát biểu của Đạo Hữu Thiện Xuân IRINA, người Nga, đại diện Hội Thảo Đường ở Nga. Chị nói tiếng Việt rất lưu loát và rất chân thành tha thiết. Sau cùng là hồi hương và thỉnh chư Tôn Đức hồi đáo Tăng phòng.

Đến 16g30, Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Trưởng Ban Điều Hành GHPGVNTN ÂC khai thị. Khai thị là mở ra sự khuyến bảo chung cho tất cả học viên.

Thầy giảng câu bên trái của hội trường là câu Phật dạy: “Trưởng dưỡng trí tuệ là thừa kế sự nghiệp của chư Phật”. Muốn thừa kế sự nghiệp của Như Lai thì phải phát huy trí tuệ của mình để hiểu biết thông suốt tư tưởng của Phật, vì Ngài là một bậc đại trí tuệ, một bậc đại giác ngộ. Do đó mới có câu: “Duy tuệ sự nghiệp”.

Về phía bên phải có một câu: “Không hạnh phúc nào sánh bằng sự an tịnh tâm hồn”. Đức Phật dạy ở đời có 4 thứ hạnh phúc:

- a/ Hạnh phúc thay chư Phật giảng sinh (chư Phật ra đời)
- b/ Hạnh phúc thay Giáo Pháp cao minh.
- c /Hạnh phúc thay chư Tăng hòa hợp.
- d/ Hạnh phúc thay tứ chúng đồng tu.

Câu a và câu b: Ngài nói Đức Phật Thích Ca chỉ là một trong muôn ngàn chư Phật ở quá khứ, hiện tại và vị lai vì Đức Phật vẫn thường nói: “Ta là Phật đã thành. Chúng sinh là Phật sẽ thành”.

Đức Phật nói Ngài chỉ nói lại giáo pháp của tất cả chư Phật trong quá khứ mà thôi. Trong những phút giây đau khổ, chúng ta phải nương theo gương Đức Phật để được vững niềm tin. Áp dụng hạnh nguyện của chư Phật cũng như của chư Tổ vào cuộc đời để thấy cái khổ của mình chẳng thấm vào đâu so với cái khổ của chư Phật. Nhờ vậy chúng sinh mới biết khổ như nhìn thấy ở cuối đường hầm có ánh sáng.

Câu c và d: Trường hợp Tăng Già không hòa hợp thì Phật Pháp suy đồi, không còn phước báu gì nữa, do đó Ngài mới dạy nguyên tắc lục hòa. Tứ chúng gồm có Tỳ kheo, Tỳ kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, nghĩa là bao gồm giới xuất gia và giới tại gia. Giới nào theo giới đó, nếu không cùng nghiêm túc tu hành thì sẽ không có hạnh phúc. Vì thấy chư Tăng có tiến tu trong mùa an cư kiết hạ để tạo phước báu cho mọi giới và thấy tứ chúng đồng tu nên Phật rất hoan hỉ.

Tối, lúc 21 giờ, thì có bài học của Thầy Trí Minh. Thầy giảng về Niềm Tin Nơi Phật. Chúng ta phải có chánh tín mới hiểu được Phật Pháp. Đức Phật dạy: “Tín vi công đức mầu, nhân vô tín bất lậu”. Tín là mẹ các công đức, người không có niềm tin trở thành vô dụng. Người có niềm tin ví như người đứng 2 chân trên đồng châu báu, có thể thâm nhập được. Người không niềm tin giống như người cùi đứng trước đồng châu báu, không thể lấy được. Thầy giảng hạnh phúc ở hiện tại là đầu mối của khổ đau ở tương lai, vì người đời cứ mãi mê say đắm trong bẻ ái dục hiện tại mà không chịu tu hành thì sẽ rơi vào bể khổ ở kiếp sau. Còn người đau khổ ở hiện tại, sẽ có đời sống tỉnh thức cố gắng vươn lên để tu hành và sẽ kết tụ hạnh phúc ở kiếp vị lai. Vì người đời có biết đâu oan gia tương báo, trả đến lúc nào cho hết nợ trần đây. “Cá trong lò đồ hoe con mắt. Cá ngoài lò ngúc ngoắc muôn vô”.

Thầy còn nói: “Không sinh, không oán, không sầu. Không già, không chết, có đâu ưu phiền”. Mục tiêu của Phật là muốn cho chúng ta thoát ra khỏi cảnh phiền não để đạt đến hạnh phúc an lạc thật sự. Muốn được như thế thì chúng ta phải phát tâm tu hành tinh tấn theo 6 pháp Ba La Mật. Nghĩa là: Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định và Trí huệ. Người nào từ khổ nạn, cố gắng vươn lên thì mới thành công, còn kẻ sung sướng quá chỉ lo hưởng phước báu hữu lậu mà trở thành thoái hóa, lạc hậu, vì “tọa thực sơn băng”. Hưởng hết phước mà không chịu tu nữa thì sẽ đọa địa ngục. Phải tin đúng vào Phật, Pháp, Tăng. Tin xong phải hướng về, tức là quy y, nương tựa nơi Tam Bảo.

Những ngày kế tiếp gồm có Thầy Như Điển chỉ dạy 30 phút, vì Thầy nhường cho Đạo Hữu Thiện Xuân nói về văn hóa nước Nga và 2 giờ khác Thầy hoán đổi với Thầy Trí Minh. Thầy nói tất cả đều phải học, phải tu. Sự học vô cùng, siêng là bền. Và tất cả đều do tâm mà ra, nhưt thiết duy tâm tạo. Mình muốn làm Phật, làm Tiên, làm Người hay làm ngựa quý súc sanh... đều do tâm của mình cả.

Kế tiếp là Thầy Tâm Huệ dạy về phát Bồ Đề tâm. Phát Bồ Đề tâm khi:

- 1/ Nghĩ về chư Phật mà phát Bồ Đề tâm.
- 2/ Quán thân mình tội lỗi mà phát Bồ Đề tâm.
- 3/ Vì thương xót chúng sinh mà phát Bồ Đề tâm.
- 4/ Cầu phước quả rất thù thắng mà phát Bồ Đề tâm.

Đức Thế Tôn phát tâm Bồ Đề khi Ngài bị đọa địa ngục A-Tỳ. Khi Ngài thấy bạn mình bị đọa địa ngục quá đau khổ, Ngài dấy lên lời nguyện để chịu khổ thay cho bạn, tức thì Ngài cũng thoát

khỏi cảnh địa ngục.


Thầy An Chí dạy về giới pháp, lỗi quấy hay tội ác. Một người bình thường không thọ giới pháp mà chỉ lo làm phước thiện thì khi mất cũng chỉ sinh về cõi dục. Muốn sinh về cõi sắc thì chỉ tu Thiền. Muốn sinh về cõi vô sắc thì tu Định. Một người muốn tu đạo giải thoát để ra khỏi 3 cõi (dục giới, sắc giới và vô sắc giới) tức thoát ra khỏi nhà lửa để đạt đến Niết Bàn tịch tĩnh thì phải thọ 5 loại giới pháp như sau: Tam quy, 5 giới, 8 giới, Sa Di và Tỳ Kheo giới.

Thầy Quảng Hiền dạy về Tam Quy, Ngũ giới, Nguyên thọ giới và Tư ý nghiệp.

Thầy Nhất Chơn giảng về thọ Bồ Tát giới. Khi thọ giới thể tức là khi giới tử thọ nạp giới pháp vào tâm. Thọ Bồ Tát giới tức là phải phát tứ hồng thệ nguyện. Bồ Tát giới gồm có 6 giới trọng và 28 giới khinh. Trước khi phát Bồ Đề tâm phải Sám Hối, Quy y Tam Bảo.

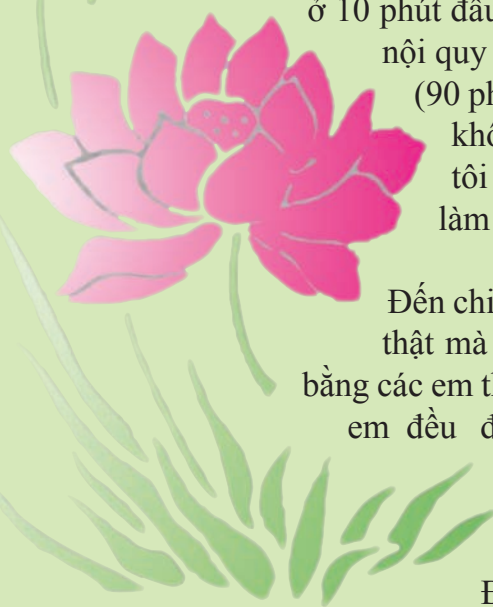
Thầy Giác Thanh nói về giới pháp có tính dung thông về giới tướng và giới thể. Công năng của 8 giới thì đạt được 4 quả thánh. Tội nặng nhất không được thọ giới là lấy trộm đồ vật của Tăng.

Thầy Viên Lý có dạy, nhưng chúng tôi không được học vì bận họp trên Tổng Vụ Cư Sĩ. Nghe các bạn kể lại Thầy giảng rất hay và rất cảm động. Tôi rất tiếc là không được nghe pháp của Thầy và tôi đó được nghỉ học để đi xem văn nghệ, nhưng tôi không đi dự và trong người cảm thấy không được khỏe.



Các Thầy giảng bài rất kỹ, nhưng vì học viên hơi mệt và thiếu ngủ, vì lâu ngày gặp lại bạn bè hàn huyên tâm sự, phần lạ chỗ lạ giường nên có một số học viên đầu óc không tỉnh táo. Nhưng nhìn chung thì mọi người từ lớn tuổi đến giới trẻ đều trong tinh thần học hỏi nghiêm chỉnh và tham gia vào các Ban như: Trai Soạn, Hành Đường và Vệ Sinh đều rất đặc lực.

Cuối khóa vào ngày 2.8.2000 có kỳ thi để trắc nghiệm sự hiểu biết Phật Pháp của các học viên. Riêng tôi rất xúc động và bồi hồi nhớ lại thời thơ ấu, thời cấp sách đến trường với tâm hồn thật là hồn nhiên không lo âu sầu muộn. Chuông reng, các Thầy giám thị chỉ cho học viên ngồi cách xa nhau, không được nói chuyện, không được đem tài liệu vào lớp. Có gì không hiểu thì hỏi các Thầy ở 10 phút đầu, sau đó là phải im lặng làm bài, thí sinh phải giữ đúng nội quy của trường đưa ra. Thời gian để làm bài là 1 giờ 30 phút (90 phút), nhưng ai cũng lo làm cho nhanh để ra sớm, tôi cũng không qua thông lệ đó. Lác đác đã có người đem bài nộp, tôi cũng vội vàng đem nộp, mặc dầu chưa tới 30 phút đã làm xong 14 câu hỏi.



Đến chiều làm lễ bế giảng, chúng tôi nhận bài trở lại. Phải thành thật mà nói, chúng tôi, những người lớn tuổi, ít người hiểu bài bằng các em thanh niên của Gia Đình Phật Tử. Từ cấp 1 đến cấp 2, các em đều đầu điểm cao. Điều này chứng tỏ các em hiểu đạo rất sâu sắc và cũng nói lên sự quan tâm dạy dỗ nghiêm túc của quý Thầy và sự săn sóc tận tình những mầm non của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu. Được dịp tiếp xúc với các em trẻ, chúng tôi biết có nhiều

em rất muốn đi tu. Đó là một thuận duyên cho sự phát triển Giáo Pháp của Đấng Từ Phụ chúng ta.

Ban Tổ Chức cũng báo cáo tổng quát số hiện diện là 564 người trong đó có 70 Tăng Ni, 494 học viên. Số người làm công quả gồm 54 người và 42 em Oanh Vũ.

Đến tối ngày 2.8.2000 lúc 20 giờ 30 tất cả học viên được tham dự một chương trình văn nghệ đặc sắc gồm có: ngâm thơ, ca nhạc, hát bội, cải lương, thổi sáo, vũ và kịch do sự đóng góp của các học viên có khả năng, của quý Thầy cũng như các em trong GDPT và Oanh Vũ. Chúng tôi xin thuật lại những nét nổi bật nhất của quý Thầy.

Mở màn, Thầy Lê Nguyên, Trưởng Ban Tổ Chức đêm văn nghệ, mời - Sư Ông, Hòa Thượng Thích Minh Tâm lên sân khấu cho đôi lời nhắn nhủ khích lệ khán giả hiện diện.

- Thượng Tọa Thích Trí Minh lên sân khấu hát một câu hát bội giọng Bình Định cùng với điệu bộ diễn xuất rất hòa hợp rất hay. Thầy có thuật lại chuyện Thầy Thích Tánh Thiệt, Trưởng Ban Tổ Chức khóa học nhờ Cô Diệu Tràm đánh máy bản tổng kết Khóa Tu Học:

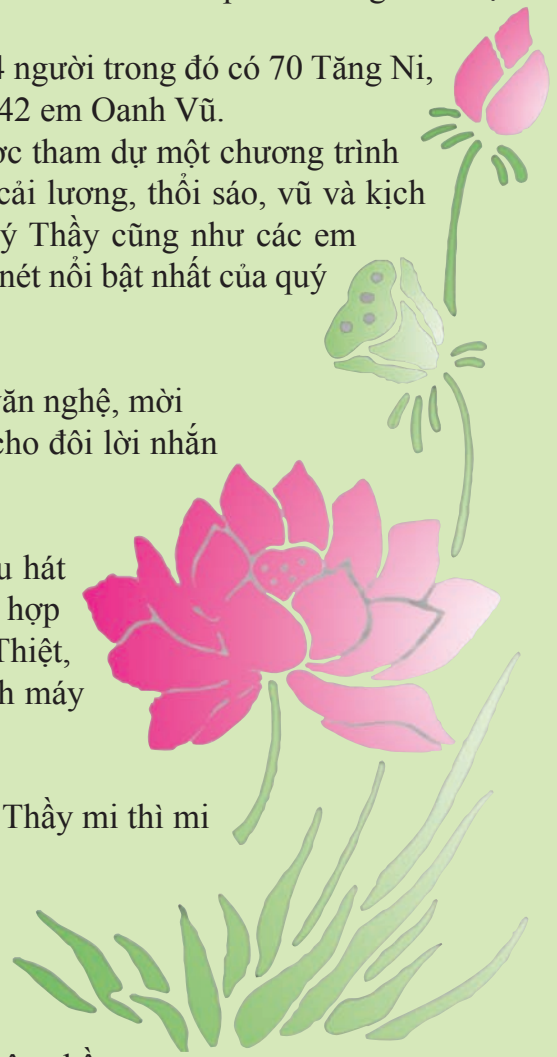
- “Thầy Khánh Anh nhờ mi cái chi thì mi cũng làm hết, Thầy mi thì mi không quên, còn tau nhờ thì mi nói mi quên”.

- Cô Diệu Tràm: “Mô Phật, dạ con đâu có phân biệt như rứa. Thầy nào con cũng đánh hết”.

- Thầy Lê Nguyên, Trưởng Ban Tổ Chức đêm văn nghệ, ông bầu Show. Giọng giới thiệu quảng cáo chương trình của Thầy rất xôm tụ đặc sắc, mỗi khi Thầy cất tiếng lên là cả hội trường đều im phăng phắc, nín thở để theo dõi. Và Thầy góp vui về một màn cải lương giọng miền Nam, nói về hạnh nguyện của Đức Quan Thế Âm rất hay.

- Thầy Như Điền thì nhái giọng Quảng Nam: “Đà Nặng, en (ăn) không en tét (tắt) đèn đi ngủ kèn rên tao đánh chết choa”. Thật ra Đà Nẵng đâu có cái cục mịch dễ thương như thế và sau cùng Thầy ngâm thơ 3 bài tượng trưng cho 3 miền đất nước để tặng quý khán giả.

Ngày chót 3.8.2000. Chúng tôi đang rảnh rang, hỏi thăm và từ giã bạn bè thì được gặp lại Thầy Tịnh Phước, vị Thầy rất trẻ nhưng tính Thầy rất điềm đạm, hiền từ, tế nhị và toát ra vẻ đạo hạnh rất cao. Lần đầu tiên chúng tôi gặp Thầy là đêm đầu ở chùa Khánh Anh. Mới đến chùa, chưa biết nghỉ qua đêm thế nào. Thầy xuất hiện đúng lúc, chỉ cho chúng tôi chỗ nằm cùng với 2 em Phật Tử ở Pháp, rồi cho mượn 2 cái mền. Đêm kế tiếp tại Amiens, trời cũng mưa rả rích như ở Paris, chúng tôi đều bị cảm lạnh, Thầy cho mượn 2 tấm drap để đắp tạm. Và sáng nay được Thầy giảng cho một thời pháp thật là chí lý, chúng tôi thật hân hoan được gặp lại Thầy và chúng tôi cũng hơi bạo gan xin được hỏi Thầy nguyên nhân nào Thầy đi tu trẻ như vậy. Thầy trả lời rằng sau 3 ngày học khóa Giáo Lý ở Chùa Khánh Anh do Thượng Tọa Thích Minh Tâm tổ chức năm 1986. Thầy trở về lại Na-Uy, Thầy rất buồn và cảm thấy như mình mất mát một cái gì và Thầy cảm nhận rằng như kiếp quá khứ Thầy đã đi tu. Và năm sau Thầy đi học khóa Giáo Lý 10 ngày, khi trở về nhà Thầy quyết định xin phép anh chị cho đi tu vì Ba Má Thầy lúc đó còn ở Việt Nam. Thầy xuất gia năm 18 tuổi và năm nay Thầy 32 tuổi. Hiện đang hoằng dương chánh pháp của Đấng Thế Tôn ở



Thụy Điển cùng với Thầy Thích Tâm Huệ, nơi mà được GHPGVNTN Âu Châu chấp thuận cho tổ chức Khóa Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 13 trong năm tới. Chúng con tha thiết ước mong được mười phương chư Phật hộ trì gặp được thuận duyên để tiếp tục tham dự Khóa Học Phật Pháp kỳ thứ 13 tại Thụy Điển. Đúng là có đi mới chứng kiến được tận mắt những buổi lễ trang nghiêm thanh tịnh, tiếng hô canh với bao nhiêu thần lực của quý Thầy. Hồi chuông trống bát nhã đã khuấy động tâm hồn của chúng con, tâm con đã cảm nhận được một cái gì thật sâu xa huyền diệu mà không bút mực nào tả được.

Trên đường về lại Paris, đi ngang qua phi trường Charles De Gaulle, chúng tôi được nghe cậu Long làm hướng dẫn viên nói: Quý vị hãy nhìn về bên tay trái của mình, quý vị sẽ thấy một khách sạn gần phi trường bị một chiếc máy bay Concorde “té” trên nóc nhà. Còn cô hướng dẫn viên tên Hồng vội sửa là là chiếc máy bay bị “sập” làm cả xe ai cũng cười.

Nhìn chùa Khánh Anh rộng bao la, diện tích 4.000 thước vuông, các phòng ốc, chánh điện đang xây, chúng tôi trộm nghĩ phải cần nhiều thời gian và cần rất nhiều công sức của các tín hữu mới giúp được Sư Ông hoàn thành ngôi chùa to lớn như vậy. Thị xã này đã được ông Thị Trưởng cho phép xây một nhà thờ Thiên Chúa to đẹp, một nhà thờ đạo Hồi và nay một ngôi chùa Khánh Anh to lớn. Đúng là nhiều bông đẹp đang trở trong một vườn hoa đầy hương sắc. Ban Tổ Chức đã kêu gọi mua cổ phần công đức cúng dường Tam Bảo để xây chùa Khánh Anh mới ở Evry.

Và từ 14 giờ, xe đưa chúng tôi đi thăm Tháp Eiffel. Có được nửa giờ để cho các đồng hương chụp hình. Trên đường về xe đưa đến Concorde de Place để cho quý vị học viên xem phong cảnh Paris, xe đi trên đại lộ chính Champs Elysées, con đường này thẳng tắp với cây cao bóng mát, là nơi thường tổ chức ngày lễ Quốc Khánh của Pháp 14.7. Con đường này rất đẹp về mùa lễ Giáng Sinh, theo người hướng dẫn viên giới thiệu. Xe ngừng lại vài phút ở Khải Hoàn Môn Arc de Triomphe, ở đây cũng còn được gọi là Place de l'Étoile vì nó nằm ngay điểm gặp nhau của nhiều đại lộ rộng và thẳng giống hình ngôi sao. Điểm cuối cùng mà bà con nao nức muốn mau chóng đến, đó là quận 13. Chiều nay giữa lòng Paris tháng 8, trời giăng giăng mây phủ ảm đạm và đã lất phất từng hạt mưa rơi đều đều trong không gian u tịch. Nhìn những con đường đông nghẹt người và những ngôi phố cổ kính; cùng quang cảnh giống hệt Đại lộ Lê Lợi, Tự Do vào những chiều cuối tuần thuở trước. Tôi chạnh nhớ đến Sài Gòn yêu dấu, hòn ngọc viễn đông của chúng ta. Sài Gòn ơi! biết đến bao giờ ta trở lại thăm được; hồi quê hương nghìn trùng xa cách. Từ góc phố hè đường, từ khu vườn hoa, đâu đâu cũng gợi nhớ trong ta khôn nguôi. Chúng tôi, những người đồng đạo, đồng hương, cùng chung hưởng một nền văn hóa, cũng đã tắm gội thấm nhuần qua 10 ngày pháp vũ. Sức hút nào đã gom chúng tôi từ khắp 16 nước trên thế giới về lại tụ điểm này. Đó phải chăng là thứ hạnh phúc an lạc còn sót lại của những đứa con đã trải qua bao nhiêu nỗi đắng cay của cuộc đời tha hương. Chúng con tự tìm đến điểm sáng, điểm sáng đã soi đường, dẫn lối cho chúng con. Điểm sáng ấy là trí tuệ của Đấng Cha lành, là hương thơm giải thoát của đạo Từ Bi. Cũng trong dịp đi học Khóa Giáo Lý, chúng con được biết tin đau buồn của Thầy Thượng Tọa Thích Thiện Thông, vừa viên tịch hôm 30.6.2000. Cứ ngỡ mình nghe lầm vì chúng con vừa mới rước Thầy cùng với Thầy Như Điển hôm 16.6.2000 ở phi trường Milano để đưa các Thầy về Niệm Phật Đường Viên-Ý giảng pháp, và đưa hai Thầy về lại Hannover ngày 18.6.2000. Sự kiện đau buồn quá đột ngột đã làm cho chúng con xúc động đến mấy ngày liền. Thầy đã cho chúng con những Phật tử tại Ý được nếm hương vị đạo nhiệm màu của Đấng Thế Tôn. Riêng Thầy đã để lại trong con với bao niềm thương tiếc, Thầy đã cho con những Pháp bảo vô giá như những cuốn băng Thầy giảng và kinh sách Thầy dịch với dòng chữ thân thương “Quý tặng 2 Phật tử Thiện Chánh và Huệ Ân, lưu niệm Pháp bảo tu học” Ý Đại Lợi ngày 16.6.2000. Dịch giả Thích Thiện Thông. Giờ đây con xin thành tâm đốt nén hương quý lạy Thầy 3 lạy, ngưỡng mong Thầy được



về Niết Bàn Cực Lạc, xứ tịch tĩnh của Đức Phật A Di Đà.

Để diễn tả sự vô thường của kiếp người, nhiều sách vở, kinh điển cũng đã viết:

**“Đép dưới giường lên giường vội biệt  
Sống ngày nay chẳng biết ngày mai  
Mạng người hô hấp kinh thay  
Nghĩ con vĩnh biệt tuyến đài mà đau”.**

Mạng người chỉ còn qua hơi thở, hơi thở ngừng là ta vĩnh viễn xa lìa trần thế. Qua hai sự kiện: Chiếc máy bay Concorde bị nổ cháy và Thầy Thiện Thông mất đã chứng minh hùng hồn sự giả tạm của thân người và chúng ta không thể nào biết trước được là ngày nào chúng ta phải ra đi vĩnh viễn. Vậy chúng ta phải tự nhắc nhở rằng chúng ta phải cố gắng tinh tấn hơn nữa trong vấn đề trau dồi tâm linh vì khi ta mất chắc chắn ta không mang theo được gì, ngoài cái nghiệp mà chúng ta đã vô tình tạo ra. Trong kinh Phật cũng đã ân cần dạy bảo chúng ta:

**“Chớ để tuổi già mới học đạo  
Mồ hoang lắm kẻ tuổi xuân xanh”.**

Chúng ta cũng đã được biết rằng ta sinh ra đời vốn hai bàn tay trắng và khi nhắm mắt cũng với hai bàn tay buông xuôi. Vậy chúng ta hãy nghe bài kệ sau đây:

**“Đến đây hai tay trắng  
Giã từ không vấn vương  
Vui gởi lại tất cả  
Trên đường về thanh thang”.**

Chúng con vẫn biết thân người khó gặp, Phật Pháp khó nghe, nhưng chúng con xin nguyện cố gắng hơn nữa để không phụ lòng công ơn khó nhọc của mười phương chư Phật và của quý chư Tôn Đức đã ngày đêm lo cho chúng con từ vật chất cho đến tinh thần, nhất là trong khóa học này. Chúng con nguyện chăm sóc tưới bón cây đạo Bồ Đề được tưới nở hương hoa giải thoát trên vạn nẻo đường đời.

**“Phật như mặt trời sáng  
Giáo pháp đuốc soi đường  
Tặng thân tự vắng lặng  
A Di Đà niệm cần chuyên”.**

Ý quốc – Bergamo, 29.8.2000  
**Hồng Châu**, kính ghi



# KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU ĐƯỢC TỔ CHỨC TẠI GÖTEBORG



Phật Tử từ các quốc gia Âu Châu, Mỹ và Úc gồm mọi lứa tuổi đã vân tập về Göteborg để tham gia tu học khóa Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 13 và là lần đầu tiên tổ chức ở Thụy Điển. Rải rác đó đây trong khuôn viên rộng của sân trường, các Phật Tử có nhóm năm ba người đang trò chuyện thân mật, một vài thanh niên đang chơi bóng, vài ca sĩ nghiệp dư đang tập tành những bài hát.

Được mang danh là Phật Tử khi ta đã thọ tam quy ngũ giới: không sát sanh, không trộm cắp, không nói dối, không uống rượu, không tà dâm. Căn bản đầu là thọ tam quy ngũ giới và từ đó dần lên cho đến lúc chọn con đường xuất gia theo đạo giải thoát.

Ban nghi lễ đang cung thỉnh Chư Tôn Đức tiến dần vào nơi chánh điện, trang thiết thật trang nghiêm mà mới hôm trước còn là phòng thể thao của trường Trung Học Katrinelund. Ngồi chính giữa là Hòa Thượng Chủ Tịch Giáo Hội Phật Giáo Âu Châu, ngồi hai bên Hòa Thượng là chư tôn Thượng Tọa, hàng chức sắc trong các Tổng Vụ điều hành giáo hội. Ở hàng ghé bên dưới là các vị Đại Đức Tăng với những chiếc y vàng rực rỡ.

Hai dãy ghé bên hông trái và phải dành cho chư Ni, Chúng Phật Tử, Cư sĩ nam nữ tề tựu trên dưới đông đủ năm trăm người chờ giờ phút khai mạc buổi lễ. Trang phục của các Phật Tử hoặc là áo tràng màu xám, hoặc đắp y nâu tùy theo giới luật đã thọ nhận.

Bài diễn văn khai mạc được phiên dịch sang tiếng Thụy Điển trong đó có đoạn kể lại lịch sử lúc Phật còn trụ thế cách nay hơn hai ngàn sáu trăm năm. Sau khi thành đạo, Đức Thế Tôn đã có ý định nhập Niết Bàn. Nhưng may mắn có trời Phạm Thiên, Đế Thích đến đánh lễ và cung thỉnh Phật trụ thế hoằng pháp độ chúng sanh.

Theo truyền thống tuân thủ Bát Kính giới, chư Ni dưới sự điều khiển của Sư Bà Như Tuán đã đánh lễ chư tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức và kết thúc buổi lễ khai mạc ❀



# Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 14

tại  
*Anh Quốc*

Năm nay khóa tu học kỳ thứ 14 được tổ chức tại Wymoudham, Anh Quốc, do Đại Đức Thích Tịnh Thông, Trưởng Ban Tổ Chức địa phương đảm nhận. Khóa học bắt đầu từ ngày 22 tháng 7 và chấm dứt ngày 31 tháng 7 năm 2002. Có hơn 50 Tăng Ni và 480 Phật Tử khắp 15 nước Âu Châu và Mỹ Châu về tham dự.

Về phía khách Tăng đến giảng dạy, năm nay có 3 vị giảng sư đến từ Hoa Kỳ. Đó là Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, chuyên giảng về Duy Thức; Thượng Tọa Thích Nguyên Siêu, chuyên giảng về Pháp Hoa và Thượng Tọa Thích Giác Đăng, chuyên giảng về giáo lý hệ Nam Tông.

Giữa khóa học có tổ chức Đại Hội Giáo Hội kỳ 3 nhiệm kỳ 2002-2005; Đại Hội kỳ 5 của Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu; Trại họp bạn Huyền Trang và Đại Hội Cư Sĩ. Ngoài ra trong khóa tu cũng đã tổ chức được một giới đàn Bồ Tát giới tại gia cho hơn 30 vị Phật Tử.

Địa điểm tổ chức là một trường Trung Học nội trú có hơn 500 giường ngủ cho học viên, thật tiện nghi; nhưng giá cả về phòng ốc cũng thật đắt đỏ. Riêng tiền phòng phải trả cho nhà trường là 49.000 Anh kim và các chi phí khác độ 19.000 Anh kim nữa. Tổng cộng là 68.800 Anh kim, tương đương với 100.000 Euro. Trong khi đó học viên đóng học phí và cúng dường chỉ lên đến 56.000 Euro. Số thâu hụt, trên nguyên tắc Giáo Hội Âu Châu sẽ chia ra trả lại cho Ban Tổ Chức địa phương; nhưng Đại Đức Thích Tịnh Thông và Ban Tổ Chức địa phương đã hoan hỷ nhận lãnh bù đắp vào phần thiếu hụt đó độ 12.000 Anh kim. Xin ghi nhận công đức này với Giáo Hội địa phương Anh Quốc và sang năm 2003 quý học viên xin chuẩn bị về Đan Mạch để dự khóa tu học kỳ thứ 15 ❀

*(Trích dịch từ báo chí tiếng Anh)*

*Diễn văn khai mạc*

# Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 15 tại Đan Mạch



*từ 18/07/2003 đến 28/07/2003*

*Thích Giác Thanh*

## NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Kính bạch Chư tôn Hòa thượng, Chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni,  
Kính thưa Ban Hướng Dẫn GDPT Âu Châu,  
Kính thưa Quý quan khách ngoại quốc,  
Kính thưa Quý Phật Tử học viên.

“Hạnh phúc thay! Chư Phật ra đời.  
Hạnh phúc thay! Chánh pháp cao minh.  
Hạnh phúc thay! Chư Tăng hòa hợp.  
Hạnh phúc thay! Tứ chúng đồng tu”



Thật đúng vậy, chư Phật thị hiện ra đời là một hạnh phúc vô biên, tìm thấy được chân lý giải thoát và ban rải nguồn chánh pháp cao minh đó đến khắp cùng nhân loại quần sanh. Niềm hoan hỷ vô cùng, khi được thấy chư Tăng đồng hòa hợp như sữa với nước. Và đượm nhuần được nguồn giáo lý nhiệm mầu đó đến nay, tứ chúng đồng nhịp từng bước tiến tu giải thoát, tạo thành một năng lực siêu đẳng hầu đột phá mọi vô minh, kiến chấp của cuộc đời. Bằng vào sự tu tập liên tục không ngừng nghỉ, và trở thành truyền thống quý báu, GHPGVNTN Âu Châu hằng năm thường tổ chức khóa tu học Phật Pháp dành cho hai giới xuất gia và tại gia vào dịp mùa hè. Hầu tạo phương tiện trợ giúp và nâng cao tinh thần học Phật của đại chúng. Năm nay, không ngoại lệ GHPGVNTN Đan Mạch nhận lãnh tổ chức khóa tu học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 15 trong bầu không khí trang nghiêm và thành kính. Tuy trong hoàn cảnh sinh hoạt Phật sự tại Đan Mạch còn đang từng bước ổn định, sau một thời gian dài thăng trầm theo nhân duyên của cuộc đời. Thật là một phước đức thù thắng vô lượng, được cung nghinh chư Tôn Đức Tăng Ni, cùng chào đón chư Phật Tử học viên khắp nơi quang lâm và vân tập đến đạo tràng để hòa hợp kiến hòa đồng giải trong tinh thần lực hòa tiến tu giải thoát.

Kính bạch Chư Tôn Đức,  
Kính thưa quý liệt vị,

Nguồn  
giáo pháp là một chất  
liệu sống vô cùng quý báu giữa cuộc đời nhiều  
nhưng đầy dẫy phiền não này. Chúng sanh thời mạt pháp, nghiệp dày đức mỏng,  
khó mong phát khởi được đạo tâm tu tập. Nhưng trải qua 14 năm và cũng như nơi đây, sự  
hòa hợp đồng tu từ trên chư Tôn Đức đến cùng đại chúng Phật Tử, đã liên tiếp kiến tạo  
được một đạo tràng tu học chánh pháp giải thoát của Phật Đà, quả là một điểm phúc cho  
chón nhân gian! Trong kinh, Đức Phật có dạy: “Nhơn thân nan đắc, Phật Pháp nan văn”,  
nhưng với những nhân duyên phước báu quý hiếm mà chúng ta đã được chưa đủ, còn một  
điều nan giải nữa chúng ta cần thâm hiểu thêm lời dạy của Đức Phật mật truyền là “Thực  
hành nan giải”! Vì được thân người và nghe được Phật Pháp là điều khó, nhưng việc thực  
hành hay không còn phụ thuộc vào sự phát tâm đồng mãnh của chúng ta nữa, đó mới là  
điều khó hơn. Nếu có được sự phát tâm y giáo phụng hành theo lời Phật dạy, thì cuộc đời  
này bớt đi những phiền toái ràng buộc, và cõi Ta Bà này chỉ là gác trọ qua đêm, không phải  
là nơi mà chúng ta vướn bận. Thế nên, giáo pháp là món ăn tinh thần, không thể thiếu được  
trong cuộc sống đầy vật chất này. Giáo pháp đã trở thành nguồn sống tâm linh cho những  
ai biết hướng thượng mong cầu giải thoát.

Kính bạch Chư Tôn Đức,  
Kính thưa quý liệt vị,

Bởi, điều quan thiết đó, khóa tu học Phật Pháp được hình thành, hầu tạo điều kiện cho cả  
hai giới cùng nhau sách tấn tu tập giáo lý nhiệm mầu của Phật Đà, để trau giồi thân tâm  
tiên tu. Và góp phần mình vào cuộc đời thêm thắm hoa, xoa dịu đi những nỗi nhọc nhằn  
đau khổ của kiếp nhân sinh! Mạng mạch Phật pháp được lưu truyền, là do sự hành trì của  
chúng ta có được tinh nghiêm thành kính hay không? Và ngoài việc tu tập cho chính mình,  
chúng ta còn phải thường hành phật sự, để duy trì được nguồn chánh pháp mãi truyền thừa  
không gián đoạn. Thế nên, đó là mục đích mà ngày hôm nay tại nơi đây, đạo tràng được  
kiến tạo trang nghiêm thành kính, thống hợp trên dưới một ý, cùng hướng đến một mục  
đích chung thanh tịnh hóa thân tâm, hầu biến cõi uế trược này thành cảnh Tịnh Độ nhân  
gian hiện thực!

Chúng con xin cầu nguyện hồng ân Tam Bảo thường gia hộ đến chư Tôn Đức Tăng Ni  
pháp thể hằng khinh an, tuệ đấng thường chiếu, đầy đủ năng lực, để toàn thể Phật Tử học  
viên nương tựa bóng cây đại thụ, vững bước trên hành trình tìm an lạc chân như. Và xin  
đồng cầu chúc cho quý Phật Tử học viên thân tâm thường lạc, đồng mãnh tinh tấn tu tập  
suốt thời gian khóa học được thành tựu viên mãn.

Trong giờ phút trang nghiêm và thành kính của buổi khai giảng. Chúng con (chúng tôi),  
xin thay mặt Ban Tổ Chức địa phương, xin thành kính tuyên bố khai mạc  
khóa tu học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 15 năm 2003.  
Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát



# Tu Học

*Về đây chung sống dưới  
Đạo vàng  
Mười ngày tu học rất  
hỷ hoan  
Thức liêm thân tâm giới  
trí huệ  
Lục hòa chan chứa cõi  
tịnh an.  
Đại chúng nhất niệm cùng  
tu tiến  
Tâm cảnh như như chẳng  
nãi phiền  
Ước nguyện một ngày về  
quê cũ  
Chân như hiển lộ lạc  
vô biên.*

*(Kỷ niệm Khóa THPP Âu Châu kỳ 15  
tại Đan Mạch năm 2003)*



# HOÀNG TRUYỀN CHÁNH PHÁP



Thích Trường Sanh (Tân Tây Lan)

**P**hật Pháp được lưu truyền do công hạnh của chư vị Tổ Sư truyền giáo; Tăng Ni Phật tử có đức tin với Tam Bảo là nhờ sự tinh tấn tu học. Đó là những mong ước và hy vọng cho tương lai đạo pháp mà Chư Tôn Đức Tăng Ni Phật Tử hằng thao thức.

Tôi gặp Thượng Tọa Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác tại Đức Quốc vào những ngày cuối năm 2007 tại Sydney Úc Châu, trong khóa tu gieo duyên do chùa Pháp Bảo tổ chức hằng năm. Qua những lời thăm hỏi với Thượng Tọa Như Điển. Thượng Tọa đã yêu cầu tôi viết về: Hai Mươi Năm Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu, và tôi đã nhận lời.

Năm 2003, Tôi đã đến thăm viếng, đánh lễ Chư Tôn Đức Tăng Ni Phật Tử tại các nước Âu Châu và tham dự khóa tu học Phật Pháp tại Đan Mạch. Sau năm 75, Đồng bào Việt Nam tị nạn ở các



Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu

HỘI PHẬT GIÁO ÂU CHÂU KỶ 15 TẠI AARHUS DAN MẠCH

Từ ngày 18-07 đến ngày 28-07-2003



trại Đông Nam Á, trường hợp có thân nhân sống ở các nước Âu Châu phải chấp nhận đi định cư ở các nước này. Phần đông muốn đến định cư các nước Hoa Kỳ, Canada, và Úc..., vì đời sống và khí hậu ở các nước Châu Âu không được tốt. Bản thân tôi thường nghĩ các nước này vấn đề sinh hoạt Phật sự và phát triển Phật Giáo Việt Nam không được thuận duyên; Nhưng ý nghĩ của tôi khác đi với sự thật! Khi đến thăm viếng các chùa Khánh Anh, Linh Sơn, Hoa Nghiêm, Quan Âm, Thiện Minh... ở Pháp; thăm viếng chùa Viên Giác, Linh Thứu, Liễu Quán, Phật Quang, Khuông Việt ở Đức – Đan Mạch – Thụy Điển – Na Uy ... thì tôi mới nhận thấy và cảm phục tín tâm của Cộng Đồng Phật Tử Việt Nam ở các nước này. Những Phật Tử đã bỏ rất nhiều công sức, tiền của để xây dựng những ngôi chùa theo kiến trúc Việt Nam; hằng ngày quý Phật Tử đủ mọi tầng lớp về chùa làm công quả để các chùa có điều kiện tài chánh trong việc xây dựng Chùa Tháp. Đặc biệt vào những tháng bảy, tháng tám Dương lịch, Chư Tôn Đức Tăng Ni thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu đã tổ chức các khóa tu học cho mọi tầng lớp Phật Tử; Năm 2007 là khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 được tổ chức tại Thụy Điển, dưới sự chứng minh giảng dạy của Chư Tôn Đức Tăng Ni ở các nước; Chương trình tu học rất phong phú và nhiều sinh động trong các giờ học .

Mọi người thường nghĩ: Đạo Phật chỉ thích hợp cho những tuổi về già không còn sinh lực hoạt động ở ngoài đời, họ về chùa để tìm nguồn an ủi trong lời kinh tiếng kệ, đợi ngày nhắm mắt xuôi tay theo luật sống chết của một kiếp người; còn tuổi trẻ có nhiều nghị lực tha hồ tung mây lướt gió, nhưng họ không biết Đạo Phật luôn luôn chủ trương giáo dục mọi tầng lớp; Là một Đạo giáo đào tạo con người có một cái nhìn như Chư Phật, Chư vị Bồ Tát, Chư Hiền Thánh Tăng. Qua lăng kính của Đạo Phật nhận định và xác thực rằng: Tất cả vũ trụ vạn hữu chúng sanh trên trái đất này đều do nhân duyên nghiệp báo mà có những sai biệt về hình tướng, giàu nghèo, thông minh ngu dốt v.v...; Vậy muốn có một đời sống an lành hạnh phúc, con người phải đến với Đạo Phật để học hỏi tu tập các pháp môn ở trong Đạo Phật; Hầu chuyển hóa một đời sống tầm thường, ích kỷ, hẹp hòi trở thành một đời sống thánh thiện, mà tuổi đời còn trẻ mới đủ mọi khả năng để dẫn thân trên con đường học đạo. Như người muốn thưởng thức những nét đẹp về cây kiểng, trước hết phải chọn các loại cây có giá trị “Dụng nhơn như dụng mộc” rồi mới bỏ nhiều thời gian uốn



nắn thân cây khi còn nhỏ, chứ đợi cây to lớn làm sao mà uốn nắn để trở thành những loại cây có giá trị ở trong vườn cây; Người muốn tu tập theo giáo lý của Đạo Phật cũng vậy, phải học đạo khi tuổi đời còn trẻ mới tiếp thu những lời Phật dạy ở trong kinh điển, rồi mới thực hành những điều tốt đẹp cho mình và cho mọi người.

Khóa tu học mà tôi đã được tham dự và giảng dạy tại Đan Mạch năm 2003, con số học viên Phật Tử tham dự tu học Phật Pháp phần đông là tuổi trẻ. Họ có học vị Bác Sĩ - Luật Sư - Kỹ Sư ..., quý Phật Tử này rất thuần đạo, không những chăm chỉ tu học trong những khóa tu mà thường ngày đi làm về trên người của quý Phật Tử vẫn thường mặc những bộ đồ lam hiền hòa thắm màu đạo vị; Các tư gia của các Phật Tử thờ Phật Bồ Tát một cách trang nghiêm và hằng ngày quý Phật Tử tụng kinh lễ bái thời khóa như nếp sống ở chùa. Những hình ảnh đẹp đến với đạo của quý Phật tử ở các nước Âu Châu mà đã một lần tôi nhìn thấy và chứng kiến đến bây giờ vẫn còn in đậm trong tôi! ... Thật vậy, nhờ sự hộ trì của Chư Phật – Bồ Tát – Lịch Đại Tổ Sư, nhờ sự nhất tâm nghĩ đến tương lai Đạo Pháp ở Hải ngoại, Chư Tôn Đức Tăng Ni thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu đã thành tựu những khóa tu học Phật Pháp, tính đến năm 2008 là lần thứ 20. Một điểm cần đáng lưu ý và tán thán là nhờ có rất nhiều giới phật tử trẻ đã phát tâm xuất gia tu học đến hôm nay có nhiều Thầy Cô có bằng cấp cao, có nhiều trình độ. Đây là điều vui mừng cho Phật Giáo Việt Nam tại các nước Âu Châu, và cũng là niềm vui chung cho Phật Giáo Việt Nam ở các nước Tây phương .

Kính bạch Chư Tôn Đức Tăng Ni, kính thưa quý Phật Tử các giới, quý độc giả. Người viết bài này, viết lên với tất cả tầm nhìn của mình và đây cũng là niềm vui chung cho Đạo Phật Việt Nam ở xứ người. Cầu nguyện Hồng Ân Chư Phật hằng gia hộ Chư Tôn Thiên Đức Tăng Ni ở các nước Âu Châu: Đạo lực uyên thâm – Đạo phong trác việt, để củng cố và lèo lái con thuyền Giáo Hội mỗi ngày thêm vững mạnh, và cầu chúc quý Phật Tử luôn có tín tâm với Tam Bảo, mong trở thành những Phật Tử trung kiên, hầu chuyển hóa thế giới nhiều đau thương này trở thành an lành hạnh phúc ❀



# KHÓA GIÁO LÝ

## PHẬT PHÁP ÂU CHÂU

### Kỳ 15



**Đ**ã bao năm trôi qua, mỗi mùa hè đến là có một quốc gia đứng ra đảm nhận vai trò tổ chức khóa Giáo Lý Âu Châu. Kỳ thứ 15 này đã được Đan Mạch đảm nhiệm với Thượng Tọa Thích Giác Thanh, trụ trì chùa Quảng Hương tại Aarhus là Trưởng Ban Tổ Chức và Đại Đức Thích Hạnh Bảo, trụ trì chùa Vạn Hạnh Odense là Phó Ban Tổ Chức. Quý Phật Tử trực thuộc hai vùng này cũng đã nhiệt tình hỗ trợ cho việc Phật sự lớn lao trước khi khóa học bắt đầu, từ những việc trang trí do Đại Đức Thích Nguyên Lộc, trụ trì chùa Vạn Hạnh tại Pháp sang hướng dẫn. Ban Văn Phòng dưới sự điều động của Sư Cô Thích Nữ Diệu Trăm chùa Khánh Anh Paris cũng đã không ngừng làm việc từ nhiều ngày trước khi khai giảng khóa học để việc hành chánh có thể được thông suốt một cách nhẹ nhàng.

Ngày khai giảng 19.07.2003 đã diễn ra trong một không khí vô cùng trang nghiêm và âm cúng dưới sự chứng minh và điều hành trực tiếp của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, trụ trì chùa Khánh Anh và Chủ Tịch Ban Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu. Đại Đức Thích An Chí, trụ trì chùa Khuông Việt tại Oslo Na Uy đã làm xướng ngôn viên cho buổi lễ trang trọng này, cũng như cho suốt khóa học 10 ngày tại đây.

Học viên Phật Tử từ nhiều nơi đã quy tụ về tham dự, con số lên đến trên 670 vị. Trong đó có cả những quốc gia xa xôi như Hoa Kỳ, Việt Nam v.v... Thành phần chư tôn đức năm nay cũng rất hùng hậu, trước nhất là sự hiện diện của Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, một trong những vị giảng sư có chiều sâu tuyệt nhất về Duy Thức hiện nay, sau đó là Thượng Tọa Thích Nguyên Siêu, Thượng Tọa đã trình bày những khía cạnh sâu sắc của kinh Pháp Hoa đến với khóa viên một cách tỉ mỉ và linh động. Thượng Tọa Thích Trường



Sanh đến từ mãi Tân Tây Lan đã đem ánh sáng Bát Nhã qua Tâm Kinh để trang trải kinh nghiệm của mình đến chư thánh chúng. Dĩ nhiên là những vị giảng sư lỗi lạc của Âu Châu không thể nào thiếu mặt trong khóa này, như Thượng Tọa Thích Trí Minh, Phương Trượng chùa Khuông Việt, Thượng Tọa Thích Như Điền, Phương Trượng chùa Viên Giác, Thượng Tọa Thích Nhất Chân, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Giáo Dục, Thượng Tọa Thích Tâm Huệ, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Nghi Lễ, Thượng Tọa Thích Quảng Hiền, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Cư Sĩ kiêm Trụ trì chùa Trí Thủ Thụy Sĩ; cùng chư Đại Đức Thích An Chí, Thích Nguyên Lộc, Thích Hạnh Thông, v.v...

Khóa học đã diễn ra trong một không khí vô cùng đầm ấm, đầy đạo vị nơi một ngôi trường tại thành phố Aarhus, thành phố lớn thứ nhì của Đan Mạch. Thời khóa hằng ngày gồm có tụng Công Phu Khuya vào lúc 6 giờ sáng, điểm tâm lúc 8 giờ, học từ 9 giờ 30 đến 11 giờ, Quá Đường kinh hành lúc 12 giờ, tụng kinh Cầu An lúc 15 giờ, học từ 16 giờ đến 17 giờ 30, dùng tối lúc 18 giờ 30, tụng thời Tịnh Độ lúc 20 giờ và học từ 21 giờ đến 22 giờ 30. Giờ giấc liên tục với những công việc chấp tác xen kẽ như hành đường, vệ sinh, tra soạn và rửa chén đã làm các học viên không có chút thời gian nào để phóng tâm theo trần cảnh mà phải cố gắng buộc tất cả tâm thức vào giờ giấc.

Học viên của khóa được chia ra làm 5 lớp: lớp 1a dành cho các em thanh thiếu niên trên con đường dò dẫm đến với đạo. Lớp 1b là lớp của các em đã từng đi tham dự sinh hoạt của Phật Giáo và có một vài kiến thức về đạo cũng như quý cô chú bác lớn tuổi, nhưng ngại trình độ của lớp 2. Lớp 2 dành cho những học viên đã theo đuổi các khóa giáo lý từ nhiều năm nay. Lớp 3a là lớp của các chú Sa Di và các chú Tập Sự. Lớp 3b dành cho các thầy Tỳ Kheo trẻ.

Điều đặc biệt năm nay là số lượng người trẻ và người lớn tuổi có thể nói là gần như quân bình. Một học viên đã tỏ sự ngạc nhiên này “cứ ngỡ là khóa giáo lý mỗi năm sẽ bớt dần người tham dự vì số lớn tuổi rồi sẽ ra đi, nhưng nay thấy chiều hướng phát triển và sự tham gia của lớp trẻ thì cũng biết được một tương lai nhiều hy vọng cho Phật Pháp tại Âu Châu....”.

Lễ Bế Giảng đã tổ chức cũng không kém phần trang trọng vào lúc 15 giờ ngày 27.07.03 với phần phát bằng khen và quà cho những học viên được điểm thi xuất sắc, khen thưởng và cảm tạ đến Ban Tổ Chức cũng như những vị có liên quan đến việc tổ chức cho khóa Giáo Lý năm nay. Để tiếp nối truyền thống Đại Đức Thích Hạnh Bảo cùng hai Phật tử Ý đã ra trước chư tôn đức và đại chúng để đánh lễ và tác bạch nhận lãnh nhiệm vụ tổ chức cho Khóa Giáo Lý lần thứ 16 tại Venedig - Italy.. Hy vọng rằng khóa giáo lý tới sẽ được quý Phật tử tham dự đông đảo và tuổi trẻ sẽ hăng say hơn nữa trong các sinh hoạt tham gia khóa học ❀

*Thích Hạnh Tấn*



# KHÓA HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU

## thứ 16

Được tổ chức tại Ý quốc, địa phương Padermo, tỉnh Treviso. Đây là lần đầu tiên Giáo Hội địa phương nhận nhiệm vụ quan trọng này. Ngoài những đặc điểm như phong cảnh đẹp, phòng ốc rộng rãi.... còn có một điều đáng ghi nhớ là dưới sự hướng dẫn của Thượng Tọa Thích Như Điển, 3 Chi Hội thuộc miền Nam Đức quốc đã tích cực hỗ trợ về nhân lực để Giáo Hội địa phương có thể hoàn mãn công việc Phật sự này; điều này thể hiện tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau giữa các Giáo Hội Âu Châu trong công việc xiển dương Phật pháp tại xứ người.



Sau đây là bài nhận định của Sư Huynh Dalle Bogara Babrielle, Giám Đốc học viện Filippin, nơi mà khóa học đã diễn ra từ ngày 04 đến ngày 13 tháng 08 năm 2004:

.... “Hơn ngàn người đến khắp các nước thuộc Âu Châu (có lẽ Sư Huynh không được thông báo về một số Phật Tử và quý Thầy Cô đến từ Châu Mỹ và Á Châu...), thuộc tất cả mọi lứa tuổi. Cùng gặp lại nhau trong giây phút đáng nhớ này sau bao chia cắt mà người Việt phải gánh chịu trong 50 năm qua”.

“Như thế, khóa học cũng là một cơ hội để người Việt truyền đạt những truyền thống về văn hóa và tôn giáo đến các thế hệ con cháu”.

Khóa học được tổ chức bởi GHPGVNTNAC với sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, người lãnh đạo tinh thần của Giáo Hội.

... “Cộng đồng Phật Tử Việt Nam thật đáng tán thưởng về lòng nhiệt thành tôn giáo, về đức tính nhẫn nại, về sự khiêm tốn và khả năng thích nghi với hoàn cảnh của địa phương. Học viện của chúng tôi đã có kinh nghiệm trong việc đón nhận rất nhiều học sinh, sinh viên đến từ khắp mọi nơi trên thế giới, trong đó nhiều nhất là người Mỹ, nhưng cách ăn ở có kỷ luật của Phật Tử Việt Nam thật là một điều khó thấy ở các nền văn hóa Tây phương”.

Người ghi: *Thiện Nguyễn – Bảo Chí*  
Hội Phật Tử Việt Nam tại Ý

2004/2005

# Buddisti d'Europa a convegno al Filippin

10 - 14 AGOSTO 2004



Convegno dei buddisti vietnamiti d'Europa, ospiti dell'Istituto Filippin. Mille persone provenienti da tutta Europa e di tutte le età si sono radunati per unirsi in un momento di riflessione tra le tante divisioni cui il popolo vietnamita è stato condannato negli ultimi 50 anni.

Il convegno è stato quindi un'occasione anche per tramandare l'antica tradizione culturale e religiosa vietnamita alle nuove generazioni.

Presente al raduno c'era il venerabile Thich Minh Tam, guida spirituale della Congregazione buddista unificata vietnamita d'Europa che ha organizzato l'evento.

Ha detto Fratel Gabriele, direttore dell'Istituto: "La comunità buddista vietnamita è da lodare sia per il fervore religioso sia per la sua laboriosità, la sua modestia e per la sua capacità di adattarsi alle condizioni del luogo. Il nostro Istituto ospita parecchi studenti da tutto il mondo, molti americani, un comportamento rispettoso come quello dimostrato dagli ospiti vietnamiti difficilmente è stato dimostrato dalle culture occidentali".



## *Cuộc Hội Ngộ*

# Giữa Hai Nền Văn Hóa Và Tôn Giáo Đông - Tây

Tôi không được thuận duyên để theo khóa tu học này trọn vẹn, vì hoàn cảnh sống nơi xứ người cần phải phụ thuộc vào luật lệ, nếp sinh hoạt có phần khác nhau. Như ở Đức chẳng hạn, có hai thời điểm nghỉ hè của học sinh; các hãng xưởng cũng có hãng thì mùa hè đóng cửa nghỉ toàn thể, nhưng có hãng phải chia hai, một nửa nghỉ một nửa làm. Nên không thể chọn cho mình một chương trình riêng. Thời điểm của các khóa tu học không trùng hợp với giờ giấc nghỉ hè của học sinh tại miền Nam Đức. Do đó mà cha mẹ không thể an tâm khi để con cái ở nhà mà đi tu học được.

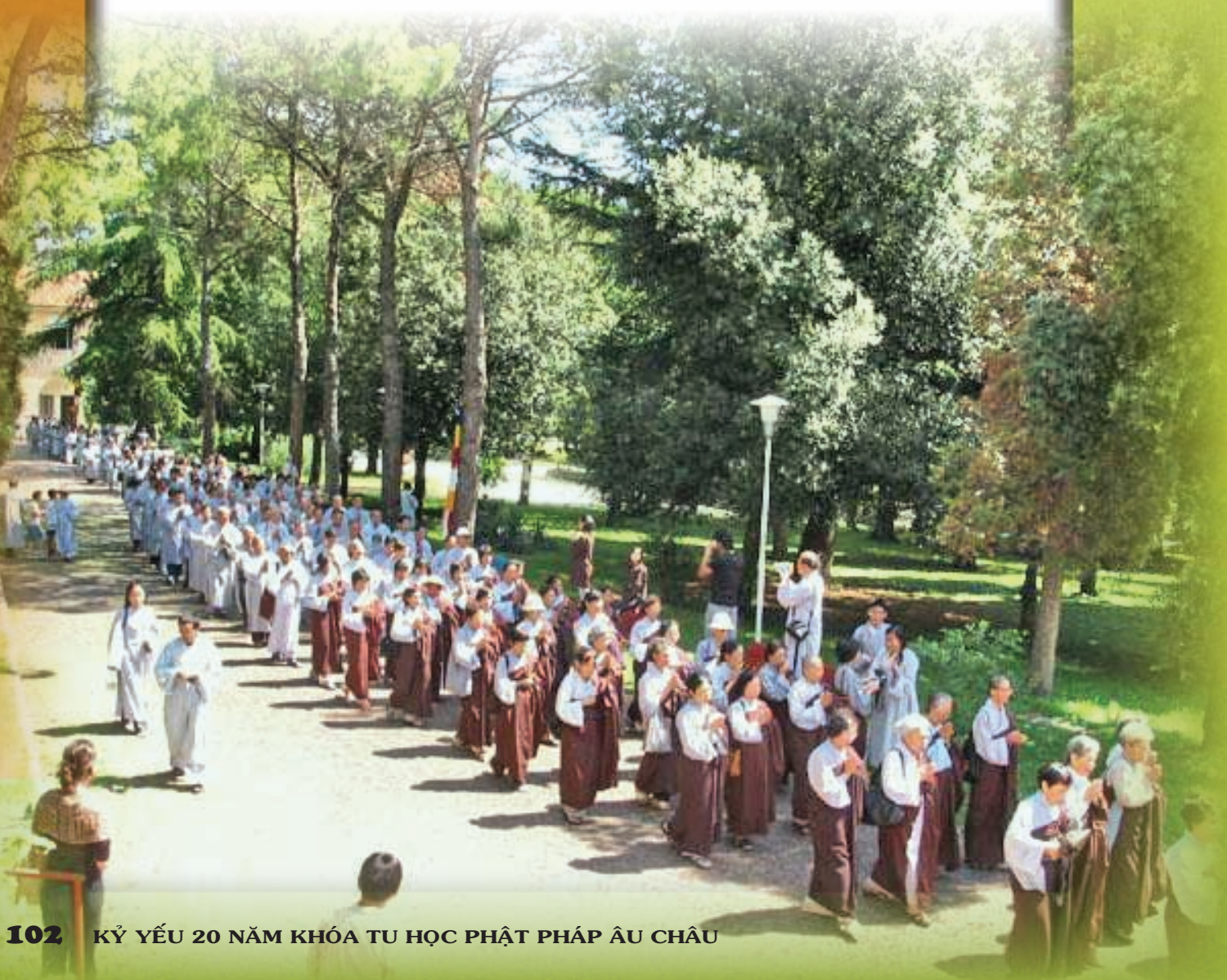
Thế cho nên muốn viết về khóa tu học Phật Pháp Âu Châu cho tập Kỷ Yếu để kỷ niệm 20 năm tổ chức các khóa học là một điều rất khó khăn, đòi hỏi phải theo dõi thường xuyên, phải tham dự nhiều khóa học mới phản ánh đúng mức từ nội dung đến hình thức một cách trung thực và đầy đủ. Tuy nhiên khi nghe Giáo Hội kêu gọi sự góp mặt đông đảo của toàn thể Phật Tử đã tham gia các khóa học Phật Pháp Âu Châu. Nên chúng tôi cũng cố gắng đóng góp theo phạm vi và cảm nhận của mình. Và cho dù có tham dự một vài khóa tu học trước đây, nhưng đã lâu lắm rồi, ký ức không còn nhớ lại hết được. Nên tôi xin ghi lại một vài kỷ niệm với khóa tu học Phật



Pháp Âu Châu kỳ thứ 16 tại Italy, mặc dầu không trọn vẹn từ đầu đến cuối, nhưng có thể nói đây là khóa tu học đã để lại trong lòng tôi nhiều kỷ niệm đẹp. Và cũng có thể nói là khóa tu học có nhiều điểm rất đặc biệt (theo nhận xét của giới báo chí).

Đối với khóa tu học này, thì tôi chỉ tham gia trong ba ngày phụ giúp nấu bếp cho Chi Hội. Chỉ những giờ phút nghỉ ngơi tôi mới được đi tham quan toàn cảnh của Học viện, cũng như sinh hoạt của khóa học. Như vậy thì chỉ ghi nhận toàn thể ngoại cảnh và cũng chỉ bằng hình thức mà thôi. (vì tuy ban tổ chức thuộc về Giáo Hội Phật Giáo tại Ý đảm trách, nhưng phải cần đến sự phụ giúp của các Giáo Hội khác, như Giáo Hội Đức chẳng hạn. Các Chi Hội Phật Tử tại Đức được phân công luân phiên đến phụ giúp nấu bếp, làm vệ sinh. Mỗi Chi Hội đảm trách trong vòng ba ngày.)

Chúng tôi thuộc Chi Hội Phật Tử Reutlingen - Đức Quốc, chiều thứ sáu đi làm về mới theo xe của Chi Hội tổ chức. Qua đến cũng gần nửa đêm nên ai nấy đều tìm chỗ nghỉ ngơi, cũng may có các anh chị em của Gia Đình Phật Tử trực đêm và hướng dẫn cho chúng tôi có nơi ăn chốn ngủ. Nên chỉ trong vòng nửa tiếng đồng hồ là chúng tôi đã được “chỉ tịnh”. Sáng thức dậy thật sớm, thấy quang cảnh Học viện còn chìm trong cảnh







mờ ảo của rừng thông bạt ngàn. Người người đã chuẩn bị lên Chánh điện để dự giờ công phu khuya, trong khung cảnh yên ắng ấy chợt vọng lại lời trầm hùng của tiếng hô canh, rồi im lặng rồi vang lên tiếng tụng kinh rì rào như thác đổ. Sáng sớm với buổi công phu trong một chánh điện rộng mênh mông, nhưng vẫn nghe vang tiếng tụng kinh đều đều, trầm bổng. Tôi mơ hồ như đang lạc vào khung cảnh của kinh điển, diễn tả lại những buổi sinh hoạt nơi đạo tràng thời Đức Phật còn tại thế. Như lúc ngài A Nan tụng lại kinh cho đại chúng nghe sau những thời giảng Pháp của đức Phật.

*Trên cội đá rêu hồng  
Hiền giả A Nan tụng  
Lời như mưa xuân mau  
Như chuông trầm núi thẳm*  
(trích suối nguồn vi diệu, trang 21)

Âm hưởng của buổi công phu sáng hay chiều ấy, đã rót lại cho khung cảnh quanh đây, một âm hưởng thanh thoát cho hồn người như suối nguồn bất tận. Nguồn an lạc để thể nhập vào nếp sống hàng ngày, tạo nên một nền văn hóa dẫn dắt đời sống của con người bước đi vào tương lai bằng những bước chân tỉnh thức, an nhiên tự tại.

Ai đã từng cảm nhận nguồn hạnh lạc ấy, mới biết Pháp Phật nhiệm mầu. Đã trải qua trên hai ngàn năm, nhưng những âm hưởng ấy, hình ảnh ấy vẫn còn mới mẻ, nét tinh anh vẫn chói sáng đến muôn sau. Cho nên đôi khi cũng phải nương vào hình ảnh, âm thanh để đi tìm. Mặc dầu, Đức Phật



cũng có dạy:

*Nhược dĩ sắc kiến ngã  
Dĩ âm thanh cầu ngã  
Thị hơn hành tà đạo  
Bất năng kiến Như-Lai*

Nhưng nghĩ mình là một Phật Tử, chưa hiểu lẽ vô thường, chưa đạt lý sắc không! Chưa biết phương tiện nào hay hơn để đi tìm Phật. Nên đôi khi cũng cần nương vào “sắc - âm” để tìm đến mà nương tựa. Thế nên tôi mạo muội ghi lại một vài kỷ niệm của khóa học Phật Pháp này, tuy chỉ nằm trong trường hợp “cởi ngựa xem hoa” nhưng mà cuộc xem đã để lại trong tôi nhiều kỷ niệm đẹp, và nhất là có nhiều sự rất đặc biệt, như những lời ca ngợi tinh thần Phật giáo của người Tây phương, những người khác Chủng tộc và Tôn giáo, mà họ nhận xét rất chính xác và trung thực.

- Điều đặc biệt thứ nhất là: Học viên tham dự cũng như khách Tăng viếng thăm và giảng huấn cho khóa tu học đông hơn các khóa trước. Theo thống kê của Ban Tổ chức thì giữa khóa học có tất cả 760 học viên (264 thiện nam và 496 tín nữ). Oanh vũ gồm 90 em. Các ban công quả luân phiên

gần 100 người. Như vậy tổng số kể cả Chư Tôn Đức cùng học viên lên đến ngàn người. Được phân chia theo các Quốc gia như sau:- Đức (366). Pháp (144) Thụy Sĩ (49), Anh Quốc (43), Ý (30), Hòa Lan (27), Đan Mạch (26), Na Uy (25), Phần Lan (17), Thụy Điển (10), Việt Nam (ra hải ngoại thăm bà con gặp dịp tham dự khóa học 7 người), Hoa Kỳ (5), Áo (4), Ba Lan (2), Bỉ (2), Úc (2), và Canada (1). (trích Bản Tin Khánh An).

- Điều đặc biệt thứ hai: Với một khóa học đông đảo nhất từ trước đến nay, mà ban tổ chức (Hội Phật Tử Chùa Viên Ý) đã can đảm nhận lãnh, và đã chu toàn mọi việc với lời khen ngợi từ trong ra ngoài, từ trên xuống dưới (với chánh điện được trần thiết rất lộng lẫy và trang nghiêm, tăng thêm lòng yêu mến Phật Pháp đối với những Phật Tử thuộc mọi thành phần, công việc vệ sinh đều chu toàn, nhà bếp ngăn nắp sạch sẽ và tôn trọng tất cả của công và tư).

- Điều đặc biệt thứ ba: Không có một ai xảy ra điều đáng tiếc như bệnh hoạn hay tai nạn nào. Chỉ có một vài người cảm cúm sơ sài thì đã được ban Y tế sẵn sóc chu đáo.

Và nhất là sự giao thoa giữa hai nền Văn hóa và Tôn giáo Đông-Tây có nhiều điểm trùng hợp, có nhiều điều phản chiếu lẫn nhau giữa hai nền minh triết ấy, đã toát ra những sắc thái đặc thù của Tôn giáo, cũng như hòa vào



nếp sống mà khiến cho người Âu-Tây phải tấm tắc khen ngợi qua báo chí:

“Sự truyền thừa văn hóa Việt Nam”

Khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 16 đã được tổ chức tại Học viện Filippin. Hơn 1.000 người khắp Âu Châu, thuộc mọi lứa tuổi đều vân tập về đây tham dự khóa học để tăng trưởng tín tâm, kiến thức Phật học và cũng để bảo tồn văn hóa dân tộc, đã bị phân hóa trong 50 năm qua.

Trước tiên dưới sự đô hộ của người Pháp, sau đó là sự tranh giành ảnh hưởng của hai siêu cường thế giới (Mỹ-Nga) trong chiến tranh lạnh. Cuối cùng là sự độc tài sắt máu của chế độ cộng sản, từ năm 1979, thế giới đã chứng kiến hàng loạt người Việt Nam đã bỏ nước ra đi vì chế độ cộng sản áp bức tất cả mọi Tôn Giáo. Vì thế, khóa học này là một truyền thừa nền văn hóa và Tôn Giáo cổ truyền của Việt Nam đến các thế hệ nối tiếp. Ngoài những giây phút vui chơi của trẻ em, khóa học đã tổ chức các lớp học giáo lý cho tất cả các bạn trẻ dưới sự dẫn dắt của Chư Tôn Đức. Nhờ sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, vị lãnh đạo tinh thần của GH-PGVNTN Âu Châu, Ngài đã tổ chức khóa học này. Khóa này là khóa học thứ 16 được tổ chức tại Âu Châu. Đại diện Hội Phật Tử tại Ý đã cảm ơn Giám Đốc Học Viện Filipin và ông Thị Trưởng Thành Phố Paderno đã tham





dự lễ khai mạc khóa học; Sư Huynh Gabriele, Giám Đốc Học viện đã phát biểu: Với số lượng người như vậy mà ban vệ sinh của học viện chỉ thu gọn trong những bị rác nhỏ mà chúng tôi đã thiết trí quanh học viện. Không có một sự thiệt hại nào cho học viện. Cộng đồng Phật Tử Việt Nam rất đáng được khen ngợi về lòng mộ đạo, sự hăng hái làm việc, giản dị và thích ứng với mọi hoàn cảnh. Chúng tôi đã cho xử dụng phòng giặt, nhưng họ thích giặt bằng tay để không làm phiền đến học viện”.

Phật Tử VN đã tổ chức một cách chu đáo khóa học, thông tin liên lạc một cách nhanh chóng, tất cả học viên đều ăn chay. Học viện đã đón nhận nhiều sinh viên trên khắp thế giới và nhất là sinh viên từ Mỹ. Tinh thần tự trọng trong công việc giao tế, đã cho chúng tôi thấy rất khó tìm trong nền văn hóa Tây phương. Khóa học sẽ chấm dứt vào ngày thứ 5 với một chương trình văn nghệ cho học viên và cho tất cả những ai muốn tìm hiểu về văn hóa Việt nam. Cuối cùng ngày thứ 6 Ban Tổ chức đã chuẩn bị sẵn 15 chiếc xe buýt lớn cho tất cả học viên để đi thăm thành phố du lịch nổi tiếng ở Venise. (Hồng Châu lược dịch theo tờ báo Tribuna di Treviso của địa phương ra ngày 11/8/04).

Sở dĩ tôi trích toàn bài báo vì nhận thấy người Tây phương họ đã am tường đến văn hóa và lịch sử Việt Nam một cách sâu sắc. Cũng như sự giao thoa giữa hai nền Văn hóa và Tôn Giáo Đông-Tây một cách hài hòa và trân trọng. Những lời khen ngợi, những nhận xét nếp sinh hoạt của người Việt Nam rất chính xác và mang một tinh thần tôn kính, yêu mến lẫn nhau. Có



lễ nếp sinh hoạt về Văn hóa và Tôn giáo giữa Việt Nam và Ý Đại Lợi có nhiều điểm tương đồng, như lòng Từ bi, tính Ôn hòa, sự Công bằng, Bác ái...

Thêm nữa, không có điều gì chính xác hơn là lời nhận xét của chủ nhà đối với những người khách đến trọ. Họ phải có cái gì đó, mới có thể bỏ qua hay thông cảm những lỗi lầm nơi chốn đông người, mà có thể không cách nào không thể xảy ra. Đây chỉ là những lời “khen thưởng sơ giao” nhưng những lời khen ấy như lời tiên đoán một cách nhiệm mầu. Lời khen thưởng ấy đã đọng lại trong tinh thần duy trì nền nếp, chấp hành những luật lệ chung để tạo cho khóa học trở thành một nếp sống hài hòa, với những tấm lòng tin yêu đang quay về nương tựa trong pháp giới thanh tịnh.

Chủng viện Istituto Filipin là một học viện rất lớn thuộc thành phố Treviso-Italy chìm đắm giữa một rừng thông bạt ngàn, như một kho tàng quý báu ẩn dấu trong rừng già, cảnh u mặc nhưng không ảm đạm, đã tạo nên một bầu không khí nửa như hư nửa thực ẩn hiện trong tâm thức của mọi người một nguồn suối tịch mặc, chợt thức giấc đang nhìn bình minh thấp sáng, mà nghe lòng xôn xao sức sống. Được thiết lập theo một kiến trúc cổ kính, nhưng khoáng đạt dần trải như một công viên. Có những con đường cỏ hoa cắt xén, lối đi được quét dọn rất sạch sẽ, hai bên đường đi có những hàng ghế đá...

Chúng tôi đến nơi gần khuya, ai nấy đều tìm chỗ ngủ. Sáng sớm thức dậy mới thấy toàn cảnh của khóa tu học. Và những người đầu tiên đón tiếp

chúng tôi thuộc ban tổ chức. Đứng đầu là Đại Đức Thích Hạnh Bảo, rồi đến các Anh Chị: anh Bảo Chí, chị Hồng Châu, anh chị Hoàng Hoa, chị Tôn Nữ Thao Thao... tất cả những anh chị này vừa là ban điều hành, vừa là ban Báo chí. Cũng như những người quen mà chúng tôi đã hân hạnh được gặp như: anh chị Đức Hương, anh chị Thiện Mỹ, anh chị Nguyên Biên, anh chị Nhựt Trọng, ..., (sau đó tôi được anh Nguyễn Hoàng hướng dẫn đi giới thiệu toàn cảnh của Học viện, nơi thiết trí Chánh điện, phòng học của các lớp, khu nhà bếp và nhà ăn, văn phòng cũng như các cơ sở liên hệ...)

Buổi sáng sau giờ công phu đã thấy Sư Ông chùa Khánh Anh đến thăm nhà bếp, mọi người chào đón trong niềm kính yêu. Sư Ông cũng đến hòa vui với mọi người, tay cầm cây quạt Tàu hủ, khiến cho mọi người cảm thấy niềm vui, cảm nhận sự bình đẳng giữa chư Tôn Đức cùng với Phật Tử. Nét đặc biệt cũng nên kể thêm là gia đình anh Chức chị Nga đã tự nguyện làm Tàu hủ để cung cấp cho toàn khóa học, nghe đâu mỗi ngày làm trên 500 miếng Tàu hủ, dĩ nhiên là có nhiều người phụ giúp, nhưng anh chị Chức đã tự nguyện làm đầu tàu là một điều nên tán thán.

Những buổi thiền hành, hiện lên một hình ảnh tuyệt đẹp, vừa thanh thoát vừa trầm hùng như hình ảnh tăng đoàn dưới thời kỳ Đức Phật còn tại thế. Như trong Kinh Pháp Cú được diễn tả những hình ảnh tuyệt vời ấy qua sự thi hóa của Thầy Tuệ Không:



*một thuở nơi động hoa  
sỏi ngọc ùn mây trắng  
hàng hàng giải thoát tăng  
trầm hùng như núi lặng*  
(trích suối nguồn vi diệu trang 21)

Hình ảnh ngày xưa ấy, bây giờ lại hiện diện nơi đây, trong những buổi sinh hoạt của khóa học này như hiển bày một nguồn suối mát tâm linh, khiến cho bao người được đón hưởng niềm hạnh phúc chứa chan. Hình ảnh bây giờ đây đang ảnh hiện lên một màu sắc giao thoa, giữa không gian sinh động một sức sống chan hòa. Lồng trong sự hòa hợp hình ảnh của ba giai cấp cùng chung một hành trình giải thoát: bước đầu là hình ảnh của “giải thoát tăng” với áo cà sa màu vàng rực sáng, nổi bật lên những “ô phước điền” khiến cho cảnh sắc trở nên đặc biệt trong dáng vẻ uy nghi của Tăng đoàn. Tiếp theo đoạn thứ hai với áo choàng màu nâu, hé lộ những đường viền màu lam nơi cổ và tay cũng như tà áo của hàng ngũ thợ giới Bồ tát, đan kết thêm sắc màu tượng trưng cho sự nhẫn nhục và thanh thoát. Tiếp theo sau là màu áo lam mây đang thướt tha trôi theo như dòng sông xanh trên bước đường quay về biển mẹ. Dòng sông ấy đã chuyên chở tâm linh muôn đời của dân tộc



và Phật  
Tử Việt Nam, bây giờ đang  
xuyên qua những vùng miền xa lạ, để  
hòa chung với nền văn minh xứ người kết thành  
hoa trái để dâng tặng cho đời.

Đoàn đi trong im lặng hùng tráng như đang giao hưởng với núi rừng  
tịnh mặc, như hòa chung với thiên nhiên và nếp sống an vui, đang khai  
mở những mạch nguồn vi diệu. Tôi đứng xem mà nghe như đang tưới tẩm  
vào hồn mình nguồn tươi mát, một sức sống diệu kỳ khiến lòng cảm thấy  
lâng lâng.



Trên đây là chỉ thưởng thức bề ngoài, những sinh hoạt của Tăng Ni và Phật Tử của khóa học, còn nội dung của khóa học cũng đã được những vị tham dự từ đầu đến cuối, từ những bậc giáo thọ, đến các học viên phản ảnh một cách trung thực. Và đầy đủ những chi tiết cần thiết của các khóa học Phật Pháp Âu Châu, để giới thiệu đến với thế giới phương Tây nền Văn hóa và Tôn Giáo của Việt Nam. Một nền Văn hóa và Tôn Giáo sinh động nhưng không loạn động; từ ái nhưng không nhu nhược, yếm thế; nhẫn nhục nhưng không khuất phục, theo chí hướng tự lợi và lợi tha..., đã định vị cho nếp sống của dân tộc và Phật Giáo Việt Nam, mà bất cứ đến nơi đâu cũng hòa hợp, cũng giao lưu trong một chiều hướng thuận duyên. Qua những lời khen của báo chí địa phương đã thể hiện một cách trung thực những điều đó.

“Nhu Lời Chào Cuối Khóa của Sư Huynh Gabriele Giám Đốc Học Viện Istituti Filippin tại Ý Đại Lợi”:

“Sự hiện diện của tất cả Quý vị trong những ngày sống động của khóa học sẽ không phai mờ trong quá trình hoạt động của Học Viện Filippin với những điều sau đây:

Năm nay số lượng học viên đã tăng nhiều hơn sự dự đoán.

Nhất là Quý vị đã chuyển đạt



đến chúng tôi cách sống và làm việc của Quý vị.

Khởi đầu khóa học, chúng tôi đã chuẩn bị cho Quý vị một cơ sở đầy đủ tiện nghi và yên tĩnh để tu học. Giờ đây khóa học kết thúc. Tôi cầu chúc Quý vị giữ mãi trong tâm hồn những kỷ niệm đáng mến về Khóa học 16 tại Học viện Filippin thuộc dòng Sư huynh của Thiên Chúa Giáo mà họ đã có những hoạt động tại quê hương Việt Nam của Quý vị.

Tôi không biết là chúng ta đã đạt được sự cảm thông lẫn nhau, sự đánh giá đó tôi xin dành cho Quý vị, nhưng có một điều chắc chắn là: Thật tuyệt vời với những điều mà chúng tôi ghi nhận được ở Quý vị.

1) - Chúng tôi thán phục tinh thần thích nghi, khả năng xử lý những phiền toái, những khó khăn trở ngại về giờ giấc của Quý vị. Từ một dân tộc chịu nhiều thử thách bằng sự khổ đau, Quý vị đã vươn lên để gỡ cánh cửa chân lý, trang bị lòng tự tin để bước lên phía trước.

2) - Chúng tôi thán phục những con tim vui nhộn của Quý vị, những tâm hồn thanh thản, cách chào theo nhà Phật với hai bàn tay chắp lại, thật dễ thương, cúi đầu, nhưng mắt nhìn thẳng về phía trước. Quý vị là những người cười bằng ánh mắt và một khuôn mặt với nụ cười là món quà cao cả nhất, nó không tốn gì cả nhưng giá trị ở đỉnh cao. Sự hiện diện của Quý vị đã vui nhộn hòa với môi trường, tạo thành hào quang, ánh sáng soi đường cho những vùng chung quanh.

3) - Chúng tôi cũng thán phục khả năng tạo ra sự an lành trong cuộc sống hàng ngày như: Quý vị đi kinh hành, đi dự khóa lễ, công việc nhà bếp như: lúc lật rau, xếp đặt nhà ăn, yên lặng lúc dùng cơm, lúc làm việc... Những cái đó đã dạy cho chúng tôi một điều dù nhỏ bé nhưng có thể trở thành quan trọng. Sự tôn trọng tài sản và môi trường cơ sở của Học viện mà Quý vị đã cho chúng tôi thấy rõ: Trong những con người nhỏ bé chứa đựng những giá trị cao cả.

Kỷ niệm đẹp này sẽ còn mãi ở Học viện Filippin là một thí dụ điển hình về sự gắn gũi giữa hai nền văn hóa (Việt Nam- Ý Đại Lợi) và Tôn Giáo bằng hữu trong một thế giới đầy dẫy những sự chia rẽ này. Hy vọng nền văn hóa truyền thống Quý vị sẽ được trường tồn và không bị mai một trong đất nước mà Quý vị đang cư ngụ.

Cám ơn Quý vị đã đến với chúng tôi. Chúng tôi xin tiễn đưa Quý vị với tất cả lòng cảm mến.” (trích Bản Tin Khánh Anh, tháng 10/2004).

Phật Tử Việt Nam hành diện để đón nhận những lời ngợi khen trên đây của vị Giám Đốc Chung Viện Filippin- Italy. Không phải để kiêu mạn, không phải để khoe khoang, mà là để cảm tạ công ơn Phật Tổ đã nuôi dưỡng tinh thần, đã tưới tắm cho cây đời được vươn lên xanh tốt bằng Phật Pháp nhiệm mầu, bằng công đức giáo dưỡng của chư Tôn Đức và bằng tất cả thiện tâm của toàn thể thiện nam tín nữ đã phát tâm dũng mãnh, cùng nhau tu học cũng như cùng nhau phụng sự Đạo Pháp và Dân Tộc trường tồn.

Sự thành công của Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu hôm nay, không

phải chỉ bắt đầu vào một thời điểm nào, mà có thể được thừa hưởng vô lượng công đức từ nhiều đời nhiều kiếp, cộng với công đức của các khóa tu học Phật Pháp này mà trở thành những Phật Tử thuần thành, rất dễ thương. Thể hiện một nếp sống biết tôn trọng tất cả, từ những của cải vật chất đến tinh thần. Từ những việc làm đơn sơ nhất như luôn trao nhau bằng nụ cười, không tổn kém gì cả nhưng là một giá trị cao cả nhất, để đi đến cảm thông, để đem lại hòa bình cho nhân loại. Cũng như những con tim vui nhộn, những tâm hồn thanh thản chào nhau theo nhà Phật hai tay chấp lại, đầu cúi xuống rất Á đông..., là những cung cách, những uy nghi mà người Phật Tử đã học được, đã áp dụng vào đời sống hàng ngày để đem lại an vui hạnh phúc cho cuộc đời. Cũng như làm tư lương cho hành trình tu học Đạo giải thoát, mà người Phật Tử đã lập nguyện.

Khả năng giải quyết những phiền toái, những điều bất như ý cũng là một nghệ thuật sống, mà trong đó văn hóa Phật Giáo đóng một vai trò quan trọng. Như những việc thực tập đi thiền hành, tụng kinh, lễ lạy. Đến những việc làm hàng ngày như dọn dẹp, làm bếp với một thái độ hài hòa, một tấm lòng yêu mến, một tinh thần tôn trọng thì tất cả những thứ ấy đều làm thăng hoa cuộc sống.

Bởi vì việc tu học trước tiên là xây dựng cho mình có được một nếp sống hài hòa, đối với bản thân cũng như với nhân quần, để từ đó kiến tạo một xã hội có sự bình đẳng và thái hòa. Người Phật Tử mới có thêm cơ hội để tiếp tục đi theo con đường lý tưởng là phát nguyện cứu độ chúng sinh, hành Bồ Tát đạo. Như Đức Phật cũng đã dạy: Phục vụ chúng sinh là phụng sự Đạo Pháp.

Khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 16 tại Italy đã trôi qua gần bốn năm rồi, nhưng bây giờ ngồi viết lại những kỷ niệm mà nghe lòng băng khuâng. Vì đây là cơ hội để biết thêm sự trưởng thành của Giáo Hội Âu Châu, cũng như tinh thần giáo dưỡng của chư Tôn Đức, và sự tinh tấn tu học, phụng sự Đạo Pháp của hàng Phật Tử là bằng chứng hùng hồn nhất, niềm tự hào mỗi khi nhắc đến Phật Giáo Việt Nam.

Reutlingen, Đức Quốc  
*Thiện Ngộ Trần Văn Huyền*



Thơ



# Hoài Niệm

@ **Nhật Trọng - Hạnh Tâm**

Hoàng hôn buông dần xuống  
Mây chiều tím nhẹ trôi  
Nhìn lá Bồ đề rơi  
Con nhớ Từ Phụ lắm !

Khi xưa, cội Bồ đề  
Cha ngồi đây tĩnh tọa  
Tìm chân lý cao siêu

Ngày ấy, con ở đâu  
Cứu muôn loài thoát khổ  
Trong Ta Bà Lục đạo  
Nay đủ duyên con về  
Cha diệt độ từ lâu! (1)

Kim Cang Tà ghi dấu  
Con biết làm chi đâu  
Nguyên phát tâm theo Phật  
Từ Phụ chứng minh thâu (2)

**Bồ Đề Đạo Tràng - Tết Mậu Tý 2008**  
**Kỷ niệm những tháng ngày tu học tại xứ Phật**

(1) Ý thơ của Ngài Huyền Trang  
(2) Thâu: thâu chấp, xuyên suốt

# Khoá Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 16 tại

*từ ngày 04/08*

*đến 13/08/2004*



*Chung viện Istituto Filippin  
tại thành phố Padova - Ý*

**T**rong lúc các trường học ở Ý đã đóng cửa nghỉ hè vào tuần trước thì sáng nay công chính của học viện Filippin thuộc quận Treviso rộng mở để lần lượt đón những chiếc xe bus chở Phật Tử Việt Nam từ các quốc gia lân cận trong Âu Châu về tham dự khóa tu học Phật Pháp hằng năm lần thứ 16. Có những chuyến xe từ miền Bắc nước Đức xa xôi đã khởi hành từ tối hôm qua, vượt qua dãy Alpen lúc trời gần sáng, khi sương mù vẫn còn bao phủ quanh những thung lũng xinh đẹp vùng Südtirol nằm dọc biên giới giữa Áo và Ý. Vừa đến nơi, một số anh em trẻ nhanh chóng chọn một phòng học rộng để sắp xếp lại thành một văn phòng làm việc. Dưới sự hướng dẫn của Thầy Hạnh Tấn, các anh em sẽ lo việc quản lý và điều hành suốt khóa học. Bên hông của nhà nấu ăn to lớn của trường đã có những lò gas, chén bát và thức ăn do những Phật Tử chùa Viên Ý chuẩn bị cho bữa ăn chiều. Đến xế chiều, trong sân trường đã tập nập người đến bằng xe bus hoặc được Ban Tổ Chức đón về từ hai phi trường kế cận. Số học viên ghi tên đã vượt quá mức dự định là 650 người, khiến Ban Văn Phòng phải làm việc tích cực để sắp xếp chỗ ở cho mọi người. Ban Tổ Chức đã yêu cầu vị giám đốc học viện cho thuê thêm 100 phòng ở nữa và đồng thời mở cửa tất cả các phòng ngủ tập thể mà nhà trường có được. *(Trích bài viết của Thiện Xả)*

... Huyền diệu thay, hồi những người con Phật! Đất nước Ý xưa nay người dân chỉ biết có Chúa ngự trị mà thôi, nên Thiên Chúa đã trở thành Quốc giáo, làm sao có được Phật Tử và chùa chiền?...

Chung viện Istituto Filippin đồ sộ nằm trên dãy đất rộng mấy chục mẫu tây (hecta) có những tòa nhà cao, phân chia nhiều phòng riêng biệt, đủ tiện nghi, có thể dung chứa hàng ngàn Chung sinh vào ở tu học, một Chung viện của Thiên Chúa giáo, nơi đào tạo thành những vị Linh Mục có tài năng, đức độ ra lãnh đạo Giáo dân nước Ý và nước ngoài. Những hàng cây có bóng mát đứng dọc theo các con đường có lát đá nâu trong khuôn viên, có cả những sân chơi bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, cầu vợt, hồ bơi v.v... Có công viên, ghế đá đặt dưới những tàng cây bóng mát để khách thả bộ dạo chơi có thể dừng chân ngồi nghỉ lúc ban trưa hoặc bạn bè cùng nhau ngồi đàm đạo chung vui lúc ban chiều, thật là lý tưởng.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu và Ban Tổ Chức, chủ yếu là thành viên Đức quốc và Đại Đức Thích Hạnh Bảo, Trụ Trì chùa Viên Ý làm Trưởng Ban cùng với lòng nhiệt thành của quý Phật Tử tại Ý đã tìm mượn được chỗ này dùng cho khóa học. Do đó những người con Phật từ mọi nơi gom tụ về đây tạo thành một đầm sen hoa nở rộ, tỏa ngát hương thơm bên những cội mới Bò-Đề... *(Trích bài viết của Thiện Căn Phạm Hồng Sáu).*

... Chánh điện thờ Phật được thiết trí rất trang trọng và đẹp mắt trong một phòng thể thao rộng lớn ở cuối học viện. Thầy Thiện Thuận, đến từ Việt Nam, tác giả của phần kiến trúc đã cùng một số anh em từ Đức sang trước đây vài ngày để lo trang trí. Tượng Đức Bổn Sư có tướng hảo rất đẹp, vừa được thỉnh từ Đài Loan về. Tượng sẽ được đưa về an vị ở Niệm Phật Đường Viên Ý sau khi hoàn thành khóa học. Thầy Hạnh Bảo, người lãnh đạo Niệm Phật Đường





Viên Ý và là Trưởng Ban Tổ Chức khóa học năm nay, đang cùng với một số Tăng Ni và các anh em thanh niên đang tiếp tục trang trí những chậu hoa và treo những lá cờ Phật Giáo quanh hội trường... *(Trích bài của Thiện Xả).*

Ngoài ra, trên lễ đài đặt những bình hoa, cây cảnh, các Tràng phan, Bảo cái, các vải tua kết quanh lễ đài rất công phu và đẹp mắt, đòi hỏi những bàn tay vô cùng khéo léo và những bộ óc thẩm mỹ cùng những cặp mắt tràn đầy mỹ thuật thì mới thiết trí và trang trí được một Phật Đài vô cùng mỹ lệ và đặc sắc như vậy. Tóm lại quả là ngôi Chánh Điện thật là tôn nghiêm, thanh tịnh, lý tưởng vô song. Thật là một điểm son tuyệt vời... *(Trích bài của Thiện Lâm Phạm Văn Mộc).*

... Lễ chính thức khai mạc khóa học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 16 được cử hành trong chánh điện lúc 10 giờ ngày 05.08.2004. Hội trường đã chật người. Trước bàn thờ Phật trang nghiêm, chư Tăng Ni gồm 96 vị cùng với trên 700 học viên thành kính dâng hương lễ Phật. Trong hàng giáo phẩm người ta thấy có các vị tôn túc như: HT Thích Minh Tâm, người đứng đầu Ban Điều Hành Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất ở Âu Châu, HT Thích Thắng Hoan đến từ Mỹ, HT Thích Bảo Lạc đến từ Úc, Sư Bà Thích Nữ Như Tuấn đến từ Pháp... Thầy Hạnh Bảo đọc lời khai mạc kể lại những nỗi lo của Thầy lần đầu tiên đứng ra nhận trách nhiệm tổ chức khoá học Phật Pháp Âu Châu trong khi nhân lực địa phương rất ít. Nhờ sự giúp đỡ của Sư Phụ là Thầy Phương Trượng chùa Viên Giác và nhờ sự trợ lực tích cực của Phật Tử nước Đức cùng với Phật Tử địa phương mà công việc đến giờ đều được trôi chảy. Những đạo



từ của HT Minh Tâm cho thấy sự phát triển đều đặn về số lượng người tham dự cũng như về kinh nghiệm tổ chức qua 16 lần khóa học Phật Pháp Châu Âu. Nếu tính chung với 5 khóa học đầu tiên ở chùa Khánh Anh thì Phật Tử Việt Nam ở Âu Châu đã có 21 năm lịch sử tiếp nối truyền thống đạo pháp ở hải ngoại.

Về tham dự khóa học năm nay gồm có các Phật Tử từ 18 quốc gia ở Âu Châu, Mỹ, Canada và Việt Nam, đông nhất là các học viên đến từ nước Đức, kế đến là Pháp, Thụy Sĩ. Hòa Thượng nhắn nhủ mọi người nên có tinh thần giúp đỡ lẫn nhau để đưa khóa học đến thành công và giảm bớt gánh nặng Ban Tổ Chức vì phải lo cho số lượng học viên đông đảo như hiện nay. Tiếp theo, Hòa Thượng ngỏ lời cảm ơn Sư Huynh Gabriele và những nhân viên của Học viện Filippin đã tạo mọi điều kiện để đón nhận thêm số người vượt quá hợp đồng cho thuê phòng...

Ngoài các vị đại diện của học viện còn có ông Chủ tịch quận Treviso đến tham dự buổi lễ. Ông bày tỏ sự vui mừng vì "... lần đầu tiên tại địa phương này đón tiếp người Việt đông như vậy. Học viện Filippin là học viện lớn nhất trong vùng và với tiện nghi sẵn có, tôi hy vọng sẽ đáp ứng những nhu cầu cần thiết của quý vị học viên. Cầu chúc quý vị gặt hái nhiều lợi ích trong thời gian tu học ở đây. Mặc dù thời tiết bây giờ khá nóng, nhưng không nóng bằng trong tâm tư quý vị. Bằng con đường tu tập, phát triển tình thương quý vị sẽ mang lại sự an lành, mát mẻ đến môi trường xung quanh..."

Lời phát biểu của ông được anh Bảo Chí, một Phật Tử chùa Viên Ý, dịch lại có ý nghĩa rất hay về tâm linh, nên được mọi người hưởng ứng vỗ tay tán thưởng.



Sư Huynh Gabriele nói rằng Học viện Filippin chuyên đào tạo những Giáo sĩ Thiên Chúa giáo cho nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có cả Việt Nam. Thông thường cơ sở này chỉ nhận tối đa 150 học viên mà thôi. Trong tình trạng quá đông người hiện tại, ông đã cho phép sử dụng tất cả những phòng mà học viện có được, chỉ có nhà nấu ăn và hồ bơi là không được sử dụng. Về phần điều hành khóa học được chia như sau: HT Minh Tâm làm Trưởng Ban, TT Như Điển chịu trách nhiệm về giới luật, TT Nhất Chân lo về giáo dục. Ban giám thị gồm có TT Trí Minh, TT Tánh Thiệt và Ni Sư Như Viên. Thượng Tọa Nhất Chân thông báo thời gian tu học chính thức bắt đầu từ sáng mai và kéo dài trong 7 ngày...

Một ngày mới bắt đầu bằng thời công phu khuya lúc 6 giờ sáng. Mọi người xếp hàng ngay ngắn, nghiêm trang cùng với chư Tăng Ni tụng kinh, lễ Phật trong chánh điện. Những hình ảnh đẹp đẽ này thật hiếm thấy ở hải ngoại. Người Việt tha hương khắp thế giới đã trở về lại với nhau giữ gìn câu kinh tiếng kệ theo truyền thống văn hóa Phật Giáo dân tộc. Trong thời gian của khóa học, Học viện Filippin trở thành khung trời riêng của Phật Tử Việt Nam. Mọi người sống với nhau trong tinh thần lục hòa, thân ái khiến chư vị tôn túc rất hài lòng. Những giờ giảng giáo lý xen lẫn với những câu chuyện đạo và đời tạo không khí vui tươi, cởi mở giữa thầy và trò. Thời tiết khá nóng nên ngoài giờ học, chư Tôn Đức và Phật Tử đi bách bộ trong khuôn viên rộng rãi và mát mẻ của học viện. Rải rác có những nhóm Đạo Hữu ngồi trò chuyện trên những băng ghế dài cạnh lối đi, nhóm khác đang đàm luận hoặc trao đổi Phật pháp với các Thầy. Các anh em thanh thiếu niên thì chơi thể thao ở khu riêng có đầy đủ sân đá banh, bóng chuyền, sân tennis v.v... Một nơi khác được nhiều người đến thăm là phòng phát hành kinh sách, băng giảng và dụng cụ



Phật Giáo. TT Như Điển giới thiệu dịch phẩm mới “Đại Đường Tây Vực Ký” và ký tên tặng độc giả thỉnh sách.

Một điểm đặc biệt của khóa này là tỷ lệ tham gia của thành phần người trẻ khá đông. Con số thống kê cho biết lớp tuổi trên 50 chiếm 47%, từ 21 đến 50 tuổi chiếm 19%, từ 13 đến 20 tuổi chiếm 15% và lớp dưới 12 tuổi chiếm 19%, trên tổng số khoảng 300 nam và 500 nữ. Từ lâu chư Tôn Đức, nhất là HT Minh Tâm rất quan tâm đến giới trẻ, ở khóa học nào Sư Ông cũng hỏi là có ai lo cho “Đại Học Oanh Vũ” không. Danh từ thân mật này Sư Ông đã ưu ái dành cho các em nhỏ. Trong khóa này, công lao của anh chị em Huỳnh Trương Gia Đình Phật Tử rất đáng kể vì đã lo chăm sóc, dạy bảo cho hàng trăm thiếu nhi và đã



tập duyệt các em công hiến các màn văn nghệ được trình diễn vào cuối khóa rất đặc sắc. TT Như Điển đặt niềm tin rất nhiều vào khả năng của thế hệ trẻ xuất gia cũng như tại gia. Tương lai của Giáo Hội rồi đây sẽ được thành phần trẻ ưu tú gánh vác tiếp nối thế hệ đi trước. Trong khóa học, anh em trẻ đã tham gia tích cực vào các công việc như điều hành, trai soạn, vệ sinh, hành đường, báo chí.

Các bài thuyết giảng xoay quanh các đề tài căn bản như giới luật, pháp môn Tịnh Độ, và Bồ Tát đạo. Ngoài ra, những bài giảng về Duy Thức học của HT Thắng Hoan thuộc về luận lý học của Phật Giáo. Mặc dù, đề tài rất khó hiểu nhưng với lối diễn tả có ví dụ dí dỏm của Sư Ông làm buổi học rất hứng thú. Những bài giảng của HT Minh Tâm về giới luật đã giúp cho học viên hiểu rõ hai vấn đề. Thứ nhất, Sư Ông nêu lên tầm quan trọng của giới luật trong việc

bảo tồn chánh pháp. Qua việc phân tích tình trạng suy thoái phẩm chất của Tăng sĩ ở Việt Nam, Sư Ông cho thấy nguyên nhân chính là do giới luật lỏng lẻo và thiếu quản lý của Giáo Hội trong nước. Hậu quả của sự việc này là do chính quyền Việt Nam đã can thiệp vào những nguyên tắc sinh hoạt của Tăng đoàn. Chẳng hạn như những lần Bồ Tát tụng giới của chư Tăng theo đúng giới luật thì chỉ có Tăng sĩ mới được tham dự. Trái lại, chính quyền lại cử người đến tham dự và theo dõi chư Tăng Bồ Tát. Ngoài ra, những giới đàn truyền giới cũng như việc tấn phong hàng giáo phẩm đều bị chính quyền kiểm soát. Nhận xét chung về tình trạng xã hội Việt Nam hiện tại là có tự do tín ngưỡng nhưng không có sự tự do Tôn Giáo. Thứ hai, Sư Ông giảng rõ ý nghĩa của Bồ Tát giới gồm hai mặt: tự lợi và lợi tha của chúng Bồ Tát tại gia. Hiện nay, số người thọ giới Bồ Tát tại gia ở Âu Châu càng ngày càng phát triển. Trong khóa



học này đã có thêm 52 giới tử thọ giới Bồ Tát. Chính vì vậy mà chư Tôn đức rất quan tâm hướng dẫn hoạt động của chúng Bồ Tát. Trong một buổi họp mặt riêng với những người thọ giới Bồ Tát, Sư Ông Minh Tâm đã lắng nghe kinh nghiệm sinh hoạt của chúng Bồ Tát từng nước và có những nhận xét các mặt mạnh và yếu của tổ chức. Trong tương lai, Thượng Tọa Quảng Hiền và Đại Đức Giác Thanh sẽ trực tiếp hướng dẫn và làm việc với các chúng Bồ Tát ở Âu Châu... *(Trích bài viết của Thiện Xả).*

... Học viên tham dự còn nhớ quý Thầy có dạy một câu là:  
Sống một ngày mà biết Phật Pháp còn hơn sống một ngàn ngày, một triệu ngày mà không biết Phật Pháp.  
Và câu thứ 2:  
Quý vị đến khóa học ngày đầu túi đầy tâm rỗng, nhưng cuối khóa thì túi rỗng tâm đầy.



Vâng! Thầy dạy hoàn toàn đúng trên sự thật vì những ngày cuối, túi đã rỗng, nhưng tâm lại đầy, đầy là nhờ quý Thầy đã rót những bài pháp quý báu vào trong tâm trí của học viên, cho nên học viên cảm thấy vui sướng và thích thú... (Trích bài viết của Quảng Sinh).

Cuối cùng buổi lễ mãn khóa diễn ra trong bầu không khí vui tươi lành mạnh nhưng không kém phần trang nghiêm. Bên ngoài cảnh trời quang đãng, nắng đẹp, cây lá xanh tươi; bên trong chánh điện thật là rộng rãi, đẹp đẽ và khang trang dưới ánh hào quang của Đức Từ Phụ. Chư Tôn Đức trong chiếc áo vàng chói, tướng hảo oai nghi, đối diện gần 800 con tim Phật Tử đang thành kính lắng nghe những lời dạy trong ngày cuối khóa. Những vị thủ khoa và ưu hạng được vinh dự mời lên nhận bằng và quà thưởng, đồng thời mỗi học viên cũng lần lượt lên nhận chứng chỉ và những món quà quý báu mà chư Tôn Đức ban thưởng cho.

Xin thành kính tri ân và tán thán công đức vô lượng của chư Tôn Đức cùng Ban Tổ Chức đã từ bi hoan hỷ tạo cơ hội cho Phật Tử được tu học khóa giáo lý rất quý báu và hữu ích. Xin nguyện đem công đức tu học này hồi hướng trang nghiêm Tịnh Độ, và nguyện cầu hồng ân Tam Bảo, mười phương chư Phật, Long Thần Hộ Pháp, gia hộ cho chư Tôn Đức được luôn luôn pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ để diu dắt Phật Tử trên con đường tu học về đạo từ bi, trí tuệ và giải thoát cao siêu của Đức Phật để làm hành trang, tương lai về Phật quốc. Cũng không quên cầu chúc quý vị Đạo Hữu luôn luôn thân tâm an lạc, vạn sự kiết tường, bồ đề tâm kiên cố, chí tu học vững bền và gia đình đầy hạnh phúc. Xin hẹn gặp lại những khóa học kỳ tới dưới mái nhà tình thương

của Đạo Phật... (Trích bài viết của *Quảng Sinh*).

... Ngày cuối cùng, như thường lệ của các khóa trước đây, Ban Tổ Chức ưu ái dành cho các học viên của khóa học đi tham quan thành phố nổi Venedig nổi tiếng thế giới. Thiết tưởng cũng nên ghi lại vài chi tiết lịch sử của thành phố nổi Venedig.

Venedig, tiếng Ý là Venezia là thành phố chính của tiểu bang Venetien, dân số khoảng 280.000. Tên của thành phố này được đặt theo tên người di dân Veneto. Năm 452 sau khi người Hunnen xâm chiếm đất của người Venete, thì sắc dân này lánh nạn đến các khu bùn lầy và ở trên các hoang đảo nhỏ. Nhưng những hòn đảo này lại thuộc vào sự cai quản của người Byzanz. Cho đến năm 800, quyền lực của người Byzanz bị yếu trong khi lực lượng của người Venete đã lớn mạnh dần, nên người ta đã bầu ông “Doge” qua cuộc bầu cử của các nhà quý phái và vị tu hành (Klerus) của nhà thờ - vị này như một vị vua của một nước để nắm quyền cai quản.

Venedig có nhà thờ nổi tiếng, San Markus 1 được xây vào những năm 829-836, nhưng đến năm 976 thì bị cháy. Nhà thờ San Markus 2 được xây vào cuối thế kỷ thứ 10, nhưng khoảng 10 năm sau lại bị đập phá. Nhà thờ San Markus 3 hiện tại được xây từ năm 1050-1090...

Tòa lâu đài lớn nhất và quan trọng nhất của thành phố Venedig là Dogen Palast. Tòa lâu đài này được xây từ năm 1340. Đến năm 1404 Venedig đã mở rộng đất đai đến những vùng đất liền, đến thế kỷ thứ 15 đã phát triển đến vùng núi Alpen và vùng Po (miền Nam của Ý).



Năm 1429-1455 Venedig là một trong những trung tâm thương mại lớn nhất thế giới. Từ năm 1429, thành phố Venedig đã có những họa sĩ, những nhà kiến trúc và điêu khắc nổi tiếng của Ý.

Năm 1748 Venedig và vùng phụ cận đã rơi vào quyền cai quản của người Áo, đến năm 1797 Napoléon xâm chiếm Venedig. Rồi đến năm 1814-1866 Venedig lại rơi vào tay người Áo lần nữa. Cho đến năm 1866 quân Áo rút lui và qua một cuộc trưng cầu dân ý, Venedig đã thuộc về quyền cai quản của Ý.

Năm 1846 đường rầy xe lửa đầu tiên được xây để nối liền Venedig với đất liền. Từ năm 1939-1945 Venedig đã không bị tổn hại của Đệ Nhị Thế Chiến. Vì nguyên cả thành phố được xây trên mặt nước và đáy biển thì lại bùn lầy, nên đến năm 1966 thành phố đã bị một trận lụt kinh hoàng... (Trích bài viết của Thiện Lâm Phạm Văn Mộc).

Theo đánh giá của báo chí tại Ý, khóa học Phật Pháp Âu Châu của người Việt Nam đã được tổ chức tại học viện Filippin với gần 1000 người Việt Nam khắp Âu Châu, thuộc mọi lứa tuổi đã nói lên được công tác bảo tồn văn hóa dân tộc, vốn đã bị phân hóa trong 50 năm qua.

Việt Nam bị người Pháp đô hộ, sau đó là sự tranh giành ảnh hưởng của 2 siêu cường thế giới trong chiến tranh lạnh. Cuối cùng là sự độc tài sắt máu của chế độ Cộng Sản. Từ năm 1979, thế giới đã chứng kiến hàng loạt người Việt Nam đã bỏ nước ra đi vì chế độ cộng sản độc tài và đàn áp mọi Tôn Giáo. Vì thế, họ nhận định rằng khóa học là một cơ hội để truyền thừa nền văn hóa dân tộc và Tôn Giáo cổ truyền của người Việt Nam đến thế hệ nối tiếp...

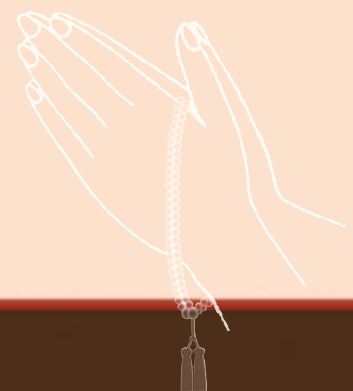
Đại diện Hội Phật Tử tại Ý đã cảm ơn Giám Đốc Học viện Filippin và ông Thị Trưởng thành phố Paderno đã hoan hỷ tham dự lễ khai mạc khóa học. Sư huynh Gabriele, Giám đốc Học viện đã phát biểu “với số lượng đông đảo như vậy mà Ban Vệ Sinh của Học viện chỉ thu gọn trong những bị rác nhỏ mà chúng tôi đã thiết trí quanh học viện. Không có một sự thiệt hại nào cho học viện. Cộng đồng Phật Tử Việt Nam rất đáng được khen ngợi về lòng mộ đạo, sự hăng hái làm việc, giản dị và thích ứng với mọi hoàn cảnh...”

Học viện đã đón nhận nhiều sinh viên trên khắp thế giới và nhất là sinh viên ở Mỹ đến học tại Ý. Tuy nhiên tinh thần tự trọng của người Việt trong công việc giao tế, đã cho chúng tôi thấy rất khó tìm trong nền văn hóa Tây Phương...”. (Hồng Châu lược dịch từ báo chí của Ý).

Trong lễ bế giảng, Thượng Tọa Phương Trượng Chùa Viên Giác cũng đã thông báo: Khóa tu Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 17 sẽ được tổ chức tại Thụy Sĩ. Trong thâm tâm của mỗi học viên ai cũng thầm nguyện:

***Khóa tu Giáo lý thanh cao,  
Năm nay lui gót, năm sau tụ về  
Học mau qua ải si mê  
Đừng quên ước hẹn cùng về siêng tu!***

**Thiện Lâm Phạm Văn Mộc (Đức quốc)**



# Một bắc, Một nam, Một hải đảo

## \* *Thích-Hạnh-Thức (Đức quốc)*

**H**àng năm, vào cuối tháng 7 bước qua đầu tháng 8 dương lịch, Phật-Tử Châu-Âu lại nô nức chuẩn bị hành trang đi dự khóa giáo lý 10 ngày do Giáo-Hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-Nhất Châu-Âu tổ-chức. Không khí sôi động. Châu-Âu những ngày nắng ấm! Có nhiều vị phải lo chuẩn bị trước

một năm, xin nghỉ việc, sắp xếp gia đình... để kịp về đúng hẹn. Đây là mùa tu học ở Châu-Âu. Vì trùng với mùa An cư kiết hạ của chư Tăng, nên chùa nào cũng mở khóa tu tại địa phương mình cho Phật Tử tại gia tòng hạ, ngắn hạn thì 3 ngày, dài hạn thì một tuần, 10 hay 15 ngày tu Gieo Duyên, sau đó lên xe buýt đi dự khóa học Châu-Âu luôn, như chùa Viên-Giác Đức quốc chẳng hạn.

Giáo-Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Châu-Âu do chư Tôn Đức sống tại các quốc gia Châu-Âu thành lập ngày 27-12-1990 tại Kongsvinger Na Uy, công cử Hòa-Thượng Thích Minh Tâm, viện chủ chùa Khánh Anh Pháp quốc làm chủ tịch. Nhưng khóa học Châu-Âu đã có hai năm trước đó rồi. Nguyên do khóa này xuất phát từ chùa Khánh Anh, Pháp quốc 5 năm về trước, từ những khóa tu Bát Quan Trai, huân tu Tịnh Độ vào những ngày cuối tuần biến thành, rồi tăng dần lên 7, và 10 ngày.

Đã mười chín mùa hè trôi qua kể từ khi chư Tôn Đức đứng ra phối hợp tổ chức khóa tu



*Lễ thỉnh Sư (khóa XVI tại Ý)*

học này. Năm này nữa (2008) là đúng hai mươi năm. Hai mươi năm một đời người. Một thế hệ đã đi qua. Giờ đây em bé đã lớn khôn, già từ tuổi thơ với những niềm vui nho nhỏ, những nỗi buồn không tên, để mạnh dạn bước vào đời bằng đôi chân vững vàng, bằng ánh mắt sáng ngời:

*Ngày em hai mươi tuổi  
Tay cắt mái tóc thề  
Giã từ niềm vui nhỏ  
Buồn ơi! Hãy chào mi!*  
(Phạm-Duy)

Với những kinh nghiệm thu thập được trong thời gian qua, khóa tu học Châu-Âu được tổ chức mỗi ngày một tinh vi hơn, quy mô hơn, chuyên nghiệp hơn. Từ những ngày đầu chập chững, lứa thừa nay đã lên tới hàng ngàn người, với hàng trăm tầng ni tham dự.

Thành phần tham dự gồm đủ mọi lứa tuổi, gồm người lớn tuổi, thanh thiếu niên, và trẻ em. Nếu lấy theo tỉ lệ thì ba thành phần này xấp xỉ ngang nhau (33%). Khóa học được luân phiên tổ chức trong các nước thành viên Giáo-Hội. Nhưng nhiều nhất có lẽ là tại nước „chủ

nhà“ Pháp quốc (Hòa Thượng Chủ Tịch ở Pháp), rồi đến Đức và các quốc gia khác. Nói là mười ngày, chứ thật ra chỉ có bảy ngày tu học chính thức; còn một ngày dành cho tựu trường; một ngày thi và văn nghệ mãn khóa; và một ngày du ngoạn. Thời gian thật là khít khao, không dư cũng không thiếu.

Về địa điểm tổ chức, đa phần (trên 90%) là một ngôi trường nội trú hoặc bán trú, có đầy đủ phòng ốc, nhà ăn, hội trường (cho buổi văn nghệ mãn khóa), phòng thể thao tập thể (dùng làm Chánh Điện), sân vận động (cho các đội tranh tài bóng đá, bóng chuyền), nhà vệ sinh, phòng tắm..., và một cảnh quang rộng lớn, bao gồm hàng chục mẫu Tây với cây cối rợp mát, rất thích hợp để đi thiền hành trong những giờ nghỉ.

Khi đến trình diện khóa tu, tâm trạng học viên ai cũng bỡ ngỡ, hồi hộp. Không biết địa điểm năm này ra sao, có gì đặc biệt? Chỗ ăn chỗ ngủ thế nào? Chánh điện trang trí ra sao? Quý Thầy giảng sư thiếu ai? Học viên đi có đầy đủ không? Vị khách tặng là ai?...

Sau khi làm thủ tục tại văn phòng, ghi tên, đóng học phí, nhận phòng..., học viên mang hành lý về phòng mình “ở trọ” trong 10

### *Lễ khai giảng*





ngày. Có những khóa thật là “sang”, 2 người hoặc 3 người ở riêng một phòng. Nhưng đa phần thì ở tập thể, có nhiều khi phải ngủ dưới đất, trên tấm nệm hơi (với máy bơm điện luôn luôn hoạt động 24/24 giờ để nở nửa đêm nệm có “bị xì” thì chịu khó mang xuống bơm!).

Bỏ hành lý vào phòng xong, học viên đi quanh một vòng coi sơ qua địa điểm, định vị phương hướng, “dòm mắt” nhau, chào hỏi tay bắt mặt mừng, cùng kéo nhau lên chánh điện lễ Phật rồi tự động xuống nhà bếp tìm thức ăn chiều lót dạ.

Ngày hôm sau bắt đầu vô chương trình. Sau giờ điểm tâm, học viên tập trung lên Chánh Điện dự lễ khai giảng. Trong lễ này, có mời các nhà bảo trợ, các cơ quan đoàn thể, chính quyền địa phương..., gồm Lễ Thịnh Sư, Lễ Cầu Gia Bị, tuyên bố Khai Mạc khóa học, trao quà lưu niệm tri ân những vị quan khách đã giúp đỡ khóa học và phần ban Đạo Từ của chư Tôn-Đức. Phần này gồm các phát biểu của Thầy trưởng ban tổ chức tại địa phương (trình bày lý do, tuyên bố khai mạc), của Hòa-Thượng chủ-tịch (chào đón các học viên, quan khách..., đưa một cái nhìn tổng quát về khóa học năm nay, giới thiệu các vị giảng viên khách tăng...), của Thượng-Tọa Giáo Dục (trình bày về chương trình giảng dạy, thời khóa tu học, phân chia các lớp học...), Thượng-Tọa Giám Luật (sách tấn học viên nghiêm chỉnh tuân theo những quy định an ninh, giờ giấc, giới luật. Thượng-Tọa vừa đánh vừa xoa “Xin quý vị cố gắng tuân thủ những điều quy định, đừng để làm phiền lòng các Thầy giám thị”), Hòa-Thượng đặc trách về cư sĩ [Hòa-Thượng thường đem đến cho học viên những nụ cười thư giãn, để tránh những giây phút căng thẳng đầy “bức sô” (lời Ngài thường dùng)], Hòa-Thượng đặc trách Tăng sự (chào đón thăm hỏi học viên...), và lời phát biểu của vị khách tăng.

Có 3 lớp chính, lớp 1, lớp 2 và lớp 3. Lớp 1 & 2 dành cho Cư Sĩ, và lớp 3 cho Tu Sĩ. Lớp 1 lại được chia ra làm 1A và 1B; 1A cho những em không rành tiếng Việt, 1B cho những ai rành tiếng Việt. Đặc biệt có một lớp mệnh danh là “Đại Học Oanh Vũ”, gồm các em nhỏ đi theo cha mẹ. Lớp này thường do các anh chị Huỳnh Trưởng GDPT, hoặc do Thầy Hạnh

Hảo (người Đức) và cô Hạnh Trì, đảm trách. Thời khóa học một ngày ba buổi, sáng, chiều và tối, mỗi buổi một tiếng rưỡi. Và 2 thời tụng kinh, sáng công phu khuya và chiều Tịnh Độ.

Buổi chiều cùng ngày, học viên háo hức chờ nghe lời khai thị của Hòa-Thượng chủ-tịch. Hòa-Thượng sinh năm 1940 tại Bình Thuận, Phú Yên, người mảnh khảnh, nhưng có một cái nhìn sâu sắc, một trí óc thật minh mẫn. Một lời Ngài nói ra là một lời châu ngọc. Thâm thúy, ý vị. Thỉnh thoảng có pha thêm một chút khôi hài nhẹ nhàng. Đề tài Ngài chọn thật giản dị, hợp thời, hợp cảnh, khế lý khế cơ”. Như là, nhân một khẩu hiệu treo trong hội trường, “Hạnh phúc thay chư Phật ra đời, hạnh phúc thay tăng già hòa hợp, hạnh phúc thay tứ chúng đồng tu” hay là: “Dù sống đến trăm năm, Không thấy pháp tối thượng, Chẳng bằng sống một ngày, Thấy được pháp tối thượng” .v.v... hoặc nhân một câu chuyện thời sự nào đó..., để sách tấn các học viên, làm cho họ lên “tinh thần”, hăng say học tập...

Sau phần khai thị của Hòa-Thượng, các học viên sắp hàng ngay ngắn để phân chia thành các ban Chấp Tác như ban Hành Đường, ban Vệ Sinh, ban Trai Soạn... theo sự chỉ dẫn của Thượng-Tọa An Chí, phát ngôn viên chính thức của khóa học. Đặc biệt ban Vệ Sinh đa phần gồm những người trẻ, xung phong làm việc để giữ sạch sẽ cho khóa học được tươi mát, mỹ quan; đồng thời các em cũng không quên học rất chăm, và đóng góp hăng say cho đêm văn nghệ mãn khóa.

Buổi trưa, ăn theo nghi thức quá đường. Sau đó đi kinh hành niệm Phật. Mỗi buổi sáng và chiều gần cuối giờ ăn, Thầy An Chí lên cầm Micro, “xin lỗi chư Tôn Đức để tranh thủ thời gian” đọc những thông cáo trong ngày. Gồm đủ mọi tin tức tạp-pín-lù, từ thông cáo báo chí của văn phòng, các ban trực, ban thu băng,... cho đến sinh hoạt thể thao bóng đá, bóng chuyền của nhóm thanh niên ....

Tối đó là bắt đầu giờ học giáo lý đầu tiên. Mọi người lại có dịp chạy loanh quanh để tìm phòng. Phòng học chỗ này lại đi tìm chỗ khác, có nhiều khi ngay chỗ mình ở mà cũng quỳnh quáng chạy đi tìm đâu phía xa. Đến khi tới được lớp thì đã trễ mất, giảng sư đã niệm

Hồng Danh bắt đầu giảng, đành lùi thủ chui vào một ghế trống nào đó ngồi đỡ. Tới 10 giờ tan học, về phòng làm vệ sinh cá nhân rồi đi ngủ để chuẩn bị cho ngày kế tiếp. Nhưng với các học viên trẻ hăng say hiếu động, nhà bếp thường (thường thường thôi, chớ không phải là luôn luôn) ưu ái “thường” cho một nồi chè đậu thơm phút.

Giờ công phu sáng bắt đầu từ 6g thật trang nghiêm, với đông đủ Thầy Cô. Tiếng tụng kinh vang lên một góc trời. Lăng Nghiêm phải tụng nguyên thời mới... đã. Nhắm mắt lại suốt thời kinh, để cho tâm hồn chảy theo nhịp mõ rộn ràng tiếng nhật tiếng khoang, tai lắng nghe những âm thanh trầm bổng vi diệu, miệng thốt ra những lời nhẹ nhàng êm ái, ý tập trung vào từng câu từng chữ. Không cho tán loạn. Bởi vì Lăng Nghiêm là đại định, lơ đãng một chút xíu là tụng lộn liền. H.T. Tuyên Hóa giảng về chú Lăng Nghiêm như sau: “... Yêu quái, ly my, ma vương sợ nhất là Chú Lăng Nghiêm. Phật nói kinh Lăng Nghiêm là để hiển bày Chú Lăng Nghiêm. Chú Lăng Nghiêm liên quan mật thiết

đến sự hưng suy của Phật Giáo. Trên thế gian nếu có người trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì Chánh pháp tồn tại, nếu không có người trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì không còn Chánh Pháp; lúc ấy, ngũ đại ma quân ở năm phương mặc tình tác quái và đó là bắt đầu sự biến mất của Phật Pháp. Hiện tại chùa, tu viện không trì Chú Lăng Nghiêm hay chỉ tụng phần cuối của Chú thôi, ấy chính là biểu hiện của Mạt Pháp...”.

Phải nói rằng Phật Tử Châu-Âu rất giỏi. Tụng nguyên một thời Lăng Nghiêm (5 đệ), và Đại Bi, Thập chú... thuộc lâu lâu không sót một chữ. Đây là một điều hy hữu, ít nơi nào có được. Lăng Nghiêm là một trong những “đệ nhất khó”. Nếu không thế, đã không có câu: “đi lính sợ ai, làm sãi sợ Lăng Nghiêm”. Có nhiều vị muốn vô chùa tu lắm, nhưng vì không qua khỏi cái ải này (không thuộc), nên đành ngậm bồ hòn về “đoàn tụ” lại với gia đình, ráng chờ “kiếp sau” vậy.

Các Thầy thường khen, Châu-Âu cái gì cũng nhất: Phật Tử đi chùa đông nhất, kinh kệ

### *Quan khách là một Linh Mục phát biểu*





### *Đi kinh hành sau giờ quá đường*

thuộc lâu lâu; các cháu nói tiếng Việt giỏi nhất, trôi chảy không vấp vấp. Điều này được lý giải như sau:

- Thứ nhất, các Thầy Châu-Âu tuy ít, nhưng biết đoàn kết, nhường nhịn nhau;

- Thứ hai, vì ở Châu-Âu, ngoại trừ Pháp và Anh, còn những nước khác toàn những ngôn ngữ lạ hoắt, ai học cho nổi? Hòa-Lan, Đan-Mạch, Thụy-Sĩ, Đức, Ý, Na-Uy, Thụy-Điễn...? Ngoại trừ những em nhỏ, còn các Bác lớn tuổi đành chịu thua. Vì thế nên chùa chiền là nơi lý tưởng nhất để các Bác lui tới đàm đạo, tâm sự cho vui tuổi già, “trước mua vui, sau làm việc nghĩa”. Còn phần các em, về nhà nghe cha mẹ nói tiếng Việt riết rồi quen, thế thôi!

Nói đến khóa tu học mà không nhắc đến quý vị giảng-sư thật là thiếu sót.

Trưởng ban giáo dục, hồng pháp là Thượng-Tọa Thích Nhất Chân. Ngài còn trẻ, là một giảng sư tài ba, kỳ cựu. Trong các lớp học dành cho chư Tăng Ni, có nhiều vị tuổi hạ cũng rất cao, thường nêu những câu hỏi về Phật-Pháp thật là hóc búa –gần như là một cuộc tranh luận- Ngài đều trả lời rành mạch trôi chảy. Với giọng Bắc 54 đều đều nhẹ nhàng, Ngài lý giải Phật-Pháp rất logic, về đủ mọi đề tài: Thiên, Tịnh, Pháp số... và đặc biệt là về tánh không. Ngài thường đưa chúng tôi đến tận... cung trời Đâu Xuất, an trú trong cảnh

thiền định vắng lặng, để rồi Hòa-Thượng Trí Minh thức chúng tôi dậy, tạt vào mặt một gáo nước lạnh để chúng tôi thức tỉnh, nhìn thật rõ mặt cuộc đời, để tránh bị “bức sô”!....;

Người kế tiếp là Hòa-Thượng chủ-tịch (H.T. Thích Minh Tâm). Ngoài phân vụ cố vấn, chứng minh, Ngài còn đảm nhận vài giờ giảng dạy. Đặc biệt các lớp Tăng Ni, Ngài giảng về Giới Luật, hoặc đưa những đề tài về Phật-Pháp, cũng như tổ chức của Giáo-Hội ra cho Tăng Ni thảo luận. Ngài có cái nhìn rất bao quát và sâu sắc.... ;

Kế đến là Thượng-Tọa Phương Trượng chùa Viên-Giác (T.T. Thích Như Điện), chuyên về Tịnh Độ tông. Ngài du học tại Nhật Bản, tốt nghiệp khoa Giáo Dục. Có lẽ vì vậy, Ngài luôn luôn sách tấn Phật Tử tu hành tinh tấn. Ngài có hạnh tu, giới luật nghiêm mật. Ngài có sáng kiến đem những bài hát hoặc ngâm thơ xen kẽ vào giữa giờ học. Giáo-lý là một môn học khô khan, dễ gây chán nản, vì thế nên được học giờ của Ngài, Phật Tử rất thích...

Người có lối giảng rất nồng nàn, hăng say, rõ ràng, vui tươi, tế nhị là Hòa-Thượng Phương-Trượng chùa Khuông Việt Na-Uy (H.T. Thích Trí Minh). Ngài thường chen vào những câu khôi hài, ý nhị làm mọi người phấn khởi, cười thích thú. Vì thế nên Ngài được rất nhiều học viên quý mến;

Tiếp theo là Hòa-Thượng đặc trách Tăng Sự (H.T. Thích Tánh Thiệt). Ngài có thân hình cao to, giọng Huế rặc. Ở Ngài, tỏa ra vẻ bình dị, chân tình của bậc chân tu ít nói. Ngài thường cho chúng Tăng những lời khuyên hữu ích, thực tế trong việc hành đạo, tu trì. Ngài có người em ruột là Ni Sư Như Tường rất nổi tiếng....

Trước đây chúng tôi còn có một vị Thầy

Chân) nắm tay dẫn người đó vào sâu trong đạo. Một lời ví von khôi hài nhưng rất thâm thúy. Người nào cũng có công rất lớn trong việc hoằng dương Phật-Pháp. Rất tiếc hiện nay Thầy có thiết lập một đạo tràng tại Côn Minh miền Nam Trung-Quốc, nên không còn giảng dạy trong khóa Giáo-lý này nữa....

Ngoài những vị nòng cốt trên ngay từ buổi ban đầu, còn có các giảng sư khác cũng

### *Giờ quá đường*



cũng rất đa tài: Thượng-Tọa Thích Thiện Huệ. Ngài là em ruột T.T. Nhất Chân. Ngài có lối giảng trẻ trung, thú vị, với mọi đề tài, từ Phật-Pháp đến lịch sử Trung-Quốc, địa lý, văn hóa, thời sự..., làm say mê lôi cuốn người nghe, nhất là những người trẻ. Người ta thường ví: hai anh em, người em (T.T. Thiện Huệ) “dụ” người ta đến công; để người anh (T.T. Nhất

đầy khả năng, kinh nghiệm: H.T. Kiến Tánh, giáo thọ chùa Viên-Giác; T.T. tiến sĩ Đồng Văn, chùa Tâm Giác; T. T. Giác Thanh, chùa Quảng Hương Đan Mạch; T.T. Tâm Huệ, chùa Trúc Lâm Thụy Điền; T.T. An Chí, chùa Khuông Việt Na Uy; T.T. Quảng Hiền, chùa Trí Thủ Thụy Sỹ; T.T. Minh Giác, chùa Vạn Hạnh Hòa Lan; T.T. Thông Trí, chùa Vạn Hạnh Hòa-Lan;

T.T. Nguyễn Lộc, chùa Vạn Hạnh Pháp quốc; T.T. Hạnh Thông; Đ.Đ. Hạnh Tấn; Sư Bà Diệu Tâm, chùa Bảo Quang Hamburg Đức quốc; Sư Bà Như Tuấn, chùa Phổ Hiền Pháp quốc và rất nhiều quý Thầy Cô khác trong Châu-Âu ...

Các giảng sư khách tăng được mời thay đổi hàng năm, đặc biệt có những vị thường hay có mặt là H.T. Hộ Giác, H.T. Thắng Hoan, T.T. Nguyễn Siêu, T.T. Viên Lý, T.T. Giác Đăng... (từ Mỹ); T.T. Trường Phước... (từ Canda); H.T. Bảo Lạc, T.T. Quảng Ba, T.T. Phước Nhơn, T.T. Trường Sanh, Đ.Đ. Nguyễn Tạng... (Từ Úc) .v.v...

Trong đó, đặc biệt có Hòa-Thượng Thắng Hoan chuyên đề về Duy Thức học. Nhớ có năm Hòa-Thượng qua, mang theo 2 thùng đầy sách để làm quà cho các học viên, cuốn “khảo nghiệm Duy Thức học I & II” do Ngài viết rất hay và dễ hiểu; Thượng-Tọa Phước Nhơn chuyên sâu về Tịnh Độ...

Chương trình cứ thế kéo dài cho đến ngày mãn khóa. Ngày này ai cũng xôn xao, vì có nhiều chuyện để làm, không chỉ để lưu luyến giữa từ những ngày vui qua mau. Buổi sáng thi cuối khóa, buổi chiều lễ Bế Giảng, và buổi tối là đêm văn-nghệ. Chiều hôm trước, học viên được nghỉ học để ôn bài. Cuộc thi không bắt buộc, nhưng là chất men để các học viên phấn đấu trau dồi nghiên cứu học hỏi, và cũng là viên gạch nối kết giữa học viên và giảng sư. Đêm văn nghệ mọi người nô nức chờ đợi. Tất cả kéo nhau tới hội trường tham dự. Đa phần các khóa học đều có hội trường rộng lớn với những hàng ghế nệm sang trọng như rạp Rex của Sài-Gòn năm xưa. Chương trình rất phong phú, đa dạng. Phải công nhận Việt Nam ta có máu “nghệ sĩ” trong người. Toàn cây nhà lá vườn, tự biên tự diễn rất độc đáo, hấp dẫn, ý vị. Các em kịch hay, hát giỏi đã đành, các Bác lớn tuổi, thậm chí “già khom” cũng không kém phần năng động, cố lên đóng góp giúp vui chương trình, trước là để cúng dường lên chư Tôn Đức, sau là lưu lại vài hình ảnh kỷ niệm. Các Thầy cũng không để bị lép vế: những bài hát “nhạc đời lời đạo” do Thầy Giác Thanh phóng tác dựa theo những bản nhạc nổi tiếng, được chính Thầy lên trình bày....; những vần thơ trữ tình, đầy đạo vị, phảng phất hơi ấm phù sa sông Thu Bồn

do TT Phương Trọng chùa Viên Giác ngâm; những đường quyền Bình Định của Hòa-Thượng Trí Minh được khán giả tha thiết yêu cầu (nhưng ít thấy Ngài ra quyền lắm!); những màn vọng cổ sầu bi của Đại Đức Lệ Nguyễn đã làm rơi lệ biết bao con tim đang thổn thức....

Sáng sớm hôm sau là một ngày du ngoạn các thắng cảnh, hoặc tham quan, dự lễ khánh thành một ngôi chùa nào đó trong vùng (như khóa 19 vừa rồi tại Thụy-Điền, là dự lễ khánh thành chùa Phật Quang của Đại-Đức Thích Tịnh Phước tại Göteborg). Mọi người được phát phần cơm tay cầm mang theo cho buổi sáng và buổi trưa.

Ngày vui rồi cũng qua mau, đoàn người bịn rịn chia tay, ai theo đoàn đó lên xe buýt chờ sẵn về lại trú xứ của mình, không quên hẹn nhau tái ngộ vào năm tới.

Trong tập kỷ yếu này, chắc thế nào cũng có bài thống kê đầy đủ chi tiết cho 20 khóa học, thời gian, nơi tổ chức.... cũng như sẽ có nhiều bài ghi những cảm nhận riêng của từng người. Ở đây, tôi chỉ xin ghi lại một vài cảm nghĩ riêng khi tham dự các khóa học này.

Tôi còn nhớ, có 3 khóa rất đặc biệt, đó là khóa X tại Na-uy (một Bắc), khóa XVI tại Ý (một Nam) và khóa XIV tại Anh (một hải đảo):

**K**hóa tu nhiều “ấn tượng” nhất, có lẽ là khóa X năm 1998 tại Na Uy. Khóa này qui tụ trên 600 người. Đây là địa điểm xa nhất về phương Bắc của Giáo-Hội Châu-Âu, mùa đông cực lạnh, tuyết phủ suốt mùa, bóng mặt trời chỉ le lói mờ nhạt phía xa. Tuy nhiên mùa hè thời tiết mát mẻ, nắng ấm phủ lên phong cảnh rất nên thơ, hữu tình; đồi núi và biển cả tương phản nhau tạo thành một vẻ mỹ quan hiếm có. Trong khóa học thứ X này, có lẽ khánh thành chùa Khuông Việt, Ngôi chùa VN và cũng là chùa Phật Giáo đầu tiên tại các xứ bắc Âu, do cố Thượng-Tọa Thích Quán Không sáng lập. Và có nhiều điều bất ngờ, linh diệu đã xảy ra. Đáng nhớ nhất, đã lưu lại trong lòng các học viên nhiều kỷ niệm đẹp là buổi du ngoạn bằng thuyền ra khơi làm lễ vớt vong và xem phong cảnh hải đảo. Đội ngũ tiếp tân, hướng dẫn viên rất giỏi, trẻ trung, năng động, vui tươi, làm việc

hăng say, điều luyện giống như những hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp. Trên xe buýt từ chùa đến bến tàu, các em luân phiên nhau cất nghĩa những thắng cảnh, di tích lịch sử, địa dư một cách rạch ròi như có nghiên cứu, học hỏi chuẩn bị trước (các em đa phần đã thọ Bồ Tát giới). Tới bến, cảnh quang tấp nập, tàu bè đậu san sát nhau, người đông như kiến. Đoàn người dạo qua bến tàu, theo sau các hướng dẫn viên

ai bảo ai, liền đổi qua niệm Nam Mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát. Chỉ trong vòng 5' sau, đám mây đổi dạng. Ngài đã thị hiện ra cho mọi người thấy và đã đi vào thế giới vô cùng, để lại trong lòng mọi người một niềm vui vô bờ bến. Có nhiều vị cảm động quá đến rơi lệ.

Ôi Phật-Pháp cao siêu màu nhiệm. Sau này tôi còn nghe người ta tường thuật, có nhiều người thấy rồng hiện ra phun nước xuống chùa



*Tàu ra khỏi vịnh Oslo*

cầm cờ đi trước, gợi nhớ đến cảnh hành hương Trung-Quốc hay Ấn-Độ. Các em cố gắng theo dõi từng người, không cho lạc. Bốn chiếc tàu lớn đợi sẵn, chờ đoàn người ra khơi làm phận sự tế độ vong hồn. Đoàn tàu từ từ rời xa bến, đi vào một eo biển, nước trong xanh, tàu bè nhấp nhô, xa xa là những hòn đảo mờ nhạt trong nắng ấm, đẹp lạ lùng như lạc vào một cảnh thần tiên. Tiếng niệm Nam Mô A Di Đà Phật đều đều phát ra từ chiếc máy phóng thanh. Bỗng một giọng nam hét to lên: “nhìn xem, Phật Bà thị hiện! Phật Bà thị hiện!” Mọi người ngỡ ngác trở mắt nhìn theo. Rõ ràng, chính mắt tôi trông thấy, trên nền trời xanh, những đám mây trắng đang tụ kết thành hình Đức Quan Thế Âm đứng cầm bình dương liễu. Mọi người không

Khuông Việt (có mưa phùn nhỏ nhỏ)....

Cần nói thêm về giới Bồ Tát ở đây. Hằng năm tại thủ đô Oslo vào mùa đông từ 24 đến 31-12, có khóa tu học Phật-Pháp do hai vị Thượng-Tọa Nhất Chân và Thiện Huệ hướng dẫn, quy tụ khoảng 300 người trẻ, rất có trình độ. Đến nay đã được 22 khóa. Trước đây tôi có viết một bài, „khóa 16 Oslo...“. Vì vậy, người trẻ các nước Bắc Âu thọ Bồ Tát giới rất đông. Nhiều vị tu sĩ đã xuất thân từ khóa học này, như Đại-Đức Tịnh Phước, Đại-Đức Nguyễn Hải, Đại-Đức Như Tâm... Trong khóa X này, các em ra gánh vác những nhiệm vụ chính như văn phòng, tiếp tân, trang trí.... Các em hoặc còn đi học, hoặc đã thành đạt, có địa vị cao trong xã-hội. Đây là đội ngũ trẻ trung ưu tú nhất của Giáo-Hội trong

tương lai. Các em hiểu rất rõ rằng: "...Nếu có một tôn giáo nào ứng phó được với các nhu cầu của nền khoa học hiện đại, thì đó chính là Phật Giáo. Phật Giáo không cần phải tu chính để chối bỏ những quan điểm của mình mà theo khoa học, vì Phật Giáo vừa bao gồm khoa học vừa vượt xa quá khoa học nữa". (If there is any religion that would cope with modern scientific needs, it would be Buddhism. Buddhism requires no revision to sur-render its views to science, because it embraces science as well as goes beyond science) (\*)

**K**hóa tu đông nhất là khóa Phật-Pháp kỳ XVI năm 2004 tổ chức tại Padova, miền Bắc Ý Đại Lợi, do Đại-Đức Thích Hạnh Bảo, trụ trì chùa Viên Ý phối hợp cùng Hội Phật Tử VN tại Đức đảm trách. Khóa này được tổ chức tại một ngôi trường dòng nội trú, học viện Filippin to lớn, đầy đủ tiện nghi, chỗ ăn chỗ ở... Đây là khóa học được tổ chức vào miền cực Nam Giáo-Hội Châu-Âu. Tổng cộng 1.000 người tham dự, trong đó có 100 Tăng Ni. Khóa tu đã đông, lại được tổ chức tại miền Nam đầy náo nhiệt nên rất sôi động, hào hứng. Cuối khóa học, học viên được đi du ngoạn tại thành phố nổi Venedig (Venise) rất nên thơ, nổi tiếng. Quảng trường Piazza Sant Marco, trái tim của Venise, với hàng ngàn cánh chim bồ câu thân thiện đậu trên tay du khách. Những con đường nhỏ gợi nhớ phố cổ Hội An. Những sông rạch chằng chịt.

Thành phố Venise có hơn 400 cây cầu lớn nhỏ nối liền khoảng 200 con kênh tỏa khắp mọi ngõ ngách. Thỉnh thoảng những chiếc thuyền chèo mũi cong hình lá liễu chở những

đôi tình nhân chạy ngang qua, để lại giọng hò cao vút của cô lái đò làm vương vấn lòng du khách. Ý là một quốc gia đẹp, cả cảnh lẫn người. Ai trong chúng ta thời niên thiếu đã không từng thôn thức trước những "Tâm hồn cao thượng", gồm các mẫu chuyện ngắn về tình người, tình bạn, lòng yêu nước, công ơn cha mẹ, tình thầy trò,...! (sách "Les grands coeurs" của văn hào Ý Edmond de Amicis, Việt dịch: Hà Mai Anh). Nhưng đáng tiếc, ngày nay Ý đã đổi thay quá nhiều. Dầu vậy, đâu đây trong hơi gió vẫn còn vương vấn nét đẹp tuyệt vời của một thời vàng son đế quốc La Mã trải dài từ biển Caspian đến Đại Tây Dương.... Vì đường xa xa xôi, học viên không được đi thăm thủ đô Roma, nơi có thủ phủ Vatican của Thiên Chúa giáo. Vatican là một quốc gia

nhỏ nhất trên thế giới, với diện tích chưa đầy 0,5km<sup>2</sup>, nhưng có tỷ lệ tội phạm trên đầu người thuộc hàng cao nhất thế giới, hơn gấp hai mươi lần so với Ý (\*\*).

**K**hóa tu "sang trọng" nhất là khóa tu thứ XIV năm 2002 tại Anh Quốc (một hải đảo) do Đại-Đức Thích

Tịnh Thông, chùa Dược Sư Luân Đôn đứng ra đảm trách. Phòng ốc tiện nghi, khung cảnh rộng rãi, cây cối xanh tươi, những công viên bãi cỏ mát rượi. Địa điểm là trường học nội trú Wymondham, gần vùng Cambridge, cách Luân Đôn khoảng 150 Km, xung quanh là những cánh đồng phì nhiêu. Học viên được ở những phòng riêng hoặc 2 người, hoặc 4 người, sang trọng thoải mái. Đây là lần đầu tiên chúng tôi được tận mắt chứng kiến đường hầm chui qua biển Manche, tượng trưng cho nền văn minh của thế kỷ. Eo biển Anh - Pháp này rộng chừng



*Giọng hò cao vút của cô lái đò...*

30 km và mất độ 1 giờ xe lửa. Sau khóa học, học viên được thăm thủ đô Luân Đôn với dòng sông Thames uốn quanh thành phố sương mù có chiều dài lịch sử hơn 2000 năm này. Luân Đôn có rất nhiều thắng cảnh, di tích lịch sử, như đồng hồ Big Ben, cung điện hoàng gia Buckingham Palace, công viên Hyde Park, khu phố mua sắm nổi tiếng Bond Street ... Tại bờ sông Thames, chúng tôi được nhìn tận mắt cây cầu đã đi vào huyền thoại Tower Bridge, và vòng quay London Eye, một công trình vĩ đại của thế kỷ (được khánh thành ngày 31 tháng 12 năm 1999, và sách Guinness Book of Record ghi nhận là Vòng Quay Quan Sát cao nhất thế giới).

Hai bên bờ người đi bộ tập nập. Những chiếc ghế đá mời gọi. Phố phường náo nhiệt. Bên kia sông là khu Hay's Gallery, City Hall, Crown

Court Southwark. Quanh đây đó là những khu chợ thương mại đông người ...

Hôm nay ngồi viết lại những dòng này, lòng tôi rất hân hoan cảm kích. Những thành quả đã qua thật là lớn lao. Ước mong sao chư Tôn-Đức trong Giáo-Hội cứ giữ mãi nhịp độ tu tập này, để khóa Phật-Pháp Châu-Âu mãi mãi là khóa tu gương mẫu, là điểm sáng cho mọi người, là nơi gặp gỡ học hỏi giáo lý Phật Đà, đem lại lợi ích cho những người con Phật xa quê ❀

***Thích-Hạnh-Thức***

(\*) *Albert Einstein, người Mỹ gốc Do-thái, sinh tại Đức, giải thưởng Nobel vật lý năm 1921.*

(\*\*) *Tự điển Bách khoa toàn thư mở Wikipedia*

***Cầu Tower Bridge***





# THO' Hoàng Quốc Hưng Luân Đôn — Vương Quốc Anh

## Khi Thần Chết Gọi

Khi thần chết gọi tôi,  
Tôi sẵn sàng trả lời:  
- Muôn tâu, xin tuân lệnh,  
Con người có số mệnh,  
Đã đến ắt phải đi,  
Còn sợ hãi nỗi gì,  
Giữa sự sanh và diệt.  
Nếu tôi không được chết,  
Bất cứ phải sống hoài,  
Tôi sẽ kiện lên trời,  
Đòi thực thi công lý.

## Chỉ Biết Hôm Nay

Ai bảo: Thất thập cổ lai hy!  
Tính tháng, tính năm, tính làm gì.  
Chỉ biết hôm nay trời đẹp lắm,  
Lạy Phật xong rồi, dắt cháu đi.

## Sông Tiền Đường Ở Nơi Nào?

Những giọt lệ của đời em,  
Lệ cay, lệ đắng rơi đêm rơi ngày.  
Lệ rơi mòn cả má gầy,  
Phận hồng nhan gặp đắng cay hận sâu.  
Sông Tiền đường ở nơi nào?  
Em hỏi câu ấy đã bao nhiêu lần.  
Hỡi em, cô gái đang xuân,  
Sao em chỉ hỏi có ngần ấy thôi?  
Đây trời quả ngọt hoa tươi,  
Thế gian đâu có làm người khổ đau.  
Người với người làm khổ nhau,  
Sao em chỉ nghĩ nước sâu sông dài.  
Sông Tiền đường đâu đâu đây,  
Nẻo về với bến Như Lai vẫn gần.  
Về với Tam Bảo tự tâm,  
Bụi trần rũ sạch, sáng phần chân như.

## Tôi Đi Tìm Tôi

Một đời tôi đi tìm tôi,  
Tìm khắp mọi nẻo mọi nơi xa gần.  
Càng tìm càng thấy mất dần,  
Càng tìm càng thấy mê lầm hoang mang.  
Tôi đang cỡi trâu đàng hoàng,  
Cứ thúc trâu chạy quàng quàng tìm trâu.  
Chạy đi tìm ở nơi đâu,  
Hãy ngồi tĩnh lặng soi vào nội tâm.  
Một con người thật hiện dần,  
Bản lai diện mục, pháp thân nhiệm mầu.  
Ồ hay, là Phật đây sao?  
Chính là Phật đó, mừng nào mừng hơn.  
Chính là Phật khắp mười phương,  
Phật mười phương vẫn soi đường tôi đi.

## Tôi Đang Tập Chết Từng Ngày

Tôi đang tập chết từng ngày,  
Chính là đang sống từng giây nhiệm mầu.  
Chính vì biết sẽ về đâu,  
Chính vì biết tự cỡi nào đến đây.  
Tôi đang tập sống từng ngày,  
Chính là đang chết từng giây nhiệm mầu.  
Chính vì biết chẳng về đâu,  
Chính vì biết chẳng cỡi nào đến đây.  
Tập sống tập chết từng ngày,  
Tập quay, quay mãi vòng quay vĩnh hằng.  
Biết sống, biết chết bình an,  
Biết giải thoát, biết Niết bàn là đây.

## Ta Là Ai?

Hết đêm rồi đến ngày,  
Địa cầu hỏi hả quay.  
Ngồi thiền mà tự hỏi,  
Hỏi rằng: Ta là ai?

Khi ta đã biết rõ,  
Rõ rằng ta là ai,  
Chân như bừng sáng tỏ,  
Bộ mặt thật xưa nay.

# Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 16 tại

# Ý-Đại-Lợi



(Từ ngày 04.08.2004 đến 13.08.2004)



**M**ỗi người được cấp cho bánh mì, xôi và 2 chai nước mang theo, bước lên 2 chiếc xe Bus chở khoảng 100 người con Phật từ nhỏ đến lớn, khởi hành tại chùa Viên Giác Hannover vào lúc 23 giờ ngày 03.08.2004.

Đêm đã tối rồi, nhưng không phải “Đêm

tối  
miên  
man về trên  
xứ lạ, trước mặt đời  
là bể cả hoàng hôn...” mà  
đây chứa đựng sự thanh thoát,  
rõ ràng trong tâm hồn của những  
người con Phật đang hướng về vùng đất mới,  
tu học. Nơi đó họ sẽ gặp được chư vị Tăng,  
Ni, các người đồng đạo để cùng nhau theo học  
giáo pháp Phật Đà. Để thấu hiểu được cuộc đời  
nhiều sanh, tử nhiều khê hay những khổ đau  
của chúng sanh đang gánh chịu ở cõi Ta Bà  
này, trước để cầu đạo giải thoát, sau gặp thuận  
duyên sẽ hóa độ chúng sanh, tránh dữ nghiệp  
lâu đời, nhiều kiếp hoặc bớt đi những tội lỗi  
dị thường đã vô tình đeo theo vào thân nghiệp



của mình.

“Đường dài heo hút gió heo mây..., Thầy Hạnh Tấn, Trụ Trì chùa Viên Giác, làm Trưởng Đoàn đi trong chuyến xe của chúng tôi đã cho xem phim “Tề Thiên Đại Thánh,.. Trong đó Đường Huyền Trang Tam Tạng, là một vị Cao Tăng với vai chính, đi thỉnh kinh từ đất Phật xa xôi. Phim đang hồi hấp dẫn thì bỗng nhiên đĩa CD hết, chấm dứt nửa chừng, làm ai nấy tức tưởi. Ngay khi đó phía đằng sau xe có tiếng reo to: - Cho tiếp tục đi Thầy! ...

Màn đêm còn bao phủ, ngoại cảnh đang mờ nhạt dưới sương khuya, cứ mỗi 2 hay 3 tiếng đồng hồ ngồi xe thì vị Tài xế ghé vào trạm dừng xe lại cho mọi người xuống xe để giải quyết những việc cần thiết hay thả bộ vòng vòng cho đỡ mỏi chân, rồi lại tiếp tục lên xe và xe chạy tiếp. Cứ như thế đi rồi nghỉ, nghỉ rồi đi, đến Nürnberg, đến München rồi qua Áo quốc.

Áo quốc là trạm cuối dừng chân để bắt đầu vào đất Ý. Lúc đó là 09.30 giờ, ngày 04.08.2004. Mặt trời đã lên, những tia nắng hè oi bức của vùng nhiệt đới rọi vào xe khiến ai nấy phải cởi bớt áo khoác ngoài cho dễ chịu, ngồi nói chuyện xôn xao hay ngắm cảnh vật đang hiện rõ ngoài trời trước mặt mình.

Chiếc xe chạy trên xa lộ phẳng phiu nhưng cũng lắm có những đoạn đường quanh co, thỉnh thoảng xe phải chui qua các khúc đường hầm. Dọc theo hai bên vệ đường có những con sông, con kinh hay dòng suối nước trong đang chảy, nghe róc rách, râm rì... Những ngọn đồi, dãy núi cây xanh, dưới chân có đất, đá màu, xa nhìn thiên nhiên như những đốm vá xám nâu, đang hiền hòa, sừng sững đứng lặng yên như đón chờ người viễn khách đi qua và rải rác đó

đây có những ngôi nhà xinh xắn, mái ngói màu nâu, tọa lạc dưới những tàng cây râm đầy bóng mát.

Cảnh vật đẹp và hữu tình ấy đã khiến cho mọi người ngồi trên xe quên đi sự mệt nhọc hoặc những chán ngán bởi con đường dài.

“Đường trường xa muôn vó câu bay dập dờn....,

Bây giờ xe đã vào thành phố Padova, một thành phố nằm ở phía bắc nước Ý, đường Paderno Del Grappa và tới Treviso nơi có địa điểm tổ chức cho khóa tu học.

Huyền diệu thay, hồi những người con Phật! Đất nước Ý-Đại-Lợi xưa nay người dân của họ chỉ biết có Chúa ngự trị mà thôi, nên đạo Thiên Chúa đã trở thành Quốc giáo, làm sao nơi đây có được Phật Tử và chùa chiền?...

Chung viện Istituto Philippin đồ sộ nằm trên dải đất rộng mấy chục mẫu Tây (hecta) có những tòa nhà cao, phân chia ra nhiều phòng riêng biệt, đủ tiện nghi, có thể dung chứa hàng ngàn Chủng sinh vào ở tu học dài ngày. Một Chung viện của Thiên Chúa Giáo, nơi đào tạo ra những vị Linh Mục hay những vị Sư Huynh có tài năng, đức độ để lãnh đạo Giáo dân nước Ý và cả nước ngoài.

Những hàng cây to lớn tỏa cành lá xanh, đứng dọc theo các con đường đã lát đá nâu trong khuôn viên, có những sân chơi bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, cầu vợt, hồ bơi v.v... Có công viên, ghế đá đặt dưới những tàng cây bóng mát ấy để khách thả bộ dạo chơi có thể dừng chân ngồi nghỉ lúc ban trưa hoặc bạn bè rủ nhau đến ngồi đàm đạo, chung vui lúc ban chiều, thật lý



tương.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu (GHPGVNTN/ÂC) và Ban Tổ Chức (BTC) chủ yếu là thành viên Đức quốc và Đại Đức Thích Hạnh Bảo, Trụ Trì chùa Viên Ý tại Ý Đại Lợi làm Trưởng Ban cùng với lòng nhiệt thành của quý Đạo Hữu và Phật Tử tại Ý đã tìm mượn được chỗ này để dùng làm cho khóa tu học. Do đó những người con Phật từ mọi nơi gom tụ về đây tạo thành một đầm sen hoa nở rộ, tỏa ngát hương thơm bởi những cội nhánh Bồ-Đề.

Hai xe Bus của chúng tôi (Đức) đến đây vào lúc 15.00 giờ, nhìn thấy nơi đây đã có mặt một số vị Tăng, Ni và một số đông đồng bào Phật Tử. Các Ngài và các Đạo Hữu ấy đã đến đây bằng phương tiện máy bay, xe lửa, xe riêng hoặc theo nhóm đi chung xe nhà.

Xuống xe, chúng tôi lần lượt đi vào Văn phòng BTC để làm thủ tục nhập khóa, nhận phòng ở theo số đã sắp đặt sẵn và được hướng dẫn cho biết các nơi trong Chung viện để dễ tìm: - nào Chánh điện, phòng học, lớp học, phòng ăn, nhà vệ sinh, chỗ thể thao, giải trí v.v... Văn phòng có nhiều nhân lực trẻ với đầy đủ máy Vi tính (Computer) hiện đại nên đầu đó rất gọn gàng, thứ tự, hệ thống làm việc phân chia rõ ràng, nên Học viên nêu có việc gì cần

sẽ được giải quyết thỏa đáng và nhanh chóng. Sau đó chúng tôi đi tìm phòng của mình, đem đồ đạc vào xếp đặt tử tế, tắm rửa, đi đến nhà ăn dùng bữa cơm chiều.

Hôm nay chưa bắt đầu vào khóa học nên ai nấy được thanh thoi, đi tìm người quen thân để gặp gỡ, thăm hỏi, chuyện trò v.v... rồi đi ngủ.

### Về phòng ở:

Mỗi người sẽ nhận được chỗ ngủ trong các phòng: - Phòng đôi có 4 người, phòng chiếc cho 2 người. Mỗi phòng đều có tủ đựng quần áo, bàn viết, ghế ngồi, phòng tắm và toilette riêng, thuận tiện cho Học viên trong thời gian lưu trú dài ngày.

Ngoài ra có 3 phòng ngủ tập thể rộng lớn dành cho Thanh niên hoặc những Học viên đăng ký trễ và một Hội trường rộng dành cho Thanh, Thiếu niên và Oanh Vũ Gia Đình Phật Tử (GDPT). Tất cả đều có nệm để nằm, phòng tắm và Toilette chung, nhưng có nhiều chỗ, tiện việc vệ sinh, tắm rửa cho cá nhân hằng ngày. Trước cửa vào mỗi phòng đều có dán bảng danh sách người ở trong phòng để BTC dễ bề kiểm soát.

- Tòa nhà lớn trong trung tâm dành một phòng rộng làm Văn phòng của BTC và BDH. Các phòng còn lại dùng cho khách lưu trú, phân





chia theo phái riêng biệt, dành cho quý vị Tăng, Ni và các Tăng sinh theo học.

- Các tòa nhà trong khu A, B, C, dành làm nơi tạm trú cho Học viên tham dự khóa học.

- Dãy nhà phía sau tòa nhà khu C là nhà bếp, kho chứa thực phẩm, nơi phân phối thức ăn, và có 3 phòng ăn tập thể rộng lớn với đầy đủ bàn, ghế, đủ chỗ ngồi cho tất cả chư vị Tăng, Ni và Học viên trong các buổi thọ trai hằng ngày.

### **Chánh điện:**

Là một Hội trường (Halle) thể thao rộng lớn, kang trang dung chứa trong đó hơn cả nghìn người. BTC đã thiết trí một Phật Đài cao ráo, trang nghiêm với đèn, nhang, hoa, trái, cây kiểng đủ màu, 2 tấm liễn treo hai bên có chữ như sau:

1. “Học đạo tu hành để giải thoát, oan khiêng khó, ngày đêm thường nghĩ lỗi mình, lúc nhàn chớ bàn việc người,,. (của Thái Hư Đại Sư)

2. “Trong ngõ ra công khắc niệm. Ngoài thiện đức không tranh,, (của Linh Lực Thiên Sư),  
thủ bút theo lối thư pháp như phượng múa, rồng bay trông rất đẹp mắt do Đại Đức Thiện Thuận đến từ Việt Nam viết. Dưới chân mỗi câu có họa hình ngọn núi, dòng sông... nước chảy lững lờ trông cảnh tiêu sơ, trầm mặc mang đầy thiền nghĩa.

Việc phân chia lớp học và phân ban cũng đã được BTC sắp đặt đầu vào đây, giải thích chu đáo, chỉ rõ nơi học và nhiệm vụ cho ai nấy làm. Riêng quý vị từ 60 tuổi được miễn thi cuối khóa và quý vị từ 65 tuổi tr? lên thì được miễn

tất cả kể cả việc sung vào các ban công tác.

Ban Oanh Vũ, ngoài các em Oanh Vũ thuộc GDPT, các vị có con, em nhỏ từ 5-6 tuổi đi theo, mỗi ngày vào sáng có thể đem gởi cho Ban Oanh Vũ, nơi đây sẽ có các Anh, Chị Tru?ng trong GDPT lo cho các em vui chơi, học tập, ăn uống trưa, chiều, để quý vị được rảnh rỗi theo dự chương trình khóa học. Tôi, quý vị đến rước con em mình trở về phòng ngủ với mình.

### **Ban Điều Hành:**

- Trưởng Ban: Hòa Thượng Thích Minh Tâm (Pháp)

- Giám Luật: Thượng Tọa Thích Như Điển (Đức)

- Đặc trách chương trình khóa học: Th/T Thích Nhất Chân (Pháp)

- Đặc trách chương trình về sinh hoạt: Th/T Thích Trí Minh (Na-Uy) và ĐĐ. Thích An Chí

- Đặc trách về nghi lễ: Th/T Thích Quảng Hiền (Thụy Sĩ) và Th/T Thích Tâm Huệ (Thụy Điển)

- Đặc trách về Giám thị Tăng và Học viên: ĐĐ. Thích Thông Trí (Hòa Lan) và ĐĐ. Thích Hạnh Thông (Na-Uy)

- Đặc trách về Giám thị Ni: Ni Sư Thích Nữ Như Viên (Đức) và Sư cô Thích Nữ Tâm Viên

- Tổng Giám thị: Th/T Thích Tánh Thiệt (Pháp) và Th/T Thích Giác Thanh (Đan Mạch)

- Tổng Thị giả: ĐĐ. Thích Đồng Văn (Đức)

Chư Tôn Đức chứng Minh và Giảng Huấn:

- Hòa Thượng Thích Thắng Hoan (đến từ Mỹ Quốc), H/T Thích Minh Tâm (từ Pháp Quốc), H/T. Thích Bảo Lạc (từ Úc-Đại-Lợi). Phần giảng huấn, ngoài các vị trong BDH còn có thêm: Th/T Thích Phước Nhơn và Th/T Thích Như Định (Úc-Đại-Lợi và Tân-Tây-Lan), Th/T Thích Trường Phước và Th/T Thích Nhựt Trí (Gia-Nã-Đại), Đại Đức Thích Quảng Đạo (Pháp), ĐĐ. Thích Hạnh Tấn (Đức Quốc), ĐĐ. Thích Hạnh Bảo (Ý-Đại-Lợi và Đan Mạch), Sư Bà Thích Nữ Như Tuấn (Pháp) và chư Tăng, Ni tham dự khóa học đến từ Việt Nam, Úc-Đại-Lợi, Hoa Kỳ, Ấn Độ, Đài Loan v.v...

- Chư Tăng, Ni Việt Nam Học chúng trực thuộc các quốc gia Âu Châu: - Pháp, Đức, Na-Uy, Đan- Mạch, Thụy Điển, Thụy Sĩ v.v...

Tổng cộng quý vị Tăng, Ni và thành viên đến tham dự khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 16 gồm 1.000 thành viên, không kể khoảng 100 thành viên theo dự thính trong các lớp học, không ghi danh chánh thức hoặc đến dự một vài ngày rồi đi.

### **Ban Văn phòng:**

- ĐĐ. Thích Hạnh Tấn, Thích Hạnh Bảo, Thích An Chí, Sư chú Thích Hạnh Giả v.v... cùng với một số Huynh Trư?ng GDPTVN/Đức Quốc đảm trách. Riêng Ban Y-Tế (có Bác Sĩ, Y tá) và Ban Trai So?n có trên 50 thành viên hoàn toàn thuộc Đạo hữu và Phật tử tại Ý đảm trách.

- Chương trình khai giảng khóa học bắt đầu ngày 05.08.2004 - Hồi 10.00 giờ, rất long trọng, trong đó có lễ cung nghinh và thỉnh Sư vào Chánh điện với Khay, Bê, Tích Trượng, Tràng phang, Bảo cái v.v... đi đầu, kế đến chư vị Tăng, Ni và sau là hàng Phật tử tại gia đã thọ Bồ-Tát-Giới đắp y nâu. Còn tất cả Học viên đều mặc áo tràng màu lam đứng nghiêm trang, thẳng hàng, theo phái của mình, chấp tay niệm Phật.

Lễ Phật xong, ĐĐ.Thích Hạnh Bảo Trư?ng BTC đọc diễn văn khai mạc khóa học, và sau đó Hòa Thượng Chủ Tịch Hội Đồng ĐH/GHPGVNTN/ÂC ban đạo từ.

ĐĐ. Thích An Chí xướng ngôn viên của khóa học giới thiệu các vị Tăng, Ni và Đại diện của những phái đoàn đến từ các nước cùng với quan khách được mời. Trong đó có sự tham dự của cấp chính quyền địa phương và 2 vị Chánh, Phó Viện Trư?ng Chung Viện Istituto Philip-pin. Trong đáp từ của Ngài Viện Trư?ng với lời lẽ rất hài hòa. Ngài đã tỏ nỗi vui mừng, rằng tại đây hôm nay đã có sự đoàn kết giữa hai Tôn giáo và Ngài chúc cho khóa học của chúng ta được nhiều thành công. Sau đó quý vị này đã chụp hình chung với quý vị Tăng, Ni của chúng ta để lưu niệm.

Lễ khai giảng chấm dứt, cung thỉnh quý Chư Tăng, Ni trở về lưu xá, Học viên được phép



giải tán, sinh hoạt tự do và đi thọ trai (ăn trưa) tại nhà ăn. Cũng bắt đầu từ đó tất cả Học viên hằng ngày theo chương trình học của lớp mình. Và cứ mỗi ngày vào trưa, sau khi thọ trai xong, Chư Tăng, Ni và Học viên sắp hàng nối đuôi nhau ra ngoài trời đi kinh hành nhiều Phật, chú niệm “Nam-mô A-Di-Đà-Phật,, cho đến Chánh Điện (cách nhà ăn khoảng 800m) vào đó làm lễ Phật rồi mới giải tán.

Ngày thứ hai (09.08.2004) giờ học Giáo lý buổi tối (21 giờ đến 22,30 giờ) Chư Tăng, Ni trong GHPGVNTN/ÂC có cuộc họp riêng nên Học viên được miễn học để sinh hoạt chung và ngày 11.08.2004 giờ học Giáo lý buổi tối Học viên được nghỉ để có thì giờ ôn bài thi.

Chương trình cuối khóa (12.08.2004):

- Từ 09.30 giờ đến 11.00 giờ, thi mãn khóa.

- Từ 16 giờ đến 17.30 giờ, lễ bế mạc và từ 20 giờ đến 23.00 giờ, Văn nghệ mãn khóa tại Hội Trường Chánh Điện.

Trong Văn nghệ mãn khóa ngoài những tài năng trẻ trong giới Học viên đến từ các nước trình bày, còn có sự đóng góp của các Chư Tăng, Ni trẻ và nữ Nghệ sĩ Bạch Lê đến từ Hoa Kỳ đã làm cho đêm Văn nghệ mãn khóa thêm phần nhộn nhịp vui tươi, thấm tình đạo vị.

Thời gian đi quá nhanh, mới đó mà đã đến ngày mãn khóa học. Vui trong sum họp, rồi buồn chia ly.

Sáng nay (12.08.04) Học viên có phần thi Giáo lý. Kết quả có số điểm cao nhất đa phần là Học viên của Đức Quốc, nên khi được đọc tên người lên nhận giải thưởng, ai nấy đều v? tay

khen ngợi và cười rồ.

Theo chương trình trên, buổi chiều có lễ bế giảng, mọi nghi lễ cũng giống như lúc Khai giảng. Chư Tăng, Ni và Quan khách đều có mặt như lúc ban đầu. Sau phần nghi lễ Phật, Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ Tịch BDH/GH-PGVNTN/ÂC ban đạo từ và tuyên bố bế mạc. Ngài Viện Trưởng Chung Viện Philippin cũng nói lên cảm tưởng của Ngài đối với chúng ta. Rằng Ngài nhìn thấy trong chúng ta ai nấy đều thuần đạo, dễ thương, có tinh thần tự giác, nên Ngài rất hài lòng và hy vọng một ngày nào đó Ngài sẽ được gặp lại chúng ta cũng tại cơ sở này của Ngài.

Hòa Thượng Chủ Tịch tặng quà lưu niệm cho các vị khách mời, đồng thời quý chư Tăng, Ni cùng đứng với quan khách chụp hình chung trước Chánh Điện để lưu niệm.

Những ngày còn đang trong khóa học, các Phóng viên báo chí của Ý-Đại-Lợi cũng đã đến đây tham quan, phỏng vấn và tường trình sự học hành cũng như các hình ảnh sinh hoạt Đạo của chúng ta lên trên các báo cho người Ý biết, xem ra đây thuận lợi.

Trong khóa học đã có 53 Học viên thọ Bồ-Tát-Giới, 70 Học viên qui y Tam Bảo và 12 Học viên nhập kéo (Quý Thầy cắt tóc tượng trưng để về nhà cạo đầu theo sở nguyện).

Ngày thứ sáu (13.08.2004) tất cả hành lý cá nhân đem theo tham dự khóa học đều phải thu xếp gọn gàng chất lên xe để đi du ngoạn thành phố nổi Venezia (Venedig) của Ý, vì sau đó sẽ theo xe về luôn trụ xứ của mình chứ không còn trở lại Chung viện nữa, chỉ trừ phái đoàn Đạo hữu Phật tử Pháp Quốc trở lại nghỉ đêm, sáng hôm sau mới lên đường.

Một đoàn xe Bus gồm 15 chiếc, trong đó có 2 xe của phái đoàn PT Đức quốc, 2 xe của phái đoàn Pháp quốc và 1 xe của phái đoàn Thụy Sĩ đã thuê từ lúc ra đi nên có sẵn. Còn một số đồng Học viên đến tham dự khóa học bằng các phương tiện khác nên không có xe để đi theo, do đó BTC phải mượn thêm 10 chiếc xe Bus nữa mới đủ chỗ chuyên chở họ. Đó là chưa kể số quý vị và Học viên đi đến khóa học bằng xe nhà.

Chùa Viên Ý tại Ý-Đại-Lợi do ĐĐ. Thích





Hạnh Bảo Trụ Trì hôm nay có tổ chức Đại lễ Vu Lan và an vị Phật để thờ tại chùa. Mọi Học viên đều muốn ghé dự lễ và tham quan cho biết, nhưng xe và người quá đông, chùa lại không có nhiều chỗ trống, do đó quý Thầy chỉ để 2 xe của phái đoàn Đức quốc được phép ghé vào dự lễ. Còn lại các xe khác thì chạy thẳng đến nơi du ngoạn.

Đến chùa Viên Ý lúc đó là 08.15 giờ, chúng tôi theo quý Thầy vào Chánh Điện lễ Phật và rước lễ Vu Lan với bông hồng cài áo cho quý đồng bào, Phật tử có mặt tại đó. 09.30 giờ phái đoàn chúng tôi rời chùa Viên Ý theo xe đi thẳng đến địa điểm du ngoạn.

12.00 giờ tất cả người của phái đoàn xuống xe và sang tàu thủy chạy trên biển, mất 45 phút mới đến nơi. Qua những lời dặn dò của quý Thầy, chúng tôi được phép tự do đi dạo chơi, ngắm cảnh hoặc mua sắm tùy nghi cho đến 19.00 giờ, phải quay về tập trung tại điểm hẹn để theo tàu trở lại chỗ xe Bus của mình đậu. Và đúng 20.00 giờ lên xe, bắt đầu cho chuyến trở về.

Chi tiết rất nhiều, nhưng xin tóm lược bấy nhiêu thôi, để quý vị độc giả có cái nhìn về khóa Giáo lý Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 16. Chúng ta cũng không quên ơn của quý vị Đạo hữu và Phật tử tại Ý-Đại-Lợi đã bỏ ra nhiều công sức lo cho chúng ta có nơi chốn để tụ tập về đây. Cho chúng ta trong những ngày tu học tại đây

được những bữa ăn ngon lành, no đủ, luôn cả những chai nước, gói bánh mang theo để khỏi bị đói, khát trên đường về. Công đức ấy thật vô lượng. Chúng ta cũng hồi hướng công đức đó đến những phái đoàn và quý Chi hội Phật tử tại Đức đã lặn lội từ xa xôi tới đây góp bàn tay giúp đỡ chúng ta trong nhiều lãnh vực khác cho khóa tu học này.

Đường về cũng “heo hút gió heo may,.. Chúng ta đã nghĩ gì? Hay ôn lại những ngày vui sống trong Lục hòa, trên có Thầy, Cô, dưới có bạn Đạo và anh, chị em cùng chung chí hướng học Giáo pháp Phật Đà để làm Cẩm Nang mang theo cứu cánh, định hướng cho cuộc đời mình.

“Thân như điện ảnh hữu hoàn vô” đời người có, không, rồi không, có, như sương rơi đọng ở đầu cành, và còn lại gì? Hay chỉ còn trong tâm Đại hùng, Đại lực, Đại từ bi của đấng Chánh Giác khuyên bảo chúng sanh đi trong Chánh niệm tu thân, tích phúc, làm lành.

*Con nguyện được sống đời rộng rãi,  
Con niệm Phật để lòng nhớ mãi,  
Hình bóng người cứu khổ chúng sanh,  
Để theo Ngài trên bước đường lành...*  
(Thiền Môn Nhật tụng)

*Thiện Căn Phạm Hồng Sáu (Đức quốc)*



Cứ mỗi hè sang, tuyết đã tan và nắng ấm... cùng vùi dập nghỉ hè của học sinh gần như toàn...thế giới...trừ tiểu bang Bayern ở nước Đức và vài vùng lân cận, thì Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu (GHPGVNTNAC) đồng tổ chức khóa học Phật Pháp cho Phật Tử ở châu lục này.

Thời gian thường vào cuối tháng 7 đến đầu tháng 8 hàng năm, lần này cũng không ngoại lệ đúng ngày 22.07.05, thì tất cả tăng ni, phật tử đã trang nghiêm làm lễ khai mạc, chiều hôm đó là buổi giảng khai thị của Hòa Thượng trưởng ban điều hành Giáo Hội.

Đại diện cho tất cả người VN ở tiểu bang Bayern đi tham dự khóa học kỳ 17 này có 3 người, họ đều là đoàn sinh GDPT trong khu vực, vừa là nhận công tác với ban hướng dẫn GDPT Âu Châu, vừa là học phật pháp kết hợp được cả đôi đường quả thật quá ư lợi lạc!

Đúng 10 giờ sáng ngày 21.07.05, vào một ngày hè không nắng chói chang cũng chẳng gió mưa nặng nhội, mà bầu

trời hôm ấy chỉ xầm xì đôi lúc cũng lất phất mưa bay hoặc thỉnh thoảng bùng lên chút nắng giống như khuôn mặt hờn dỗi của một tiểu thơ con nhà giàu có đài các...! Ba anh em lên chiếc xe Peugeot 306 xuất thân từ Pháp, để chạy về France vừa mua được 3 ngày nhưng... cũ xì, song nghĩ là đi làm Phật sự và học giáo lý Phật

đà, thì chắc có lẽ nó sẽ ngoan ngoãn chiều người muốn đi được thông đồng, về bên giọt...an toàn! Gần như trọn một ngày rong ruổi trên xa lộ, không la cà nghỉ ngơi, tốc độ đầu đến nổi tẹt có lúc đạt 180 km/h vậy mà 21h chiều mới tới địa điểm cách nhà khoảng 900 km, khi đến nơi nghỉ lại chẳng đường vừa đi mới thấy sự kỳ diệu của môn “khinh công” thời hiện đại, bất chấp mọi trở ngại về không gian và thời gian, hãy muốn đi là đến.

La Providence – Amiens là một ngôi trường bề thế nằm giữa thành phố, khá nổi tiếng, vì vậy cũng dễ tìm, dễ hỏi, cứ dựa địa chỉ trong bản tin Khánh Anh ra dùng tay...trở vào là người địa phương họ... chỉ lối cho mà đi tới nơi, 5 năm

# Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 17 có gì mới?





trước đã một lần tới đây mà giờ này vẫn thấy ngỡ ngàng bởi sự hùng vĩ của công trình trồng người nơi xứ này, có lẽ câu “Nhân tài là nguyên khí của quốc gia” thực tế được quan tâm nơi xứ Âu - Mỹ, còn lý thuyết lại được tung hô ở xứ Á... Phi! Họ tiết kiệm nơi ăn chơi, đàn đúm, nhưng không hề tiếc công sức, vật chất, tiền bạc để xây dựng trường sở trên khắp lãnh thổ, nhà thờ ở khắp mọi nơi, họ biết bồi bổ kiến thức khoa học cho mọi thế hệ, gột rửa tâm linh tánh khí trong con người, nhờ đó mà tự do nhưng ít trộm cướp, ít kẻ nghiện hút, vì thế người sẽ biết thương người, thương mình mà quý trọng cuộc sống... khó được này hơn! Và có lẽ vì vậy mà người Âu - Mỹ biết đạo Phật sau người Ấn - Á, song họ lại tới gần chân lý nhà Phật trước thì phải!

Vì đã 3 lần tổ chức khóa học ở thành phố này, chính ngôi trường nơi đây là lần thứ 2, do đó dân chúng họ cũng đã biết, riêng đội ngũ lãnh đạo T.P. thì như đã quen thân tự thừa nào rồi, nên chẳng hề trở ngại gì về mặt ngoại giao mà ngược lại là thuận lợi hơn ta tưởng! Duy nhất chỉ có nội vụ tổ chức sao cho “đẹp mắt ta để ra... mắt người” với ngôi trường tầm cỡ có sức chứa... vô biên... nói vậy chứ chỗ ở thì cho cỡ hơn ngàn, còn nơi ăn khoảng 600 người ngồi đằng hoàng, song có lẽ nơi đây đã quen không còn xa lạ mới mẻ gì nên...! Thêm vào điều kiện kinh tế, chính trị khắp nơi trên toàn châu lục nói riêng, thế giới nói chung đang bế tắc, khủng hoảng... và hình như năm rồi ít quảng cáo về địa điểm, chương trình của khóa học này, hay tại không ai biết sẽ ở Hoà Lan, Thụy Sĩ hay Đức?? Còn như sau khóa học ở Đan Mạch đã giới thiệu cho Italy, mới mẻ, hấp dẫn... vì vậy mà năm nay số học viên chỉ hơn 1/3 năm ngoái là 350.... trong đó đội ngũ tóc trắng màu sương tuyết đã quá tuổi lao động chiếm gần 1/3, lứa tuổi dưới 18 – trên 5 khoảng một nửa, còn lại có khả năng tung hoành trên mỗi ban ngành... chấp tác, chẳng là bảo về số lượng! Chưa nói tới chất lượng..tự giác gánh vác việc “phụng sự chúng sanh... tức cúng dường chư Phật”. Nhưng có lẽ nhờ Phật Pháp vi diệu nhiệm màu, các vị long thần hộ pháp linh nghiệm thị hiện giúp cho nên “nhiều người làm việc bằng... ba, để khi kết thúc... bốn... bề an vui”. Riêng hàng Thanh Văn Chư Tôn Giáo Phẩm, Tăng - Ni sinh vẫn tương đương như mấy năm gần đây, trên dưới 100 vị. Năm ngoái khóa học kỳ 16 tại Ý tổ chức muộn hơn, do vậy vùng miền nam Đức với chủ lực là 2 GDPT tổ chức người đi, đóng góp cho khóa học gần 200 “nhân khẩu” từ oanh vũ lên 5 tới quý cụ 75! Có lẽ ít người không biết, không nghe rằng... vùng miền nam biên địa... này nổi tiếng trong chúng sanh sự, cũng có thể với 17 khóa tu học Phật Pháp Âu Châu, Phật Tử nơi đây chỉ tham gia đông đảo được 2 kỳ, một là vào năm 1997 ở Pfaffenhofen - Đức Quốc và năm ngoái 2004 tại Italy. Mặc dù “Bác văn ái đạo, đạo tât nan hội. Thủ chí phụng đạo kỳ đạo thậm đại”, có nghĩa “Học nhiều, thương mến đạo, chắc gì đã đạt được đạo. Mà vững chí, tận tâm phụng sự đạo pháp, thì đạo ấy mới rộng lớn, viên thành....”

Song “thực hành mà không biết lý thuyết... lẽ phải thì sẽ gặp đây trắc trở ngại ngùng...” rồi ùng ùng nổi giận... chắc chắn hết khôn dòi dại...

phá hại công đức của chính mình!! Giá mà thời gian của khóa học



Âu Châu ưu đãi vùng miền nam Đức này một chút... thì có lẽ... Nhưng ước muốn vốn bao la... khả năng của Giáo Hội lại có hạn, bởi phụ thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện thực tế ở các địa phương đăng cai tổ chức, vì vậy mà ta có ước thì cứ... mơ, còn thực tế vẫn là điều tiên quyết phải chấp nhận để tùy duyên... phụng sự đạo pháp.

Kể ra mới 8 năm... thâm niên biết và đến với đạo Phật, mà có được 7 lần tham gia khóa học Âu Châu thì cũng phải được coi là thành viên của nhóm... chăm chỉ, mấy năm đầu chỉ học, hỏi, tìm đọc mong hiểu được đôi điều trong rừng kinh điển nhà Phật! Mới chỉ 3 năm gần đây tự nguyện đứng vào đội ngũ... quán xét, ý đề... kiên thì nhiều mà hành chẳng được bao nhiêu, song dù sao cũng bắt đầu vào điểm xuất phát của... 8 đoạn đường đi tới bình an cùng thiên hạ đó là “Cách vật, chí trí, thành ý, minh tâm... để tu thân, tề gia, trị quốc... bình thiên hạ”... đại khái là quán xét để ý xung quanh ta, rồi đầu tư thời gian mà suy ngẫm, tạo nên ý chí quyết định đúng đắn, trong sự sáng suốt tự chân tâm, sau đó hành xử tu sửa bản thân, xây dựng gia đình, đoàn thể nề nếp, thì khỏi cần trị thì quốc vẫn an, thiên hạ tự khắc sẽ... thái bình, thịnh vượng! Chính vì vậy mà đặt chân đến nơi tu học là... gặp ai chào nấy... A Di Đà Phật... thật quả là vui khi nhìn thấy nhau ở nơi này, sau đó cùng mây

anh chị có nhiệm vụ đi tham quan các nơi trong khuôn viên tu học, để rồi suy ngẫm, hình dung sơ bộ coi sẽ giúp được gì cho lớp trẻ vui để học... tu! Người đầu tiên gặp để đề đạt ý... kiến xuất hiện từ... năm ngoái, đó là Thầy An Chí, chuyên viên dẫn chương trình và sắp xếp các ban, đội chấp tác trong toàn khóa tu học cả gần 10 năm nay! Là đề nghị Thầy chấp thuận cho thay đổi cách chia ban để có thể tăng hiệu quả làm việc, bằng phương pháp đơn giản... chia theo các lớp học, vừa dễ quản lý, hội họp phân công... bàn bạc để... thi đua công tác...! Song Thầy nói...

kinh nghiệm 16 năm nay rồi... đôi rắc rối lắm, bởi lẽ tự nguyện đăng ký thì họ sẽ tự giác làm việc thoải mái hơn. Thực tế tự ngàn xưa của đạo Phật là tự giác... để được... giác tha mà đến được... giác ngộ giải thoát! Song chúng sanh trong cõi ta bà này được mấy ai hiểu điều ấy, mà phần đông là... thấy thế mặc kệ nó thế, cha chung khóc làm gì, việc chung đã có... họ lo, vì vậy mới có câu “Đạo cao một thước, ma cao một trượng”, cái tâm ma trong ta luôn ăn... nạt tâm Phật hiện lành... là vậy.

Dù sao đến ngày hôm nay... khóa học Âu Châu cũng đã trải qua một khoảng thời gian đầy ấn tượng, lần đầu tiên ở Paris thủ đô của ánh sáng, nay sau 17 năm lại trở về... nước Pháp để đánh dấu một chặng đường gian nan đã vượt qua, nếu khóa đầu tiên có đôi vợ chồng





son trẻ, bỗng trên tay đứa bé mới chào đời đến tham dự, thì nay họ đã sắp bước vào tuổi ông bà bởi đứa nhỏ kia thực sự trưởng thành... là cô, là cậu sắp biết tiếng anh tiếng em, rồi chớp mắt lại thêm tiếng yêu và tiếng thương, tiếng đầu lòng gọi mẹ... gọi... ba.

Tới quý Thầy trụ cột của Giáo Hội ngày ấy hầu hết là Đại Đức, có ít vị là Thượng Tọa, có vị tôn Đức nào là Hoà Thượng thì nay đã về cõi Phật rồi! Còn bây giờ đã có tới 3 vị Hoà Thượng, và bậc Thượng Tọa thì nhớ không hết, nếu thêm chừng ấy năm mà vẫn vậy thì hỏi Giáo Hội đi về đâu? Chúng ta sẽ đến nơi nào? Mà đạo Phật thì luôn uyển chuyển để đưa nhân lành... tránh ác tới bất kỳ... duyên nào mới được sanh ra. Chính vì vậy mà trong khóa này cái mời nhất là. Đại hội Tăng-Ni trẻ toàn châu lục, xin thỉnh mời quý Tăng-Ni có tuổi đời trên 45, tuổi hạ lập không cần biết hãy lên thư phòng nghỉ ngơi, coi như nhịp thứ nhất trên cây cầu qua bờ giác do Giáo Hội xây dựng sắp khánh thành, còn nhịp tiếp theo sẽ được đại hội Tăng-Ni trẻ thảo luận để tìm ra công cụ, phương tiện thì công tiếp sao cho phù hợp với các loại ... “xe cộ, máy móc và con người thời đại công nghiệp tiên tiến...”

Chúng Bồ Tát tại gia khoác y nâu... ở đâu cũng có mặt và đứng sau hàng Thanh Văn để hành Bồ Tát đạo phổ độ chúng sanh! Tính tới nay mới sau mấy năm... mở cửa tự do... cho tất cả ai qua ngũ giới đều có thể tiếp nhận... giới Bồ Tát, thì con số đã tăng lên cả ngàn vị, nếu chừng ấy mà đồng tâm trì giới, tận lực hành đạo thì chúng sanh... sự cỡ nào, bao nhiêu, cũng dễ dàng hóa độ! Năm nay cũng mở hội nghị “Nâu Sòng” mong sẽ đồng lòng hợp sức động viên con, cháu, anh, em... bè bạn ra quân để chống lại tà ma, xua loài quỷ dữ ra khỏi tâm mình, tâm người..mọi lúc, mọi nơi.

Còn GDPT đại diện cho giới trẻ có gì đổi mới? Để đóng góp sức xây nhịp cầu sau kế tiếp cùng Giáo Hội hay không? Chúng ta hãy thử nhìn lại xem tại sao con số đoàn sinh áo lam tham gia khóa học Âu Châu... càng ngày càng ít? Vì sao?

Đã có mấy lần hy vọng khi kết hợp trại hợp bạn với khóa học sẽ thêm sinh khí! Song thực tế lại không được như ý! Vì trại chơi trong chỗ học thì quả là khó nhìn, khó nói và đôi khi khó chấp nhận đối với nhiều người kỹ tính, sau ba lần 1994 tại Amiens, 1996 tại Hòa Lan, và năm mở đầu thế kỷ 21 tại England 2001, cái muốn và mục đích khi nào cũng hướng đến điều lành, hoàn thiện và đông vui hơn cho GDPT nói riêng, Giáo Hội nói chung! Nhưng ai cũng biết “Nhân duyên” vốn không xa với tự nhiên của hoàn cảnh xã hội, con người trong vùng địa lý cùng không gian và thời gian hiện tại nơi xảy ra sự việc, chính vì vậy mà ban hướng dẫn GDPT Âu Châu đã luôn trăn trở, tìm phương pháp để mau chóng thích nghi với môi trường sống... cùng con người hiện đại trong cõi Ta Bà... Âu-Mỹ này!



Đầu tháng 7 năm 2005... thừa thắng tiến lên sau thành công của trại Huyền Trang II... vượt khó, tại chùa Viên Giác – Hannover Đức Quốc, đại hội Huynh Trưởng Âu Châu để bầu lại ban thường vụ mới nhiệm kỳ 4 năm cho toàn châu! Sau khi khai mạc... Thầy Phương Trọng Viên Giác đã tính... đến khi nào bế tắc thì nhớ gọi Thầy, vì Thầy lo anh chị em có quá nhiều lòng từ... bi mà nhường nhau chức vụ của tổ chức cao nhất, khiến cho quý... trưởng lão trong GD áo lam khó xử! Song bầu cử vui quá xá là vui, các miền không cùng mà họp lại rồi chia nhau... trách nhiệm! Kết quả trưởng thuộc về Đức... Germany, phó dành cho Pháp... France, tổng thư ký để lại cho... Hòa Lan, còn thủ quỹ... hầu bao của tổ chức thì... Thụy Sĩ xung phong, xét về “con người” trong “vũ trụ” quả là... đắc địa... phong thủy! Hy vọng nhiệm kỳ tới sẽ tốt hơn... từ đạo ấy! Còn lại các ủy viên, cộng tác viên cho các ban... Báo Chí, sinh hoạt doanh tế, ngành Thanh-Thiếu nam nữ, ngành oanh tất cả đều thi nhau xung phong nhận lãnh, khi ra mắt thầy Phương Trọng Viên Giác thì hầu như tất cả ban quản trại, trại sinh Huyền Trang II... sắp tốt nghiệp mà đã đứng hết vào đội ngũ của “Tân ban hướng dẫn... một đàn trẻ trung”, còn lại duy nhất một trại sinh... già nhất, hỏi ra mới biết là anh đang lo gồng gánh chức trưởng ban hướng dẫn GDPT Pháp Quốc.

Điểm mới của tổ chức GDPT là trẻ hóa đội hình lãnh đạo của mình xuống đúng một thế hệ... hơn 20 năm, chỉ sợ anh trưởng ban nhiệm kỳ trước 72 tuổi, bàn giao cho chị trưởng ban nhiệm kỳ mới... gần 50... “Bầu xong quý cụ mừng rơn... vì hy vọng trẻ tốt hơn... để nhờ! Những việc cần làm ngay!”

Thể hiện sự đóng góp thực tế cho mỗi khóa học giáo lý Âu Châu là nhiệm vụ của ban hướng dẫn Châu Lục! Đã từ rất lâu rồi ngành Oanh trong khóa học hình thành, đứng vững và phát triển... nhờ đủ thứ... Nhân duyên! Vậy còn ngành Thiếu? Ngành Thanh đã có chưa? Tự khi nào? Hay vẫn phải chờ... nhân duyên! “Nhân” là... hạt giống cốt lõi... thì đã có từ lâu đó chính... “con người” song duyên thì còn rời rạc dẫn đến chưa thể tạo tác thành...! Đã qua 17 năm chứ đâu phải mấy tháng, vậy mà tới nay nói đến cứ như mới bắt đầu, quả là... kỳ lạ!

Ngành Thanh! Là ngành dân thân phụng sự để giàu... lương tâm, thực sự hầu như các GDPT trên Âu Châu không có ngành này, bởi phần đông họ đã là Huynh Trưởng coi 2 ngành đàn em hoặc đảm trách các công tác khác của tổ chức, dù không mà lại có, bởi đâu cần ngành thanh có...đâu khó đã có các anh, các chị. Chẳng thế mà khóa học năm ngoái kỳ 16 tại Ý, hưởng ứng lời hiệu triệu của Thầy Cổ Vấn Giáo Hạnh GDPT Đức đã... tổng động viên lực lượng này tham gia, và họ đã đảm trách rất nhiều công tác như văn phòng, đa phần là thư ký từ các GDPT, coi 150 ngành thiếu tới 6 anh chị, ngành Oanh hơn 100 em cũng cả 10 anh chị, tuy chưa phải 100 % ... “chuyên nghiệp” song vừa học vừa làm để “văn-tư-tu” thêm hoàn thiện là cách sửa mình của ngành thanh.

Năm nay sau kỳ đại hội quyết định “ngành Thanh” phải...

“công khai”... hiện diện, chứ không thể hoạt động “bí mật” như mấy chục năm nay! Do đó anh Trưởng ban hướng dẫn GDPT Đức xung phong... cầm cờ... nhận nhiệm vụ. “Câu lạc bộ sinh hoạt thanh niên” ra đời sau 17 năm thai nghén! Trường rộng, phòng nhiều, ban tổ chức nghe thấy cái tên đầy khí thế đã không ngần ngại cấp cho một phòng to như... nhà hát thành phố... quê ta. Tối mấy anh quản lý... câu lạc bộ ngủ luôn ở đây để tiện công tác, phòng lớn cửa nhiều... nên muỗi vô... như ruồi... châu phi, dù với nước da nắng không rát... tạt tai không thấy... đôi màu, mà chỉ 2 đêm đã sần sùi chỉ chít như... gai mít, ngó thấy mà thương! Đúng là muỗi... Pháp! Sau vài ngày kêu gọi... thanh niên... đồng đạo trong khóa học đến cho vui, mặc dù thời gian của khóa học với lịch trình định sẵn bất di bất dịch! Vậy mà anh Thị Hiện

đã thiên biến vạn hóa, góp nhặt chút thời gian nghỉ buổi trưa, rồi thỉnh ba vị pháp sư có trọng trách với GDPT tại hải ngoại đến giảng 3 buổi, còn thêm 2 buổi khác thảo luận về trang

website cho GHPGVNTN Âu Châu! Muốn thế thì phải có trang của từng quốc gia! Ai là người tham gia! Dĩ nhiên với những nhân tài có sẵn ở khắp nơi, giỏi chuyên môn, tay nghề khỏi chê trên mọi phương diện, chỉ là chưa có đất dụng võ, chưa có thủ lĩnh để đầu quân, vì thủ lĩnh lâu nay bận nhiều việc quá! Vạn sự khởi đầu nan năm con gà... ngành Thanh đã cất tiếng gáy gọi bạn, tuy chưa thật mỹ mãn nhưng thành công đã hơn sự mong đợi. Chắc chắn sang năm tại Đức sẽ thấy sự trưởng thành vượt bậc và phần đóng góp đáng kể của ngành này, vào công cuộc hoàn thiện, phát triển tổ chức.

Ngành Thiếu! Đã gọi là thiếu thì quan tâm, đầu tư bao nhiêu cũng còn... ít, thiếu ăn, thiếu ngủ, thiếu chơi thì chắc chắn là thiếu... vui để còn học! Xem ra nhân duyên đến với ngành này cũng muộn màng, từ ngày khóa học... tuổi 15,

các em vẫn lang thang sau những thời gian bắt buộc của khóa học, chỉ một hồi chuông rung lên xin hãy quan tâm tới các em, ngay lập tức khóa học 16 đã có gần 150 em được quy tụ trong lớp 1A tại Ý, dù rằng ở đây ban lãnh đạo, quý Thầy, quý Đạo Hữu lớn tuổi ở đằng đông gần nhà ăn, bên đằng tây thì gần chánh điện cùng sân chơi, là đôi phòng tập thể sức chứa cả hơn trăm... dành cho tuổi chúng mình, khi nắng cháy, lúc mưa giăng thì chẳng ai muốn quản lý, vậy mà 10 ngày vẫn quân lệnh như sơn, không ai bị kỷ luật nhắc nhở cả, hồi ấy chiếc áo lam với đôi cầu vai gánh vác công tác “trông coi đám trẻ” đủ thứ tiếng nói của Âu Châu. Chính vì thành công ngay từ lần đầu xuất quân ấy mà đã làm được việc... như mơ! Năm nay, các anh chị coi ngành này đề nghị cái gì cũng được ban tổ chức... chấp nhận! Tuy con số năm nay chỉ

bằng nửa năm ngoài song có 10 Thầy Cô giảng sư thuộc thể hệ thứ 2 của Giáo Hội, đáp ứng đầy đủ 4 thứ tiếng Anh – Pháp - Đức - Việt, đi theo 4 nhóm còn có 4 anh chị Huynh Trương

đến từ Đức, Hoà Lan, Pháp, Phần Lan.

Với sự kết hợp đồng bộ, nhịp nhàng giữa thầy và trò mà mới sau 1 năm, lớp ngành thiếu 1A đã trưởng thành ngoài sự tưởng tượng của hầu hết những ai quan tâm đến thế hệ trẻ, rường cột của GDPT và Giáo Hội trong tương lai. Về Phật Pháp đi từ thấp tới cao, từ cơ bản đến siêu việt vi diệu! Cũng giống như người ta xây dựng bất cứ công trình nào cũng vậy, nền móng vững chắc là điều thiết yếu phải quan tâm chăm sóc, kiểm tra tỉ mỉ, nếu lơ là bỏ qua thì hậu quả thật khó lường! Vui để học là tâm lý chung của lớp trẻ, học mà nhớ là vấn đề cần lưu tâm của người truyền bá, giáo dục, nhớ rồi áp dụng vào cuộc sống của mình làm sao cho được lợi lạc thực sự ở mọi lúc, mọi nơi và tất cả mọi người mới là điều cần suy nghĩ! Tùy thuận chúng sanh để mà... giảng pháp, nếu ai đã từng nghe mà chưa thấy thì hãy đến khóa học 18 sẽ biết ngay,



rất nhiều phương cách được kết hợp nhuần nhuyễn giữa tâm - sinh - lý - luận, để đưa “văn” vào trong “tu” duy của các em, cho các em biết hiểu mà “tu” sửa lại chính mình hòng có ích cho gia đình, đoàn thể, cộng đồng và xã hội!

Phải công nhận một điều chỉ sau 1 năm mà sự thể nghiệm của thể hệ giảng sư thứ 2 đối với lớp trẻ sinh ra, lớn lên giữa xứ người đã có kết quả, song giữ vững và phát triển thành quả ấy lại là điều cần lưu ý! Vì xây không khó mà bảo tồn, làm đẹp hơn mới thực khó. Thành công ấy không thể bỏ qua các anh chị Huỳnh Trường GDPT đã thay quý Thầy, cô, tổ chức những buổi vui chơi, sinh hoạt tự trị, đồ vui để học, văn nghệ giải trí mà không đi sai đường lạc hướng những gì có trong cẩm nang giáo dục thể hệ trẻ của GDPT VN, câu lạc bộ Thanh niên cũng là nơi giao lưu cho thể hệ kế tục trong 3 buổi tối đã để lại cho mỗi thành viên tuổi mới lớn một kỷ niệm khó quên, hẹn sang năm gặp lại! Đây cũng là điểm sáng mới có, mới được và mới thấy rõ hơn ở khóa học này. Mặc dù đó là ước nguyện từ lâu của những anh chị Huỳnh Trường GDPT tại Âu Châu.

Tới ngành có thâm niên trên dưới 10 năm trong khóa giáo lý Âu Châu... “đại học oanh vũ”, dù có tuổi đời cao tới như vậy mà tại... hội trường “Oanh Vũ” vẫn treo hai câu, có lẽ ai đọc qua cũng đều phải suy nghĩ để rồi sẽ quan tâm, giúp đỡ như thế nào tới thể hệ măng non của Giáo Hội “niềm hy vọng tương lai... vấn đề của hôm nay”. Nếu ai nghĩ về ngày mai và hôm nay quan tâm đến GDPT thì phải hiểu rằng, ngành Oanh mới thực sự là điểm mấu chốt, trụ cột của tổ chức, bởi “sinh con rồi mới sinh cha, có cháu giữ nhà, bố mới thành ông”, vì nhờ ông bà « bảo » ban, cha mẹ ra tay “trợ” giúp cho các

gia đình đứng vững và phát triển. Do vậy ngành Oanh là nền móng bền chắc, để cho ngành thiếu rộng lớn và ngành Thanh cao to hoành tráng như ta ước muốn! Bất cứ khóa học Âu Châu nào thì phần đông các em nhỏ chỉ thuộc loài chim biết bay, biết hót, chứ chưa ngoan và hiểu thảo như chim Oanh Vũ, vì vậy mới cần sự tận tụy từ tâm của các anh chị hướng dẫn, mong sao hạt giống “hòa – tin – vui” sẽ nằm lại nơi tâm hồn trong trắng ngây thơ của các em, hy vọng ngày mai sẽ giúp các em mở mắt để đi cho chân cứng rồi cánh mềm mà tung bay trên bầu trời Phật pháp trong lành!

Khóa học này chưa đầy 40 em nhỏ, song có tới 6 anh chị trông coi, gồm 2 anh trưởng, phó ban hướng dẫn Pháp Quốc và 1 anh Liên Đoàn Trưởng của GDPT Quảng Đức, cùng một anh 2 chị từ GDPT Chánh Tín Hòa Lan, trong đó có 1 anh 1 chị đã từng đầu quân trông coi đàn Oanh Vũ hơn 100 em tại khóa học trước tại Italy.

Đây là người, còn vật chất thì ban tổ chức không ngần ngại cho ngành này ứng trước 500 Euro để mua giấy bút, dụng cụ học tập vui chơi và bánh kẹo, nước uống, quà tặng cho các em trong khóa học. Các em không phải đóng lệ phí mà còn được quan tâm tới đa như vậy mới biết Giáo Hội đã có tầm nhìn vượt thời gian nhờ vậy mà có thêm nhiều người quan tâm đến ngành này hơn, số tiền ứng trước đã hoàn trả cho khóa học còn dư mấy trăm để cúng dường cũng nhờ sự hảo tâm của mọi người.

Các em được chia ra 4 đàn để học hát, học vẽ, học tiếng Việt qua những bài ca và điệu múa, chỉ trong 1 tuần mà các em học mười mấy



ca khúc... mang đậm ý nghĩa giáo dục đạo đức từ Phật pháp mà ra! Bằng cách nào, phương tiện gì miễn sao các em biết vâng lời cha mẹ thuận thảo với anh chị em, bạn bè, biết thương yêu mọi loài thì đó là mục đích giáo dục của ngành Oanh.

Thành công nhất từ khi có đại học Oanh Vũ trong khóa học phải nói tới “trò chơi lớn”. Muốn chơi được thì các em phải học dấu đi đường, rẽ trái, quẹo phải, dừng lại, chú ý... còn phải hiểu cốt truyện, biết trả lời các câu hỏi bằng tiếng Việt ở các trạm, xem ra trò chơi lớn dành cho 4 đàn Oanh Vũ năm nay đã vượt tầm hiểu biết của các em.

Tất cả các em được làm thân dân của Vua Tịnh Phạn và phải đi tìm Thái Tử Tất Đạt Đa cho nhà Vua, vì Thái Tử bỏ trốn đi xuất gia mà Tịnh Phạn Vương không muốn. Thành Ca Tỳ La Vệ... mệnh mông trong đêm tối, đến gặp Vua ở hoàng cung là phải qua trạm lính gác hạch hỏi, gặp Vua truyền lệnh đi tìm Thái Tử, qua cung điện của Thái Tử gặp công nương Da Du Đà La... bé bằng một nửa con trai La Hầu La do anh Long mậ và chị Thương giữ trạm, tới gặp ma quỷ do anh Trung thủ vai, rồi qua 3 cửa thành... các em phải hiểu và thể hiện được thế nào là Sanh – Lão - Bệnh, do chị Trinh sát



hạch, rồi sau đó muốn biết Thái Tử có theo vị đạo sĩ tu hành thì phải vào chánh điện, đúng hôm niệm Phật cả ngày, đàn Oanh Vũ lần được xếp hàng với quần đùi, áo cộc, vạt hò nâu, xám đủ có cả áo lam hoa sen, bụi đất lẫn mồ hôi nhưng các em vẫn xếp hàng ngay ngắn đi kinh hành niệm Phật hơn nửa tiếng đồng hồ, đúng lúc rất đông quý Thầy, Cô đang đi kinh hành niệm Phật trong chánh điện, ai cũng thầm khen... giỏi... quá giỏi, tiếp tục rời các vị Tu Sĩ “Tịnh Độ Bắc Tông”, để đi vào rừng... khổ hạnh tìm Thái Tử, ra khỏi chánh điện mà các em vẫn xếp hàng niệm Phật tới tận bờ sông Anoma... gặp Sa Nặc... kéo xe... qua sông, các em phải trả lời và hát “dòng Anoma” bài ca này tới khi vào đội chúng trưởng mới là trại ca, trại huấn luyện bậc này phải từ 14 tuổi trở lên, thế mà các em thuộc...thật quả là tài tình, đáng khen các giáo sư dạy và coi đại học Oanh Vũ năm nay tại khóa học Âu Châu kỳ 17 này!

Xin được ghi tên các anh chị vào trang lịch sử áo lam Âu Châu.

Kết thúc trò chơi hết gần 3 giờ đồng hồ, các em thấy vui thích và nghe lời các anh chị hơn, tiếc rằng đã sắp phải chia tay vì khóa học gần kết thúc, nhưng cái mới, cái hay, cái đẹp và cái được nơi ngành Oanh lần này là kỷ tích nhiều năm kinh nghiệm! Thật trân trọng và gìn giữ!

Còn điều gì mới trong khóa





học kỳ 17 này nữa?

Xem ra sự vận hành của các ban được phân công vẫn y ạch như xưa, thậm chí còn hơn nữa, mặc dù khâu chuẩn bị trang trí đã có thầy Thích Nguyên Lộc cùng ban Hương Đăng lo từ trước, đời sống ẩm thực do thầy Thích Quảng Đạo, tổ chức điều hành được Hòa Thượng Thích Tánh Thiết trông coi, tất cả đều thuộc Pháp nên ai cũng vô tư chẳng lo gì, đặc biệt ban được phân công rửa chén, thì hồn nhiên vì đã có anh “trưởng giả Cấp Cô Độc” của chùa Khánh Anh cùng con trai 17 tuổi của anh đảm trách, cha con anh không đi học mà chỉ có làm và làm... phụng sự chúng sanh... như không hề biết mệt và cái giận là gì. Quả là Bồ Tát thật sự, phu nhân của anh ở trong bếp lo nấu cho bà con dùng, anh, con trai, con gái của anh dọn rửa khi bà con đã dùng xong, nhờ thân giáo nơi anh mà có thêm ngành thanh duy nhất của GDPT Âu Châu, đó là GDPT Giác Viên – Phần Lan, nơi ấy không ngành thiếu, vắng ngành Oanh mà chỉ có ngành Thanh... 6, 7 anh chị đã sẵn tay lao vào ngày 3 bữa nên máy vẫn chạy đều, chén bát được rửa sạch, lau cho khô để lo bữa khác.

Chính vì lâu nay Hòa Thượng Trưởng Ban Điều Hành Giáo Hội Âu Châu nghe nhiều mà thấy chưa bao nhiêu, lần này Sư Ông đích thân đi đến mọi chỗ để tham quan, chụp hình, hỏi han cho rõ thực hư thế nào? Tại sao lại như vậy? Để cần cải cách cái gì cho phù hợp với sự trưởng thành của Giáo Hội, bởi năm tới là lần thứ 18 cái tuổi của sự tự do, trưởng thành và chịu trách nhiệm, có lẽ Sư Ông muốn bàn giao đi sản của 17 năm qua cho thế hệ sau với những gì tốt đẹp nhất, hiệu quả nhất và tin tưởng nhất! Đặc biệt hơn khi Sư Ông trực tiếp trả lời mọi kiến nghị của Phật Tử cũng như quý thầy cô trẻ, về những gì mong muốn được cải tổ. Đạo Phật vốn từ xưa đã dân chủ, trung lập và tự do thì nay không thể khác, luôn phải tùy duyên mà bất biến cái chân tâm cốt lõi đó là giác ngộ và giải thoát.

Chắc chắn năm tới tại kỳ 18 khóa giáo lý Âu Châu ở Đức sẽ có nhiều cái mới hơn bởi đã bắt đầu từ năm nay kỳ 17! Như chuyện ăn, ở, ngủ nghỉ, vui chơi, dọn dẹp và học hành cho cả ngàn người, làm sao tiết kiệm được tiền của, công sức mà ai cũng tiếp thu được nhiều điều

lợi lạc nhất, với chi phí cho mỗi khóa học gần 100.000 Euro! Chúng ta sẽ phải làm gì để giúp cho Giáo Hội giảm bớt chi phí lấy tiền đó dành cho những việc khác cần thiết hơn, thực tế hơn để thể hiện lòng từ bi bác ái, khi điều kiện kinh tế càng ngày càng tồi tệ.

“Mong ai cũng tự hỏi mình, để cho đồng đạo thân tình thêm sâu, mỗi người nói tốt một câu, làm hay một việc... khóa sau.... đang chờ”.

Chúc cho quý cụ sống lâu, quý anh, quý chị đi đầu làm gương, đàn em ngoan ngoãn dễ thương, thầy cô chỉ rõ con đường tương lai, hẹn nhau gặp lại ngày mai, khóa học 18 mong ai cũng về.

Ước mong khóa giáo lý Âu Châu kỳ 18 tại Đức có thêm lớp bồi dưỡng riêng cho ngành Thanh và Huynh Trưởng của GDPT. Việc ăn uống trong khóa học được cải tổ sao cho... no... đủ mà không làm mất sự nghiêm trang của toàn khóa tu học! Ví dụ... mọi người hãy góp ý đi....!

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát.

**Thiện Tín – PTĐ (Đức quốc)**



Khóa tu học  
Phật Pháp  
lần thứ 17

lại  
trường La Providence,  
thành phố Amiens,  
Pháp quốc

• Nguyễn Ngọc Luận – (Đức quốc)



**M**ày 22.07.05, 15 giờ, hơn 350 học viên cùng chư tăng ni gồm 96 vị dâng hương lễ Phật trong chánh điện rộng rãi, trang nghiêm để mở đầu cho khóa tu học Phật pháp Âu Châu lần

thứ 17.

Trong bài diễn văn khai mạc ngắn của Hòa Thượng Tánh Thiệt, Trưởng ban Điều hành khóa học, cho thấy số lượng người tham dự sút giảm trong năm nay vì lý do chính là kinh tế khó



khăn ở những nước trong Âu Châu kéo theo sự cắt giảm trợ cấp xã hội ảnh hưởng đến đời sống của những Phật Tử lớn tuổi. Thêm vào đó, ảnh hưởng của vụ khủng bố gần đây ở Anh khiến cho một số Phật Tử ở Anh đã hủy bỏ chuyến đi. Mặc dầu có những khó khăn về đời sống, các Phật Tử từ khắp nơi xa xôi về đây thể hiện tinh thần ham tu học và đóng góp sức mình trong công việc hộ trì đạo pháp. Hòa Thượng hy vọng rằng với kinh nghiệm của 16 năm qua, các Phật Tử sẽ trưởng thành hơn trong việc tổ chức và tu học ở lần này. Vì là nước chủ nhà nên Phật Tử ở Pháp chiếm đa số ở khóa học, kế đến là Phật Tử ở Đức, Đan Mạch, Thụy Sĩ, Hòa Lan, Phần Lan, Na Uy, Anh, Thụy Điển. Ngoài ra, một số học viên đến từ Canada, Mỹ, Việt Nam và Úc.

Thượng Tọa Nhất Chân, Trưởng ban Giáo dục, cho biết chương trình học không có nhiều thay

đổi so với những năm trước, gồm có: Phật học căn bản, Giới luật, Pháp môn Tịnh Độ và Bồ Tát đạo. Ngoài ra, những chương trình đặc biệt năm nay là sẽ có một ngày trì danh niệm Phật A Di Đà, hội thảo tăng ni trẻ hải ngoại và sinh hoạt chung của chúng Bồ Tát giới tại gia.

Lẽ ra khóa học năm nay sẽ được tổ chức ở Hòa Lan hoặc Thụy Sĩ, nhưng vì không kiếm được nơi đủ điều kiện cho việc ăn ở, nên khóa học phải dời về nước Pháp. Nơi tổ chức là trường La Providence, thành phố Amiens cách Paris chừng 150 km. Những lời phát biểu của các vị khách người Pháp đại diện chính quyền và tôn giáo bày tỏ sự thân thiện của thành phố Amiens dành cho Phật Giáo Việt Nam, bằng chứng là họ đã cho chúng ta thuê ngôi trường này để tổ

chức khóa tu học Âu Châu năm 2000 và Đại hội của Gia Đình Phật Tử Âu Châu năm 1994. Trường tương đối cũ, nhưng có nhiều phòng ốc và khuôn viên rộng rãi. Đặc biệt là nhà bếp và nhà ăn có đầy đủ tiện nghi. Tổng số tiền thuê mướn cho suốt 10 ngày khóa học ước chừng 40.000 Euro.

Buổi chiều tất cả học viên và hầu hết tăng ni trẻ đều tập trung về chánh điện để nghe những lời khai thị của Hòa Thượng Minh Tâm. Trên cương vị là người đứng đầu Giáo Hội, Sư Ông có mối quan tâm sâu xa về sự phát triển của đạo Phật ở hải ngoại trong hiện tại và tương lai. Suốt

hai giờ đồng hồ, mọi người chăm chú lắng nghe những lời tâm sự của Sư Ông về những khó khăn của Giáo Hội và kêu gọi mỗi người từ Phật Tử tại gia đến tăng ni phải tự xem xét lấy mình có những hạn chế gì và quyết tâm sửa đổi để tồn tại. Theo Sư Ông, Phật giáo hải ngoại có những căn bệnh từ bên ngoài do thời đại và



xã hội đưa đến và cũng có những căn bệnh nội tại trong thành phần cư sĩ và tu sĩ. Một trong những mối lo lớn trong cộng đồng Phật Tử hải ngoại trong thời đại ngày nay là sự truyền thông giữa các thế hệ. Sau 30 năm ly hương, thế hệ cha mẹ vẫn còn giữ gìn nề nếp và hiểu đạo Phật qua lối truyền đạt theo truyền thống Việt Nam. Sự truyền thừa này còn có tác dụng đến thế hệ thứ hai, nhưng đến thế hệ cháu thì sự giảng dạy Phật pháp theo lối thông thường không còn tác dụng nữa. Vì được sinh ra và lớn lên trong một xã hội và văn hóa hoàn toàn khác biệt, thêm vào đó, tiếng Việt không rành mà những người trẻ không còn tiếp thu truyền thống Phật giáo như các thế hệ trước. Về những căn bệnh nội tại, Sư Ông nhìn thấy còn nghiêm trọng hơn. Phần lớn Phật Tử tại gia và xuất gia chỉ chú ý học nhiều

mà thiếu tu tập, không có tinh thần dấn thân vì Giáo Hội, vì cộng đồng. Giáo Hội hy vọng ở chúng Bồ Tát giới tại gia đi đầu trong công việc hộ đạo, phục vụ chúng sanh. Sư Ông trách rằng số người thọ Bồ Tát giới từ những khóa Phật pháp Âu Châu lên đến cả ngàn, thế nhưng trong khóa học này thì không có nhiều người tham gia. Một điểm tiêu cực khác là các học viên tỏ ra siêng năng tham dự những thời khóa giảng nhưng trong các công việc của Ban hành đường, Trai soạn, Vệ sinh thì không tham gia nghiêm túc mặc dù đã được phân chia. Sư Ông nhắc nhở rằng đừng xem thường những việc đơn giản. Ngày xưa, chư Tổ từng làm những việc rửa chén, giã gạo là công phu tu tập, vun bồi công đức. Nhìn lên câu đối treo ở chánh điện, Sư Ông khuyên răn Phật Tử nên theo tinh thần của câu đối mà tu hành:

“Bác văn ái đạo,  
đạo tất nan hội,

thủ chí phụng  
đạo, kỳ đạo  
thậm đại.”



(dịch: Học nhiều mến đạo, chưa chắc đạt đạo,  
vững chí hành đạo, đạo ấy mới lớn).

Thời gian tu học bắt đầu từ ngày mai và kéo dài trong suốt một tuần lễ. Tất cả Phật Tử và tăng ni theo chương trình tu học mỗi ngày có ba thời tụng niệm và ba buổi giáo lý. Một ngày mới bắt đầu bằng thời công phu khuya lúc 6 giờ sáng. Mọi người vân tập về chánh điện ngồi thiền và tụng Lăng Nghiêm, Thập Chú. Lời tụng kinh chú đều đặn và vang rền của đại chúng trong buổi ban mai thật thanh thoát, an lành. Sau khi ăn sáng, mọi người thông thả dạo bộ trên những lối đi yên tĩnh quanh khuôn viên trường. Đến 9 giờ sáng thì tất cả mọi người từ già đến trẻ đều

phải đi đến các lớp học. Lớp học cho tăng ni được chia làm hai cấp: Cấp Tỳ kheo và cấp Sa di. Học viên Phật Tử tham dự vào 3 lớp. Lớp 1A dành cho các thanh thiếu niên sinh ra ở hải ngoại, không rành tiếng Việt. Các em được các Thầy và Ni Cô trẻ giảng dạy theo một chương trình riêng. Người lớn được chia vào lớp 1B học về kiến thức Phật học phổ thông và lớp 2 cho Phật học chuyên sâu. Hướng dẫn khóa tu học gồm các vị Thầy lớn ở Âu Châu như HT Minh Tâm, HT Trí Minh, TT Như Điển, TT Nhất Chân và các tăng ni trẻ. Ngoài ra còn có hai vị giảng sư ngoài châu Âu là TT Nguyễn Siêu đến từ Mỹ và TT Quảng Ba đến từ Úc.

Việc giáo dục thanh thiếu niên về Phật pháp và nếp sống tinh thần, văn hóa Việt Nam là mối quan tâm hàng đầu của Giáo Hội và các bậc cha mẹ, vì các em là hạt giống tương lai của đạo pháp. Trong những khóa học trước đều

có những lớp học cho Thiếu niên và lớp Oanh Vũ do một số tăng ni trẻ và anh chị em trong Gia Đình Phật Tử hướng dẫn. Tuy nhiên, bắt đầu từ khóa học năm nay, một chương trình giáo dục cụ thể hơn phối hợp giữa học hành, vui chơi và thảo luận được các tăng ni trẻ thực hiện. Các em được chia ra thành những nhóm nhỏ học ở trong phòng hay ngoài trời. Một hay hai tăng ni phụ trách cho mỗi nhóm, cùng với các em vui chơi, ngồi thiền, học về cuộc đời của Đức Phật và niệm Phật A Di Đà. Điểm quan trọng và khá lý thú là các em cùng thảo luận, giải thích với nhau bằng các thứ tiếng Việt, Đức, Anh hoặc Pháp và qua đó các em làm quen lẫn nhau và học hỏi được nhiều tiếng Việt. Vào kỳ thi cuối khóa, mỗi em được nhận hai tờ câu hỏi,



một tờ bằng tiếng Việt, tờ khác bằng tiếng Đức, Anh hoặc Pháp. Các em có thể đọc hiểu câu hỏi bằng ngoại ngữ nhưng chỉ được phép trả lời trên tờ giấy tiếng Việt. Đây cũng là cách khuyến khích các em học tiếng Việt.

Có thể nói rằng khóa học năm nay có nhiều thay đổi đi sâu vào việc tu học. Một ngày niệm Phật vào thứ sáu 29.07.05 để Phật Tử có cơ hội huân tu nhờ lực của đại chúng đông đảo và để tạo công đức hồi hướng cho Giáo Hội trong và ngoài nước vượt qua những khó khăn, chướng nạn. Chư tăng ni được chia làm bốn nhóm, mỗi nhóm hướng dẫn hai giờ tụng niệm ở chánh điện. Các Phật Tử từ già đến trẻ được tự do tham dự tùy theo khả năng của mình. Tuy vậy, trong chánh điện lúc nào cũng chật người với tiếng niệm Phật liên tục suốt ngày. Cách thức hành trì là thay đổi một giờ ngồi niệm Phật với một giờ kinh hành niệm Phật trong chánh điện.

Cuộc họp mặt của chúng Bồ Tát giới tại gia trong 2 buổi chiều thứ tư và thứ năm (28.07 – 29.07.2005) có nhiều vị tôn túc tham dự. Phật Tử ở từng nước trình bày những khó khăn trong sinh hoạt của những nhóm Bồ Tát giới ở địa phương. Mặc dù khác nhau về nhiều hình thức sinh hoạt ở mỗi nước, nhưng nhìn chung Phật Tử cố gắng lập ra thành nhóm để tụng giới hàng hai tuần hoặc hàng tháng. Phần lớn những ý kiến cho thấy những biểu hiện xấu của một số Phật

Tử Bồ Tát giới tách ra lập thành nhóm riêng không còn làm việc chung với Chùa hay Chi Hội và rất dễ bị lung lạc bởi những ảnh hưởng bên ngoài. Chư Tôn Đức khuyến răn các Phật Tử Bồ Tát giới phải có trách nhiệm và dấn thân nhiều hơn nữa trong việc hộ trì Tam Bảo, phụng sự chúng sanh thì mới xứng đáng. Nếu Phật Tử biết cách sống thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau và đừng để chia rẽ trong chúng thì không sợ gì thế lực bên ngoài. Sư Ông Minh Tâm kêu gọi những người thọ Bồ Tát giới nên tham gia khóa học Âu Châu và khuyến khích

con cháu cùng đi. Tuy nhiên, HT Trí Minh cũng có nhận xét là một số Phật Tử lớn tuổi không có khả năng đi tu học và làm Phật sự ở nhiều nơi, nhưng họ rất tinh tấn tu hành ở nhà và thích gần gũi chùa chiền mà thôi. Một đề nghị của chư Tôn Đức là bắt đầu từ khóa này đều có một buổi tụng giới chung cho tất cả các Phật Tử thọ ngũ giới và Bồ Tát giới để nhắc nhở và tạo môi trường hòa hợp cho tất cả mọi người. Sư Ông Minh Tâm đề nghị mỗi khóa học chúng Bồ Tát tại gia họp một lần và chỉ thảo luận chuyên sâu một đề tài. Vào cuối khóa học này, có thêm 28 giới tử thọ Bồ Tát giới.

Rất mừng là thời tiết trong những ngày qua có mưa nên không nóng quá, giúp cho việc tu học của chúng ta được nhiều lợi lạc, đó là lời phát biểu của HT Tánh Thiệt trong buổi lễ bế mạc của khóa học. Là Trưởng ban Tổ chức, Hòa Thượng rất lưu tâm đến những chi tiết sinh hoạt ăn ở của học viên. Các Phật Tử được ăn uống đầy đủ, ngon lành là nhờ công lao to lớn của Ban nhà bếp gồm những Phật Tử ở các chùa trên nước Pháp. Ngoài ra, sự đóng góp tài chánh, vật dụng và thực phẩm của tất cả học viên và những người hảo tâm không có mặt trong khóa học rất đáng tán dương. Tuy nhiên, sau khi trang trải mọi chi phí và cúng dường chư tăng ni vẫn còn thiếu khoảng 5.200 Euro. Số tiền này được các chùa lớn Khánh Anh, Viên Giác và Khuông Việt gánh chịu.

Trước lễ bế mạc, Thượng Tọa Quảng Ba có gọi điện thoại nói chuyện với Ông Tăng Thống Thích Huyền Quang ở Tu viện Nguyên Thiệu, Bình Định để vấn an và thông báo về khóa học. Ông có lời nhắn nhủ, hỏi thăm Phật Tử và tán thán công lao của Giáo Hội Âu Châu. Ông mong rằng Giáo Hội sẽ ủng hộ cho việc giáo dục ở quê nhà trong tương lai.

Năm nay Ông đã 87 tuổi và sức khỏe đã yếu đi nhiều so với cách đây một năm.

Sư Ông Minh Tâm tổng kết khóa học với nhận xét chung là năm nay có nhiều thay đổi. Kết quả của việc giảng dạy thanh thiếu niên làm Sư Ông rất hài lòng. Có được sự thành công này là nhờ công sức và tấm lòng tận tụy, hy sinh của các tăng ni. Bên cạnh đó, phải kể đến công lao các anh chị em Gia Đình Phật Tử đã chăm lo chu đáo lớp Oanh Vũ. Việc học của Phật Tử ở các lớp cũng rất đàng hoàng, được các vị giảng sư khen ngợi. Lớp tăng ni năm nay có nhiều tiến bộ, có số học viên từ Mỹ và Việt Nam tham dự đông đảo. Tăng ni được lợi ích nhiều nhất là học về giới luật. Tuy nhiên, những nhu cầu được huấn luyện về sự diễn giảng, kinh nghiệm điều hành vẫn chưa có và sẽ được bổ sung ở những khóa sau. Trong khóa học, có hai buổi hội thảo của tăng ni trẻ nói lên những hoài bão của thế hệ tăng ni trẻ trong việc phát triển đạo pháp và đã đưa ra những đề án khá thi trong thời gian tới. Một điểm đặc biệt của khóa học này là lần đầu tiên có một ngày chuyên niệm Phật đã đem lại nhiều lợi lạc cho học viên. Khóa sau sẽ có hai ngày chuyên niệm Phật. Những kết quả từ sự thay đổi ở khóa này cho thấy chìa khóa mở cánh cửa tương lai của đạo Phật ở hải ngoại nằm ở sự giáo dục từ Tăng ni cho đến Cư sĩ và tinh thần dẫn thân, phụng sự của tất cả Phật Tử.



Phần cuối buổi lễ, Sư Ông mời đại diện của Phật Tử ở Đức bước ra nhận trách nhiệm cho việc tổ chức khóa học thứ 18 vào năm sau. Đại Đức Hạnh Tấn, Thượng Tọa Đồng Văn và những Cư sĩ trong Hội Phật Tử Đức đứng ra lãnh nhiệm vụ và hứa sẽ cố gắng thực hiện thành công khóa học. Nhân tiện, Thầy Hạnh Tấn thông báo việc hoàn thành trang báo internet (web site) của GHPGVNTN Âu Châu và sẽ phổ biến tin tức và chương trình tu học vài tháng trước ngày khai mạc khóa học 2006 để Phật Tử khắp nơi tiện bề theo dõi. Sư Ông cho biết trước là khóa học thứ 19 sẽ do Phật Tử ở Hòa Lan và Bỉ hợp lực tổ chức. Khóa 20 sẽ được đưa về Thụy Sĩ với lý do kỷ niệm 10 năm khóa học được tổ chức tại đây.

Buổi lễ kết thúc lúc 5 giờ chiều, mọi người nghỉ ngơi và tham dự chương trình văn nghệ buổi tối. Ngày mai, Ban tổ chức sẽ hướng dẫn mọi người đi thăm chùa Khánh Anh mới ở Paris. Cầu chúc tất cả Phật Tử được nhiều an lạc từ khóa tu học này và hẹn gặp nhau ở khóa học nước Đức sang năm ❀



# Khóa tu học Phật Pháp Âu châu kỳ 17

từ ngày 21.07.2005 đến 31.07.2005

.....*Tiểu Quyên*



**K**hóa tu học Phật Pháp 500 tu sĩ và cư sĩ gia Đức, Đan Mạch, Thụy Điển, Anh, Phần Lan, và Pháp tham dự khóa tu học tổ chức 10 ngày (từ 21.07.2005 đến 31.07.2005) tại trường La Providence, thành phố Amiens, nước Pháp. Khóa tu học năm nay, chư Tôn đức đặc biệt quan tâm đến thế hệ trẻ, nhất là thế hệ được sanh trưởng tại hải ngoại với những chương trình vui chơi và tu học riêng do tăng ni và cư sĩ Phật Tử trẻ thực hiện.



Âu châu kỳ 17 khoảng Phật Giáo từ các quốc Hà Lan, Thụy sĩ, Na Uy, Canada, Mỹ, Việt Nam Âu Châu lần thứ 17 được

Thời khóa tu học được chia làm ba buổi mỗi ngày. Lớp học được chia theo giới phẩm, lứa tuổi và trình độ. Chương trình học được tổ chức từ Phật học phổ thông cho đến chuyên sâu, phương pháp dạy cụ thể tùy từng lớp. Đặc biệt nhất là lớp dành cho các em thanh thiếu niên sinh ra ở hải ngoại không rành tiếng Việt. Lớp học của các em được chia ra nhiều nhóm nhỏ, các giờ học được tổ chức trong lớp cũng như ngoài trời, kết hợp vừa học vừa thảo luận với nhau bằng tiếng Anh, Pháp, Đức và Việt. Bài thi cuối khóa được dùng bằng các ngôn ngữ khác nhau tùy theo ngôn ngữ mà các em đang sử dụng để đọc hiểu, và khuyến khích các em học tiếng Việt bằng cách phải trả lời câu hỏi bằng tiếng Việt.

Tại đây, tăng ni trẻ đã có 3 buổi hội thảo để nói lên chí nguyện của mình trong việc hoằng pháp và đã đề ra nhiều dự án khả thi cho thời gian tới. Trong đó có 2 nội dung đáng chú ý: Điểm thứ nhất tổ chức trại hè ở từng địa phương tại các quốc gia cho các thanh thiếu niên chưa tham gia sinh hoạt GDPT để có điều kiện gần gũi, làm quen với những sinh hoạt Phật Giáo. Điểm thứ hai Tăng ni trẻ cần trau dồi thông thạo ngôn ngữ bản xứ để giảng dạy Phật Pháp cho các em người Việt sinh trưởng tại hải ngoại cũng như cho người bản xứ tiếp thu được dễ dàng hơn.

Khóa tu học kết thúc với những thành quả cao trong việc giảng dạy thanh thiếu niên. Sau buổi bế giảng khóa học các em được viếng chùa và đi tham quan những thắng cảnh nổi tiếng của kinh đô ánh sáng Paris. Sau đó các em chia tay với chư Tôn đức cùng các bạn đạo thân thương để trở về nước của mình và hẹn gặp lại nhau trong khóa học thứ 18 sẽ tổ chức tại Đức quốc vào mùa hè năm tới.

**Tiểu Quyên**

(bài này được lấy từ trang nhà [www.quangduc.com](http://www.quangduc.com))

**M**ột câu châm ngôn mà ai khi còn bé cũng có ít nhất một lần nghe qua, nhưng mãi đến khi phải chạm trán với cuộc sống, mới thật sự cảm nhận được ý nghĩa chân thật của nó như thế nào. Giống như thế, nhiều năm tôi đã hồn nhiên tham dự các khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu ở các quốc gia khác nhau và hưởng trọn những tháng ngày hòa mình vào một chút nắng ấm của đời sống tăng đoàn đông đảo, mặc dầu chỉ trong vòng 10 ngày nhưng cũng đượm đầy chất ngọt của an lạc. Nhưng mãi đến năm 2006 tôi mới thực sự hiểu được các khó khăn mà các ban tổ chức địa phương đã kinh qua mỗi khi

đứng ra đảm nhận tổ chức một khóa tu học tâm cõ như thế này. Nghĩ đến đây không sao không kính nể và cũng không sao không tán thán sự trì chí của chư Tôn Đức trong nhiều năm qua đã không ngừng nghỉ trong công việc đầy lao nhọc này.

# Cái Khó bỏ Cái Khó

Cuộc sống tu sĩ của tôi có nhiều gắn bó với các khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu. Bởi vì khóa giáo lý tổ chức bao nhiêu lần thì cũng bấy nhiêu năm tôi đã chánh thức làm người tu. Bởi vì tôi đã

được chư tôn đức cho thọ giới Sa Di (cùng với thầy Từ Trí, thầy Hạnh Nguyễn và thầy Minh Tánh bây giờ - trong khi đó thì Thầy Thiện Sơn







thọ giới Tỳ kheo, Ni Sư Diệu Ân và Diệu Hạnh (thọ giới Tỳ Kheo Ni) sau khóa Giáo Lý Khánh Anh cuối cùng tổ chức tại Thụy Sĩ 1988. Khóa này đã được thay thế sau đó bằng một tổ chức quy mô hơn có tính cách liên đới hơn tạo thành một sinh hoạt tập thể tăng sĩ và cư sĩ tại Âu Châu mỗi ngày một lớn mạnh và đầy sinh khí hơn. Nó lớn mạnh đến độ nhiều quốc gia nhỏ trong những năm sau này không sao tìm ra cơ sở để đứng ra tổ chức được nữa.

Năm 2006 sau khi Thụy Sĩ từ chối, Hòa Lan thôi thác sư ông Trụ Trì chùa Khánh Anh, Hòa Thượng Thích Minh Tâm gợi ý và sư phụ tôi Thượng Tọa phương trưởng chùa Viên Giác chấp thuận, nhiệm vụ tổ chức khóa Tu Học đã được trao về cho Đức. Đức không phải là một nước nhỏ, sự sinh hoạt phật giáo cũng vững vàng, phật tử tu tập cũng tinh tấn, nói chung thì dường như là một quốc gia thích hợp để đảm nhận vai trò này. Cuối năm 2005, tôi đã lo vào mạng Internet để tìm ra tất cả các địa chỉ của các nhà trọ thanh niên (Jugendherberger)

và các trường học nội trú. Sau đó là viết mail, gọi điện thoại hay viết thư đến những địa điểm mà theo như những thông tin mà họ cung cấp trên mạng dường như là có thể đáp ứng nhu cầu của mình (đại khái tối thiểu phải có 400 giường ngủ, có hai cái đại sảnh lớn để làm chánh điện và phòng ăn, một số phòng lớn để làm lớp học, chỗ sinh hoạt cho tuổi trẻ, nhà bếp tương đối để đáp ứng nhu cầu nấu ăn cho từ 700 đến 1000 người v.v...). Phần đông họ đều từ chối bằng lý do này hay lý do khác! Tôi cũng đã đi thăm một trường nội trú dạy nghề gần biên giới của Pháp với đầy đủ tiện nghi về giường ngủ, nhà bếp, phòng ăn, chỉ thiếu một nơi rộng rãi để làm chánh điện thì nhà trường đề nghị là thuê một cái lều lớn như mỗi khi người ta tổ chức các buổi tiệc ngoài trời cũng được. Môi trường ở đây thật là lý tưởng, có núi, có cây, có nước gió mát v.v... và dĩ nhiên giá tiền họ cho mượn cũng lý tưởng theo, một trăm ngàn Euro căn bản chưa tính tiền dọn dẹp sau khóa cũng như tiền phụ trội để trả cho đầu bếp chính của họ vì họ không cho bất cứ ai vào trong bếp nếu

không có giấy chứng nhận của bộ y tế về các căn bệnh truyền nhiễm v.v... Như thế là đành phải để cảnh đẹp của vùng núi sông đó tiếp tục trong bầu không khí trầm lắng của thiên nhiên. Ngôi trường thứ hai được đi xem là một trường nội trú trung học đã từng cho nhiều cơ sở từ thiện mượn để tổ chức các trại cũng như khóa huấn luyện, nên họ rất cởi mở và sẵn sàng; địa điểm này cũng tương đối gần Hannover và ở một nơi khá lý tưởng: khu đất rộng rãi, cách xa thành phố không sợ các thanh thiếu niên đi chơi ngoài phố nhưng lại sợ chúng chạy loạn trong khu trường thì cũng khó kiểm soát, có nhiều sân vận động để làm phòng thờ, lớp học v.v... nhưng nhà bếp và nhà ăn thì lại quá nhỏ. Tuy nhiên giá cho thuê cũng tương đối khiêm tốn với con số năm mươi ngàn Euro bao trọn điện nước. Trong khi còn đang lưỡng lự là có nên dùng cơ sở này hay không thì anh Thị Thiện Phạm Công Hoàng một người rất năng động và xã giao rộng rãi cho hay tại tỉnh anh có hai trường học mà họ sẵn sàng cho “mượn” để chúng ta tổ chức, mình chỉ cần phải trả tiền

điện, tiền nước, tiền điện thoại và tiền rác cũng như tiền dọn dẹp sau đó mà thôi.

Dĩ nhiên là với khả năng của người Việt Nam chúng ta thì cái chọn lựa sau là thích hợp hơn và hấp dẫn hơn. Tuy vậy điều kiện để tổ chức ở đây cũng rất là thuận lợi, mọi nhu cầu đều có thể đáp ứng, sau khi mượn cả hai trường học gần nhau, mượn một câu lạc bộ bắn súng có một hội trường lớn để làm phòng ăn và sân khấu sẵn để tổ chức văn nghệ cây nhà lá vườn cuối khóa. Ngoài ra phải cần thêm hai cái lều ngoài sân để có chỗ nấu nướng thêm cũng như mượn một phòng lạnh di động để chứa rau cải và mượn thêm một máy rửa chén di động để có thể rửa các dụng cụ sử dụng trong nhà bếp một cách nhanh chóng.

Về phần trang trí tôi cũng đã nhờ một em sinh viên thiết kế ở Việt Nam mới ra trường vẽ một logo cho khóa tu học này và cho in lên chén, đĩa, tô, tách v.v... đặt từ một hãng làm tại Việt Nam với một thứ là 1000 cái. Ngoài ra cũng



đặt mua bảy trăm thước vải lụa và the để trang trí chánh điện. Đặt 1000 cái túi vải in hình logo của khóa để học viên có thể bỏ chén, đĩa, ly cá nhân của mình vào đó và để tại chỗ ngồi trong phòng ăn. Đây là khóa đầu tiên mà học viên ứng dụng phương thức tự lấy và tự rửa để tiết kiệm thời giờ cho ban hành đường và mọi người đều có thêm sức mà tu học.

Chánh Điện đã được Thượng Tọa Thích Nguyên Lộc trang trí vừa tao nhã vừa trang nghiêm, không mang bản chất văn nghệ ảo lã mà đầy vẻ hùng tráng của một đạo tràng tu tập. Thượng Tọa Thích An Chí trong nhiệm vụ MC của Giáo Hội cũng đã như mọi năm điều khiển các chương trình của toàn khóa cho được nhịp nhàng, chư tôn đức tăng ni trẻ cũng đã phối hợp trong mọi lãnh vực để tạo nên một khung cảnh tu viện tạm thời đầy sinh khí.

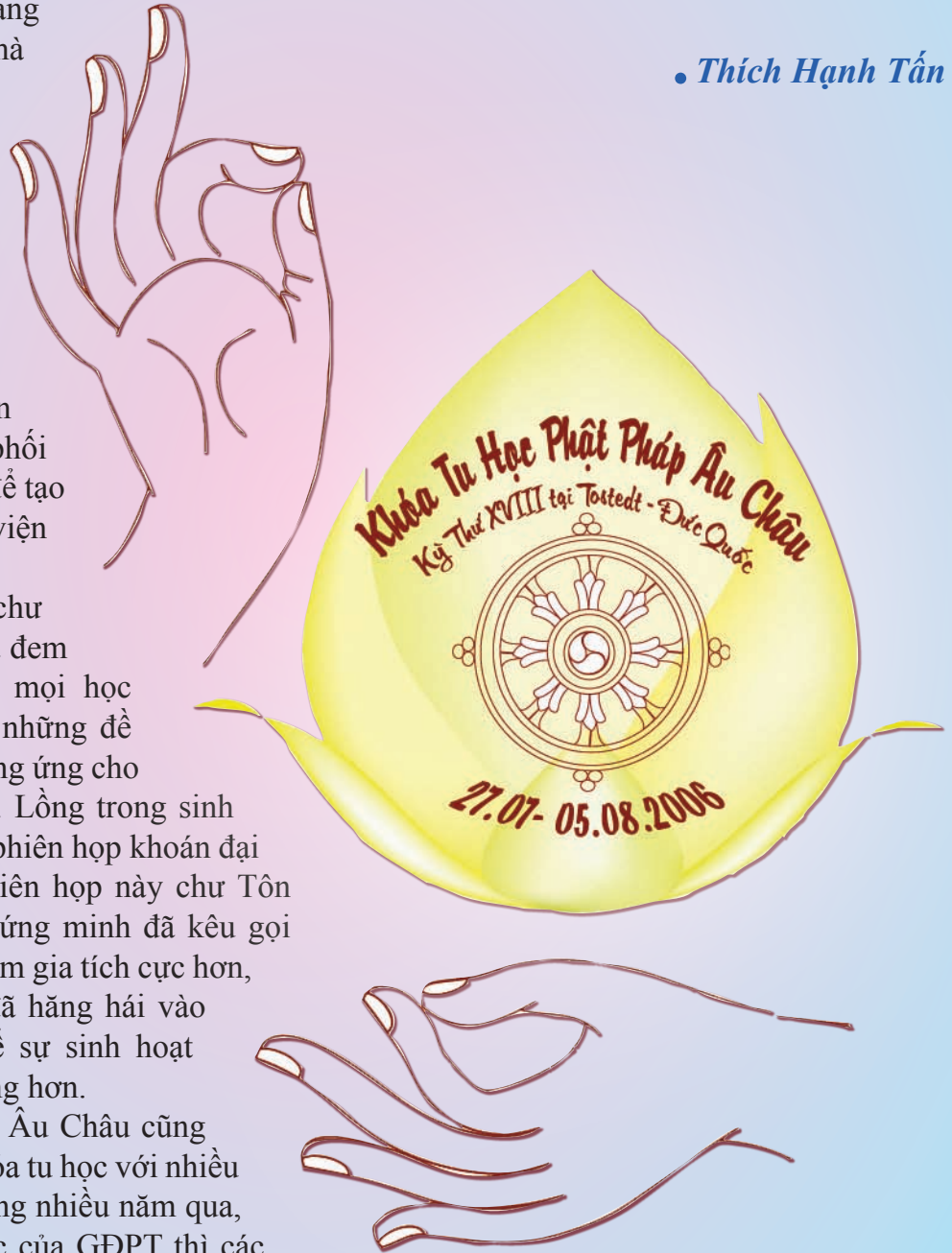
Chư Tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa giảng sư đã đem lại nhiều pháp lạc cho mọi học viên của toàn khóa với những đề tài Phật Pháp đa dạng cung ứng cho nhiều căn cơ khác nhau. Lòng trong sinh hoạt khóa tu học còn có phiên họp khoán đại của Giáo Hội. Trong phiên họp này chư Tôn Đức trong Hội Đồng chứng minh đã kêu gọi lớp thanh niên tăng sĩ tham gia tích cực hơn, quý Thầy Cô trẻ cũng đã hăng hái vào các ban ngành v.v... để sự sinh hoạt tương lai được nhịp nhàng hơn.

Một Đại Hội của GDPT Âu Châu cũng đã được tổ chức nhân khóa tu học với nhiều thành quả khả quan. Trong nhiều năm qua, nếu không có sự hợp tác của GDPT thì các khóa tu học sẽ mất đi một phần năng lượng lớn, nhất là trong vấn đề hướng dẫn cho các em thiếu nhi. Riêng ở Đức thì GDPT còn đảm nhiệm thêm các công việc của văn phòng và sắp xếp phòng ốc. Có thể nói ở Đức GDPT chính là

một cánh tay đắc lực của Giáo Hội.

Khóa thứ 18 này có thể được xem là thành công viên mãn với tổng số tham dự viên gần 800 vị đến từ châu Mỹ, châu Âu và châu Á; trong đó hơn 100 tăng ni đã quang lâm về làm cho đạo tràng thêm phần trang nghiêm và đầy đạo vị. Ngoài ra cuối khóa còn có phần trưng bày Xá Lợi Phật tại chùa Viên Giác đã tạo nhân duyên cho những khóa viên có dịp đánh lễ chiêm bái Xá Lợi tạo phần công đức ☸

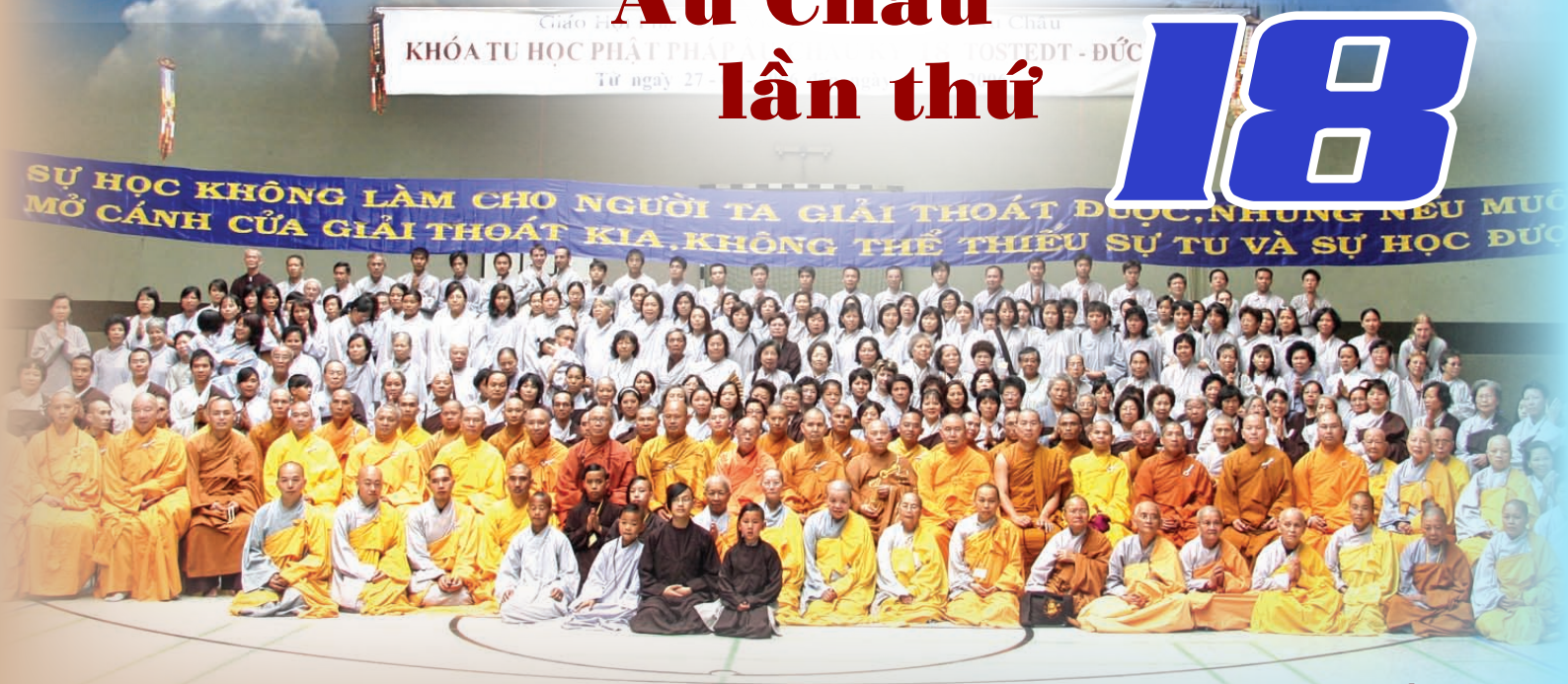
• Thích Hạnh Tấn



# Viết về

## Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ

# 18



### •Thiện Xả (Đức quốc)

**B**ên ngoài trời nóng 35°C nhưng vẫn còn dễ chịu hơn cái nóng hầm hập bên hội trường thể thao của trường trung học Erich-Kästner, nơi được trang trí lại để làm chánh điện cho khóa tu học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 18. Mặc dầu nóng nực như vậy, Phật tử đã hội tụ về ngôi kín hội trường trong giờ khai mạc sáng ngày 28.07.2006. Đây là lần thứ ba, khóa tu học Âu Châu trở về lại Đức và nơi tổ chức là khu trường học của ngôi làng Tostedt bên cạnh thành phố Hamburg. Không gian rộng rãi, yên tĩnh và nhiều phòng ốc tạo môi trường lý tưởng cho gần 700 Phật tử và 105 Tăng Ni từ khắp nơi ở Âu Châu và từ Việt Nam, Úc, Canada, Mỹ quy tụ về đây tu học và ăn ở trong 10 ngày. Có được địa điểm thuận lợi này là nhờ sự vận động của Đạo hữu Phạm Công Hoàng với nhà trường và chính quyền Đức ở địa phương. Họ đã tạo mọi điều kiện dễ dàng để giúp đỡ cho khóa học được thành tựu

như việc giảm tiền thuê xuống mức thấp nhất, gần như chỉ tính chi phí điện nước và tiền rác, nên khóa học năm nay đã tiết kiệm được rất nhiều so với chi phí cho các lần tổ chức ở Ý và ở Pháp hai năm qua.

Theo thông lệ hàng năm, vào buổi chiều sau lễ khai mạc có bài khai thị của Hòa Thượng chủ tịch để giúp mọi người biết một cách tổng quát nội dung của khóa học và sinh hoạt của Giáo Hội. Lời khai thị của Sư Ông Minh Tâm năm nay liên quan đến việc hộ trì Phật Pháp của Phật Tử tại gia và xuất gia. Tuy nhiên, vì lý do sức khỏe, Sư Ông chỉ nói chuyện ngắn về bốn phận của một Phật Tử bao gồm sự tu học, truyền bá và hộ trì chánh pháp. Mặc dầu Phật Tử ở Châu Âu học đạo với các Thầy và đã nghe giảng rất nhiều về những pháp môn rất cao siêu nhưng theo Sư Ông thì mật thực hành và tinh thần dẫn thân giúp Giáo Hội và cộng đồng cần



**Hòa Thượng Chủ tịch Thích Minh Tâm tặng quà cho ông Xã Trưởng xã Tostedt**

được coi trọng hơn. Một Phật Tử có khả năng hộ trì đạo pháp trước hết là một người có tu học. Nhưng một người chỉ biết tu học thì chưa đủ bốn phận và chưa thực hành tinh thần lợi tha của đạo Phật. Do vậy, người đó phải biết đem những điều tu học cụ thể truyền bá làm lợi ích cho kẻ khác. Việc này là nhiệm vụ của cả giới xuất gia và tại gia, nhưng ở mức độ khác nhau. Tuy nhiên, việc truyền bá không có nghĩa là chỉ giảng pháp mà phải biết uyển chuyển sử dụng những cơ duyên với những người gần gũi với mình để giúp đỡ và cùng nhau đi trên đường đạo. Tương tự, trong việc hộ trì Tam Bảo có nhiều phương cách khác nhau và phải biết khéo léo dung hoà, cộng tác với mọi người để mang lại lợi ích chung. Trong kinh điển có ghi lại những gương sáng trong việc hộ trì chánh pháp như ông Cấp Cô Độc và vua Ba Tư Nặc. Cả hai vị chỉ làm bố thí và cúng dường chứ không có học giáo lý. Vì hết lòng ủng hộ đức Phật và Tăng đoàn nên sau khi chết hai vị được tái sanh lên cõi trời và vẫn trở lại ủng hộ Phật pháp ở thế gian. Như vậy, Phật pháp được trường tồn là nhờ sự giữ gìn và bảo hộ của tất cả chúng

sanh không phân biệt hữu hình hay vô hình như trong bài kệ:

***Thiên, A Tu La, Dược Xoa đấng  
Lai thánh Pháp giả ứng chí tâm  
Ủng hộ Phật pháp sử trường tồn  
Các các thường hành Thế Tôn giáo.***

6:00 giờ sáng mỗi ngày mọi người với y áo chỉnh tề đi vào chánh điện để ngồi thiền và tụng niệm thời kinh công phu khuya. Hình ảnh đại chúng cùng hòa điệu trong tiếng kinh kệ thật đẹp và cảm động. Tinh tụy quê hương và đạo pháp quyện vào nhau trong tâm hồn của người Việt ly hương.

Sau khi ăn sáng, mọi người bước vào chương trình tu học hàng ngày gồm có ba buổi giáo lý và ba thời tụng niệm giống như những năm trước. Năm nay có nhiều giảng sư từ các châu về tham gia khóa học, nên lớp học được chia thêm để Phật Tử có cơ hội tiếp xúc với quý Thầy. Ngoài ra, còn có những buổi trao đổi tự do sau giờ ăn chiều ở văn phòng của Gia Đình Phật Tử (GDPT) để mọi người có thể tham vấn thêm

với các giảng sư. Riêng ngày 31.07.2006 là ngày huân tu niệm Phật và tịnh khẩu nhằm vun bồi công đức cho bản thân học viên và hồi hướng cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong nước và hải ngoại vượt qua khổ nạn. Chư Tăng Ni và Phật Tử được chia ra thành nhóm thay đổi nhau niệm Phật cách khoảng 2 giờ trong chánh điện. Bên cạnh thời khóa tu học, có những phiên họp quan trọng diễn ra như phiên họp bầu Ban Điều Hành mới của Giáo Hội Âu Châu nhiệm kỳ 2007 – 2010, phiên họp của chúng Bồ Tát giới tại gia và phiên họp của Thanh niên Tăng.

Một tiến bộ lớn của khóa học năm nay là cách ăn uống theo kiểu tự phục vụ để giảm bớt công rửa chén và sắp xếp thức ăn của Ban Trai Soạn và Ban Hành Đường. Mỗi học viên được phát cho một túi vải đựng chén đĩa để tự lo nhận thức ăn, rửa sạch và cất giữ trong suốt khóa học. Cách này đã áp dụng lần đầu tiên trong kỳ lễ Phật Đản ở Leipzig vào tháng năm vừa qua. Thực ra, ý tưởng thực hiện việc này đã được anh em trẻ đề nghị từ lâu, nhưng đến năm nay những lợi ích hiển nhiên của việc làm này được chư tôn đức nhận thấy và tán đồng. Tuy vậy, vẫn có điểm bất lợi cho những ngày có nghi lễ quá đường vì học viên sau



**Công phu khuya ở chánh điện vào 6 giờ sáng**

với quý bác lớn tuổi là một sự cố gắng lớn.

Số lượng người trẻ dưới 30 tuổi tham gia khóa học chiếm đến 40% tổng số học viên là một dấu hiệu đáng mừng cho sự phát triển của Phật giáo Âu Châu. Tiếp nối những thành công của việc cải cách chương trình giáo dục Phật pháp cho thanh thiếu niên từ năm qua, các Tăng Ni trẻ đã chuẩn bị chu đáo hơn cho khóa học năm nay. Thanh thiếu niên từ 13 tuổi đến 20 tuổi được chia vào 4 lớp học để thảo luận và học Phật pháp

trực tiếp với quý Tăng Ni bằng tiếng nói bản xứ và tiếng Việt. Chương trình học gồm thực tập Thiền, niệm Phật, học về Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo và câu chuyện Agulimāla (Vô Nã). Các em ở lứa



**Kinh hành sau khi thọ trai từ nhà ăn về chánh điện**

tuổi Oanh Vũ được anh chị em Huynh Trương GDPT hướng dẫn riêng. Từ lâu nay, vấn đề làm sao duy trì truyền thống Phật Giáo và bản sắc văn hóa cho giới trẻ ở hải ngoại trở thành mối quan tâm chung của Giáo Hội và thế hệ người lớn. Gần đây có những sáng kiến của các tăng

khi ngộ trai phải đi kinh hành về chánh điện, sau đó mới quay trở lại nhà ăn rửa chén đĩa. Đoạn đường đi từ nhà ăn đến chánh điện và khu nhà ở khá xa (trung bình từ 500 m đến 800 m), cho nên đối



### *Các em Oanh Vũ và Anh Chì Huỳnh Trường*

ni trẻ và những cư sĩ trẻ thuộc thế hệ thứ nhất ở hải ngoại đã tìm ra một vài hình thức giáo dục phù hợp với môi trường sinh hoạt của thanh thiếu niên ở xã hội này. Tuy nhiên, để thành công trong chương trình này cần có sự ý thức và đóng góp của mọi người từ Giáo Hội đến tăng ni và cư sĩ mới mong gìn giữ được cội nguồn văn hóa Phật Giáo ở hải ngoại và có lớp người kế thừa trong tương lai.

Song song với phiên họp của Tăng Ni trẻ, cư sĩ Bồ Tát giới có buổi họp mặt với sự chứng minh Hòa Thượng Thích Trí Minh. Kể từ 3 năm nay, trong những khóa học Phật pháp Âu Châu đều có buổi họp mặt của chư tôn đức với Chúng Bồ Tát giới (BTG) tại gia. Trong cuộc họp này chư tôn đức muốn lắng nghe những trăn trở, những khó khăn sinh hoạt của chúng BTG ở từng nơi và những ý kiến đóng góp xây dựng. Mặc dù, hiện tại Giáo Hội chưa có một chương trình cụ thể để đáp ứng nhu cầu đa dạng và đồng thời sử dụng tài năng của giới cư sĩ, nhưng việc bàn bạc đề ra phương án phát triển trong tương lai cần phải có thời gian và sẽ được đưa ra trong những cuộc họp khác. Hòa Thượng giới thiệu những tăng ni chịu trách nhiệm hướng

dẫn chúng BTG trong nhiệm kỳ mới là TT Giác Thanh, TT Hạnh Thông và Ni Sư Thích Nữ Như Viên. Một đề nghị từ năm rồi là trong mỗi khóa học đều có một buổi tụng giới chung cho tất cả các Phật Tử thọ ngũ giới và BTG để tạo môi trường hòa hợp cho tất cả mọi người. Nhưng rất tiếc trong khóa học này không thực hiện.

Vào giữa khóa học, có cuộc thăm viếng bất ngờ của bà Varajmala, Chủ tịch Hiệp hội Phật Giáo Đức. Nhìn thấy sự sinh hoạt sống động và tổ chức có quy củ của cộng đồng Phật Giáo người Việt tỵ nạn và nhất là có nhiều giới trẻ tham gia, bà tỏ ra rất hài lòng và khâm phục. Với truyền thống hơn ngàn năm của Phật Giáo Việt Nam, bà mong rằng Phật Tử người Đức sẽ được lợi lạc lớn lao khi đến học hỏi Phật Giáo Việt Nam. Về phía Hiệp hội Đức với khả năng và uy tín của mình sẽ tạo điều kiện giúp đỡ cho những tổ chức sinh hoạt cộng đồng Phật Tử Việt Nam dễ dàng hơn. Cho đến nay, sự trao đổi giữa hai tổ chức Phật giáo chỉ qua những cuộc hội họp và một vài cá nhân như Thầy Hạnh Tấn và anh Thị Chơn. Hy vọng trong tương lai với sự góp sức của thế hệ trẻ, Phật giáo Việt Nam càng hội



nhập vào xã hội Đức mang lại sức mạnh chung cho Phật giáo ở xứ này.

Phiên họp của Giáo Hội bầu lại Ban Điều Hành mới cho nhiệm kỳ 2007-2010 và đặt trọng tâm vào ba mục tiêu cho con đường hoằng pháp ở Âu Châu. Đó là giáo dục thanh thiếu niên, sinh hoạt Bồ Tát giới tại gia và sinh hoạt Tăng Ni. Về mặt giáo dục thanh thiếu niên, lâu nay có GDPT là một tổ chức rất chặt chẽ và hữu hiệu, nhưng trong giai đoạn này chưa đáp ứng đúng nhu cầu của thanh niên lớn lên ở xã hội này. Những báo cáo của GDPT cho thấy con số đoàn sinh ở các nơi càng ngày càng đi xuống. Tình trạng chung là khi các em lớn lên đến tuổi vị thành niên thì không còn đến sinh hoạt với GDPT nữa và do đó không đến chùa. Vì vậy, mục tiêu đặt ra là phải tìm phương pháp thích nghi cho giới trẻ. Vấn đề BTG tại gia ở Âu Châu là số lượng người thọ BTG rất đông, chiếm gần 70% số cư sĩ nhưng sự tu tập và đóng góp cho Giáo Hội còn rất hạn chế. Nếu không được quan tâm, hướng dẫn thì chúng BTG sẽ không phát triển một cách lành mạnh. Về sinh hoạt tăng ni trong tương lai sẽ hướng đến việc kết hợp sinh hoạt chung thành một tăng đoàn không những ở Âu Châu mà còn khắp ở hải ngoại. Do tình trạng nhiều chùa như thiếu Thầy hướng dẫn ở Âu Châu hiện nay, nên Giáo Hội đang gặp khó

khăn là thiếu tăng ni có kinh nghiệm tu học và làm Phật sự để gởi về làm trụ trì ở các địa phương có yêu cầu. Mặt khác, có những nơi thỉnh tăng ni trẻ từ Việt Nam sang, vì không được hướng dẫn và thông hiểu đường lối sinh hoạt ở Âu Châu nên đã gặp nhiều khó khăn. Do vậy, đường lối chung của Giáo Hội là vẫn mở cửa đón nhận tăng ni khắp nơi nhưng phải theo sự sinh hoạt của Giáo Hội.

Trong buổi lễ bế mạc, chư tôn đức giới thiệu thành phần Ban Điều Hành mới của Giáo Hội và chương trình hành động, đồng thời kêu gọi sự dân thân, hợp tác của mọi thành phần Phật Tử, nhất là chúng BTG. Nhận xét chung về khóa học có những điểm đáng khích lệ như việc ăn uống theo kiểu tự phục vụ, chương trình dạy dỗ thanh thiếu niên, chư tôn đức từ các châu khác đóng góp vào việc giảng dạy và tinh thần dân thân của các Tăng Ni trẻ. Chính quyền Đức và nhà trường tỏ ra rất hài lòng về sự làm việc ngăn nắp và sinh hoạt một cách hài hòa của các Phật Tử. Họ hứa sẽ giúp đỡ cho khóa học lần tới khi trở lại nước Đức. Buổi lễ kết thúc với nghi lễ hồi hương và cầu nguyện cho thế giới hòa bình, Phật giáo ở quê nhà và ở hải ngoại được phát triển và cuối cùng cho khóa học lần thứ 19 vào sang năm ở Thụy Điển gặp nhiều thuận duyên và thành tựu ❀



# Con đường ĐẠO

(Gửi về khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 tại Thụy Điển.  
Đặc biệt trao cho các bạn Phật Tử học viên phòng 231)



Một năm chờ đợi trôi qua, vợ chồng tôi rất vui mừng thấy mình còn đủ sức khỏe để đi Thụy Điển học khóa Giáo lý Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19.

Đối với chúng tôi cũng như phần đông người Việt Nam thường hay sợ lạnh nên vùng Bắc Âu ít có ai nghĩ tới chuyện đi du lịch. Nhưng đây là một khóa học Phật Pháp do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu (GHVNTN/ÂC) tổ chức tại Thụy Điển, chúng tôi muốn tham dự, trước tu học, sau tham quan cho biết xứ người. Đây cũng là một thuận duyên cho chúng tôi.

Từ lúc 08 giờ sáng ngày 26.07.2007 chiếc xe Bus 50 chỗ ngồi đã đưa chúng tôi từ chùa Viên Giác Hannover Đức quốc đến vùng Bắc

## • Hồng Nhiên

Âu, xuyên qua Đan Mạch tới Thụy Điển trên hai chiếc phà lớn.

Quả thật, có đi xa mới biết “biển rộng, sông dài”. Tôi nghĩ, ngồi trên chiếc xe Bus này cũng có những người đã từng đi Na Uy, Phần Lan, Đan Mạch, Thụy Điển... chắc họ thấy rất tầm thường. Riêng tôi, đây là lần đầu tiên trong đời mới có dịp nhìn thấy những chiếc phà cao năm, bảy tầng. Trong những phà này có những quầy hàng sang trọng như ở phố tại đất liền. Họ bán nhiều nhất là kẹo bánh, quà lưu niệm và đồ ăn uống cho khách qua phà.

Ngồi trên xe Bus chúng tôi thích ngắm cảnh đồng ruộng bao la, đàn bò, đàn cừu ngơ ngác đang gặm cỏ. Vì là xứ lạnh nên nhà cửa ở quê thưa thớt hơn so với những xứ ấm.

Sau 13 giờ ngồi trên xe, địa điểm tổ chức



khóa học đã đến rồi. Không biết Ban Tiếp Tân chờ đợi chúng tôi từ lúc nào mà xe vừa ngừng là các anh chị trong đó chạy ra tươi cười chào hỏi và hướng dẫn chúng tôi vào. Là người Việt Nam với nhau, lại cùng một tôn giáo, dù không quen biết nhưng cũng „tay bắt, mặt mừng“ thật là cảm động.

Sau đó, chúng tôi được hướng dẫn vào văn phòng để ghi danh và nhận chỗ ở. Tôi ở cùng phòng với 17 người khác, trong đó có người cao niên và cũng có trẻ em rất nhỏ.

Đồ đạc chúng tôi đưa tất cả để vào ở chỗ ngủ, rồi rủ nhau cùng đi quan sát một vòng.

Được biết nơi đây là một trường Trung Học Phổ Thông lớn (Gymnasium) của Lerum, thuộc tỉnh Göteborg. Sức chứa 1.500 học sinh Trung học, họ học và ăn trưa tại đây, nay thì họ nghỉ hè. Nhờ vậy mà Ban Trai Soạn được phép sử dụng nhà bếp để nấu nướng, đồng thời mượn các đĩa đựng thức ăn của họ, để dùng cho việc ăn uống hằng ngày trong tập thể học viên khóa học của chúng tôi.

Phòng ăn, phòng tắm rất gần văn phòng. Chánh điện cách đó chưa đầy 100 thước. Tất cả những nơi được phép sử dụng kể cả các lớp học, sân khấu đều nằm chung trong một ngôi nhà lớn, thuận tiện cho các vị cao tuổi. Chỉ có

phòng vệ sinh không được đầy đủ như các nơi khác, vì vậy mà chúng tôi lo xa, sáng nào cũng thức dậy từ bốn hoặc năm giờ sáng, không phải để tranh vào phòng vệ sinh mà ngồi chờ để tới phiên mình.

Mười giờ sáng hôm sau (27.7.07), khai mạc khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19.

Lễ khai mạc trong bầu không khí thật trang nghiêm. Có mặt tất cả chư Tăng, Ni và Phật Tử học viên. Ngoài ra còn có sự tham dự của khách mời, chính quyền địa phương và ông Hiệu Trưởng trường Trung Học Lerum.

Trong đạo từ, Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN/ÂC cho biết con số học viên tổng cộng 400 người tính luôn chư Tăng, Ni.

Sở dĩ con số tham dự khiêm tốn như vậy là do sự trùng hợp với thời gian Đức Đạt Lai Lạt Ma tới Hamburg (Đức quốc) thuyết pháp. Hơn nữa ngày khai giảng không phải là ngày cuối tuần. Thầy hy vọng vài hôm nữa sẽ khả quan hơn.

Thật vậy, một kết quả bất ngờ, sau hai hôm, học viên tham dự lên đến 620 người. Cũng có nhiều vị từ xa đến. Trong số này có 25 vị từ Mỹ sang. Hoan nghinh các anh chị ấy không ngại



đường sá xa xôi, cách hơn nửa vòng trái đất, tốn kém tiền bạc mà đã đến đây tham quan và học hỏi với chúng tôi.

Tới giờ phân ban công tác, những Phật Tử học viên dưới 65 tuổi sẽ vào các ban theo sở thích của mình. Tôi trong hạng tuổi được miễn, còn chị Thư bạn tôi cũng khít khao tuổi được miễn, nhưng sau khi đi hội phân ban về chị nói với tôi:

- Ban Trai Soạn ít người quá, nên em ghi tên.

Ban Trai Soạn, Trưởng Ban là Thầy Thích Tịnh Phước, phụ tá Thầy có Sư cô Hạnh Tâm cùng với một nhóm các thợ chánh nhà hàng ở quanh vùng Thụy Điển tình nguyện phụ giúp.

„Có thực mới vực được đạo“. Các học viên ngồi gần chúng tôi hết lời khen ngợi Ban Trai Soạn đã nấu rất ngon, không phí nhiều đồ ăn mà tất cả vẫn được ăn no nê. Ngoài ra vào lúc 14 giờ 30 còn có thêm xuất chè đậu chế nước cốt dừa để bồi bổ nữa.

Phòng ăn ngồi vào hơn 600 người, nhưng tới giờ ăn ai nấy đều im lặng nên không nghe một tiếng động.

Kể đến Ban Vệ Sinh, không có họ chỉ trong vòng nửa ngày là phòng ốc đã thấy dơ rồi. Sau

khi được phân ban (phần đông là các bạn trẻ tình nguyện), tuân hành kỷ luật, làm việc rất hăng say, với sự điều động linh hoạt của anh, chị Trưởng Ban cho mỗi phái, nên hành lang và phòng ốc trở lại sạch sẽ như lúc mới vào „nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm“ đúng là như vậy.

Chỗ ăn, chỗ ngủ đã yên ổn và tốt đẹp rồi, bây giờ tới chỗ học. Tôi hỏi chị Thư, mình nên học lớp nào? Hỏi cho có lệ chứ tôi khuyên chị nên học lớp 2 với tôi (tôi đã học lớp 1 hai kỳ, còn chị thì đã học 1 kỳ). Chị do dự nhưng sau đó chị, tôi và các bạn khác cùng phòng đã tự động nhảy lên học lớp 2.

Lớp 2 kỳ này gần 200 học viên; còn lớp học là một nhà hát lớn của trường, có ghế ngồi sắp theo cao, thấp, thứ tự nên ngồi học rất thoải mái.

Ngày đầu ở đây chúng tôi chưa quen, đi đứng còn „lạng quạng“. Tất cả các phòng dành cho học viên phân dưới, trên lầu kể cả Chánh điện đều nằm bên trong cơ sở của trường, vậy mà nhiều lúc còn đi lạc. Có khi đi tới, đi lui hoài mà không biết chỗ nào lấy cà-phê hoặc chỗ nào vào ăn sáng, đường nào về lại phòng ngủ của mình... mặc dù văn phòng đã dán bảng





chỉ dẫn. Chị bạn của tôi tới giờ học, đi tìm lớp 1 không ra, chị nói „thôi thì ai đâu, mình đó“ cuối cùng chị theo vào học lớp 2. Chị không dám đi nữa sợ lạc và trễ giờ.

Mấy ngày sau quen dần, nhắc lại chuyện cũ ai nấy đều cười ngất, vì ít ra người nào cũng đã bị lạc một lần, nên về sau các chị muốn cho chắc ăn, đi đâu rủ thêm một người bạn cùng đi với mình.

Nhắc tới chuyện „rủ rê“ tôi nhớ, tôi ở phòng 231 gần bên cửa ra vào có 2 phòng vệ sinh (WC) dành cho đàn bà, còn phòng vệ sinh chính giữa dành cho đàn ông. Đối diện trước cửa ba phòng vệ sinh là một hàng ghế sắp dài, đem từ phòng ngủ của chúng tôi ra. Tôi thường hay ngồi đây để chờ bạn đi lên Chánh điện hoặc tới những nơi cần thiết. Anh Nguyễn Trí từ đằng kia đi về phòng, ngang qua tôi anh hỏi:

- Sao hôm nào tôi cũng thấy chị ngồi đây một mình vậy?

Tôi cười :

- Chờ bạn đi học. Anh không nhớ câu „ăn cơm có canh, tu hành có bạn“ đó sao?

Lại một lần nữa cũng ở chỗ này anh Thiện Bách đi ngang qua với một người bạn, anh hỏi tôi:

- Sao phòng vệ sinh trống mà chị không

vào?

Tôi nói:

- Phòng vệ sinh dành cho đàn ông mà anh!

Anh cười:

- Đàn ông, đàn bà gì? Mình khóa cửa lại ai mà biết. Tất cả cùng cười!...

Sống chung tập thể chúng tôi cũng quen dần, rồi đường ra phố, đến siêu thị hoặc những công viên trong khuôn viên trường chúng tôi đều biết hết. Tuy nhiên nếu có muốn đi đâu cũng phải lo về cho kịp giờ giấc, theo chương trình của khóa học đã ấn định.

Có lần chị Thư rủ tôi đi dạo tại một công viên có vẻ vắng người ở gần đó.

Chị nói:

- Nghe quý Thầy và quý Sư cô thường hay đi dạo nơi đây, mình cũng đi cho biết chứ!

Đúng như vậy, không khí ở đây trong lành và cảnh vật yên tĩnh, tiếng rì rào của gió thoảng đưa, khiến cho ta cảm thấy thân thể nhẹ nhàng và sáng khoái.

Đi được một đoạn đường ngắn chị Thư kêu tôi nói nhỏ:

- Ê, chị Nhiên, hình như có Thầy nào đi thấy quen quen.

Tôi nhìn theo hướng nhìn của chị nói khẽ:

- Thầy Giác Thanh; hồi hôm qua mình có học giờ của Thầy đó!

Khi tới nơi, chúng tôi chấp tay chào Thầy, Thầy vui vẻ chấp tay chào lại chúng tôi.

Thông thường trò biết Thầy, chứ thầy khó mà biết học trò của mình lắm, tôi lên tiếng:

- Bạch Thầy, Thầy đi đạo? - Chúng con học lớp 2, hồi hôm qua có giờ giảng của Thầy cho chúng con đó!

Thầy cười:

- Vậy sao?

Tôi nói tiếp:

- Thầy là người Nam, con ở Mỹ Tho cũng miền Nam, nghe Thầy nói chuyện vui vẻ và khiêm tốn quá. Thầy đã học qua nhiều kinh sách, còn chúng con mới học vỡ lòng, nên dốt lắm Thầy ơi!

Ở trong lớp học, chúng tôi đã quý mến tánh khiêm tốn của Thầy rồi, bây giờ nghe Thầy kể về chuyện vượt biên và đời sống gặp khó khăn, phiền não lúc mới tới xứ Bắc Âu này, làm cho chúng tôi càng thêm cảm tình và kính mến Thầy hơn.

Trong 10 ngày tu học Phật Pháp ở đây

chúng tôi được quen thêm những người bạn mới từ các nước Anh, Pháp, Mỹ, Đan Mạch, Thụy Điển, Na Uy v.v... nhưng có một điều lạ mà ai cũng như nhau. Làm quen, nói chuyện tâm tình, hẹn hò sang năm gặp lại khóa tới v.v... thế mà không ai biết tên, địa chỉ hoặc số điện thoại của nhau. Giờ đây ngồi viết lại tôi mới ngộ rằng „nếu có duyên thì gặp lại nhau“, còn hẹn hò, cho số điện thoại chưa chắc còn nhớ hoặc có thì giờ để gọi.

Đến ngày thứ 8, tôi đang đứng nói chuyện với một người bạn mới quen, chị Thư nói nhỏ với tôi „mai thi, có về phòng dò bài không?“.

Về phòng tôi đề nghị với chị Thư và các cô bạn trẻ khác ở cùng phòng, học bằng cách, một người đặt câu hỏi, người nào biết thì trả lời, như vậy dễ nhớ hơn. Cách học đó có hiệu quả. Các cô còn trẻ rất thông minh như cô Thái Thanh, Diễm Kim Thoa, cô Hồng, chị Thư v.v...

Phòng thi là lớp học của chúng tôi (lớp 2) có 2 Thầy. Một Thầy nói:

- Thi này là thi chơi, đừng nghĩ mình giỏi... nhưng có học thì phải có thi “.

Thầy thứ hai nhìn sơ qua lớp học rồi nói:



- Thường ngày đông lắm, sao lúc thi ít vậy?.

Cả lớp cùng cười.

Thầy nói thêm:

- Đạo Hữu nào trên 60 tuổi khỏi thi, nhưng nếu muốn thi cũng không sao. Mười bốn giờ bài thi sẽ được chấm xong và trả lại cho các đạo hữu.

Nhưng khi trả lại bài tôi thấy ít quá. Không biết bị thất lạc hay là đồng hạng nhất quá nhiều?

Thầy vừa cười vừa nói tiếp:

- Chẳng lẽ các đạo Hữu coi bài nhau để cùng đứng hạng nhất hết, và Thầy hẹn lại:

- Lễ bế mạc sẽ trả lại những bài không có lỗi.

Riêng chúng tôi, tuy biết đây là cuộc thi để kiểm điểm việc học của học viên, không quan trọng mấy, nhưng không thấy được trả lại bài, ai nấy về phòng mặt mày buồn hiu.

Sau cùng của lễ bế giảng khóa học, mới nhận lại được bài thi, không ngờ phòng chúng tôi chiếm nhiều hạng nhất và không có bài nào bị thất lạc. Ai cũng vui mừng thích thú cười vang.

Anh Thiện Căn lại bắt tay tôi và chị Thu nói:

- Hai bà học giỏi quá!...

Đêm văn nghệ mãn khóa bắt đầu từ 20 giờ trên sân khấu của lớp học 2. Tất cả quý chư Tăng, Ni và Phật Tử học viên đều tập trung tại đó để xem và thưởng thức. Đặc biệt lần này, có hai nghệ sĩ tài danh Mộng Lan và Trọng Nghĩa

từ Mỹ sang cộng tác giúp vui.

Phật Tử học viên thì có anh Thị Thiện Phạm Công Hoàng làm Trưởng Ban. Anh lo tập dượt cho các em Oanh Vũ cũng như cho các Phật Tử học viên trong nhóm 4 thế hệ. Khi ra sân khấu trình diễn ca chung, khán giả thấy đặc biệt và có ý nghĩa, nên vỗ tay vang dội khen thưởng nhiệt liệt.

Về phía quý Thầy, Cô cũng có những vị lên ca hát, ngâm thơ không thua gì các ca sĩ, nghệ sĩ thứ thiệt.

Đêm văn nghệ chấm dứt lúc mười hai giờ. Mọi người ra về đều luyến tiếc, ước muốn thời gian được kéo dài thêm, vì còn nhiều Thầy, Cô cũng như nhiều Phật Tử học viên khác chưa có cơ hội để trở tài.

Ngày hôm sau chư Tăng, Ni và Phật Tử học viên của chùa Viên Giác, Đức quốc, cũng như chư Tăng, Ni và Phật Tử học viên thuộc tổ chức của các chùa khác được đưa lên xe Bus chạy tới chùa Phật Quang, cách nơi khóa học chừng 20 cây số để tham dự lễ Khai quang và An vị Tam Thế Phật mới được thỉnh từ nước ngoài về.

Ngôi chùa mới xây, chưa hoàn thành hẳn, nhưng nhìn chung thấy ngôi chùa này rất đẹp, khang trang, rộng rãi, mái ngói cong có nét giống chùa cổ ở Việt Nam. Bên ngoài là một bãi cỏ xanh, phía sau có con suối nhỏ chảy vòng quanh và một dãy núi đứng sừng sững làm phong cảnh cho lưng chùa. Cảnh vật hùng vĩ và thanh tịnh ấy rất thích hợp cho việc tu hành của các vị xuất gia.





Những chiếc lều trắng đặt ở bãi đất bên hông chùa do các Phật Tử tại đây dựng lên làm nơi phát hành các món ăn chay để cho người hành hương đến tham quan, tiền thù được sẽ bỏ vào quỹ cho chùa và một thùng „phước sương“ cũng để gần đó.

Không ai bảo ai, không kêu gọi mọi người phải đóng góp, nhưng tôi thấy phần đông ai tới đây cũng đứng lại để thể hiện câu: „Một cây làm chẳng nên non, trăm cây chụm lại nên hòn núi cao“.

Kính chúc Thầy Tịnh Phước thân tâm thường an lạc để sớm hoàn tất ngôi chùa Phật Quang trước mùa đông năm này.

Đến trưa và xế chiều, mọi người còn ở lại rất đông, tiếng nói, tiếng cười tưởng như không bao giờ chấm dứt. Hàng xóm dân cư bản xứ Thụy Điền ra đứng trước cửa nhà nhìn qua và cả những người lái xe chạy ngang qua cũng dừng lại để nhìn vào chùa và nhìn sự sinh hoạt của chúng tôi.

Cũng ngày hôm đó (04.8.07) lúc 16 giờ chiều, chiếc xe Bus lớn của chùa Viên Giác mượn cho phái đoàn Phật Tử Đức quốc đến rước chúng tôi. Thầy Phương Trọng Viên Giác đến tiễn chúng tôi, chúc chúng tôi bình an trên đường về và báo một tin vui cho mọi

người biết, sau khi Thầy thuyết pháp trong lễ An vị Phật tại Chánh điện. Phật Tử đã hảo tâm cúng dường được 30.000 Euro, đủ chi trả cho việc thỉnh 1 tượng Phật thờ tại chùa.

Ngồi trên xe Bus nhìn những Ni sư và những Sư cô trẻ thỉnh thoảng đứng dậy đi tới, đi lui mà lòng tôi thêm thương kính. Cũng thùng, cũng giỏ, gom góp cơm, trái cây, bánh kẹo, nước uống v.v... chịu cực nhọc mang theo lên xe, vui vẻ đem đến phân phát cho từng người ngồi trong xe dùng, lúc đi cũng như khi về, do đó chúng tôi no nê và khỏi sợ đói khát trên cuộc hành trình dài. Công đức ấy thật vô lượng.

Đêm tối đã phủ trùm lên vạn vật, cảnh vật bên ngoài không còn nhìn thấy nữa, tiếng bánh xe nghe rì-rì vẫn đều đều lăn tròn trên đường nhựa. Ai nấy thấm mệt nên đã ngây ngất ngủ vùi.

Tiếng xe thắng, làm chúng tôi giật mình. Chị Thư ngồi bên cạnh tôi xoay ngó ra ngoài, rồi reo lên:

- A! Tới chùa Viên Giác rồi!...

Mọi người thức dậy, lục đục xuống xe, đứng đợi nhận hành lý của mình và chia tay để trở về nhà, lúc đó vào 03 giờ sáng, Viên Giác tại Hannover còn ẩn dưới sương mờ... ❀

*(Đức quốc vào thu 2007)*

# Đời sống

là những chủng tử lang thang...



**C**ON NGƯỜI, CẢNH VẬT, HIỂU BIẾT

(ý thức), là những nhân duyên kết nối gắn liền không chấm dứt; trừ khi giác ngộ chứng đạo theo giáo lý nhà Phật, chùng ấy tất cả chỉ là một, một là tất cả, tức trở về với chân như Phật tánh, vô ngại, vượt khỏi nhị biên đối đãi, người, vật, ý thức phân biệt.

Nhưng do đâu ba yếu tố, người, cảnh, ý thức, quay mãi không ngừng qua thời gian vô tận, thế giới vô cùng? Đó là do những chủng tử tích tụ, những nhân duyên tạo thành, đó cũng gọi là nghiệp, là hành động tự mình tích lũy tạo nên.

Thử tìm hiểu ba yếu tố: **Con người, cảnh vật, hiểu biết**



- **Con người:** Khi nói đến con người là nói đến hiểu biết, nhận thức... vì không hiểu biết, nhận định ý thức, thì chẳng khác nào không có tinh thần, tâm ý, vậy đâu còn gọi là con người! Huống chi con người còn được mệnh danh, một sinh vật hoàn chỉnh, may mắn nhất trong sáu cõi luân hồi.

Tuy nhiên chia ba yếu tố, tách riêng “hiểu biết” với con người, là để thấy sự hiểu biết thật đa dạng, phức tạp, khiến con người nhân đây vượt lên giải thoát, siêu việt ba cõi; và ngược lại cũng bị chìm đắm dính mắc ba yếu tố này, trong luân hồi đau khổ.

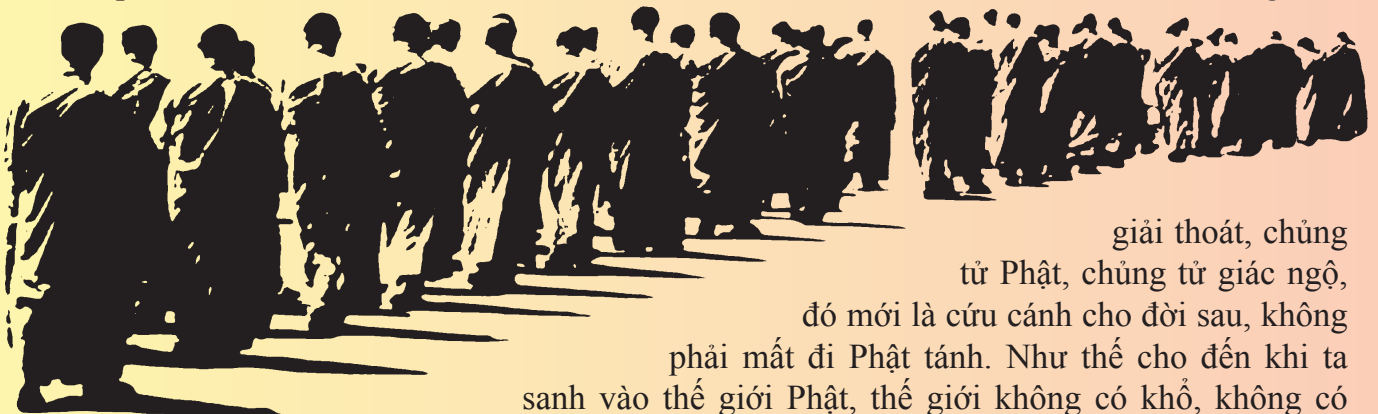
Xét lại yếu tố gọi là con người, nhận định theo nhà Phật, phải là một nhân duyên lớn, nhân duyên thật tốt, so với cảnh giới không phải người, trừ cảnh Bồ Tát, cảnh Phật. Dù vậy con người cũng thật đau khổ, đau khổ từ tinh thần đến thể xác. Đau khổ tinh thần, Phật dạy: Ái biệt ly khổ, oán tắng hội, cầu bất đắc khổ; đau khổ thể xác lại quá rõ ràng, như sanh, già, bệnh, chết. Nhưng khổ thể nào, con người vẫn không ngờ được, tất cả đều do nhân hiện tại; cái nhân hiện tại đang làm thân người, nghĩa là quả đã chín muồi từ hành động trong quá khứ - quá khứ thật xa, mà người phạm không thấy được, chỉ biết đó là nhân quả đời trước. Và sở dĩ hôm nay ta thấm thía biết được cảnh khổ làm thân người, biết được có vô số cảnh giải thoát của chư Thánh Chúng Bồ Tát, là do đức Phật đã từng dạy như vậy.

Nếu ta không xem xét cẩn trọng hiện tại là những nhân duyên chắc chắn sanh quả đời sau, thì ta lại tiếp tục sanh thân người chịu khổ. Vì từ khi hiện hữu, con người phải sinh tồn bằng vô số tác nghiệp lời nói, hành động, chúng tạo thành những chủng tử thiện, hay bất thiện, hình thành nghiệp lực xô ta vào cảnh giới tương lai - rồi từ kiếp tương lai, ta lại theo lực dụng của chủng tử xưa, khiến phải quay mãi, khó thể biết rằng vô số đời trước, đến đời nay con người phải lập đi lập lại ôm giữ chủng tử mê mờ này. Tất nhiên trong vô số kiếp ta không tránh được cảnh thấp hèn, địa ngục, súc sanh; nhưng khi quay lại cảnh người ta vẫn tiếp tục với chủng tử mê mờ như vô số đời trước.

Ta cứ nghĩ con người là nhân tối thắng theo lời Phật dạy, thật đúng như vậy; nhưng ta quên rằng, trên thế giới số người đau khổ về vật chất chiếm hơn phân nửa toàn cầu. Và hiện thời nhiều người chết vì đói vẫn còn liên tục xảy ra ở thế kỷ này. Về tinh thần khổ, thì không một quốc gia nào có thể tránh được, bao nhiêu dân gần bấy nhiêu người khổ. Nếu có được hạnh phúc này, cũng chỉ tạm lóe lên rồi tắt, tắt rồi lóe trở lại, như bong bóng, như sấm chớp giữa hư không; nhưng vì phải sống nên không làm khác hơn được.

Tuy nhiên vẫn hiểu nhân làm người, là do tích lũy chủng tử thiện nhiều hơn ác; nhưng thiện mà sanh trong thế giới chúng kiến cảnh khổ nhiều hơn vui, thì chủng tử thiện này đã còn vấn đề, chưa rõ ráo gọi là chân thiện được.

Nếu ta có bản lãnh, có phương tiện vật chất khá đầy đủ, có thể chịu đựng nỗi khổ tinh thần; có thể giúp nhiều người nghèo khổ, tạo cho họ được cơ hội nhận chủng tử thiện nhiều hơn thay vì chủng tử bất thiện; nhưng rồi đời sau số người được ta giúp đỡ cũng chẳng hơn gì đời nay của ta; và như thế cũng loay hoay trong cõi người làm thiện cầu phước. Cho nên không thể khác hơn, ta phải tìm cầu, tích tụ chủng tử



giải thoát, chủng tử Phật, chủng tử giác ngộ, đó mới là cứu cánh cho đời sau, không phải mất đi Phật tánh. Như thế cho đến khi ta sanh vào thế giới Phật, thế giới không có khổ, không có

tiếng khỏ, kể cả không có thiện, ác, nhị biên đối đãi; thế giới giác ngộ vạn pháp là chân như, hiện tượng chỉ là khởi động từ bi độ sanh của bậc giác ngộ mà thôi. Chừng ấy ta có trở lại cảnh thú độ sanh cũng chẳng sợ, huống gì cảnh người thuận duyên thuận cảnh hơn.

**- Cảnh vật:** là hết thấy sự việc, hình ảnh chung quanh con người, là hiện tượng nơi con người sinh sống tồn tại; tất cả cái mà con người tiếp xúc liên hệ đời này cho đến đời sau.

Cảnh vật sinh hoạt gần gũi con người, như quần áo, tủ giường, bàn viết, nhà cửa xe hơi, và vượt khỏi khả năng con người như sông hồ, đồi núi, đại dương, trời đất... Những hình ảnh vật thể này đều cùng với con người cảm thông duyên khởi, chúng đã đi với chúng ta từ vô thủy cho đến vô chung, nếu như chúng ta vẫn còn mãi trong luân hồi.

Khác với chúng ta, các bậc Bồ Tát lớn cho đến chư Phật, ảnh tượng vi diệu lưu xuất từ bi tâm các Ngài; nên không là thế giới so với thế giới chúng ta. Vì ở các Ngài đã pháp tánh, cho nên pháp tướng, hiện tượng chỉ là tùy chẳng phải thật có như thế giới phàm phu.

Với con người hiện tại, đang sống trên quả địa cầu, xinh đẹp trong thái dương hệ mà con người cho duyên khởi tích tụ từ nhân quá khứ mà ra. Có lẽ đất cao lớn như thế, lại là nguyên nhân chính do thấy sự vật đều do nhân duyên tạo thành; chính

Trong tâm ta như thế nào, bên ngoài phải như thế đó, ta đã từng luyện ái vật cảnh thiên nhiên, từng kết duyên với người và vật từ vô thủy, cho nên cảnh vật từ

với ta lúc nào cũng có thật, đến giác ngủ vẫn còn là cảnh giới chiêu cảm đất trời sông biển là

Nếu nhân chúng ta hơn, chứ cảnh giới đẹp, dù với cái cầu trái đất chỉ

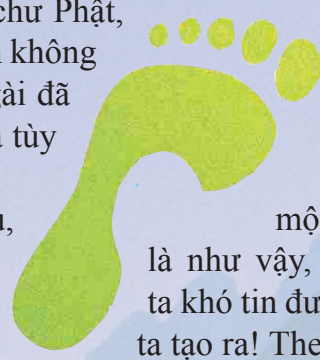
Thử nhìn lại sống trên thế chính con sống hiện báo sẽ khó lạnh hiện vẫn không



lúc nào cũng trong tâm thật; do đó làm này. Như vậy do chính ta tạo tệ xấu hơn nữa nơi đây nhìn của là nơi ô tình hình hoàn cảnh con người đã và đang trải qua bao đau thương khổ cực do người tạo ra? Hai cuộc chiến tranh lớn ở thế kỷ 20 đủ thấy, hoàn cảnh thời và tương lai sẽ phải ra sao! Nghĩa là đã tạo nhân như vậy thì quả tránh; khó để cảm được một thế giới hòa bình, một cảnh giới vi diệu, an hòa như cảnh Thánh. Cho nên cũng chẳng lạ gì tại sao thiên tai địa chấn ngừng xảy ra khắp nơi trên thế giới.

Tất cả đều do con người chúng ta chiêu cảm. Chiêu cảm nhỏ cá biệt là xảy ra từ trong gia đình, nhưng chiêu cảm chung là hết thấy đều sống trên trái đất. Nếu có một ngày thiên thạch khổng lồ vô tình hay cố tình đâm sầm vào trái đất, thì ngày ấy là quả báo chung của tất cả; hoặc vô số trận động đất kinh hoàng phát ra từ đáy biển, biến mặt đại dương thành hàng triệu ngọn sóng thần phủ lên khắp lục địa không ngừng nghỉ, thì bấy giờ mới thấy cảnh giới lúc nào cũng phải phù hợp với tâm con người. Và khổ là một cụ thể khi phải đối diện với sự việc vô thường thành trụ hoại không.

Thế thì sự kiện cảnh vật có thay đổi yên bình, hay lay động cũng là việc tự nhiên, vì nhân như vậy, quả phải như vậy. Con người chưa giác ngộ chưa chứng đạo, cảnh giới đương nhiên phải phù hợp thích nghi theo nhân nghiệp của nó. Vậy ta có vui có buồn, cũng chẳng thay đổi được, vì chúng từ tích tập duyên xưa chỉ chừng ấy, nên cảnh vật không thể khác hơn. Trừ khi hiện tại, bây giờ ta phải tích lũy nhân giác ngộ duyên giải thoát, thì tương lai sẽ khác; và nếu sự tích lũy nhân thiện



cảnh giới chỉ là những đúng để gọi là cảnh, trụ nơi chơn tâm, nơi duyên khởi xuất chứ

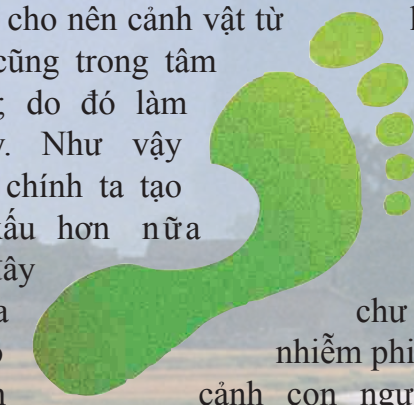
một hành tinh xanh tươi, là như vậy, cũng là do con người ta khó tin được, tại sao núi rừng trời ta tạo ra! Theo giáo lý giải thoát, hết chúng ta là nhân nên quả phải như vậy.

ái vật cảnh thiên lớn đến nhỏ đối chúng ta, cho

sao ta ra khỏi mới nói tất cả ra.

thì quả còn tệ cũng còn quá chư Đại Bồ Tát địa nhiệm phiền não mà thôi.

cảnh con người đã và đang cảnh con người đã và đang trải qua bao đau thương khổ cực do người tạo ra? Hai cuộc chiến tranh lớn ở thế kỷ 20 đủ thấy, hoàn cảnh thời và tương lai sẽ phải ra sao! Nghĩa là đã tạo nhân như vậy thì quả tránh; khó để cảm được một thế giới hòa bình, một cảnh giới vi diệu, an hòa như cảnh Thánh. Cho nên cũng chẳng lạ gì tại sao thiên tai địa chấn ngừng xảy ra khắp nơi trên thế giới.



hiện nay đầy đủ dư thừa, ta nhất định sẽ được quả báo hiện tại chiêu cảm, điều này giống như chư vị Đại Bồ Tát sống ở nhân gian bất tịnh, mà không bao giờ ô nhiễm. Như thế cảnh vật y báo nơi đây có ra sao tự thân chánh báo chẳng bao giờ lay chuyển.

**- Hiểu biết:** càng nói lên chúng tử đã huân tập tạo thành trong quá khứ; và sự liên hệ hai yếu tố con người, hoàn cảnh là do từ hiểu biết nhận thức mà ra. Theo nhà Phật gọi đúng là ý thức, tức sự tri nhận vấn đề, khởi tạo thành nhân hành động khổ vui.

Như yếu tố ban đầu, nhận định con người phải có hiểu biết, nhưng sự hiểu biết chỉ trong vòng nghiệp báo nhân quả quay mãi trong luân hồi, nên hiểu biết cứ đi mãi với chúng ta mà thật lạ lùng chúng ta vẫn không hiểu biết. Vì đã hiểu biết khổ, nhưng sao vẫn khổ, dù thật sự sợ khổ, đó có khác gì không hiểu!

Nói đúng hơn hiểu biết của phàm nhân là vậy. Lại nữa chúng tử hiểu biết tích lũy từ vô số đời trước chưa từng cầu giải thoát, chưa từng phát tâm bồ đề cầu thành Phật, nên đời nay vẫn tiếp tục xa lạ với hiểu biết xuất thế gian.

Chúng ta vẫn hiểu thế gian, xuất thế gian chỉ là một, vì không có cái này sẽ không có cái kia; ta gọi xuất thế gian vì có thế gian và ngược lại. Khi đã thành đạo giải thoát, không còn gọi gì cả, tất cả chỉ là như thị, như thị, nghĩa là nhân duyên, duyên khởi như vậy... không cần phải bàn luận, không cần phải móng tâm, chỉ còn chân tâm hành đạo vô ngại mà thôi.

Chúng ta hàng phàm phu sống trong thế gian, hiểu biết theo thế gian, tích lũy bao nhiêu kiến thức, bao nhiêu phiền não, nên khởi động hầu hết toàn là nhân nghiệp thế gian; Tuy nhiên, hiểu biết xuất thế gian phải từ thế gian mà có “liạ thế gian cầu giải thoát, như cầu sừng thỏ” cho nên tri nhận được điều này, kiến thức thế gian sẽ dễ dàng chuyển thành hiểu biết xuất thế.

Thử nghĩ ngày xưa trước vài mươi thế kỷ, đến thế kỷ ngày nay, sự hiểu biết của con người dù chênh lệch dù bất đồng, nhưng chung quy chỉ bảo tồn sự sống, quanh quẩn với môi trường vật chất. Về tinh thần cũng chỉ là cầu khẩn được an thân, để cứu cánh tồn tại an hưởng vật chất. Chính sự hiểu biết này, dù ngày nay kiến thức con người đã khám phá được ngoài không gian có vô số hình ảnh, có những sự việc mà ngày xưa không tưởng tượng được nói gì hiểu biết; thế mà hiểu biết văn minh ngày nay cũng chẳng giải tỏa được những nỗi khổ, những bất an từ tâm con người. Thành ra so với ngày nay, khổ về vật chất của người ngày xưa có thể khổ hơn; nhưng khổ về tâm của người ngày nay lại quá khổ nhiều hơn xưa. Khổ hơn vì khổ tâm mang tiếng hiểu biết văn minh, mà chẳng an hưởng hài lòng với sự hiểu biết của mình ngày nay.

Có lẽ đúng hơn phải nói, hiểu biết ngày xưa, ngày nay đều cũng khổ! Vì hiểu biết theo phàm nhân, hiểu biết toan tính tham giận si mê. Hiểu biết tích lũy không chịu xả, không nhìn đó là nhân duyên cộng nghiệp giữa mình và người, nên dính mắc, tạo thành chúng tử nghiệp tánh tham ái, dù tham ái kiến thức, nên đời sau tiếp tục tìm kiếm nghiệp nhân đó.

Nhà Phật dạy hiểu biết căn bản là hiểu biết nhân quả; hiểu nhân quả tức hiểu nhân duyên; hiểu nhân duyên nên không dính mắc, không còn cố chấp; cả đến không chấp hiểu biết nhân quả, huống nữa là chấp ngã, chấp con người, chấp cảnh vật. Đó là sự hiểu biết đúng như hiểu biết, vì rốt ráo hiểu biết là để an lạc có phải không? Xin thưa đúng vậy, theo lời chư Đại Bồ Tát, chư Phật dạy. Nếu hiểu biết chỉ để giải quyết an thân hưởng thụ một đời, hai đời, ba đời hay bao nhiêu đời đi nữa, mà vẫn còn trong sinh tử, thì hiểu biết như thế không phải là hiểu biết đúng, hiểu biết của người thật sự muốn an lạc giải thoát.

Vậy thì trong vòng luân hồi nhân quả trả vay, dòng thức biến cứ mãi chảy hoài trong vọng thức mê mờ, cho nên gắn liền với con người và thế giới, chiêu cảm mãi trong vòng sống chết luân hồi hôm nay. Như vậy nếu muốn thay đổi con người là căn thân chánh báo, và hoàn cảnh thế giới là y báo chung quanh ta, thì không gì khác hơn là sự hiểu biết phải được chuyển hóa, hướng về lời Phật dạy, sống phát bồ đề tâm cầu thành chánh giác.

Tóm lại khi tri nhận ba yếu tố: con người, cảnh vật, hiểu biết, chỉ là quả báo do tích lũy những chủng tử tham chấp thế gian, tham chấp ngã ái, nên vấn đề trở thành nô lệ, chìm đắm thế giới hiện nay. Và cũng từ hôm nay chủng tử cầu giải thoát, cầu thành Phật phải được tích lũy, thì tất nhiên chánh báo, y báo của tương lai sẽ không còn như hôm nay nữa. Chánh báo y báo đó chỉ có hành giả sống trong chân tâm vô ngại mới hiểu được. Và đương nhiên hành giả đó sẽ không bao giờ lia bỏ chúng sanh đau khổ.

Cầu nguyện cho tất cả con người sống ở thế gian này, tương lai sẽ được sống nơi cảnh giới thanh tịnh, như tâm nguyện giải thoát của chư Đại Bồ Tát mười phương.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

*Thích Phổ Huân (Úc Châu)*

21/02/2008



# CHÙA KHÁNH ANH

## ● Lâm Như Tạng

Kính tặng Hòa Thượng Thích Minh Tâm

*Khánh Anh nối kết vòng tay  
Em từ Đông đến, trời Tây anh về  
Mát lòng dưới cội Bồ Đề  
Chuông ngân linh thức bến mê thuyền chờ*

*Khánh Anh khai phá những con đường  
Rực ánh từ quang chiếu ngàn phương  
Xua hết vô minh phiền não dật  
Về đây dưới mái ấm quê hương*

*Khánh Anh chan chứa tình thương  
Ánh Đạo đưa ta thoát đêm trường  
Khổ hải trầm luân giờ đã dứt  
Sen vàng rộ nở khắp muôn phương.*

# Tôi tham dự khóa Phật Pháp Âu Châu kỳ 19

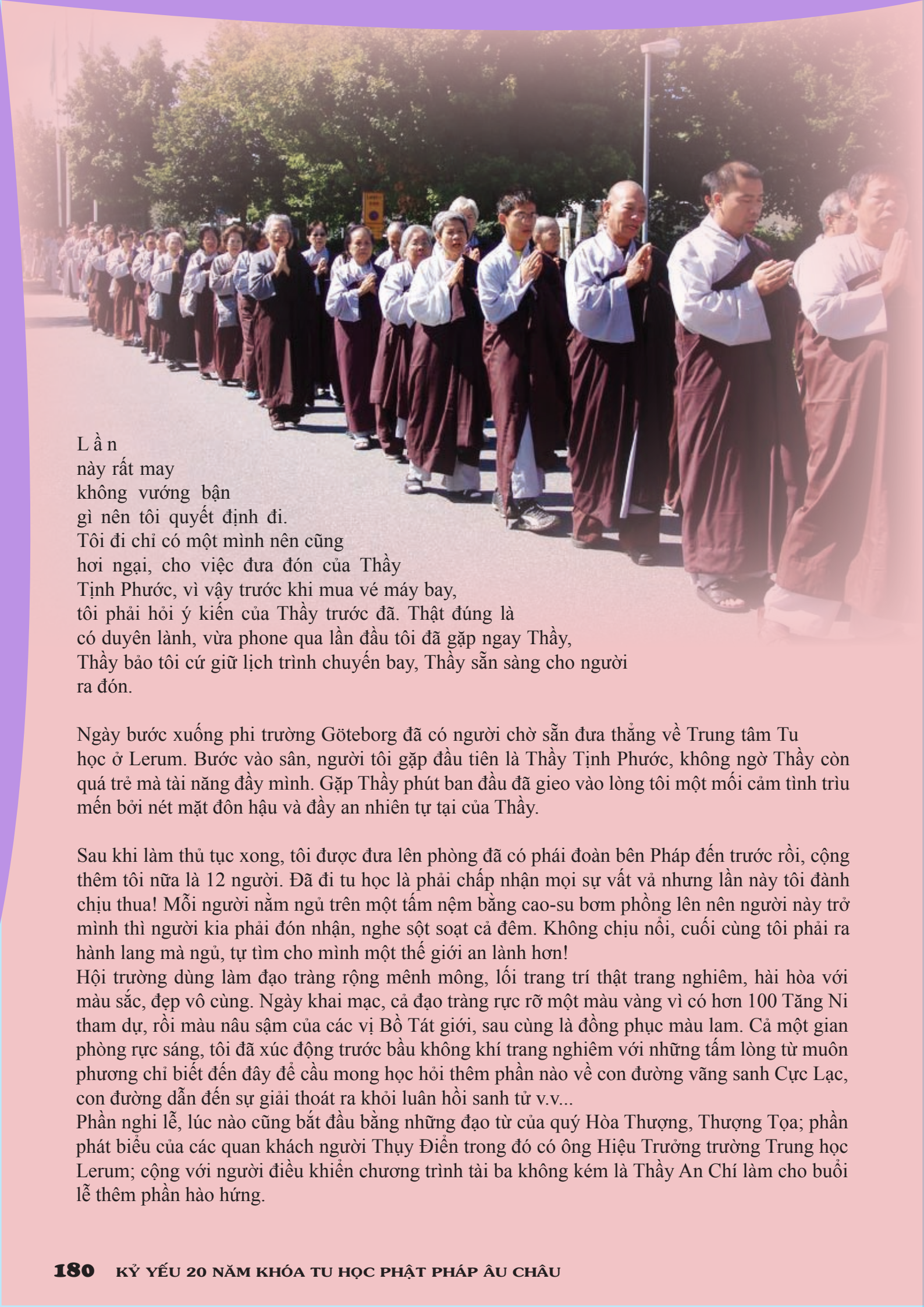
Riêng tặng các bạn phòng 213  
Lerum Gymnasium – Görteborg



Tham dự các khóa Giáo Lý Phật Pháp là niềm đam mê của tôi, chỉ kẹt một điều là khoảng thời gian này thường hay có những cuộc họp mặt ở Hoa Kỳ và Canada không kém phần quan trọng, vì, chỉ có một lần trong đời nên tôi không thể từ chối được, nào là:

Kỷ niệm 100 năm trường Quốc Học,  
Kỷ niệm 80 năm trường Đồng Khánh,  
Kỷ niệm 50 xa trường,  
Kỷ niệm 700 năm thành lập xứ Huế, v.v...





Là n  
này rất may  
không vương bận  
gì nên tôi quyết định đi.  
Tôi đi chỉ có một mình nên cũng  
hơi ngại, cho việc đưa đón của Thầy  
Tịnh Phước, vì vậy trước khi mua vé máy bay,  
tôi phải hỏi ý kiến của Thầy trước đã. Thật đúng là  
có duyên lành, vừa phone qua lần đầu tôi đã gặp ngay Thầy,  
Thầy bảo tôi cứ giữ lịch trình chuyến bay, Thầy sẵn sàng cho người  
ra đón.

Ngày bước xuống phi trường Göteborg đã có người chờ sẵn đưa thẳng về Trung tâm Tu học ở Lerum. Bước vào sân, người tôi gặp đầu tiên là Thầy Tịnh Phước, không ngờ Thầy còn quá trẻ mà tài năng đầy mình. Gặp Thầy phút ban đầu đã gieo vào lòng tôi một mối cảm tình triu mến bởi nét mặt đôn hậu và đầy an nhiên tự tại của Thầy.

Sau khi làm thủ tục xong, tôi được đưa lên phòng đã có phái đoàn bên Pháp đến trước rồi, cộng thêm tôi nữa là 12 người. Đã đi tu học là phải chấp nhận mọi sự vất vả nhưng lần này tôi đành chịu thua! Mỗi người nằm ngủ trên một tấm nệm bằng cao-su bơm phồng lên nên người này trở mình thì người kia phải đón nhận, nghe sột soạt cả đêm. Không chịu nổi, cuối cùng tôi phải ra hành lang mà ngủ, tự tìm cho mình một thế giới an lành hơn!

Hội trường dùng làm đạo tràng rộng mênh mông, lối trang trí thật trang nghiêm, hài hòa với màu sắc, đẹp vô cùng. Ngày khai mạc, cả đạo tràng rực rỡ một màu vàng vì có hơn 100 Tăng Ni tham dự, rồi màu nâu sẫm của các vị Bồ Tát giới, sau cùng là đồng phục màu lam. Cả một gian phòng rực sáng, tôi đã xúc động trước bầu không khí trang nghiêm với những tấm lòng từ muôn phương chỉ biết đến đây để cầu mong học hỏi thêm phần nào về con đường vãng sanh Cực Lạc, con đường dẫn đến sự giải thoát ra khỏi luân hồi sanh tử v.v...

Phân nghi lễ, lúc nào cũng bắt đầu bằng những đạo từ của quý Hòa Thượng, Thượng Tọa; phần phát biểu của các quan khách người Thụy Điển trong đó có ông Hiệu Trưởng trường Trung học Lerum; cộng với người điều khiển chương trình tài ba không kém là Thầy An Chí làm cho buổi lễ thêm phần hào hứng.

Tôi đã đi học nhiều khóa giáo lý nhưng chưa có hình ảnh nào đã đập vào mắt tôi sâu đậm bằng hình ảnh chú Sa Di Vạn Đức mới 9 tuổi mà đã là một tay đánh trống tán quá tài ba. Sự xuất hiện của Chú làm cho những thời kinh thêm phần thi vị và Chú cũng đã đón nhận được rất nhiều yêu thương của quý Thầy và quý Phật Tử.

Mỗi ngày học 3 lần giáo lý, tôi cố gắng ghi chép đầy đủ để qua cơn buồn ngủ nữa, phải phấn đấu lắm vì mỗi đêm chỉ ngủ được vài tiếng đồng hồ và tôi ngán nhất là suất học từ 9 giờ đến 10 giờ 30 đêm. Thầy nào dạy cũng hay cũng hấp dẫn, chỉ có tôi càng học càng thấy mình còn quá dốt trước giáo lý cao siêu của Phật Pháp. Hình ảnh của Đấng Từ Bi như ngọn đuốc soi đường và trên con đường này tỏa ra không biết bao nhiêu là hào quang rực rỡ, còn tôi sao cứ thấy mình đi mãi trên con đường tăm tối; dẫu rằng tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, đều có khả năng thành Phật nhưng với tôi, con đường đó còn xa diệu vợi; dẫu rằng tôi vẫn luôn luôn nhớ lời Đức Phật thường dạy: „Con đường ta đã chỉ bày, các con phải tự đốt đuốc lên mà đi“.



Chỗ tu học quá tốt, ngôi trường rộng mênh mông đầy đủ tiện nghi, đằng sau là một công viên rộng lớn, cây cỏ xanh tươi, thật an lành đúng như lời phát biểu của một Sư Cô từ Việt Nam qua đã làm cho người nghe mà cảm động: „Ở đây chính là miền Cực Lạc, so với cảnh ồn ào náo nhiệt bụi bặm ở Sài Gòn“!

Tất cả các Ban: Văn phòng, khâu băng, hành đường, vệ sinh đều làm việc tích cực nhất là Ban Trai Soạn, đồ ăn đã ngon mà còn thay đổi món ăn liên tục hằng ngày. Đó là do công lao của Thầy Thích Tịnh Phước, Trưởng Ban. Phụ tá Thầy có Sư Cô Hạnh Tâm và các đầu bếp chính của các nhà hàng ở quanh vùng Thụy Điển tình nguyện đến phụ giúp.

Tôi thích nhất những bữa ăn cơm Quá Đường tiếp nối bằng phần đi kinh hành. Cả một đoàn hơn 500 người với ba sắc áo, đi dài cả cây số. Chân bước nhịp nhàng theo tiếng niệm kinh, dáng điệu khoan thai an nhàn như thoát khỏi vòng tục lụy và đó là hình ảnh thu hút sự chú ý của người Thụy Điển nhiều nhất. Trưa nào cũng có người dân bản xứ, đứng hai bên đường chờ, chấp tay cung kính khi đoàn kinh hành đi ngang qua, sau đó họ xếp thành hàng ngang ở phía cuối đạo tràng với tất cả lòng thành kính.

Một ngày tụng niệm không kém phần hấp dẫn là ngày niệm hồng danh Đức A Di Đà từ 9 giờ sáng đến 9 giờ tối kiêm luôn việc tịnh khẩu ở ngoài đạo tràng nữa. Tôi đã say sưa tham dự, đẹp nhất vẫn là những lúc đi kinh hành chia thành từng vòng tròn đi ngược nhau làm cho đạo tràng bừng lên một bầu không khí trang nghiêm thành kính và tràn đầy niềm tin. Lòng tôi lâng lâng theo tiếng tụng niệm trong đó nổi bật nhất là chất giọng của Sư Cô Minh Hiếu mà tôi đã ái mộ từ lâu và đã làm cho tôi quên hết mọi âu lo, chỉ còn lại một tâm hồn thanh thản theo từng bước chân của mình, lòng chỉ cầu mong một ước nguyện:

*“Xin cho con mãi mãi  
Dù sanh về nơi đâu  
Đều gặp pháp nhiệm mầu  
Để nương theo tu tập”*

Chương trình văn nghệ cuối khóa cũng khá dồi dào, có 2 ca sĩ Trọng Nghĩa và Mộng Lan từ Hoa Kỳ sang làm cho chương trình thêm phong phú. Lời nói chuyện hài hước có duyên của Sư Ông và giọng ngâm thơ đầy truyền cảm của Thầy Phương Trọng đã làm cho hội trường vang dậy tiếng hoan hô.

Khóa tu học nào cũng bị thiếu hụt về tài chánh nhưng cũng có những tấm lòng rộng mở nên đã tìm ra được lối thoát. Những người đến đây tu học đều là những người có tấm lòng, có Phật tánh nên tôi thấy ai cũng sẵn sàng mở hồ-bao để cúng dường, để đóng góp, để ủng hộ qua hình thức này, hình thức khác. Vào đạo tràng ai cũng để hết lòng mình vào tiếng kinh tiếng mõ, phần lớn đã làm cho tôi kính phục và tự nhủ mình phải học hỏi thêm nhiều hơn nữa mới theo kịp mọi người!

Cuối khóa, chúng tôi được tham dự lễ An vị Phật ở chùa Phật Quang. Chùa được tọa lạc trên một khu đất rộng mênh mông, dù chưa xây cất xong nhưng đã có một đạo tràng khang trang, bên hông chùa có một con suối chạy vòng ra sau lưng chùa và một dãy núi đứng sừng sững làm cho phong cảnh thêm hùng vĩ và nên thơ.

Khi các Thầy làm lễ và kéo ba tấm màn phủ ba tôn tượng: Ngài Bổn Sư, Ngài A Di Đà và Ngài





Dược Sư, tôi đã bàng hoàng xúc động tột cùng. Ba tượng Phật cao vời vợi, chạm trổ tinh vi bằng loại gỗ xưa 700 năm có mùi hương là hình ảnh nổi bật nhất lôi cuốn tất cả mọi người. Tôi ngỡ ngẩn suốt cả buổi lễ, đầu luôn luôn ngước cao chiêm ngưỡng không biết chán; hình ảnh ba tượng Phật đã theo tôi suốt cả đường về và trên dặm đường thiên lý, nhắm mắt mở mắt tôi vẫn còn thấy hiện rõ môn một trong trí não mình. Bao nhiêu ý nghĩ dồn dập về bức tượng như những bài thuyết pháp của Đức Thế Tôn, những bài pháp ẩn trong ánh mắt từ bi, qua môi cười độ lượng, trên vầng trán trí tuệ, nơi dáng ngồi kiết già vững chãi, nơi vòng tay nhân ái muốn ôm hết muôn loài mà cứu độ...

Đêm về, ngôi ngoài hành lang, bên ngoài bóng đêm đã bao trùm, trên bầu trời muôn ngàn vì sao đêm đang lấp lánh. Tôi cứ nghĩ đến 3 tôn tượng cảm nghĩ một điều gì đó vô cùng cao siêu huyền diệu mà lòng choáng ngợp! Một làn gió nhẹ thoảng qua như phảng phất mùi trầm hương ngào ngạt quanh tôi.

Nhớ lại, tôi càng phục tài ăn nói và ân đức của Thầy Phương Trượng. Tiếng nói của Thầy có một giá trị vô vàn, Thầy đã tạo được nhiều công đức quá to lớn; trong vòng chưa đầy nửa giờ đồng hồ mà Thầy đã quyên góp cho chùa Phật Quang 30.000 €. Ôi công đức của Thầy thật vô lượng!

Thế rồi, 10 ngày tu học cũng đã trôi qua quá nhanh, tôi ra về trong luyến tiếc bùi ngùi vì phải chia tay với những người bạn cùng phòng, dù chỉ gặp một lần nhưng đã để lại trong tôi nhiều băng khuâng lưu luyến. Hơn nữa, bước chân và khóa tu học là bước vào cõi bình an, bỏ lại đằng sau tất cả mọi ưu tư phiền muộn, chỉ còn lại những người bạn đạo với một ước mong duy nhất là được học hỏi và tìm thêm chút ánh sáng trong ánh đạo vàng nên dễ thông cảm nhau hơn.

Lời kinh tiếng kệ đã đưa tôi trở về quá khứ, tôi lại nhớ đến ngôi chùa thời thơ ấu, ngày cô tôi dắt tôi đi lễ chùa lần đầu. Một ngôi chùa nằm trên đồi cao, chùa Báo Quốc ở Huế. Tôi còn nhớ mãi bên tay bé bỏng của mình nắm chặt lấy cô để bước lên những bậc thang cao ngút ngàn! Rồi từ đó mỗi buổi chiều, tôi thường mong đợi được nghe tiếng chuông chùa ngân nga từ đồi ấy vọng lại mà âm thanh thật nhẹ nhàng thanh thoát, chìm lặn vào không gian, lòng tôi lại thấy lâng lâng một niềm vui dịu dàng nhưng nhớ.

***Hoàng Thị Doãn (Đức quốc)***



# Ban Thực Hiện Kỷ Yếu

**Chủ trương:**

*Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất Âu Châu*

**Cố vấn bài vở và biên tập:**

*HT. Thích Như Điển*

**Điều hành tổng quát bài vở và kỹ thuật:**

*ĐĐ. Thích Nguyên Tạng*

**Sửa bản in:**

*Trí Tâm*

**Trình bày bìa và nội dung:**

*Quảng Tuệ Duyên*

*Quảng Tuệ Minh*

**Vi tính:**

*Văn phòng Chùa Viên Giác*

*ĐĐ. Thích Quảng Đạo*

*Sư Chú Hạnh Bôn*

**Xem tập kỷ yếu này trên trang nhà:**

[www.khanhanh.fr](http://www.khanhanh.fr)

[www.viengiac.de](http://www.viengiac.de)

[www.quangduc.com](http://www.quangduc.com)



# Chùa Việt ở Âu Châu

## ĐỨC

### Chùa Viên Giác

Karlsruherstr 6  
30519 Hannover  
Tél : 0511-879630  
Fax: 0511-8790963  
www.viengiac.de  
e-mail : viengiacu@viengiac.de

### Ni Viện Bảo Quang

Schiffbekerweg 177  
22119 Hamburg  
Tél : 040-7325543  
www.chuabaoquang.de  
e-mail : baoquang@freenet.de

### Chùa Linh Thụ

Heidereuter 30  
13597 Berlin  
Tél : 0303-6711287  
www.linhthuu.de  
e-mail : linh-thuu-tu@gmx.de

### Chùa Tâm Giác

Wasserburgestr 17  
85614 Kirchseeon  
Tél : 0809-1539551  
www.tamgiac.de  
e-mail : thichdongvan@hotmail.com

### Niệm Phật Đường Tam Bảo

Woerthstr 55  
72764 Reutlingen  
Tél-Fax : 0712-1209513

### Chùa Phật Bảo

Emil Zeisstr 8  
32683 Barntrup  
Tél : 05263-3601

### Chùa Thiện Hòa

Dahlenerstr 617  
41239 Monchengladbach  
Tél : 0216-6340637

### Chùa Quán Thế Âm

Ottostr 79  
52070 Aachen  
Tél : 0241-541275

### Niệm Phật Đường Viên Âm

Zollhaustr 18  
90469 Nurnberg  
Tél : 0911-7662749

### Chùa Phật Huệ

Hanauer Landstr 443  
60314 Frankfurt am Main  
Tél : 069. 484. 49860  
Fax: 069. 484. 49855  
www.chuaphathue.com  
e-mail : info@phathue.de

### Tu Viện Viên Đức

Rebholzstr. 36  
88214 Ravensburg, Germany  
Tel. 0751/769 5186

### Chi Hội PT tại Bremen

C/o Me Võ thị Hai  
Kattenturmer Heer str 233 D  
28215 Bremen  
Tél : 042-1372405

### Chi Hội PT Saarland-Trier

C/o Mr. Trần Phong Lưu  
Graf Siegfriedstr 84 B  
54439 Saarburg  
Tél : 06-5815954

### Chi Hội PT tại Frankfurt

C/o Mr. Hoàng Tôn Long  
Ben Gurion Ring 70  
60437 Frankfurt am Main  
Tél : 068-1960624

### Chi Hội PT tại Reutlingen

C/o Me. Hồ thị Thanh  
Đạm  
Pestalozzi Str 99  
72762 Reutlingen  
Tél : 0712-1260943

### Chi Hội PT tại Wiesbaden

C/o Mr. Bành Tam Sơn  
Am Hohen Stein 24  
65203 Wiesbaden  
Tél : 061-1607453

### Chi Hội PT tại Norddeich

C/o Me. Ngô Kiều Oanh  
Roskamp 7  
26624 Suedbrookkmerland  
Tél : 049-4173608

### Chi Hội PT tại Koblenz

Mr. Phạm Lạc  
Arenbergerstr 54 E  
56077 Koblenz  
Tél : 0261-9739785

### Chi Hội PT tại Nuernberg

C/o Mr. Nguyễn Tăng Lộc  
Neuselsbrunnstr 41  
90471 Nuernberg  
Tél : 0911.8129995

### Chi Hội PT tại Mannheim

C/o Mr. Trần văn Minh  
Landteilstr 7  
68163 Mannheim  
Tél : 062-1825621

### Chi Hội PT tại Michelstadt

C/o Mr. Lê Trung Ung  
In Der Dorf Wiessen 7  
64720 Michelstadt  
Tél : 062-1825621

### Chi Hội PT tại Stuttgart

C/o Mr. Vũ Xuân Phong  
Rosenbergstr 53 A  
70176 Stuttgart  
Tél : 071-7291315

### Chi H. PT tại Rottweil-

Tult  
C/o Mr. Nguyễn văn Lý  
Niesenstr 9  
78144 Tennenbronn  
Tél : 07-7291315

### Chi Hội PT Aschaffenburg

C/o Mr. Nguyễn văn Hùng  
Bahnhofstr 68  
63801 Kleinostheim  
Tél-Fax : 060-279362

### Chi Hội PT tại Karlsruhe

C/o Mr. Lương văn Xinh  
Gymnasiumstr 147  
75175 Pforzheim  
Tél : 072-3132278

### Chi Hội PT tại

B.Kreuznach  
C/o Mr. Ngô Kiên Hoàng  
Waldalgesheimerstr 48  
55545 Bad Kreuznach  
Tél : 06-7140426

### Chi Hội PT tại Varel

C/o Mr. Cao văn Biên  
Bgm Osterelohstr 30  
26316 Varel  
Tél : 044.513191

## THỤY SĨ

### Chùa Trí Thủ

Schulhausstr 28  
3052 Zollikofen (BE)  
Tél-Fax : 031 911 9466  
e-mail : nsanhhy@yahoo.com  
Chùa Linh Phong  
24 Chemin des Vignes  
1024 Ecublens  
Tél : 021 691 2104  
e-mail : khnguyen@greystone.ch

### Chùa Phật Tổ Thích Ca

Erlenstr 36  
6020 Emmenbrucke  
Tél : 041 281 3252

## NGA

### Hội PG Thảo Đường

C/o Mr. Alikanov K.M  
144.4.8 Propekt Leninsky  
117526 Moscou  
Tél-Fax : (095) 434 0113

## ÁO

### Hội Văn Hóa Xã Hội PTVN

Gudrunstr 55-103/3/1  
1100 Wien  
Tél : 01 626 0644

## Ý

### Chùa Viên Ý

Via Fossalunga 8  
35020 Polverara Padova  
Tél : 049 585 5406  
Anh

### Dược Sư Phật Đường

80 St Albant Road, Corner  
Dartford, DA1 1TY  
Tél : 0132 222 3216  
e-mail : thongdat02@yahoo.com

### Chùa Linh Sơn

76 Beulah Hill. Upper Norwood,  
Catford Palace, London SE19 3EW  
Tél : 0208 771 5933  
e-mail : Linhson\_UK@yahoo.co.uk

### Ni Tự Linh Sơn

11 Ermine Rd, Tottenham  
London N15 6DB  
Tél : 0208 809 1566

### Chùa Từ Đàm

34 Holyhead Rd, Handsworth  
Birmingham B21 0LT  
Tél : 0121 551 8614  
e-mail : tudamtu@hotmail.com

### Thiền Thất Chân Như

19 London Rd - Perry Barr  
Birmingham B20 3HU  
Tél : 0121 551 2516

## THỤY ĐIỂN

### Chùa Trúc Lâm

Eriksfaltsgatan 16 A  
21432 Malmo  
Tél : 04 092 6963

### Chùa Phật Quang

Nedre Hjallbo Gardet 12  
42443 Angered (Goteborg)  
Tél : 03 143 5408

www.phatquang.se

e-mail : phatquang@gmail.com

### Chùa Đại Bi Tâm

Jarnvagsgatan 16  
26734 Bjuv  
Tél : 04 428 3406

## DAN MẠCH

### Chùa Quảng Hương

Havkaervej 88  
8381 Tilst  
Tél-Fax : 86 24 57 44  
www.quanghuongtu.dk  
e-mail : giacthanh@quanghuongtu.dk

### Chùa Liễu Quán

Langervej 54  
2500 Valby  
Tél : 43 52 08 12  
www.chualieuquan.dk  
mail : tuedamhuong@googlemail.com

### Chùa Giác Hải

C/o Me. Nguyễn thị Thùy  
GI Hirtshalsvej 13. Vidstrup  
9800 Hjorring  
Tél : 98 94 41 71

### Chùa Vạn Hạnh

Killerupgade 5  
5220 Odense So  
Tél : 66 15 57 69

### Niệm Phật Đường An Lạc

C/o Mr. Hồ Quang Lượng  
Struervej 41. 9220 Aalborg O  
Tél : 98 15 79 55

### N. P. Đ Quang Minh

C/o Mr. Nguyễn văn Chánh  
Ulvevej 30.1th.6715 Esbjerg N  
Tél : 75 15 64 62



**Cơ sở Trung Ương Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam  
Thống Nhất Âu Châu**

## **Chùa Khánh Anh**

***Viện Chủ Hòa Thượng Thích Minh Tâm***

14 Ave Henri Barbusse  
92220 Bagneux. France  
Tél : 33.1. 46 55 84 44  
Fax : 33.1. 47 35 59 08

*www.khanhanh.fr*  
*e-mail : khanhanh@free.fr*